

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

VŨ VĂN NGHỊ

XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC
CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN
QUÂN ĐỘI HIỆN NAY THEO PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: HỒ CHÍ MINH HỌC

HÀ NỘI - 2026

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

VŨ VĂN NGHỊ

**XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC
CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN
QUÂN ĐỘI HIỆN NAY THEO PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: HỒ CHÍ MINH HỌC

Mã số: 9310204

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

1. PGS,TS. HOÀNG PHÚC LÂM



2. PGS,TS. NGUYỄN THỊ KIM DUNG



HÀ NỘI - 2026

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong Luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

Tác giả



Vũ Văn Nghị

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN.....	8
1.1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	8
1.2. Những kết quả nghiên cứu đạt được và những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu.....	33
Chương 2: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH	37
2.1. Một số khái niệm cơ bản liên quan	37
2.2. Đặc trưng phong cách làm việc Hồ Chí Minh.....	47
2.3. Giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh.....	72
Chương 3: ĐẶC ĐIỂM, THỰC TRẠNG XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA	83
3.1. Đặc điểm chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội hiện nay.....	83
3.2. Thực trạng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2025	93
3.3. Những vấn đề đặt ra trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh	130
Chương 4: DỰ BÁO NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG, YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC SĨ QUAN QUÂN ĐỘI THỜI GIAN TỚI THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH.....	137
4.1. Dự báo những nhân tố tác động đến xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội trong thời gian tới.....	137
4.2. Yêu cầu xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.....	144
4.3. Giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội thời gian tới theo phong cách Hồ Chí Minh	150
KẾT LUẬN	185
DANH MỤC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN	188
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	189
PHỤ LỤC	202

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CNXH	: Chủ nghĩa xã hội
CTĐ, CTCT	: Công tác đảng, công tác chính trị
ĐCSVN	: Đảng Cộng sản Việt Nam
LLVTND	: Lực lượng vũ trang nhân dân
QUTW	: Quân ủy Trung ương
QĐNDVN	: Quân đội nhân dân Việt Nam
TSQQĐ	: Trường Sĩ quan Quân đội

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ thiên tài của Đảng và cách mạng Việt Nam. Trên cương vị là người đứng đầu Đảng và Nhà nước, Người có một phong cách làm việc mẫu mực để lãnh đạo, giải quyết các công việc và các mối quan hệ mà thực tiễn cách mạng đặt ra. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh có sự thống nhất giữa tư duy và hành động, giữa lời nói và việc làm, kết hợp hài hòa giữa cao quý và bình dị, giữa chính trị và đời thường, giữa truyền thống và hiện đại, được thể hiện một cách sinh động trong công việc, trong thực tiễn cuộc sống, đó là: Làm việc quần chúng, tập thể, dân chủ, khoa học và nêu gương. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là phong cách của một lãnh tụ, với cái tâm trong sáng, đức cao đẹp, trí mẫn tuệ, hành mực thước; phong cách của một người cộng sản chân chính, một nhà văn hóa liệt xuất của Việt Nam.

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh vừa có giá trị lý luận, vừa có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc, không chỉ là cơ sở khoa học để Đảng hoạch định chủ trương, đường lối xây dựng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng qua các thời kỳ, mà còn là hình mẫu sáng ngời để cán bộ, đảng viên học tập, tu dưỡng, rèn luyện hình thành phẩm chất, nhân cách người cán bộ có tinh thần làm việc sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích của cộng đồng và xã hội. Chính vì vậy, việc nghiên cứu phong cách làm việc Hồ Chí Minh để vận dụng trong thực tiễn công việc là hết sức cần thiết.

Trong các nhà trường Quân, đội ngũ chính trị viên có vị trí, vai trò quan trọng, là cán bộ chủ trì về chính trị, bí thư cấp ủy, trực tiếp tiến hành hoạt động công tác đảng, công tác chính trị (CTĐ, CTCT), quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ, học viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo cán bộ, học viên cho nhà trường Quân đội. Phong cách làm việc của đội ngũ chính trị viên trong nhà trường Quân đội không chỉ quyết định đến chất lượng, hiệu quả công việc và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị, mà còn tác động mạnh mẽ đến

tư tưởng, tình cảm, trạng thái tâm lý, tinh thần, quyết tâm của cán bộ, học viên, chiến sĩ trong toàn đơn vị. Với vai trò và trách nhiệm trên, đòi hỏi đội ngũ chính trị viên phải có phong cách làm việc mẫu mực, tiêu biểu, toàn diện trong các Trường sĩ quan Quân đội (TSQQĐ). Để thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ này, cần đẩy mạnh xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Trong những năm qua, các TSQQĐ đã triển khai nhiều chủ trương, biện pháp nhằm xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW (15/5/2016) của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (18/5/2016); Quy định 144-QĐ/TW (9/5/2024), Chỉ thị 42-CT/TW (16/01/2025), Chỉ thị 07-CT/TW (13/7/2026) và các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Quân uỷ Trung ương (QUTW), Bộ Quốc phòng. Nhờ đó, đội ngũ chính trị viên luôn gần gũi, quan tâm, chăm lo, giúp đỡ học viên; điều hành và giải quyết công việc đảm bảo tính dân chủ, công bằng, công tâm và tôn trọng tập thể; làm việc khoa học, hiệu quả; luôn nêu gương sáng về mọi mặt và đi đầu trong các nhiệm vụ, thực hiện nói đi đôi với làm. Từ đó, góp phần quan trọng vào xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Tuy nhiên, việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ hiện nay vẫn còn những hạn chế, có lúc chưa trở thành ý thức tự giác và việc làm thường xuyên của một bộ phận chính trị viên; sự chuyển biến về thái độ, động cơ, trách nhiệm của một số chính trị viên chưa rõ nét, việc xác định mục tiêu phấn đấu và biện pháp học tập, làm theo đôi khi chưa cụ thể, việc cụ thể hoá tiêu chí phấn đấu vẫn còn hình thức, đối phó. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu phải xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh, nhằm tạo sự chuyển biến về phong cách làm việc cho họ, đây vừa là nhu cầu cấp bách, vừa là điều kiện tiên quyết để mỗi

chính trị viên nâng cao trình độ, năng lực toàn diện, phẩm chất đạo đức lối sống, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới.

Hiện nay, việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh đang chịu tác động từ nhiều yếu tố, đan xen giữa thời cơ và thách thức. Nổi bật là đất nước đang đẩy mạnh cải cách, sắp xếp bộ máy hành chính theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp; yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao của Quân đội trong tình hình mới; yêu cầu đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; sự tác động của nền kinh tế thị trường; âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”. Trước tình hình trên, việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh cần được tiến hành một cách khoa học, phù hợp, hiệu quả.

Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu sinh chọn vấn đề: ***“Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh”***, làm đề tài luận án tiến sĩ, ngành Hồ Chí Minh học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích

Nghiên cứu làm rõ đặc trưng, giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh, từ đó vận dụng vào đánh giá thực trạng, yêu cầu đặt ra và đề xuất các giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho Chính trị viên các TSQQĐ thời gian tới theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

2.2. Nhiệm vụ

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến phong cách Hồ Chí Minh, phong cách làm việc Hồ Chí Minh và sự vận dụng vào xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ quân đội nói chung, chính trị viên các TSQQĐ nói riêng. Từ đó, khái quát những vấn đề đã được nghiên cứu và xác định những vấn đề mà đề tài cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu.

- Xây dựng một số khái niệm cơ bản liên quan như: Phong cách, phong cách Hồ Chí Minh, phong cách làm việc Hồ Chí Minh, chính trị viên, xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Luận giải và phân tích làm rõ đặc trưng, giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh, làm cơ sở cho xây dựng phong cách làm việc của chính trị viên các TSQQĐ.

- Khảo sát đánh giá thực trạng phong cách làm việc của chính trị viên các TSQQĐ, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và xác định những vấn đề đặt ra trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

- Dự báo những nhân tố tác động, yêu cầu đặt ra và đề xuất các giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ gian tới theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Cụ thể là: Phong cách làm việc quần chúng, phong cách làm việc tập thể, dân chủ, phong cách làm việc khoa học, phong cách làm việc nêu gương.

Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội. Cụ thể là: Đội ngũ chính trị viên đại đội và chính trị tiểu đoàn, được bổ nhiệm là cán bộ khung trong nhà trường theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về nội dung: Nghiên cứu phong cách làm việc Hồ Chí Minh thông qua các bài nói, bài viết và thực tiễn hoạt động cách mạng sinh động của Người; nghiên cứu xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ, từ thực trạng xây dựng đến đề xuất các giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ thời gian tới theo phong cách Hồ Chí Minh.

Về thời gian: Nghiên cứu sự vận dụng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh từ năm 2016 (thời gian thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị) đến nay.

Về không gian: Chính trị viên các TSQQĐ, gồm 11 trường, trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, nghiên cứu sinh tập trung điều tra, khảo sát 05 trường: Trường sĩ quan Chính trị - đào tạo cán bộ chính trị, Trường sĩ quan Lục quân 1 và Trường sĩ quan Lục quân 2 - đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu binh chủng hợp thành (03 Trường này trực thuộc Bộ Quốc phòng); Trường sĩ quan Pháo binh - đào tạo sĩ quan chỉ huy kỹ thuật Pháo binh, (trực thuộc Bộ tư lệnh Pháo binh - Tên lửa) và Trường sĩ quan Thông tin - đào tạo sĩ quan Thông tin, (trực thuộc Binh chủng Thông tin).

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên cơ sở lý luận là chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Quân ủy Trung ương về xây dựng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Quân đội nói riêng.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở tuân thủ phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa Mác - Lênin, đó là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, nghiên cứu sinh còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu liên ngành và chuyên ngành, như: Phương pháp logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, so sánh, dự báo khoa học, điều tra xã hội học, nhằm làm rõ mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu.

Chương 1: Nghiên cứu sinh sử dụng phương pháp logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp để trình bày các công trình khoa học có liên quan đến đề tài luận án, các vấn đề có liên quan đến quan điểm, đường lối của Đảng và Quân ủy Trung ương về xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Chương 2: Nghiên cứu sinh sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, logic - lịch sử để khái quát đặc trưng, giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Chương 3: Nghiên cứu sinh sử dụng phương pháp điều tra xã hội học (nghiên cứu sinh xây dựng 03 mẫu phiếu cho bí thư, cấp ủy viên; cho đội ngũ cán bộ, giảng viên; cho học viên, nhân viên và tiến hành điều tra ở 05 trường, với 900 phiếu và sử dụng phần mềm SPSS để xử lý số liệu); phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh để thu thập các thông tin khách quan, trung thực, nhằm đánh giá đúng thực chất những kết quả, hạn chế và những vấn đề đặt ra trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Chương 4: Nghiên cứu sinh kết hợp các phương pháp phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, so sánh và tổng kết thực tiễn để dự báo các nhân tố tác động, xác định những yêu cầu và đề xuất giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

Việc phối hợp đồng bộ các phương pháp trên, dựa trên lập luận khoa học chặt chẽ, giúp nghiên cứu sinh tiếp cận vấn đề một cách toàn diện, sâu sắc, bảo đảm tính khách quan, thực tiễn và khả thi, đặc biệt trong phân tích đặc trưng, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp.

5. Đóng góp mới khoa học của luận án

Luận án góp phần làm rõ và bổ sung một số khái niệm cơ bản, đặc biệt là xây dựng, phân tích và luận giải khái niệm xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Đồng thời, phân tích làm rõ hơn những đặc trưng phong cách làm việc Hồ Chí Minh; qua đó, khẳng định giá trị, ý nghĩa to lớn của việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ Quân đội nói riêng trong giai đoạn hiện nay.

Luận án đánh giá một cách khách quan, trung thực những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh; từ đó, xác định những vấn đề đặt ra hiện nay.

Luận án phân tích, làm rõ các nhân tố tác động, yêu cầu đặt ra và đề xuất các giải pháp cơ bản, khả thi để xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ thời gian tới theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần làm rõ hơn phong cách làm việc Hồ Chí Minh trên phương diện ngành Hồ Chí Minh học; khẳng định giá trị to lớn, sức sống bền vững và sự lan tỏa của phong cách làm việc Hồ Chí Minh đến toàn Đảng, toàn quân và toàn dân.

Luận án bổ sung cơ sở lý luận và những luận điểm khoa học để cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong Quân đội nghiên cứu, vận dụng vào bồi dưỡng và rèn luyện phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận án là tài liệu tham khảo phục vụ cho mục đích nghiên cứu, học tập, giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh ở các Học viện, Nhà trường trong Quân đội nhân dân Việt Nam (QĐNDVN) thời gian tới.

Luận án góp phần tích cực vào đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình nghiên cứu của nghiên cứu sinh đã công bố liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung luận án được kết cấu thành 4 chương, 11 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1.1. Những nghiên cứu liên quan đến phong cách Hồ Chí Minh, phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Liên quan đến phong cách Hồ Chí Minh, phong cách làm việc Hồ Chí Minh có khá nhiều cuốn sách của các tác giả ở trong và ngoài nước nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau.

Cuốn “*Ho*” (1971) của David Halberstam [18]. Tác giả đã phác họa Hồ Chí Minh một cách ấn tượng: tự tin trong cốt cách bình dân, lý tưởng dân tộc mạnh mẽ và kiên định, có lòng tin vững chắc về sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin và chiến tranh toàn dân, là con đường duy nhất giải phóng đất nước của Hồ Chí Minh khỏi chủ nghĩa thực dân. Dưới góc độ tiếp cận và góc nhìn khách quan, tác giả đánh giá cao những phẩm chất của Hồ Chí Minh, mà đặc biệt là phong cách của Hồ Chí Minh, đó là phong cách gần gũi, giản dị, gần bó, lắng nghe dân, thấu hiểu nhân dân, luôn đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết và trước hết, từ tư duy, hành động đến việc làm của Hồ Chí Minh đều là vì nước, vì dân.

Tác giả E.Kobelev [17], với cuốn “*Đồng chí Hồ Chí Minh*” (1985) đã giới thiệu với bạn bè quốc tế về cuộc đời và sự nghiệp hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh - người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, người con ưu tú của dân tộc Việt Nam. Tác giả đã phác họa một cách hết sức sâu sắc và sinh động những phẩm chất tốt đẹp trong phong cách Hồ Chí Minh, đó là phong cách của một nhà lãnh tụ thiên tài, đã trực tiếp ảnh hưởng tới cách mạng Việt Nam và thế giới, Người đã giành trọn cuộc đời mình phấn đấu hy sinh cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, mang lại cuộc sống ấm no, tự do và hạnh phúc cho người dân dân.

Cuốn “*Phong cách làm việc Lêninít - phong cách Hồ Chí Minh với cán bộ công đoàn*” (1997) của Trần Đình Quảng - Nguyễn Quốc Bảo, đồng

chủ biên [97]. Các tác giả đã khái quát, phân tích lẽ lối, phong cách làm việc Lêninit, tấm gương sáng ngời về phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Qua đó, khẳng định đổi mới phong cách làm việc là một yêu cầu tất yếu hiện nay trong hoạt động của các tổ chức Đảng, Nhà nước, công đoàn và các đoàn thể quần chúng.

Cuốn *“Đạo đức, phong cách, lẽ lối làm việc của cán bộ, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh”* (1998) của Thang Văn Phúc chủ biên [96], đã tập hợp, tuyển chọn nhiều bài tham luận Hội thảo khoa học nhân kỷ niệm 50 năm Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *“Sửa đổi lối làm việc”*. Dưới góc nhìn đa chiều nhiều tác giả, đã phân tích, luận giải sâu sắc những tiêu chuẩn, nội dung, yêu cầu học tập, rèn luyện về đạo đức, phong cách, lẽ lối làm việc của cán bộ, công chức hiện nay, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần xây dựng Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh. Các tác giả khẳng định: Những quan điểm tư tưởng của Người về công tác cán bộ, về phong cách, lẽ lối làm việc của cán bộ là những bài học quý giá đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm thời đại, đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ chiến lược cách mạng đã và đang đặt ra.

Trong cuốn *“Hồ Chí Minh - một cuộc đời”* (2000) của William J. Duiker [150]. Tác giả đưa ra nhận xét: Chủ tịch Hồ Chí Minh là một vị lãnh tụ thiên tài, có phong cách độc đáo, ung dung, giản dị, luôn đề cao sự giáo dục, thuyết phục, tin tưởng, bao dung, không áp đặt quyền lực hoặc dùng quyền lực trong tay để giải quyết các công việc cũng như các mối quan hệ. Từ suy nghĩ đến hành động và việc làm của Hồ Chí Minh đều vì nước, vì dân, Hồ Chí Minh đã giành cả cuộc đời cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

Trong cuốn *“Học tập phong cách tư duy Hồ Chí Minh”* (2001) của tác giả Trần Văn Phòng, chủ biên [95], trình bày bản chất, đặc trưng của phong cách tư duy Hồ Chí Minh và vận dụng vào xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung,

cán bộ lãnh đạo, quản lý nói riêng theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh, từ đó góp phần nâng cao tư duy khoa học, trình độ lý luận cho đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới.

Cuốn sách *“Hồ Chí Minh sự hình thành nhân cách lớn”* (2007) của Trần Thái Bình [7], đã tập trung luận giải một cách khái quát, phân tích, làm rõ những nội dung cơ bản về phong cách Hồ Chí Minh và những đặc trưng cơ bản của phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đó là: Làm việc tập thể, dân chủ; làm việc thận trọng, thiết thực, chủ động; làm việc quần chúng; làm việc khoa học cụ thể tỉ mỉ, được biểu hiện sinh động, hòa quyện trong phẩm chất, nhân cách của Người, thông qua những năm tháng hoạt động cách mạng miệt mài không ngừng nghỉ, lãnh đạo cách mạng Việt Nam vượt qua muôn vàn khó khăn để giành thắng lợi cuối cùng. Từ đó, chỉ ra những giá trị to lớn, bài học quý giá của phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh để giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên và thế hệ thanh niên hiện nay.

Tác giả Trần Văn Giàu [50], trong cuốn *“Hồ Chí Minh - vĩ đại một con người”* (2009) đã phân tích, luận giải phong cách Hồ Chí Minh dưới góc nhìn và tư duy của một nhà triết học, đánh giá những nội dung, giá trị, phẩm chất, nhân cách hội tụ ở Hồ Chí Minh uyên bác như nhà hiền triết, lãnh tụ thiên tài cách mạng Việt Nam, anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa kiệt xuất. Người đã cống hiến cả cuộc đời cho dân tộc Việt Nam, cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Vì vậy, phong cách của Hồ Chí Minh có giá trị to lớn về khoa học, đạo đức, thẩm mỹ, mang ý nghĩa thực tiễn sâu sắc, hết sức mãnh liệt và lan tỏa mạnh mẽ tới hàng triệu trái tim con người Việt Nam, cũng như những người bạn yêu mến Người trên toàn thế giới.

Tác giả Hellmut Kapfenberger [53], có cuốn *“Tiểu sử chính trị Hồ Chí Minh - Từ một thuyền viên trở thành Chủ tịch nước”* (2009) giúp người đọc hiểu về cuộc đời của Hồ Chí Minh. Tác giả nhấn mạnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị Anh hùng dân tộc kiệt xuất nhưng lại mang phong cách rất đỗi khiêm tốn,

giản dị và gần gũi, là người đã giành cả cuộc đời cho Tổ quốc và cho nhân dân. Đối với bạn bè quốc tế, Hồ Chí Minh vừa là người bạn thân thiết, vừa là người đồng chí của các dân tộc yêu chuộng hòa bình và tiến bộ xã hội trên toàn thế giới. Qua đó, công trình làm nổi bật sự thống nhất hài hòa giữa đời sống bình dị và tầm vóc vĩ đại của một lãnh tụ cách mạng. Tất cả, đã làm nên sự độc đáo trong phong cách Hồ Chí Minh.

Trong cuốn *“Phong cách tư duy Hồ Chí Minh với việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay”* (2010) của Nguyễn Thị Thanh Dung [22]. Tác giả đã luận giải và phân tích các nội dung của phong cách Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó đánh giá thực trạng phong cách tư duy, phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, từ đó đề xuất một số giải pháp cơ bản để rèn luyện phong cách tư duy, phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

Tác giả Ngô Kim Ngân - Lâm Quốc Tuấn [89], có cuốn *“Phong cách làm việc của người bí thư huyện ủy hiện nay”* (2010). Các tác giả đã nêu lên cơ sở thực tiễn để xây dựng phong cách làm việc khoa học của người Bí thư cấp ủy trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đánh giá thực trạng phong cách làm việc của đội ngũ Bí thư cấp ủy vùng đồng bằng sông Hồng, trên cơ sở đó khái quát, đề ra những giải pháp nhằm xác lập, hoàn thiện và đổi mới phong cách làm việc khoa học cho đội ngũ cán bộ là Bí thư, góp phần xây dựng hệ thống chính trị các cấp, trong sạch, vững mạnh toàn diện, bảo đảm sự lãnh đạo, quản lý, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương trong thời kỳ mới.

Trong cuốn *“Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay”* (2010) của tác giả Nguyễn Thế Thắng [113], đã nghiên cứu về phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay dưới góc độ tham chiếu tư tưởng Hồ Chí Minh. Kết cấu cuốn sách gồm hai chương: chương 1 - Lý luận tư tưởng Hồ Chí

Minh về phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý; chương 2 - Vận dụng xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay. Tác giả đã đề xuất sáu nội dung xây dựng phong cách làm việc cho cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay: 1) Thống nhất giữa tính Đảng, tính nguyên tắc cao với tính năng động, sáng tạo, sự nhạy cảm với cái mới; 2) Thống nhất giữa tính nhiệt tình cách mạng với tính trung thực, khách quan khoa học và trí tuệ; kết hợp cách làm việc dân chủ, tập thể với tính quyết đoán và tinh thần trách nhiệm cá nhân cao; 3) Thống nhất giữa nhận thức và hoạt động thực tiễn, lời nói đi đôi với việc làm; 4) Rèn luyện phong cách làm việc có tính quần chúng, sâu sát cơ sở, thường xuyên liên hệ mật thiết với nhân dân; 6) Xây dựng phong cách làm việc cần kiệm liêm chính, chí công vô tư của cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Cuốn *“Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh”* (2013) của Đặng Xuân Kỳ, chủ biên [65]. Trong chương III, các tác giả đã luận giải, phân tích khá sâu sắc về phong cách làm việc Hồ Chí Minh và khẳng định: Trên cương vị là người đứng đầu Đảng và Nhà nước, lãnh tụ tối cao của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh có một phong cách làm việc mẫu mực để lãnh đạo và giải quyết các mối quan hệ mà thực tiễn cách mạng Việt Nam đặt ra. Đó là phong cách làm việc có sự thống nhất giữa tư duy và hành động, giữa lời nói và việc làm, là hình mẫu để đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tu dưỡng, rèn luyện, học tập và làm theo phong cách làm việc của Người; là cơ sở để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội hiện nay.

Trong cuốn *“Phong cách làm việc Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn”* (2014) của Phạm Ngọc Anh, chủ biên [1]. Bằng những luận cứ khoa học, các tác giả đã khái quát nên hệ thống lý luận về phong cách làm việc Hồ Chí Minh, bao gồm phong cách làm việc quần chúng, phong cách làm việc tập thể - dân chủ, phong cách làm việc khoa học, phong cách làm việc thiết thực, cụ thể.

Trên cơ sở đó, các tác giả đã phân tích, đánh giá về giá trị lý luận và thực tiễn của phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và khẳng định việc tìm hiểu, học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh để vận dụng vào đổi mới phong cách, lối làm việc, đổi mới phương thức lãnh đạo là việc làm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc hiện nay.

Nhóm tác giả Đỗ Hoàng Linh - Nguyễn Kim Yến, đồng chủ biên [69], có cuốn *“Phong cách Hồ Chí Minh”* (2014). Thông qua những câu chuyện hết sức đời thường, vô cùng mộc mạc và giản dị, giúp người đọc cảm nhận được một phong cách Hồ Chí Minh - gần gũi mà điển hình, cao quý mà không xa lạ, mộc mạc mà vĩ đại. Đồng thời, các tác giả khẳng định vị thế, tầm vóc vĩ đại của vị lãnh tụ thiên tài Hồ Chí Minh, danh nhân văn hóa thế giới, là tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời cho đội ngũ cán bộ, đảng viên học tập, rèn luyện và noi theo.

Cuốn sách *“Thế giới còn đổi thay nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi”* (2015) gồm một số bài viết của Đại tướng Võ Nguyên Giáp [49], nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong đó, tác giả đã luận giải, phân tích phong cách lãnh đạo tập thể - dân chủ, lý luận đi đôi với thực tiễn, lời nói đi đôi với việc làm. Với tinh thần làm việc dân chủ - tập thể, tôn trọng, lắng nghe, tiếp thu ý kiến của mọi người, thường xuyên điều chỉnh cho phù hợp hơn với ý chí và nguyện vọng của đại đa số quần chúng nhân dân lao động. Vì vậy, mọi chủ trương, đường lối lãnh đạo mà Người cùng với Đảng đề ra cho cách mạng Việt Nam, luôn sát hợp với thực tiễn, phù hợp với nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, giúp cho cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, tạo nên giá trị tiêu biểu trong phong cách lãnh đạo, làm việc Hồ Chí Minh. Tác giả khẳng định phong cách của Người, là tấm gương tiêu biểu để cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng hiện nay học tập, rèn luyện và làm theo, nâng cao chất lượng hiệu quả công việc, đổi mới, sáng tạo từ tư duy đến hành động, nói đi đôi với làm.

Cuốn “*Góp phần tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” (2017) của Mạch Quang Thắng [112], đã phân tích, luận giải những nội dung cơ bản, cốt lõi của phong cách Hồ Chí Minh. Theo tác giả, phong cách Hồ Chí Minh bao gồm 12 nội dung cơ bản như: thống nhất giữa lý luận và thực tiễn; tuân thủ tính bao quát có trọng điểm; luôn đổi mới và phát triển; mọi suy nghĩ và hành động đều thấm nhuần quan điểm vì con người; dĩ bất biến, ứng vạn biến; nắm vững, kết hợp, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa thời, thế và lực; chú trọng chữ “đồng”; phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo; phong cách làm việc có hiệu quả; phong cách diễn đạt ngắn gọn, rõ ràng, hấp dẫn, đại chúng; phong cách ứng xử có văn hóa; phong cách sinh hoạt giản dị, lành mạnh. Trong đó, tác giả tập trung phân tích luận giải những đặc trưng nổi bật trong phong cách làm việc Hồ Chí Minh là: phong cách gần dân, hiểu dân, vì dân; phong cách làm việc một cách dân chủ; phong cách làm việc một cách khoa học; phong cách làm việc nêu gương sáng.

Cuốn sách “*Phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn*” (2019) của tác giả Lý Việt Quang và Trần Thị Hời, đồng chủ biên [98], đã đi sâu phân tích, luận giải những nội dung cơ bản của phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó các tác giả khẳng định những giá trị lý luận và thực tiễn, đặc biệt là giá trị đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng; đồng thời, các tác giả cũng đưa ra những định hướng quan trọng để học tập và vận dụng phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh vào xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay, mới đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới của đất nước. Trong phần giá trị, các tác giả cũng đề cập đến phong cách nêu gương và khẳng định rõ vai trò, giá trị, sức sống, cũng như sự lan tỏa của phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh về nêu gương, đặt ra yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay phải có nhận thức đúng đắn, không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, nhân cách của mình, để luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân.

Tác giả Nguyễn Khắc Nho [90], có cuốn *“Phong cách Hồ Chí Minh”* (2020) đã gợi mở hướng tìm hiểu mới về phong cách của Người, một phong cách sống có sức cảm hóa kỳ diệu, tạo niềm tin yêu và sức sống mãnh liệt. Tác giả đưa ra 6 nội dung cụ thể trong phong cách Hồ Chí Minh, trong đó, nội dung thứ 2 nói về phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Tác giả đã phân tích, luận giải một cách cụ thể, rõ ràng và sâu sắc phong cách làm việc Hồ Chí Minh thông qua các nội dung: Phong cách làm việc dân chủ, phong cách làm việc khoa học, phong cách làm việc kỷ lưỡng, cụ thể và phong cách làm việc tới nơi, tới chốn.

Cuốn sách *“Người Nga nói về Hồ Chí Minh”* (2020) của Hội hữu nghị Nga - Việt [57], tổng hợp những hồi ký của các tướng lĩnh, những nhà hoạt động cách mạng, những nhà hoạt động xã hội nổi tiếng của nước Nga, những người đã từng được làm việc, gặp gỡ, tiếp xúc và phỏng vấn Chủ tịch Hồ Chí Minh qua nhiều giai đoạn khác nhau trong cuộc đời của Người. Cuốn sách đã tái hiện bức chân dung sống động của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ nhiều góc độ, trong nhiều hoàn cảnh, tình huống khác nhau, nổi bật lên tất cả là một con người vĩ đại, lớn lao mà bình dị, chân thành. Một trí thức lớn mang tâm hồn cao đẹp, kết tinh từ những giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam. Điểm trùng hợp trong câu chuyện của các tác giả, những người đã trực tiếp được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh, hồi tưởng về Người, là những ấn tượng sâu đậm về sự giản dị, chân thành, chu đáo của một bậc chân nhân, sự hiền minh, hiền triết của một trí thức lớn, một tâm hồn cao đẹp, kết tinh từ những giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Trong cuốn *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Hiện thực hóa khát vọng phát triển Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc”* (2021) của Ban Tuyên giáo Trung ương [4]. Là một công trình khoa học tổng hợp rất nhiều bài phát biểu, bài viết của các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước và các nhà khoa học đầu ngành. Các tác giả đã nghiên cứu luận giải, phân tích khá sâu sắc những nội dung cốt lõi của tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh và khẳng định những giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp đổi mới và xây dựng đất nước hiện nay, từng bước mang lại những kết quả tích cực, đưa phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ngày càng phát triển mạnh mẽ cả về chiều rộng và chiều sâu. Từ đó, các tác giả đề xuất những giải pháp khả thi nhằm tiếp tục đẩy mạnh và đưa phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ngày càng thực chất hơn, hiệu quả hơn và thật sự trở thành nhu cầu học tập không chỉ của cán bộ, đảng viên mà còn là của toàn thể nhân dân.

Cuốn sách “*Sự thống nhất biện chứng giữa tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh*” (2021) của Lê Huy Bình [6], đã nghiên cứu luận giải, phân tích sâu sắc cụ thể, từ khái niệm đến những nội dung cơ bản của phong cách, trong đó tác giả đã phân tích khá sâu những nội dung của phong cách làm việc Hồ Chí Minh: *Một là* phong cách lãnh đạo thể hiện qua: Phong cách dân chủ, tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; Phong cách quần chúng luôn luôn gần dân, tin dân, trọng dân, dựa vào dân, gắn bó với nhân dân; Luôn nêu gương nói đi đôi với làm. *Hai là*, phong cách làm việc khoa học và đổi mới được thể hiện qua: làm việc khoa học, khách quan, trung thực; phong cách làm việc luôn luôn đổi mới. Đồng thời, tác giả cũng chỉ ra mối quan hệ và sự thống nhất biện chứng giữa tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, đây là sự tác động qua lại, bổ sung, hỗ trợ cho nhau, làm nên sức sống vững bền của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay cả nước đang tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, điều đó khẳng định những giá trị to lớn cả về mặt lý luận và thực tiễn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước trong tình mới, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngang tầm nhiệm vụ trong bối cảnh hiện nay.

Tác giả Đinh Ngọc Quý, chủ biên [106], có cuốn *“Phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh và sự vận dụng trong sự nghiệp đổi mới hiện nay”* (2022) đã khái quát được hệ thống các khái niệm về phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh, cơ sở hình thành phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó phân tích khá sâu sắc những nội dung cơ bản phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh và rút ra những giá trị tiêu biểu của phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh. Đồng thời, các tác giả đi sâu đánh giá thực trạng phong cách lãnh đạo của đội ngũ cán bộ lãnh đạo hiện nay theo phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh, chỉ ra các nhân tố tác động và đề xuất các giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

Trong cuốn *“Tur tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương và sự vận dụng vào xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay”* (2024) của Lê Thị Thu Hồng, chủ biên [56], đã khái quát những vấn đề cơ bản của tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương và khẳng định nêu gương về đạo đức, lối sống, nhân cách là yếu tố hàng đầu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh, Người đặc biệt quan tâm đến sự nêu gương của những người cán bộ lãnh đạo, cán bộ càng cao càng cần phải gương mẫu, vì sự gương mẫu của cán bộ cấp cao sẽ là tấm gương cho cán bộ lãnh đạo cấp dưới. Các tác giả cũng phân tích khá sâu sắc những nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về nêu gương và phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương, từ đó rút ra những giá trị cơ bản tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương và đánh giá thực trạng vận dụng tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua; đồng thời, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế. Trên cơ sở đó, các tác giả xác định rõ phương hướng vận dụng và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương vào xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong bối cảnh mới của đất nước.

Cuốn sách *“Phong cách ứng xử Hồ Chí Minh”* (2025) của Bảo tàng Hồ Chí Minh [5], tập hợp có hệ thống những trích dẫn tiêu biểu từ các bài viết, bài

nói, phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng nhiều câu chuyện thực tiễn, qua đó tái hiện sinh động và chân thực phong cách ứng xử của Người. Từ đó, có thể nhận thấy phong cách ứng xử Hồ Chí Minh được hình thành trên nền tảng vững chắc của đạo đức cách mạng, tinh thần nhân văn và sự nhất quán giữa tư tưởng với hành động. Trong quan hệ với nhân dân, cán bộ, đồng chí và bạn bè quốc tế, Người luôn thể hiện sự giản dị, khiêm nhường, chân thành, gần gũi; đồng thời giữ vững nguyên tắc, kiên định về mục tiêu nhưng linh hoạt trong phương pháp ứng xử. Chính sự thống nhất giữa cái cao cả và cái đời thường, giữa nguyên tắc và tình cảm, giữa kiên định và linh hoạt đã tạo nên những giá trị đặc sắc, bền vững trong phong cách ứng xử Hồ Chí Minh.

Một số bài viết nghiên cứu về phong cách Hồ Chí Minh, phong cách làm việc Hồ Chí Minh và sự vận dụng vào thực tiễn xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, được đăng trên các tạp chí

Bài viết “*Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh và vấn đề đổi mới phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong giai đoạn hiện nay*” (2009) của tác giả Nguyễn Văn Thế [114], đã đi sâu phân tích, luận giải và làm rõ các nội dung cơ bản của phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Tác giả khẳng định: phong cách làm việc Hồ Chí Minh mang sắc thái riêng của một vĩ nhân, bậc “Đại trí, đại nhân, đại dũng”, với 24 năm liền trên cương vị đứng đầu Đảng và Nhà nước nhưng lại không xa lạ, khác thường, mà là tấm gương để mọi người cán bộ lãnh đạo có thể học tập và làm theo. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là lẽ lối, cung cách, cách thức làm việc của người lãnh đạo mà đối tượng của sự lãnh đạo đó là cấp dưới, là quần chúng nhân dân. Để đạt mục tiêu lãnh đạo, Hồ Chí Minh đã tác động vào quần chúng nhân dân bằng một tác phong rất sâu sát, với cách thức phù hợp để phát huy cao nhất vai trò của họ. Cách làm việc này bắt nguồn từ sự thấm nhuần sâu sắc quan điểm về mối quan hệ biện chứng giữa cá nhân lãnh tụ và quần chúng nhân dân của chủ nghĩa Mác-Lênin, từ phẩm chất đạo đức cách mạng trọn đời vì nước, vì dân của Hồ Chí

Minh. Từ đó, tác giả đã đề xuất một số giải pháp cơ bản vận dụng vào xây dựng và đổi mới phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ hiện nay để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới của cách mạng.

Trong bài “*Phong cách Hồ Chí Minh*” (2012) của tác giả Trần Hiếu Đức [48], đã có cái nhìn bao quát, toàn diện về phong cách Hồ Chí Minh, đó là phong cách của nhà lãnh đạo lỗi lạc gắn liền với nhân cách trong sáng, trí tuệ uyên bác, đạo đức sáng ngời của Hồ Chí Minh. Phong cách ấy của Hồ Chí Minh được tác giả luận giải, phân tích toàn diện trên 5 mặt cụ thể: phong cách tư duy, phong cách lãnh đạo, phong cách làm việc, phong cách diễn đạt và phong cách ứng xử. Trong đó, phong cách làm việc Hồ Chí Minh, tác giả đã phân tích khá sâu sắc và cụ thể, Người có phong cách làm việc hết sức khoa học, từ tầm nhìn bao quát công việc cho đến các khâu, các bước, như thể không những giải quyết được những công việc trước mắt mà còn cả những vấn đề mang tính lâu dài, căn cốt của sự phát triển cách mạng Việt Nam. Người làm việc luôn có kế hoạch cụ thể, rõ ràng, việc to hay việc nhỏ Người đều có kế hoạch cụ thể cho từng việc, Người thực hiện giờ nào việc nấy, phong cách làm việc của Người luôn đổi mới, sáng tạo, đổi mới từ tư duy đến hành động, không theo những lối mòn có sẵn, mang lại hiệu quả cao trong công việc.

Tác giả Trần Nhật Duật [20], với bài “*Quan điểm Hồ Chí Minh về phong cách người cán bộ*” (2012) đã luận giải quan điểm Hồ Chí Minh về phong cách của người cán bộ: Người cán bộ phải trau dồi phẩm chất chính trị, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, không ngừng việc chăm lo học tập nâng cao trình độ lý luận, việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, sự tu dưỡng rèn luyện trong hoạt động thực tiễn. Vì theo Người, cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời, đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng, Người coi “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”. Vì vậy, người cán bộ phải có phong cách làm việc quần chúng, khoa học.

Trong bài *“Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên hiện nay theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* (2013) của tác giả Bùi Đình Phong [94]. Bài viết đi sâu phân tích những đặc trưng cơ bản của phong cách làm việc Hồ Chí Minh, bao gồm: Phong cách làm việc quần chúng, phong cách làm việc tập thể - dân chủ, phong cách làm việc khoa học, phong cách làm việc nêu gương. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số giải pháp để xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, để họ có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới của đất nước.

Bài viết *“Phong cách Hồ Chí Minh thể hiện qua lối sống”* (2014) của tác giả Nguyễn Thị Kim Dung [21], đã tập trung nghiên cứu, phân tích, luận giải phong cách Hồ Chí Minh được thể hiện qua lối sống, sinh hoạt của Người, với lối sống hết sức mộc mạc, giản dị và khiêm tốn, được biểu hiện trên các mặt đời sống của Người như: lao động, học tập, sinh hoạt và ứng xử, được thể hiện hết sức phong phú và sinh động trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình. Bài viết cũng khẳng định giá trị, ý nghĩa và sự lan tỏa của phong cách sống Hồ Chí Minh.

Tác giả Trần Thị Minh Tuyết [145], có bài *“ Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách làm việc của người cán bộ ”* (2017). Bài viết đã phân tích, luận giải sâu sắc, ngắn gọn những quan điểm của Hồ Chí Minh về phong cách làm việc mà người cán bộ, đảng viên phải có, cụ thể là: Phong cách làm việc dân chủ, phong cách làm việc quần chúng, phong cách làm việc khoa học, phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm. Tác giả khẳng định phong cách làm việc của người cán bộ trong tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống, các nội dung có mối quan hệ chặt chẽ, chuyển hóa, bổ sung cho nhau và xuất phát từ yêu cầu cao về đạo đức và tài năng của người cán bộ.

Bài viết *“Xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”* (2017) của tác giả Lương Trọng Thành [111]. Trên cơ sở phân tích, luận giải những đặc trưng cơ bản của phong

cách làm việc Hồ Chí Minh: phong cách khoa học, phong cách tập thể - dân chủ, phong cách nêu gương, để vận dụng vào xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, phường theo tư tưởng Hồ Chí Minh và tác giả đề xuất các giải pháp để xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức này ngang tầm nhiệm vụ.

Trong bài *“Bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở hiện nay”* (2019) của tác giả Lê Thị Hồng và Nguyễn Huy Hùng [55]. Bài viết đã phân tích, luận giải những đặc trưng cơ bản của phong cách làm việc Hồ Chí Minh trên các phương diện: tác phong quần chúng, tác phong tập thể - dân chủ, tác phong khoa học. Trên cơ sở đó, các tác giả đã đưa ra nội dung và hình thức bồi dưỡng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở hiện nay theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Tác giả Hà Tiến Linh [70], với bài *“Dân chủ với nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Nét đặc trưng trong phong cách làm việc của lực lượng Công an nhân dân”* (2024) đã phân tích, luận giải khá sâu sắc về thực hành dân chủ theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là thực hành dân chủ với nhân dân. Từ đó, tác giả đưa ra những nội dung cơ bản mà lực lượng Công an nhân dân cần thực hành dân chủ với nhân dân khi làm việc, đánh giá thực trạng phát huy dân chủ trong phong cách làm việc của lực lượng Công an nhân dân hiện nay. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp phát huy đặc trưng dân chủ với nhân dân trong phong cách làm việc của lực lượng Công an nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

Bài viết *“Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh - Đặc trưng và giá trị lan tỏa”* (2026) của Nguyễn Tùng Lâm và Lê Văn Thuật [67], đã làm rõ những đặc trưng cốt lõi trong phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, nổi bật là sự nhất quán trong việc đặt lợi ích của Đảng, Tổ quốc và Nhân dân lên trên lợi ích cá nhân; kiên trì tu dưỡng, thực hành đạo đức cách mạng, đồng thời kiên quyết đấu tranh với chủ nghĩa cá nhân; đặc biệt coi trọng sự thống nhất giữa lời nói và hành động. Từ đó, các tác giả nhấn mạnh giá trị thực tiễn và sức lan tỏa của phong

cách nêu gương đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu. Nêu gương không chỉ là yêu cầu về phương pháp lãnh đạo, mà còn là cơ chế tạo dựng niềm tin xã hội, khơi dậy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác và động lực cống hiến. Những chuẩn mực “nói đi đôi với làm”, “trên trước, dưới sau”, “trong sáng, vì dân” đã trở thành nền tảng xây dựng văn hóa chính trị lành mạnh, củng cố mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với Nhân dân.

Một số Luận án tiến sĩ đề cập đến sự vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ.

Luận án tiến sĩ “*Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc theo phong cách Hồ Chí Minh*” (2018) của Phạm Thị Huyền [59], tập trung đi sâu luận giải các đặc trưng cơ bản của phong cách làm việc Hồ Chí Minh, bao gồm: phong cách làm việc dân chủ, phong cách làm việc quần chúng, phong cách làm việc khoa học và phong cách làm việc nêu gương. Qua đó, tác giả đánh giá thực trạng, đề xuất phương hướng và các nhóm giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc theo phong cách Hồ Chí Minh, bao gồm: nhóm giải pháp nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở miền núi phía Bắc; nhóm giải pháp đối với các tổ chức trong việc xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh theo phong cách Hồ Chí Minh; nhóm giải pháp đối với bản thân mỗi cán bộ chủ chốt cấp tỉnh trong xây dựng phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh và nhóm giải pháp tăng cường giám sát của người dân về phong cách làm việc của cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc. Tuy nhiên, luận án chưa chỉ ra những giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh và những nhân tố tác động, đây là khoảng trống cần tiếp tục nghiên cứu.

Tác giả Nguyễn Thị Thu Trang [117], có Luận án tiến sĩ “*Xây dựng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho cán bộ, giảng viên các Học viện Công an*

nhân dân hiện nay” (2019). Tác giả trung nghiên cứu đưa ra các khái niệm có liên quan, đặc trưng cơ bản phong cách làm việc Hồ Chí Minh và phân tích nội dung phong cách làm việc Hồ Chí Minh, bao gồm: Phong cách làm việc quần chúng, phong cách làm việc tập thể - dân chủ, phong cách làm việc khoa học và phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm. Tác giả đánh giá thực trạng và đề xuất các nhóm giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, giảng viên các Học viện Công an nhân dân theo phong cách Hồ Chí Minh hiện nay.

Luận án tiến sĩ *“Xây dựng phong cách làm việc cho những người hành nghề khám, chữa bệnh theo phong cách Hồ Chí Minh”* (2021) của Trần Thị Quỳnh Diễm [19]. Tác giả đã luận giải và phân tích các đặc trưng cơ bản của phong cách làm việc Hồ Chí Minh trên các phương diện: Phong cách làm việc tập thể - dân chủ, phong cách làm việc quần chúng, phong cách làm việc khoa học, phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm. Qua đó, tác giả khẳng định vai trò và ý nghĩa quan trọng của phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với những người đang hành nghề khám, chữa bệnh hiện nay. Luận án đã đề xuất ba nhóm giải pháp để xây dựng phong cách làm việc cho những người đang hành nghề khám, chữa bệnh theo phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể: nâng cao nhận thức của người hành nghề khám, chữa bệnh; tổ chức thực hiện xây dựng phong cách làm việc; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát, kỷ luật và khen thưởng.

Tác giả Trần Thị Thanh Thủy (2024), Luận án tiến sĩ *“Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay”* [115]. Tác giả đã nghiên cứu và đưa ra các khái niệm cơ bản, phân tích nội dung, rút ra giá trị phong cách nêu gương Hồ Chí Minh. Từ đó, đánh giá đúng thực trạng và xác định những vấn đề đặt ra trong xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, dự báo những nhân tố tác động, phương hướng xây dựng và đề xuất các giải pháp xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên thời gian tới.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước đã góp phần làm sáng tỏ khái niệm, nội hàm, đặc trưng và giá trị của phong cách Hồ Chí Minh, phong cách làm việc Hồ Chí Minh; đồng thời khẳng định ý nghĩa lý luận, thực tiễn đối với sự nghiệp cách mạng và công tác xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên. Qua các góc tiếp cận về lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực tiễn, phong cách làm việc Hồ Chí Minh được khái quát như một hệ thống thống nhất giữa tư tưởng và hành động, lời nói và việc làm, đạo đức và trách nhiệm, tạo nên những giá trị, sự thuyết phục và sức lan tỏa bền vững.

1.1.2. Những nghiên cứu liên quan đến vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ Quân đội nói chung và chính trị viên nói riêng

Trong Quân đội, tuy không có nhiều tác giả và các nghiên cứu khoa học đi vào trực tiếp nghiên cứu, phân tích phong cách làm việc Hồ Chí Minh và vận dụng vào xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Quân đội. Nhưng rất nhiều các tác giả và các nhà nghiên cứu khoa học tiếp cận dưới góc độ xây dựng phẩm chất, nhân cách, năng lực tiến hành CTĐ, CTCT cho người cán bộ, đảng viên trong Quân đội, thực chất đó cũng là một biểu hiện tiêu biểu phong cách làm việc của người cán bộ, đảng viên làm việc trong điều kiện, môi trường đặc thù Quân đội.

Trong cuốn *“Xây dựng đội ngũ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”* (2006) của tác giả Nguyễn Quang Phát [92], đã phân tích luận giải một cách có hệ thống, từ cơ sở hình thành, phát triển, đến những nội dung cơ bản xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị và làm rõ quá trình xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị trong Quân đội qua thực tiễn đấu tranh cách mạng của dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời tác giả cũng đánh giá đặc điểm, thực trạng đội ngũ cán bộ chính trị và hoạt động xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị trong Quân đội hiện nay. Khi phân tích, luận giải và xây dựng phẩm chất, nhân cách cho người chính ủy, chính trị viên trong

Quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh, tác giả khẳng định: đội ngũ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội phải thật sự là những người tiêu biểu về phẩm chất đạo đức cách mạng, trung với nước - hiếu với dân, cần - kiệm - liêm - chính - chí công vô tư..., thật sự mẫu mực về phong cách, tác phong, lối sống và luôn nêu gương về mọi mặt [tr.39 - 46].

Tác giả Hoàng Văn Thanh [109], có cuốn *“Bồi dưỡng nhân cách chính trị cho đội ngũ cán bộ chính trị cấp phân đội hiện nay”* (2009) đã khẳng định: Bồi dưỡng phẩm chất, nhân cách chính trị cho đội ngũ chính trị viên cấp phân đội là quá trình xây dựng những giá trị bền vững trong nhân cách chính trị của người chính trị viên, từng bước giúp họ hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao phó. Bên cạnh đó, tác giả bám sát tư tưởng Hồ Chí Minh về tư cách của chính trị viên trong Quân đội để đề ra những yêu cầu trong bồi dưỡng phẩm chất, nhân cách chính trị cho đội ngũ chính trị viên cấp phân đội hiện nay. Tác giả nhấn mạnh về hình thức, biện pháp thực hiện phải thông qua hoạt động thực tiễn tương tác giữa các chủ thể với đội ngũ chính trị viên cấp phân đội, từ đó làm thay đổi về chất các phẩm chất, nhân cách của đội ngũ chính trị viên, nhằm hình thành, phát triển và hoàn thiện phẩm chất chính trị và năng lực công tác của họ trong hoạt động thực tiễn đơn vị cơ sở.

Cuốn sách *“Nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt nam hiện nay”* (2011) của tác giả Nguyễn Tiến Quốc [105], đã khái quát, luận giải có hệ thống về đội ngũ chính ủy, chính trị viên và việc nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ này để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng trong hình mới của đất nước. Tác giả đã bám sát tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp, tác phong công tác của đội ngũ cán bộ để luận giải và làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn phẩm chất, năng lực của đội ngũ chính ủy, chính trị viên trong QĐNDVN, từ đó đề ra phương hướng, giải pháp nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ chính ủy, chính trị viên trong QĐNDVN, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng mới hiện nay.

Trong cuốn “*Phẩm chất đạo đức của chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam*” (2011) của tác giả Phạm Văn Nhuận, chủ biên [91], đã phân tích sâu sắc những nội dung phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ đảng viên và rút ra những phẩm chất đạo đức cơ bản của đội ngũ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội cần phải có. Trên cơ sở đó, các tác giả đã đưa ra những định hướng cơ bản và các giải pháp vận dụng xây dựng, rèn luyện và hoàn thiện phẩm chất đạo đức cách mạng của đội ngũ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội, từng bước đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của Quân đội trong tình hình mới. Từ đó, đội ngũ chính ủy, chính trị viên trên cương vị là người chủ trì về chính trị, luôn tiêu biểu về phẩm chất đạo đức cách mạng, sẽ có sức giáo dục, thuyết phục cao; đặc biệt, là có sức lôi cuốn, truyền cảm hứng và cảm hóa được đội ngũ cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị, để họ luôn yên tâm, vững vàng về bản lĩnh, tin tưởng tuyệt đối vào lãnh đạo, chỉ huy đơn vị và quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Tác giả Trần Thu Huyền [60], có cuốn “*Bồi dưỡng phương pháp tác phong công tác của đội ngũ chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” (2014) đã phân tích, luận giải những nội dung cơ bản về bồi dưỡng phương pháp, tác phong công tác của người chính trị viên trong Quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Tác giả đã vạch rõ con đường hình thành, phát triển và hoàn thiện phương pháp, tác phong công tác của đội ngũ chính trị viên và những tiêu chí đánh giá việc bồi dưỡng, rèn luyện phương pháp tác phong công tác của chính trị viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó đưa ra định hướng, giải pháp để các cấp ủy, chỉ huy các cấp trong Quân đội vận dụng vào công tác giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện phương pháp, tác phong công tác của chính trị viên ở các đơn vị theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới hiện nay.

Cuốn sách “*Phong cách Hồ Chí Minh- Lý luận và vận dụng*” (2018) của Khoa tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Quân sự [62], tổng hợp bài

viết của nhiều tác giả đề cập đến Lý luận chung về phong cách và phong cách Hồ Chí Minh, Học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh. Phân tích, làm rõ những đặc trưng phong cách Hồ Chí Minh: Phong cách tư duy, phong cách lãnh đạo, phong cách ứng xử, phong cách làm việc, phong cách ngoại giao, phong cách học tập lý luận, phong cách diễn đạt..., và vận dụng vào xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, xây dựng đội ngũ cán bộ, sĩ quan Quân đội nói riêng. Tiêu biểu có bài viết “Phong cách làm việc Hồ Chí Minh và vấn đề đổi mới phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong giai đoạn hiện nay” của tác giả Nguyễn Văn Thế; bài viết “Một số vấn đề về phong cách làm việc Hồ Chí Minh và việc rèn luyện phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay” của tác giả Nguyễn Tiên Lâm; bài viết “Học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của người cán bộ sĩ quan trẻ ở đơn vị cơ sở hiện nay” của tác giả Nguyễn Bá Chung.

Trong cuốn *“Phát triển nhân cách chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”* (2019) của tác giả Hà Đức Long [71], khẳng định: việc nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ cán bộ chính trị, đặc biệt là chính trị viên trong QĐNDVN theo tư tưởng Hồ Chí Minh là rất cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn cao. Tác giả phân tích, luận giải vị trí, vai trò, nhiệm vụ và nhân cách của chính trị viên trong QĐNDVN theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Theo tác giả: “Nhân cách biểu hiện thể giới cái tôi của mỗi cá nhân, là sự tổng hợp các yếu tố sinh học, tâm lý, xã hội, tạo nên đặc trưng riêng..., tự tiếp nhận của cá nhân để hình thành các giá trị định hướng của nhân cách” [tr.13], “Phát triển nhân cách của chính trị viên là một quá trình tự giác, thông qua tác động tích cực của các chủ thể giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện nhân cách và khả năng tự giáo dục, bồi dưỡng rèn luyện nhân cách ở mỗi chính trị viên nhằm phát triển phẩm chất, năng lực và phong cách, tác phong công tác của họ” [tr.27]. Tác giả đánh giá thực trạng phát triển nhân cách chính trị viên trong QĐNDVN, xác định xu hướng phát triển, yêu cầu và đề xuất hệ thống

biện pháp để phát triển nhân cách cho chính trị viên trong QĐNDVN, đảm bảo cho đội ngũ chính trị viên có đủ phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong công tác khoa học, hiệu quả, đổi mới, sáng tạo, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị, của quân đội, của cách mạng trong tình hình mới.

Tác giả Lương Cường [16], trong cuốn *“Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới”* (2020) đề cập 4 nội dung cụ thể. *Thứ nhất*: Giữ vững định hướng chính trị trong hoạt động CTĐ, CTCT. *Thứ hai*: hoạt động CTĐ, CTCT trong tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Quân đội. *Thứ ba*, CTĐ, CTCT trong giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”. *Thứ tư*, Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả CTĐ, CTCT trong tình hình mới. Đặc biệt, trong đó có nội dung phát huy vai trò trách nhiệm của chính ủy, chính trị viên trong thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tác giả khẳng định: Chính ủy, chính trị viên là người có ảnh hưởng rất quan trọng đến toàn bộ đơn vị, có trách nhiệm rất lớn đối với việc xây dựng QĐND về chính trị. Vì vậy, người chính ủy, chính trị viên phải nắm vững mục tiêu, yêu cầu, nội dung, phương pháp tiến hành CTĐ, CTCT và cần quan hệ chặt chẽ với người chỉ huy trên tinh thần đồng chí, đoàn kết, tin tưởng, giúp đỡ lẫn nhau..., nhằm đạt tới sự thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ huy, giữ vững nguyên tắc, chế độ, tăng cường hiệu lực chỉ huy và hiệu lực CTĐ, CTCT đối với đơn vị.

Cuốn sách *“Phong cách làm việc Hồ Chí Minh với việc xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ sĩ quan trẻ các học viện, trường sĩ quan Quân đội hiện nay”* (2021) của tác giả Phùng Thanh - Vũ Văn Tám, đồng chủ biên [108], đã phân tích các khái niệm phong cách, phong cách Hồ Chí Minh, phong cách làm việc Hồ Chí Minh, để đưa khái niệm phong cách làm việc của đội ngũ sĩ quan trẻ. Tác giả phân tích các đặc trưng cơ bản của phong cách làm việc Hồ Chí Minh, từ đó đánh giá thực tiễn phong cách làm việc của đội ngũ sĩ quan trẻ các học viện, trường sĩ quan Quân đội và những vấn đề đặt ra,

đồng thời đề xuất 05 giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ này: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể; Đổi mới nội dung, đa dạng hoá các hình thức, biện pháp xây dựng; Xây dựng môi trường sư phạm chính quy, mẫu mực; Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của đội ngũ sĩ quan trẻ trong tự bồi dưỡng, rèn luyện; Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, giám sát, tổng kết việc tu dưỡng, rèn luyện phong cách làm việc của đội ngũ sĩ quan trẻ các học viện, trường sĩ quan Quân đội.

Trong cuốn *“Nâng cao năng lực chủ trì về chính trị của chính trị viên đại đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam”* (2022) của tác giả Nguyễn Văn Kỳ [66], đã khái quát những vấn đề lý luận nâng cao năng lực chủ trì về chính trị của chính trị viên đại đội trong QĐNDVN. Tác giả phân tích, làm rõ và đưa ra các khái niệm về năng lực, chủ trì về chính trị, năng lực chủ trì về chính trị, chính trị viên đại đội và đánh giá thực trạng năng lực của đội ngũ chính trị viên đại đội trên cương vị cán bộ chủ trì về chính trị, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế còn tồn tại, làm cơ sở để đưa ra các định hướng cơ bản và đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực chủ trì về chính trị của chính trị viên đại đội trong QĐNDVN, góp phần xây dựng đội ngũ chính trị viên đơn vị có đủ phẩm chất, năng lực, bản lĩnh, trí tuệ, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của nhà trường và Quân đội.

Một số bài viết nghiên cứu liên quan đến phong cách làm việc Hồ Chí Minh và sự vận dụng vào thực tiễn xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Quân đội

Bài viết *“Rèn luyện phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ chính trị viên hiện nay”* (2010) của tác giả Nguyễn Hữu Lập [68], đã khẳng định vị trí, vai trò của chính trị viên đối với các hoạt động xây dựng con người, xây dựng các tổ chức ở đơn vị cơ sở trong Quân đội. Trên cơ sở tham chiếu tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh, tác giả đã đưa ra những yêu cầu và đề xuất một số nội dung, biện pháp giáo dục, bồi dưỡng và rèn luyện phong cách làm việc cho người chính trị viên, trong đó đặc biệt chú trọng đến các hoạt

động thực tiễn, nhất là phải phát huy vai trò tự giác, tích cực của mỗi người trong tự tu dưỡng, rèn luyện theo các giá trị chuẩn mực phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Tác giả Đặng Sỹ Lộc [72], với bài *“ Tư tưởng Hồ Chí Minh về tư cách của người chính trị viên và việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng chính trị viên hiện nay ”* (2010) đã luận giải những quan điểm của Hồ Chí Minh về tư cách của người chính trị viên thông qua phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong công tác. Bên cạnh đó, tác giả đề cập đến yêu cầu về phong cách làm việc của chính trị viên, theo tác giả *“ Chính trị viên phải thực sự gương mẫu, dân chủ, cởi mở, sâu sát với đồng sự, với bộ đội và với nhân dân, phải óc nghĩ, mắt thấy, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm ”* [tr.51]. Để làm tốt điều đó, cần đổi mới và nâng cao chất lượng tuyển chọn đầu vào chặt chẽ, từng bước hoàn thiện mô hình đào tạo, đổi mới nội dung, chương trình và đa dạng hóa các phương pháp đào tạo, tăng cường các hoạt động thực tiễn bồi dưỡng đội ngũ chính trị viên.

Trong bài *“ Đổi mới phong cách làm việc của chính ủy, chính trị viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh ”* (2014) của tác giả Phan Trọng Hào [52], đã khẳng định: đội ngũ chính ủy, chính trị viên là những cán bộ chính trị trong Quân đội, được các nhà trường Quân đội tuyển chọn chặt chẽ theo quy chế tuyển sinh Quân đội, họ được giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện một cách toàn diện, cả về phẩm chất và năng lực, giữ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ quan trọng trong các cơ quan, đơn vị Quân đội; là người cán bộ chủ trì về chính trị của đơn vị, trực tiếp tiến hành CTĐ, CTCT, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các tổ chức Đảng trong Quân đội. Xuất phát từ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ quan trọng của đội ngũ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội, nên phong cách làm việc của họ là phong cách làm việc của người cán bộ lãnh đạo, giáo dục, quản lý, chỉ huy và được hình thành, phát triển, hoàn thiện trong thực tiễn công tác tại các đơn vị. Phong cách làm việc của đội ngũ chính ủy, chính trị

viên vừa có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình hình thành phẩm chất, nhân cách của cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền, vừa trực tiếp góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực CTĐ, CTCT trong Quân đội và bồi dưỡng, phát huy nhân tố con người trong mọi nhiệm vụ.

Bài viết *“Xây dựng phong cách làm việc của chính ủy, chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh”* (2019) của tác giả Lê Gia Đồng [47]. Tác giả khẳng định vai trò quan trọng của phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với lực lượng vũ trang nhân dân, đặc biệt đối với đội ngũ chính ủy, chính trị viên. Bài viết chỉ rõ yêu cầu học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh là không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng và chống chủ nghĩa cá nhân. Qua đó, tác giả đề xuất việc học tập phong cách của Người vào thực tiễn công tác của chính ủy, chính trị viên, trước hết cần: thống nhất nhận thức về đổi mới phong cách làm việc của chính ủy, chính trị viên; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện hệ thống chuẩn mực về phong cách làm việc của chính ủy, chính trị viên; chính ủy, chính trị viên cần tích cực, chủ động tự học tập, rèn luyện, nâng cao năng lực toàn diện kết hợp với đổi mới phong cách làm việc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Điều quan trọng nhất là, người chính ủy, chính trị viên phải luôn gần gũi, thương yêu bộ đội, hết lòng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội.

Một số Luận án tiến sĩ nghiên cứu liên quan đến sự vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ trong Quân đội.

Luận án tiến sĩ *“Xây dựng phong cách làm việc của chính ủy trung đoàn bộ binh Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn hiện nay”* (2012) của Nhâm Cao Thành [110], tập trung nghiên cứu trung đoàn bộ binh, chính ủy trung đoàn bộ binh, đưa ra các quan niệm về phong cách làm việc và xây dựng phong cách làm việc của chính ủy trung đoàn bộ binh, đánh giá thực trạng, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong xây dựng phong cách làm việc của chính ủy

trung đoàn bộ binh. Đồng thời, dự báo nhân tố tác động, phương hướng, yêu cầu và giải pháp chủ yếu xây dựng phong cách làm việc của chính ủy trung đoàn bộ binh hiện nay. Luận án đã phân tích, luận giải sâu sắc về phong cách của người chính ủy trung đoàn bộ binh, đặc biệt là khái quát được một số bài học kinh nghiệm bước đầu để vận dụng vào xây dựng phong cách làm việc của chính ủy, chính trị viên trong QĐNDVN hiện nay. Luận án tiếp cận lý luận phong cách làm việc dưới góc độ chuyên ngành xây dựng Đảng, còn góc độ chuyên ngành Hồ Chí Minh vẫn là khoảng trống cần tiếp tục nghiên cứu.

Luận án tiến sĩ *“Xây dựng phong cách lãnh đạo của chính trị viên trong quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh”* (2021) của Phùng Thanh [107], tác giả tập trung nghiên cứu đưa ra một số khái niệm cơ bản, phân tích những đặc trưng phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh, bao gồm: phong cách lãnh đạo khoa học; phong cách lãnh đạo dân chủ và quyết đoán; phong cách lãnh đạo quần chúng; phong cách lãnh đạo trọng dụng nhân tài, dùng đúng người, đúng việc và phong cách lãnh đạo nêu gương. Trên cơ sở đó, tác giả khẳng định giá trị của phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh đối với xây dựng đội ngũ chính trị viên trong Quân đội và đánh giá thực trạng xây dựng phong cách lãnh đạo của chính trị viên, đưa ra yêu cầu và đề xuất các nhóm giải pháp xây dựng phong cách lãnh đạo của chính trị viên trong Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, luận án mới rút ra giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh mang tính đặc thù, chưa đánh giá hết được giá trị phong cách làm việc của Người, đề xuất được 04 nhóm giải pháp nhưng chưa toàn diện, đây là khoảng trống cần tiếp tục nghiên cứu.

Nhìn chung, các nghiên cứu về vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ trong Quân đội còn hạn chế, song đã cung cấp những cách tiếp cận đa chiều, tạo cơ sở tham khảo quan trọng cho luận án. Đặc biệt, nghiên cứu chuyên sâu về phong cách làm việc của đội ngũ chính trị viên còn ít; chưa có công trình khảo cứu một cách

hệ thống về phong cách làm việc của chính trị viên ở các trường sĩ quan Quân đội. Đây chính là khoảng trống cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ.

1.2. NHỮNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.2.1. Những kết quả nghiên cứu đã đạt được

Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan tới đề tài luận án mà nghiên cứu sinh đang nghiên cứu đã đưa ra những vấn đề, nội dung khái quát, nhưng cũng thể hiện rõ phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh, sự vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đội ngũ cán bộ trong Quân đội và đội ngũ chính trị viên.

Thứ nhất, nghiên cứu về phong cách Hồ Chí Minh, phong cách làm việc Hồ Chí Minh và sự vận dụng trong thực tiễn

Dưới góc nhìn đa chiều và nhiều cách tiếp cận khác nhau của các nhà khoa học nghiên cứu về phong cách Hồ Chí Minh cho thấy một cái nhìn tổng thể, khách quan, toàn diện trên tất cả các mặt, các nội dung phong cách Hồ Chí Minh. Từ việc phân tích làm rõ khái niệm, đến nội dung, giá trị của phong cách Hồ Chí Minh. Các tác giả đều có chung một nhận định, đó là phong cách Hồ Chí Minh là sự thống nhất biện chứng giữa tư duy và hành động, giữa lời nói và việc làm; khẳng định những giá trị lý luận và thực tiễn phong cách Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp đổi mới đất nước và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay

Đã có khá nhiều công trình của các học giả, nhà khoa học nghiên cứu về phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Một số công trình nghiên cứu đi thẳng vào phân tích, làm rõ các khái niệm, đặc trưng phong cách làm việc Hồ Chí Minh và rút ra những giá trị cơ bản của phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay. Một số công trình nghiên cứu sự vận dụng vào xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên. Trên

cơ sở đó, đưa ra định hướng, đề xuất các nhóm giải pháp cơ bản để xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thời gian tới theo phong cách Hồ Chí Minh, từ đó thúc đẩy việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đi vào nền nếp, có chất lượng và hiệu quả cao.

Thứ hai, nghiên cứu về vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ Quân đội nói chung và chính trị viên nói riêng.

Có khá nhiều công trình nghiên cứu về vận dụng xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong QĐNDVN theo phong cách Hồ Chí Minh, nhằm góp phần nâng cao phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của nhà trường và Quân đội trong điều kiện mới hiện nay. Các nghiên cứu trên, đã đưa ra được những định hướng cơ bản, hệ thống những giải pháp quan trọng để xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong thời gian tới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn đã và đang đặt ra trong nhà trường và Quân đội hiện nay.

Vì vậy, đề tài “*Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh*”, mà nghiên cứu sinh nghiên cứu, sẽ bổ sung những kết quả mà các công trình trước đó chưa đề cập đến. Đề tài là công trình có ý nghĩa về lý luận và thực tiễn trong vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay.

1.2.2. Những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu

Qua tổng quan cho thấy, chưa có công trình nào nghiên cứu việc vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ chính trị trong các Học viện, nhà trường QĐNDVN nói chung và cho chính trị viên các TSQQĐ nói riêng. Cũng chưa có công trình nào nghiên cứu sâu và đề xuất những giải pháp thiết thực, hiệu quả trong xây

dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh.

Kế thừa những kết quả đã đạt được của các công trình nghiên cứu về phong cách Hồ Chí Minh, phong cách làm việc Hồ Chí Minh và vận dụng xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong QĐNDVN theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh; xuất phát từ mục đích, nhiệm vụ, đối tượng, phạm vi nghiên cứu của chuyên ngành Hồ Chí Minh học, đề tài luận án xác định những nội dung trọng tâm cần tiếp tục nghiên cứu sau:

Một là, khái quát những vấn đề lý luận về phong cách làm việc Hồ Chí Minh, phân tích những đặc trưng của phong cách làm việc Hồ Chí Minh và rút ra những giá trị cơ bản của phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với việc xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ đảng viên nói chung, cho chính trị viên các TSQQĐ nói riêng.

Hai là, làm rõ thực trạng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Ba là, dự báo những nhân tố tác động, đưa ra yêu cầu xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên và đề xuất những giải pháp chủ yếu nhằm xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong những năm tiếp theo.

Tiểu kết chương 1

Qua khảo cứu, hệ thống hóa tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án, có thể thấy phong cách làm việc Hồ Chí Minh đã được nghiên cứu khá toàn diện, với số lượng tài liệu phong phú và đạt nhiều kết quả quan trọng. Với những cách tiếp cận khác nhau, các nghiên cứu đã làm rõ nguồn gốc hình thành, đặc trưng và giá trị của phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Một số công trình khoa học sau khi đã phân tích đặc trưng phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đã luận giải giá trị lý luận và thực tiễn, từ đó đề xuất giải pháp vận dụng trong xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên hiện nay. Các công trình nghiên cứu đã cung cấp cơ sở lý luận quan trọng, góp phần nhận diện nội dung biểu hiện cũng như phương pháp, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trên nền tảng đó, nhiều công trình chuyên sâu đã làm rõ tính tất yếu của việc xây dựng và bồi dưỡng phong cách làm việc cho đội ngũ này, coi đây là nhân tố then chốt nhằm củng cố và nâng cao niềm tin của quần chúng nhân dân, đồng thời là cơ sở để xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ. Tuy nhiên, việc vận dụng vào xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ trong Quân đội, nhất là chính trị viên, chủ yếu tiếp cận gián tiếp thông qua rèn luyện phẩm chất, nhân cách, năng lực, kỹ năng CTĐ, CTCT, qua đó góp phần hoàn thiện phong cách làm việc cho họ.

Kết quả tổng quan cho thấy, đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu một cách hệ thống, chuyên sâu về xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt ở các phương diện đặc trưng biểu hiện và giải pháp tổ chức thực hiện. Khoảng trống này đặt ra yêu cầu cần tiếp cận nghiên cứu một cách toàn diện, có chiều sâu. Trên cơ sở đó, luận án hướng tới làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn vận dụng, đồng thời đề xuất các giải pháp khả thi nhằm nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của Quân đội.

Chương 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

2.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN LIÊN QUAN

2.1.1. Khái niệm “phong cách”

Theo nghĩa tổng quát của “*Đại từ điển tiếng Việt*”, phong cách là: “Những lễ lối, những cung cách sinh hoạt, làm việc, hoạt động, xử sự tạo nên vẻ riêng của một người hay một loại người nào đó” [149, tr.890].

Trong cuốn “*Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*” của Đặng Xuân Kỳ (chủ biên), luận bàn về phong cách như sau: “Phong cách tức là lễ lối, cung cách, cách thức, phong thái, phong độ và phẩm cách đã trở thành nền nếp ổn định của một người hoặc của một lớp người, được thể hiện trong tất cả các mặt hoạt động như lao động, học tập, sinh hoạt, ứng xử, diễn đạt (nói và viết)..., tạo nên những giá trị, những nét riêng biệt của chủ thể đó” [65, tr.130].

Tác giả Mạch Quang Thắng, trong cuốn sách “*Góp phần tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” đã đưa ra khái niệm về phong cách như sau: “Phong cách là cái riêng, cái độc đáo, có tính hệ thống, trở thành nền nếp ổn định của một người hoặc một lớp người được thể hiện trong tất cả các mặt của cuộc sống” [112, tr.155].

Từ các khái niệm về phong cách nêu trên, có thể hiểu: “*Phong cách là cách thức hoạt động, làm việc, sinh hoạt, ứng xử và trở thành nền nếp tương đối ổn định của chủ thể, được biểu hiện trong cuộc sống, tạo nên dấu ấn riêng của chủ thể đó*”.

Chủ thể có thể là một người, một lớp người (văn nghệ sĩ, giáo viên, công nhân, quân nhân, doanh nhân...), một cộng đồng người (dân tộc Việt Nam).

Phong cách hình thành và chịu tác động của các điều kiện tự nhiên, môi trường, văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị, khoa học..., ở các thời kỳ phát triển của lịch sử.

Phong cách gắn liền với đời sống của con người, có quan hệ chặt chẽ với thói quen, tập quán, truyền thống, văn hóa, chịu sự tác động bởi hoàn cảnh sống của chính con người. Cùng một hoàn cảnh sống như nhau, mỗi người có phong cách khác nhau.

Phong cách mang dấu ấn cá nhân rõ nét, song cũng bị chi phối bởi phong cách của tập thể, phong cách cộng đồng, đồng thời cũng tác động trở lại phong cách tập thể và phong cách của cộng đồng.

Phong cách có quan hệ chặt chẽ với đạo đức, nhưng phong cách không phải là đạo đức, mà là những chuẩn mực đạo đức được nhận thức và thể hiện ra trong hoạt động sống của con người.

2.1.2. Khái niệm “phong cách Hồ Chí Minh”

Tác giả Phạm Ngọc Anh (chủ biên) trong cuốn *“Phong cách làm việc Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn”* đã đưa ra khái niệm phong cách Hồ Chí Minh: “Là phong cách của một con người với nhân cách siêu việt, cái tâm trong sáng, cái đức cao đẹp, cái trí minh mẫn, cái hành mực thước, phong cách của một lãnh tụ, một vĩ nhân, một chiến sĩ cộng sản chân chính” [1, tr.9].

Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, khóa XII đưa ra khái niệm “phong cách Hồ Chí Minh” như sau: “Phong cách Hồ Chí Minh phản ánh những giá trị cốt lõi trong tư tưởng, đạo đức của Người và được thể hiện vô cùng sinh động, tự nhiên, độc đáo, có sức thu hút, cảm hóa kỳ diệu trong hoạt động, ứng xử hằng ngày” [27]. Chỉ thị 05 cũng nêu lên hệ thống phong cách Hồ Chí Minh, đó là: phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, luôn gắn chặt lý luận với thực tiễn; phong cách làm việc dân chủ, khoa học, kỷ lưỡng, cụ thể, tới nơi, tới chốn; phong cách ứng xử văn hóa, tinh tế, đầy tính nhân văn, thấm đậm tinh thần yêu dân, trọng dân, vì dân; phong cách nói đi đôi

với làm, đi vào lòng người; nói và viết ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm; phong cách sống thanh cao, trong sạch, giản dị; phong cách quần chúng, dân chủ, tự mình nêu gương” [27].

Từ các khái niệm trên, có thể hiểu: *“Phong cách Hồ Chí Minh là tổng thể những đặc điểm tương đối ổn định về tư duy, phương pháp, lễ lối và cách ứng xử của Hồ Chí Minh, phản ánh những giá trị cốt lõi trong tư tưởng và đạo đức của Người, được thể hiện nhất quán trong toàn bộ cuộc sống và hoạt động cách mạng, đồng thời là một chỉnh thể thống nhất gồm các yếu tố gắn bó chặt chẽ, đi từ tư duy đến hành động, mang đậm bản sắc dân tộc, tính khoa học và tính nhân văn”*.

Có thể khái quát về phong cách Hồ Chí Minh trên một số vấn đề sau:

Một là, phong cách Hồ Chí Minh được hình thành và phát triển trên cơ sở tiếp thu tinh hoa văn hóa dân tộc, kết hợp nhuần nhuyễn với giá trị văn hóa nhân loại, cùng trải nghiệm thực tiễn phong phú của Người với sự nghiệp cách mạng.

Hai là, phong cách Hồ Chí Minh là một chỉnh thể thống nhất, gồm các yếu tố gắn bó chặt chẽ với nhau, phát triển theo logic đi từ tư duy đến hành động, được biểu hiện qua việc làm, qua ứng xử, qua sinh hoạt hàng ngày.

Ba là, phong cách Hồ Chí Minh mang tính điển hình cho cốt cách, bản lĩnh, tâm hồn của người Việt Nam, là nơi hội tụ nhiều phẩm chất tốt đẹp của nhiều hình mẫu khác nhau: Nhà chính trị, nhà quân sự, nhà ngoại giao, nhà văn, nhà báo, nhà thơ, nhà tâm lý, nhà giáo dục, nhà đạo đức học.... Phong cách Hồ Chí Minh là phong cách của vị lãnh tụ thiên tài với tâm trong sáng, đức cao đẹp, trí mẫn tuệ, hành mực thước; phong cách của một chiến sĩ cộng sản chân chính, một nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam.

Bốn là, phong cách Hồ Chí Minh có mối quan hệ chặt chẽ với tư tưởng và đạo đức cách mạng trong sáng của Người. Tất cả được hình thành, phát triển và hoàn thiện thông qua hoạt động thực tiễn cách mạng của Người.

Năm là, phong cách Hồ Chí Minh có sức lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng, có khả năng cảm hóa, lay động mọi tầng lớp nhân dân không chỉ người Việt Nam,

mà cả người nước ngoài cũng cảm thấy gần gũi, không xa lạ với phong cách Hồ Chí Minh.

2.1.3. Khái niệm “phong cách làm việc Hồ Chí Minh”

“Làm việc” theo “*Đại từ điển Tiếng Việt*” do Nguyễn Như Ý chủ biên được hiểu là: “1. Hoạt động nhằm đạt một hiệu quả nào đó: làm việc không nghỉ tay, suốt ngày làm việc để kiếm sống. 2. Làm một nghề nghiệp nào đó: làm việc ở tòa án. 3. Giải quyết công việc với người khác: Mai tôi làm việc với anh. 4. Hoạt động: Máy móc vẫn làm việc tốt” [149, tr.874].

Theo “*Từ điển Tiếng Việt*” do Hoàng Phê chủ biên, làm việc là: “1. Hoạt động liên tục, ít nhiều với sự cố gắng, nhằm đạt một kết quả có ích. Làm việc khẩn trương. Làm việc và nghỉ ngơi. 2. Làm những công việc thuộc một nghề nghiệp nào đó. Làm việc ở nhà máy. Xin vào làm việc ở ngành đường sắt. 3. Tiến hành giải quyết công việc cụ thể với người nào đó. Tổ chức làm việc với đương sự. Làm việc với giám đốc xí nghiệp. 4. Hoạt động, thực hiện chức năng cụ thể: Máy móc làm việc bình thường. Bộ óc phải làm việc căng thẳng” [93, tr.541].

Từ các khái niệm trên, có thể hiểu: “*Làm việc là quá trình con người vận dụng trí tuệ, thể lực và phương pháp nhằm tác động có mục đích vào đối tượng, qua đó tạo ra giá trị vật chất hoặc tinh thần, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và nhu cầu xã hội. Phong cách làm việc là tổng thể những phương pháp và cách thức tổ chức giải quyết công việc mang dấu ấn riêng, tương đối ổn định của một người trong thực hiện nhiệm vụ*”.

Tác giả Đặng Xuân Kỳ (chủ biên) trong cuốn “*Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*” đưa ra nhận định phong cách làm việc Hồ Chí Minh: “Người có một phong cách làm việc mẫu mực để tiến hành công tác và thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, giải quyết đúng đắn và thỏa đáng các mối quan hệ với quần chúng, với cấp dưới, với những người bạn chiến đấu gần gũi...” [65, tr.153].

Bàn về Phong cách làm việc Hồ Chí Minh, tác giả Phạm Ngọc Anh (chủ biên) trong cuốn *“Phong cách làm việc Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn”* nêu: “Phong cách làm việc Hồ Chí Minh nói ngắn gọn, là cách thức hoạt động, rõ nhất là trong lãnh đạo, quản lý của Hồ Chí Minh” [1, tr.10].

Tác giả Nguyễn Thị Thu Trang trong bài *“Quán triệt chỉ dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phong cách làm việc cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân”* nêu: “Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là một chỉnh thể bao gồm phương pháp, cách thức, lề lối làm việc có tính khoa học, hệ thống, được thể hiện chủ yếu trong hoạt động lãnh đạo, quản lý của Hồ Chí Minh nhằm thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng” [116, tr.29].

Từ các khái niệm về phong cách làm việc trong các công trình khoa học đã công bố, tác giả cho rằng: *“Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh là tổng thể những đặc điểm tương đối ổn định về phương pháp, lề lối và cách thức tiến hành công việc của Hồ Chí Minh, được hình thành trên cơ sở tư tưởng, đạo đức của Người và được thể hiện nhất quán trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực tiễn, nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng”*.

Có thể khái quát phong cách làm việc Hồ Chí Minh trên một số vấn đề sau:

Một là, phong cách làm việc Hồ Chí Minh là tổng thể những đặc điểm tương đối ổn định, bao gồm: Phong cách làm việc quần chúng, tập thể, dân chủ, khoa học và nêu gương trong mọi việc.

Hai là, phong cách làm việc Hồ Chí Minh mang dấu ấn riêng, kết hợp nhuần nhuyễn giữa tư duy khoa học, đạo đức cách mạng và phương pháp hành động thực tiễn, tạo nên chuẩn mực mẫu mực về sự giản dị, sâu sát, tôn trọng nhân dân và hiệu quả công việc.

Ba là, phong cách làm việc Hồ Chí Minh thể hiện trong giải quyết đúng đắn các mối quan hệ, được bắt nguồn từ sự thấm nhuần quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin về mối quan hệ biện chứng giữa lãnh tụ và quần chúng, giữa cấp trên với cấp dưới, giữa bản thân với những người bạn chiến đấu gần gũi.

Bốn là, phong cách làm việc Hồ Chí Minh mang phẩm chất đạo đức cao đẹp, suốt đời tận trung với nước, tận hiếu với dân, luôn sâu sát thực tiễn, lựa chọn cách thức phù hợp để khơi dậy và phát huy tối đa sức mạnh, tiềm năng của nhân dân, biến họ thành chủ thể của cách mạng, nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

2.1.4. Khái niệm “chính trị viên”

“Chính trị viên” là một chức danh cán bộ trong Quân đội, được các cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm theo đúng quy định của Nhà nước và luật sĩ quan QĐNDVN.

Ngày 20 tháng 7 năm 2005, Bộ Chính trị (khoá IX) đã ra Nghị quyết số 51-NQ/TW “Về tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong QĐNDVN”, xác định rõ: “Ở mỗi cấp có chính ủy hoặc chính trị viên là người chủ trì về chính trị và cơ quan chính trị đảm nhiệm CTĐ, CTCT của đơn vị, hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, cơ quan chính trị, chính ủy, chính trị viên cấp trên và sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy cùng cấp”.

Theo “*Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*” nêu: “Chính trị viên là chức vụ cán bộ lãnh đạo, đảm nhiệm công tác đảng, công tác chính trị từ đại đội đến tiểu đoàn và tương đương. Chính trị viên thực hiện theo nghị quyết chi bộ hoặc đảng ủy cấp mình, mệnh lệnh, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, theo sự chỉ đạo của cơ quan chính trị” [8, tr.244].

Như vậy: “*Chính trị viên trong Quân đội là sĩ quan chính trị được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm giữ cương vị chính trị viên cấp đại đội, tiểu đoàn và tương đương, là cán bộ chủ trì về chính trị, trực tiếp tiến hành hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, cùng với cán bộ chỉ huy tổ chức thực hiện kế hoạch công tác của đơn vị. Chính trị viên là một trong hai cán bộ có quyền hạn và trách nhiệm cao nhất trong đơn vị, hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, cơ quan chính trị, chính ủy, người chỉ huy cấp trên và sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy cùng cấp*”.

Có thể khái quát chính trị viên trên một số vấn đề sau:

Một là, chính trị viên trong Quân đội được cấp có thẩm quyền ra quyết định bổ nhiệm chính trị viên cấp Đại đội, Tiểu đoàn và tương đương, có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ, đạo đức và uy tín, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị.

Hai là, chính trị viên là người chủ trì về chính trị, đảm nhiệm toàn bộ mọi hoạt động CTĐ, CTCT của đơn vị mình, có trách nhiệm định hướng chính trị, tư tưởng cho đơn vị theo nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước, hướng dẫn của Quân ủy Trung ương, nghị quyết của cấp ủy, kế hoạch, chỉ thị của người chỉ huy cùng cấp và của cấp trên.

Ba là, chính trị viên cùng với người chỉ huy là hai người có trách nhiệm và quyền hạn cao nhất trong đơn vị, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy cùng cấp và sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, cơ quan chính trị, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy cấp trên.

2.1.5. Khái niệm “Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh”

Theo “*Đại từ điển Tiếng Việt*”, khái niệm “xây dựng” được hiểu các nghĩa cụ thể sau: *Một là*, làm nên, gây nên: xây nhà máy, công nhân xây dựng, Bộ xây dựng, xây dựng chính quyền, xây dựng hợp tác xã, xây dựng gia đình. *Hai là*, tạo ra cái có giá trị tinh thần, có nội dung nào đó: xây dựng cốt chuyện, xây dựng đề cương. *Ba là*, thái độ, ý kiến có tinh thần đóng góp, làm tốt hơn: ý kiến xây dựng, thái độ xây dựng” [149, tr.856].

Như vậy, có thể hiểu: “*xây dựng là làm nên, hình thành nên, tạo ra một sự vật, một tổ chức, một vấn đề, một lĩnh vực hay một nội dung cụ thể nào đó*”.

Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh là quá trình tác động toàn diện, có hệ thống của các chủ thể đến đối tượng xây dựng bằng nhiều nội dung, hình thức, biện pháp khác nhau, nhằm hình thành, phát triển và hoàn thiện phong cách làm việc cho chính trị viên, giúp chính trị viên phát huy tốt vai trò chủ trì về chính trị, bí thư

cấp ủy, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị trong tình hình mới. Quá trình này phải gắn liền với quy trình công tác cán bộ, đặc biệt là khâu giáo dục, bồi dưỡng, quy hoạch, tuyển chọn, đánh giá, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ. Đồng thời, cần phát huy vai trò của các chủ thể, tổ chức và cá nhân tham gia, tạo nên sự thống nhất, đồng thuận và chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động, góp phần hình thành phong cách làm việc quần chúng, khoa học, dân chủ và nêu gương của chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Từ phân tích và luận giải trên, có thể hiểu: *“Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh là hoạt động mang tính chủ động, tích cực và sáng tạo của các chủ thể, nhằm hình thành ở chính trị viên những phẩm chất, năng lực, phương pháp, cách thức làm việc phù hợp với chức trách, nhiệm vụ và môi trường quân sự”*.

Từ khái niệm “xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh” đã làm rõ các vấn đề sau:

Mục đích xây dựng: xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh là tạo nền tảng khoa học, chuẩn mực để chính trị viên rèn luyện và hoàn thiện phong cách làm việc. Qua đó, chính trị viên được bồi dưỡng phẩm chất, bản lĩnh, năng lực và kỹ năng tiến hành CTĐ, CTCT một cách hiệu quả, thiết thực. Việc hình thành phong cách làm việc mẫu mực không chỉ giúp họ trưởng thành về chuyên môn và nhân cách, mà còn bảo đảm thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của người cán bộ chủ trì về chính trị, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Chủ thể xây dựng: xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, cần có sự tham gia của các tổ chức, các lực lượng trong toàn trường như: tổ chức Đảng, Ban giám hiệu, các tổ chức đoàn thể, cơ quan chuyên môn, tổ chức chỉ huy, chính ủy cấp trên.

Cấp ủy, tổ chức Đảng các cấp là chủ thể lãnh đạo trực tiếp quyết định chất lượng, hiệu quả xây dựng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh. Thông qua việc cấp ủy, tổ chức Đảng các cấp trực tiếp lãnh đạo, định hướng toàn diện quá trình xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh. Biểu hiện ở việc xác định chủ trương, nội dung, yêu cầu; cụ thể hóa thành nghị quyết, kế hoạch; tổ chức kiểm tra, đánh giá, kịp thời điều chỉnh, bảo đảm thống nhất giữa lãnh đạo, tổ chức thực hiện và kiểm chứng kết quả. Vì vậy, mỗi cấp ủy, tổ chức Đảng cần xác định chủ trương, biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị.

Tổ chức chỉ huy, chính ủy là chủ thể trực tiếp quản lý, điều hành và hướng dẫn quá trình xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Trên cơ sở chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, các chủ thể chủ động cụ thể hóa chủ trương của cấp ủy thành nội dung, biện pháp phù hợp; duy trì nền nếp giáo dục, rèn luyện, kiểm tra và đánh giá kết quả. Đồng thời, chú trọng phát huy vai trò nêu gương của cán bộ chủ trì, tạo môi trường công tác dân chủ, kỷ luật, khoa học, qua đó thúc đẩy chính trị viên tự giác tu dưỡng, nâng cao phương pháp, tác phong công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Cơ quan chuyên môn, nòng cốt là Cơ quan Chính trị, giữ vai trò tham mưu và tổ chức thực hiện, bảo đảm sự thống nhất trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh. Trên cơ sở nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy nhà trường, cơ quan chủ động nghiên cứu, đề xuất nội dung, biện pháp phù hợp; đồng thời hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và hỗ trợ cấp ủy cấp dưới tổ chức thực hiện. Qua đó, kịp thời phát hiện những hạn chế, tháo gỡ khó khăn, điều chỉnh phương pháp tiến hành, góp phần đưa việc rèn luyện phong cách làm việc của chính trị viên vào nền nếp, thiết thực, hiệu quả.

Các tổ chức quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội đồng Quân nhân, Công đoàn, Hội Phụ nữ cùng các lực lượng trong đơn vị là thành tố quan trọng tham gia xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Với chức năng, nhiệm vụ được giao, các tổ chức chủ động phối hợp tuyên truyền, giáo dục, động viên cán bộ, quần chúng tích cực tham gia góp ý, giám sát và phản ánh thực tiễn công tác của chính trị viên. Thông qua thực tiễn hoạt động, phát huy dân chủ, xây dựng môi trường đoàn kết, kỷ luật, tạo điều kiện để chính trị viên tự soi, tự sửa, tiếp thu ý kiến và hoàn thiện phương pháp, tác phong công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đối tượng xây dựng phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh: là đội ngũ chính trị viên cấp đại đội, tiểu đoàn và tương đương trong các TSQQĐ, những cán bộ trực tiếp tiến hành CTĐ, CTCT và lãnh đạo, quản lý bộ đội ở cơ sở. Đây là lực lượng chịu sự tác động của các chủ thể lãnh đạo, quản lý, giáo dục và rèn luyện. Đồng thời, chính trị viên cũng là chủ thể trực tiếp tự giáo dục, tự rèn luyện, tự điều chỉnh phương pháp, tác phong công tác; lấy tự giác tu dưỡng và nêu gương làm yếu tố quyết định để từng bước hoàn thiện phong cách làm việc của bản thân theo phong cách Hồ Chí Minh.

Nội dung xây dựng: Nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh cần bảo đảm tính toàn diện, thiết thực, sát chức trách, nhiệm vụ và đặc điểm hoạt động của từng đối tượng. Trọng tâm là giáo dục, rèn luyện phẩm chất và phương pháp công tác, hình thành phong cách làm việc sâu sát cơ sở, gần gũi quần chúng, dân chủ, công tâm; đồng thời đề cao tính khoa học, cụ thể, tỉ mỉ - đổi mới, sáng tạo, quyết đoán; nêu gương, nói đi đôi với làm. Qua đó, xây dựng người chính trị viên có ý thức trách nhiệm, tác phong chuẩn mực, nhất quán giữa lời nói và hành động, thực sự nêu gương trước tập thể.

Hình thức, biện pháp xây dựng: Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh cần được tiến hành

bằng hệ thống hình thức, biện pháp đa dạng, thiết thực, khoa học và đồng bộ, bảo đảm phù hợp với đặc điểm chức trách, nhiệm vụ và môi trường hoạt động quân sự. Trong đó, chú trọng kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, bồi dưỡng với rèn luyện qua thực tiễn; giữa hướng dẫn, giúp đỡ với kiểm tra, giám sát; giữa phát huy vai trò của các tổ chức với đề cao tính tự giác tu dưỡng của mỗi chính trị viên. Đồng thời, thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ và sự tín nhiệm của quần chúng làm căn cứ đánh giá, điều chỉnh, từng bước hình thành phong cách làm việc mẫu mực, dân chủ, khoa học, nêu gương, sâu sát và hiệu quả.

Cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan chuyên môn, tổ chức chỉ huy và chính ủy cấp trên cần xuất phát từ thực tiễn, bám sát đặc điểm địa bàn, nhiệm vụ của đơn vị và đặc điểm đội ngũ chính trị viên để xác định nội dung, lựa chọn hình thức, biện pháp xây dựng phong cách làm việc phù hợp. Cụ thể thông qua các hình thức tổ chức hoạt động thực tiễn như: tổ chức tập huấn, hội thi - hội thao, cấp trên giáo dục cấp dưới, tham gia công tác dân vận và thông qua sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm. Quá trình tổ chức thực hiện cần bảo đảm tính cụ thể, thiết thực, tránh máy móc, hình thức; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đánh giá và kịp thời điều chỉnh theo yêu cầu nhiệm vụ. Qua đó, tạo sự thống nhất giữa nhận thức và hành động, giữa giáo dục, rèn luyện với thực tiễn công tác, đưa việc xây dựng phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh trở thành nền nếp thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chức trách của chính trị viên.

2.2. ĐẶC TRƯNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC HỒ CHÍ MINH

2.2.1. Phong cách làm việc quần chúng

Phong cách làm việc quần chúng của Hồ Chí Minh thể hiện bản lĩnh của một nhà lãnh đạo chính trị chuyên nghiệp, luôn lấy quần chúng nhân dân làm trung tâm của sự lãnh đạo. Người không lãnh đạo từ xa, mà gắn bó mật thiết với quần chúng, sâu sát thực tiễn, làm việc cần mẫn, khoa học, linh hoạt trong

phương pháp, phù hợp với từng đối tượng và hoàn cảnh. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh đã khơi dậy, phát huy sức mạnh và trí tuệ của nhân dân, tạo nên nguồn lực to lớn cho thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trước khi đọc bản “Tuyên ngôn Độc lập” ngày 02-9-1945, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh hỏi: “Tôi nói đồng bào nghe rõ không?”, câu nói ấy tuy ngắn gọn, giản dị, thân thương, nhưng làm lay động lòng người, đã hàm chứa trọn vẹn phong cách làm việc quần chúng của Hồ Chí Minh, bởi hai tiếng “đồng bào” thể hiện sự gần gũi, sẻ chia, đoàn kết, thống nhất, trên dưới một lòng của cả dân tộc. Phong cách làm việc quần chúng của Người bắt nguồn từ truyền thống thân dân, trọng dân, gần dân của dân tộc, được hun đúc qua tư tưởng “thuận theo ý dân” của Lý Công Uẩn, “khoan thư sức dân” của Trần Hưng Đạo, “sức dân như sức nước” của Nguyễn Trãi và được soi sáng bởi quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin: “quần chúng là người sáng tạo ra lịch sử”. Từ đó, Hồ Chí Minh hình thành phong cách làm việc gắn bó mật thiết với dân, vì dân, do dân và dựa vào dân, thể hiện trọn vẹn phẩm chất hết lòng phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân của Người. Phong cách làm việc quần chúng của Hồ Chí Minh được thể hiện ở những nội dung cơ bản sau:

*** *Làm việc trọng dân, tin dân***

Làm việc trọng dân, tin dân của Hồ Chí Minh được xuất phát từ tình cảm sâu nặng của Người đối với nhân dân. Người hòa mình vào cuộc sống lao động khổ cực của nhân dân, để lắng nghe, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng thiết thực của nhân dân; từ đó, đưa ra những chủ trương, đường lối cũng như những quyết sách đúng đắn, phù hợp với tình hình thực tiễn, phù hợp với lòng dân, đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Người nêu lên trách nhiệm của Chính phủ đối với nhân dân: “Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là gánh vác việc chung cho dân, chứ không phải là đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị Pháp, Nhật” [76, tr.64]. Người luôn căn dặn đội ngũ cán bộ,

chiến sĩ khi tiếp xúc với nhân dân phải gần gũi, cách thức tuyên truyền phải phù hợp, dân chưa hiểu thì giải thích cặn kẽ cho dân hiểu: “Phải làm cho dân yêu, dân phục, dân tin” [77, tr.11] và coi đó là cội nguồn của thắng lợi.

Làm việc trọng dân, tin dân của Hồ Chí Minh còn xuất phát từ mục đích hoạt động của ĐCSVN và từ tư cách của người đảng viên cộng sản, tư cách của người cán bộ cách mạng: “Với từng người thì khoan thứ, với đoàn thể thì nghiêm, có lòng bày vẽ cho người, trực mà không táo bạo, hay xem xét người” [74, tr.280]. Đảng phải có trách nhiệm phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc bằng những chủ trương, đường lối lãnh đạo phù hợp và hiệu quả. Theo Người: “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì” [76, tr.64]. Vì vậy, Đảng và Chính phủ phải làm sao để mang lại cơm no, áo ấm cho nhân dân, mọi người đều có điều kiện học hành tử tế.

Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, Đảng luôn giữ vững và giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Đảng phải hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, Người đã đưa ra một luận điểm rất mới và độc đáo: “Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” [87, tr.629]. Ngay cả bản thân Người cũng ý thức được rằng, tất cả quyền hành và chức vụ mà mình đảm nhiệm đều do quốc dân đồng bào yêu mến, tín nhiệm mà ủy thác cho làm: “Vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui” [76, tr.187]. Chính vì thế, Hồ Chí Minh đã hiến dâng cả cuộc đời mình cho sự nghiệp cách mạng, cho Tổ quốc, cho nhân dân. Người đã hết lòng, hết sức phấn đấu phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, luôn gần gũi, thân tình, chia sẻ, hòa đồng, sâu sát, tìm hiểu đời sống, tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Người cùng toàn Đảng hoạt động cũng vì mục đích cuối cùng là mang lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Thực tiễn, trong 10 năm (1955 - 1965) trên cương vị lãnh đạo, Hồ Chí Minh đã đi xuống các cơ sở sản xuất và địa phương khoảng

hơn 700 lần, đó là những minh chứng vô cùng sinh động cho phong cách làm việc quần chúng, thân dân, trọng dân, gần dân của Người.

**** Làm việc tất cả vì lợi ích của nhân dân***

Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh luôn đi vào quần chúng để tuyên truyền, hoạt động và trở về từ quần chúng: “Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng” [77, tr.288]. Trên cương vị đứng đầu Đảng và Nhà nước, Hồ Chí Minh luôn đặt lợi ích của nhân dân lên ưu tiên hàng đầu, từ suy nghĩ đến hành động, từ lời nói đến việc làm, mọi chủ trương, đường lối lãnh đạo đều xuất phát từ nhân dân, vì lợi ích của nhân dân, bởi, Người cho rằng: “Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh” [73, tr.27]. Người coi đó là chuẩn mực, là thước đo, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và của cả đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Người thì cán bộ, đảng viên phải được dân tin, dân nghe, dân hiểu, dân theo, thì dân mới thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và luật pháp của Nhà nước, mà muốn làm được như vậy thì người cán bộ, đảng viên phải thật sự là đầy tớ, là công bộc của dân: “Cán bộ và đảng viên phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phải là người đầy tớ hết sức trung thành của nhân dân” [85, tr.107].

Với quan điểm tất cả vì lợi ích của nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết, trước hết, Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định thêm rằng: “Dân chỉ biết giá trị của tự do, độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ” [76, tr.175]. Sau cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, đất nước đã trở thành một nước độc lập. Chính quyền cách mạng non trẻ ra đời trong thế “ngàn cân treo sợi tóc”, vừa “thù trong, giặc ngoài”, vừa nạn đói, nạn dốt hoành hành, ngân khố cạn kiệt. Với cương vị là người đứng đầu Chính phủ cách mạng lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra hàng loạt các biện pháp cấp bách. Để “xóa nạn đói” Người đã mở một chiến dịch tăng gia sản xuất quy mô lớn, tổ chức “ngày đồng tâm”, “hũ gạo cứu đói”. Hưởng ứng lời kêu gọi, chỉ trong vòng sáu tháng, từ

tháng 11-1945 đến tháng 5-1946 đã đạt 614.000 tấn, qui ra thóc là 506.000 tấn, hoàn toàn có thể bù đắp được số thiếu hụt của vụ mùa năm 1945, dân không đói, giá thóc gạo không tăng mà lại giảm, “giặc đói” đã bị đánh lui, dân đã có cơm ăn, áo mặc. Để “xóa nạn mù chữ” Chính phủ ban hành sắc lệnh thành lập “Nha Bình dân học vụ” cho toàn dân và Hồ Chí Minh kêu gọi người biết chữ dạy cho người chưa biết, người biết nhiều dạy cho người biết ít. Chỉ sau một năm hoạt động Bình dân học vụ (08-9-1945 đến 08-9-1946) đã có 2.520.678 người thoát nạn mù chữ (dân số lúc đó khoảng 22 triệu người).

Hồ Chí Minh luôn yêu thương và tin tưởng tuyệt đối vào nhân dân, vào sức mạnh của quần chúng nhân dân và khẳng định vai trò, sức mạnh của nhân dân: “Để mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong” [87, tr.280]. Theo Người mỗi cán bộ, đảng viên muốn được dân tin, dân quý, dân yêu thì phải gắng sức giúp đỡ nhân dân mọi việc: “bất kỳ việc to, việc nhỏ, phải ra sức giúp đỡ dân chúng” [77, tr.394], và phải thường xuyên chăm lo cho nhân dân, phải thấu hiểu dân tình, dân tâm, dân ý, mà muốn làm được như vậy phải tin tưởng tuyệt đối vào dân, phải biết phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân trong giải quyết các công việc và làm lợi cho dân. Để làm được, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thật sự gương mẫu trong lời nói và việc làm, mọi suy nghĩ và hành động đều hướng đến lợi ích chân chính của nhân dân, mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Vì vậy, mọi chủ trương, đường lối lãnh đạo của Đảng phải xuất phát từ thực tiễn cuộc sống và lợi ích chính đáng của nhân dân, thì những chủ trương, đường lối đó mới thấm thấu, có sức sống và lan tỏa trong đời sống nhân dân. Để có được đường lối lãnh đạo “ý Đảng lòng dân”, đòi hỏi đội ngũ cán bộ, đảng viên phải gần gũi, lắng nghe và phải biết dựa vào dân, phát huy sức sáng tạo của nhân dân. Yêu thương, thấu hiểu, tin tưởng tuyệt đối vào sức mạnh của quần chúng nhân dân là một trong những nhân tố nổi bật trong phong cách làm việc Hồ Chí Minh, quyết định đến sự thành công của cách mạng Việt Nam.

Cả cuộc đời Hồ Chí Minh phấn đấu vì độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân, để mọi người có cơm ăn, áo mặc, được học hành, được sống trong ấm no và công bằng. Tình yêu thương ấy không dừng lại ở sự cảm thông mà gắn liền với hành động cách mạng. Theo Hồ Chí Minh, yêu thương con người là giúp họ tự đứng lên đấu tranh giải phóng mình, giải phóng giai cấp, dân tộc và nhân loại. Chính quan niệm này đã làm nên sức hấp dẫn và lan tỏa đặc biệt trong phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đó là sự yêu thương nhân dân mang tính cách mạng, khoa học, luôn khơi dậy ý chí đấu tranh chống áp bức, bóc lột, hướng tới mục tiêu chung là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

**** Làm việc dựa vào dân, lấy dân làm gốc***

Đây là điều nổi bật và cũng là bí quyết thành công của Hồ Chí Minh với tư cách là nhà tư tưởng và nhà chính trị. Người đã thấu hiểu vai trò, sức mạnh của dân, thực sự tôn trọng dân, biết phát huy vai trò của dân, hết lòng vì dân và đặt dân chúng vào đúng vị trí trung tâm của cách mạng, của đất nước, vì dân vừa là gốc, vừa là chủ thể. Hồ Chí Minh luận giải một cách hết sức khoa học “vì sao dân là gốc của nước”. Dân là “gốc” của nước bởi “lực lượng của dân rất to”, rất đông, rất mạnh. Dân là “gốc” của nước bởi “dân rất tốt”, trong mỗi người dân đều có phẩm chất cao quý nhất là lòng yêu nước và tinh thần dân tộc. Dân là “gốc” của nước còn bởi “dân rất thông minh”, mà theo Người: “Dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra” [77, tr.335]. Vì vậy, Người căn dặn phải: “Đem tài dân, sức dân, của dân, làm lợi cho dân” [73, tr.12], vì chính của cải, sức mạnh, đạo đức, trí tuệ, tài năng, lòng tin của dân đã tạo nên “cái gốc” của nước.

Hồ Chí Minh khẳng định nhân dân là chủ thể sáng tạo ra lịch sử, là lực lượng quyết định thành công của cách mạng: “Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân” [84, tr.672]. Để phát huy sức mạnh đó, Đảng phải có đường lối, chính sách đúng đắn,

xuất phát từ nguyện vọng, lợi ích chính đáng của nhân dân, đồng thời tổ chức, lãnh đạo, động viên nhân dân thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đó. Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhân dân, coi phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân là mục tiêu, lẽ sống, niềm vinh dự của mình, tuyệt đối tránh thái độ “quan cách mạng”. Theo Người, nước lấy dân làm gốc, mà “gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân” [77, tr.502]. Như vậy, “lòng dân” chính là “vận nước”, quan điểm dựa vào dân, vì dân, lấy dân làm gốc là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đã làm nên giá trị khoa học, nhân văn và sức sống bền vững trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Dân có vai trò to lớn như vậy, nên Hồ Chí Minh kiên quyết chống căn bệnh quan liêu, xa dân và các căn bệnh khác làm tổn hại đến dân, đến mối quan hệ giữa Đảng cầm quyền với nhân dân. Người nghiêm khắc phê bình những cán bộ mắc bệnh quan liêu, cửa quyền, chỉ biết “lên mặt làm quan cách mạng” [76, tr.20] và căn dặn: mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn giữ được đạo đức cách mạng, không bị hư hỏng, tha hóa và rơi vào chủ nghĩa cá nhân, phải học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng.

**** Làm việc sẵn sàng học hỏi và tiếp thu ý kiến phê bình của nhân dân***

Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ, đảng viên trong học tập: “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn” [78, tr.361], bởi trí tuệ của nhân dân là vô tận, vì vậy cán bộ phải khiêm tốn, cầu thị, biết lắng nghe và học hỏi dân. Mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đều nên dựa trên ý chí, nguyện vọng của nhân dân, tuyệt đối tránh chủ quan, duy ý chí. Theo Người trong quá trình xây dựng, thực hiện nghị quyết phải “nói chuyện và bàn bạc với nhân dân” [77, tr.337], vì đó là “vấn đề rất trọng yếu cho cách làm việc của Đảng” [77, tr.337]. Nếu nghị quyết chưa phù hợp, chưa hợp lòng dân, thì phải tiếp tục hỏi ý kiến, thậm chí để nhân dân góp ý, sửa chữa. Hồ Chí Minh luôn căn dặn cán bộ, đảng viên: “Có khuyết

điểm thì thật thà tự phê bình trước nhân dân, và hoan nghênh nhân dân phê bình mình” [79, tr.177]. Theo Người, sự thành thật và gương mẫu và kính trọng dân sẽ giúp cán bộ, đảng viên được nhân dân tin yêu: “Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta” [76, tr.9], đồng thời giúp Đảng không ngừng hoàn thiện năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Người khẳng định: “Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân” [78, tr.432] và “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước” [78, tr.16]. Hồ Chí Minh không chỉ đề cao tinh thần học hỏi nhân dân mà còn đặc biệt coi trọng việc tiếp thu ý kiến phê bình của nhân dân đối với Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Người, phê bình của quần chúng có ý nghĩa to lớn trong công tác xây dựng Đảng và rèn luyện cán bộ, vì vậy phải dựa vào dân, hoan nghênh nhân dân kiểm tra, giám sát, góp ý để Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Người khẳng định: “Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng, phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên” [87, tr.547].

Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên khi được nhân dân phê bình phải tôn trọng, cầu thị và nghiêm túc sửa chữa. Người yêu cầu: “Những cán bộ được phê bình cần phải thật thà và công khai tự phê bình, ra sức sửa chữa” [82, tr.414]. Theo Người, dù ý kiến đúng hay sai, đều cần được trân trọng: “Nếu quần chúng nói mười điều mà chỉ có một vài điều xây dựng, như thế vẫn là quý báu và bổ ích” [85, tr.421]. Uy tín của người cán bộ cần thể hiện thái độ trung thực, dám tự phê bình và biết học hỏi nhân dân. Người yêu cầu: “Tuyệt đối không được áp bức phê bình” [82, tr.414]. Tuy nhiên, cán bộ, đảng viên cũng phải biết tập trung, chọn lọc ý kiến của quần chúng, biến nó thành đường lối, chủ trương lãnh đạo đúng đắn.

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về phong cách làm việc quần chúng, luôn đề cao tinh thần làm việc trọng dân, tin dân; tất cả vì lợi ích của nhân dân; dựa vào dân, lấy dân làm gốc; sẵn sàng học hỏi, tiếp thu ý kiến phê bình của nhân dân. Thực tiễn những đợt đi thị sát cơ sở, địa phương, nơi Người đến thăm đầu tiên là chỗ ăn nghỉ, sinh hoạt, khu vệ sinh xem có đảm bảo hay không, sau đó mới ra hội trường gặp mọi người, nói chuyện, động viên, khi kiểm tra việc cấy hái, mùa màng của nhân dân, Người sẵn quần lội xuống ruộng tham gia cùng người dân, vui vẻ nói chuyện, thăm hỏi động viên bà con cố gắng sản xuất. Đó là phẩm chất, phong cách làm việc quần chúng mẫu mực, tiêu biểu của Hồ Chí Minh để cán bộ, đảng viên học tập và noi theo.

2.2.2. Phong cách làm việc tập thể - dân chủ

Trên cương vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Hồ Chí Minh luôn thực hành dân chủ rộng rãi, phát huy trí tuệ tập thể, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp cho cách mạng. Người khẳng định: “vì nước ta là nước dân chủ, mọi người có quyền làm, có quyền nói” [87, tr.295]. Vì vậy, cán bộ, đảng viên phải tận tâm phục vụ nhân dân, tôn trọng tập thể và tổ chức, giải quyết đúng đắn các mối quan hệ với nhân dân và luôn đặt mình dưới sự giám sát, phản biện của nhân dân. Phong cách làm việc tập thể-dân chủ của Hồ Chí Minh thể hiện ở một số nội dung cơ bản sau:

**** Tôn trọng tập thể, phát huy dân chủ***

Tôn trọng tập thể và phát huy dân chủ là một nét nổi bật trong phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Trước mỗi chủ trương, quyết định quan trọng, Người luôn trao đổi, bàn bạc kỹ lưỡng với tập thể, lắng nghe ý kiến của một số đồng chí cán bộ lãnh đạo, rồi mới đưa ra quyết định cuối cùng. Bởi vì, theo Người: không một ai có thể hiểu được mọi thứ, làm hết được mọi việc. Ngay đến anh hùng, lãnh tụ cũng vậy. Do đó, chỉ có làm việc tập thể - dân chủ mới tập hợp được trí tuệ, kinh nghiệm và sáng kiến của nhiều người để có quyết định đúng đắn. Người khẳng định: “Cần phải có nhiều người, nhiều người thì

nhieuu kinh nghiệm” [77, tr.619]. Hồ Chí Minh coi dân chủ, sáng kiến và hăng hái là ba yếu tố gắn bó hữu cơ, thúc đẩy lẫn nhau: “Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái” [77, tr.284]. Vì vậy, phát huy dân chủ - tập thể là nguyên tắc cơ bản cốt lõi trong phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải có tác phong dân chủ, biết dựa vào quần chúng, học hỏi sáng kiến của quần chúng để lãnh đạo quần chúng. Muốn vậy, cán bộ phải “đi sát sản xuất, đi sát quần chúng và dân chủ với dân” [87, tr.526]. Người cũng nhấn mạnh, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải tôn trọng và thực hành dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, biết lắng nghe, tiếp thu ý kiến của mọi người. Có như thế mới phát huy được trí tuệ, tính sáng tạo, tạo sự đồng thuận và sức mạnh tổng hợp của tập thể, của tổ chức, luôn hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng. Hồ Chí Minh cũng thường xuyên nhắc nhở cán bộ, trong làm việc, công tác, lãnh đạo, cán bộ phải chống bệnh hẹp hòi, mà biểu hiện của bệnh hẹp hòi là khi ở cương vị phụ trách thì lời bè, kết phái, ưa ai thì kéo vào, không ưa thì đẩy ra. Người chỉ rõ nguyên nhân của căn bệnh đó có nhiều, nhưng chủ yếu là do ham danh vọng và địa vị. Hậu quả của bệnh hẹp hòi là gây chia rẽ, mất đoàn kết giữa cán bộ cấp trên phái đến với cán bộ địa phương, cán bộ cũ với cán bộ mới, giữa bộ phận với toàn cục, cán bộ cơ quan này với cán bộ cơ quan khác, địa phương này với địa phương khác. Biện pháp phòng và chống căn bệnh đó hữu hiệu nhất là phải nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, gắn với quét sạch chủ nghĩa cá nhân, xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh.

Hồ Chí Minh luôn khẳng định chế độ ta là “chế độ dân chủ”, vì vậy “dân là chủ”, “dân làm chủ” và khi dân là chủ thì làm việc cũng phải dân chủ, Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải biết cách tập hợp và phát huy tài năng, trí tuệ của tập thể, của tất cả mọi người để phấn đấu cho mục tiêu và lợi ích chung, bởi theo Người thì “Khôn bày hơn khôn độc” [77, tr.619]. Cần phải tạo ra bầu

không khí dân chủ thực sự trong cơ quan, đơn vị, việc thực hành dân chủ giống như chìa khoá vạn năng có thể giải quyết mọi vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

Theo Hồ Chí Minh cán bộ, đảng viên muốn có phong cách làm việc đúng đắn, chuẩn mực phải biết phát huy dân chủ, tạo không khí cởi mở, để mọi người được bàn bạc, đóng góp ý kiến, cùng thống nhất và quyết tâm thực hiện nhiệm vụ chung, tránh tình trạng trên nói một đằng, dưới làm một nẻo. Cách làm việc dân chủ ấy thể hiện sâu sắc trong nguyên tắc tập trung dân chủ - tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Theo Người, đó là sự kết hợp biện chứng giữa dân chủ và tập trung, vừa phát huy trí tuệ tập thể, vừa đề cao trách nhiệm cá nhân. Thực hiện tốt nguyên tắc này sẽ tạo nên sự thống nhất ý chí và hành động, tăng cường sức mạnh lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng và các tổ chức.

**** Dân chủ phải đi đôi với tập trung***

Trong phong cách làm việc Hồ Chí Minh, dân chủ là nền tảng của đoàn kết và sức mạnh tổng hợp của dân tộc, song dân chủ phải đi đôi với tập trung. Theo Người, dân chủ không gắn với tập trung sẽ dẫn đến tình trạng hình thức, làm suy giảm trách nhiệm cá nhân và sức chiến đấu của tổ chức và rơi vào tình trạng trống đánh xuôi, kèn thổi ngược. Người khẳng định: “Những việc bình thường, một người có thể giải quyết đúng, thì người phụ trách cứ cẩn thận giải quyết đi. Những việc quan trọng, mới cần tập thể quyết định” [77, tr.620]. Như vậy, dân chủ và tập trung có mối quan hệ biện chứng, bổ sung, thúc đẩy và chuyển hóa lẫn nhau. Dân chủ là cơ sở của tập trung, còn tập trung bảo đảm cho dân chủ được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, qua đó tạo nên sức mạnh, trí tuệ và sự thống nhất ý chí, hành động trong Đảng.

Hồ Chí Minh yêu cầu phải tuân thủ và thực hiện theo nguyên tắc “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”, bởi chỉ có tập thể lãnh đạo mới tổng hợp được trí tuệ, kinh nghiệm, nhìn nhận vấn đề toàn diện. Người khẳng định: “Một người dù khôn ngoan tài giỏi mấy..., chỉ xem xét được một hoặc nhiều mặt của một vấn đề, không thể trông thấy và xem xét tất cả mọi mặt” [77, tr.619]. Vì thế, cần phát

huy trí tuệ tập thể để “Góp kinh nghiệm và sự xem xét của nhiều người, thì vấn đề đó được thấy rõ khắp mọi mặt..., thì vấn đề ấy mới được giải quyết chu đáo, khỏi sai lầm” [77, tr.619]. Dân chủ là nền tảng của tập trung, tập trung - dân chủ chính là nguyên tắc bảo đảm cho sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt và hiệu quả của Đảng. Mà quyền lực đã tập trung vào tập thể thì nhất thiết phải có cá nhân phụ trách, chịu trách nhiệm trước tập thể. Người phụ trách phải có tâm, có đức, có tài, có bản lĩnh, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, luôn đặt lợi ích chung lên trên hết. Người chỉ rõ: “Việc gì đã được đông người bàn bạc kỹ lưỡng rồi, kế hoạch định rõ ràng rồi, thì cần phải giao cho 1 người hoặc một nhóm ít người phụ trách theo kế hoạch đó mà thi hành” [77, tr.619]. Nếu không có cá nhân phụ trách, “Người này ủy cho người kia, kết quả không ai thi hành..., nhiều sai không ai đóng cửa chùa” [77, tr.620]. Vì vậy, lãnh đạo phải là tập thể, nhưng phụ trách cần cá nhân - đó là nguyên tắc bảo đảm hiệu lực và hiệu quả trong tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo các mặt hoạt động của Đảng.

Thực tiễn, Hồ Chí Minh luôn thực hành và nêu gương sáng về nguyên tắc tập trung - dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và luôn nhấn mạnh phải mở rộng dân chủ trong Đảng, tạo điều kiện để đảng viên bày tỏ ý kiến, nêu sáng kiến, thậm chí cả ý kiến trái chiều. Theo Người, những ý kiến khác biệt cần được lắng nghe, khuyến khích và bảo lưu, bởi có thể sẽ là chân lý sau này. Nếu dân chủ không được thực hiện triệt để, sinh hoạt Đảng sẽ mất sinh khí, triệt tiêu tính chiến đấu, sáng tạo: “Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm, khuyết điểm của mình..., không gì bằng khuyến khích cán bộ mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình” [77, tr.319], đó cũng chính là biểu hiện dân chủ thật thà trong Đảng, là cơ sở để giữ vững sức sống và nâng tầm uy tín lãnh đạo của Đảng.

Trái ngược với phong cách làm việc tập thể - dân chủ là lối làm việc độc đoán, chuyên quyền, gia trưởng, biểu hiện của bệnh quan liêu, xa rời quần chúng. Đó là sự tha hóa của “cá nhân phụ trách”, khi người có chức quyền ham danh lợi, thâm tóm quyền lực, áp đặt ý chí cá nhân, vi phạm dân chủ, gây mất đoàn kết nội

bộ, làm suy giảm sức mạnh tập thể. Hồ Chí Minh nghiêm khắc phê phán những cán bộ “Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối “quan” chủ, miệng thì nói “phụng sự quần chúng”, nhưng họ làm trái ngược với lợi ích của quần chúng” [79, tr.11]. Theo Người, muốn khắc phục căn bệnh độc đoán, quan liêu, cán bộ phải: “đặt lợi ích nhân dân lên trên hết; liên hệ chặt chẽ với nhân dân; việc gì cũng bàn với nhân dân, giải thích cho nhân dân hiểu rõ” [79, tr.177].

Theo Hồ Chí Minh, bệnh đồng hành của bệnh độc đoán, chuyên quyền là bệnh dân chủ hình thức, bề ngoài có vẻ dân chủ, nhưng thực chất là không dân chủ. Đó là thứ “đoàn kết xuôi chiều”, nể nang, ngại va chạm, “thứ nhất ngồi lì, thứ nhì biểu quyết”, khiến tổ chức trì trệ, mất sức chiến đấu. Biểu hiện của nó là việc lấy ý kiến quần chúng một cách hình thức, chỉ hỏi những điều vụn vặt, né tránh vấn đề quan trọng, hoặc tổng hợp ý kiến không trung thực. Loại dân chủ này là “dân chủ nửa vời”, “nói một đằng, làm một nẻo”, làm sai lệch bản chất của dân chủ, khiến quyết định của tập thể thiếu khách quan, thậm chí vi phạm dân chủ. Những căn bệnh độc đoán, chuyên quyền, gia trưởng, quan liêu, dân chủ hình thức là căn bệnh rất nguy hiểm, nó âm thầm, lặng lẽ xâm nhập vào các tổ chức, cá nhân, là căn nguyên làm tha hóa cán bộ và rơi vào chủ nghĩa cá nhân, hủ hóa, tham ô, lãng phí, làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về phong cách làm việc tập thể - dân chủ. Dù ở cương vị đứng đầu Đảng và Nhà nước, có uy tín tuyệt đối trước Đảng và nhân dân, Người vẫn luôn lắng nghe, tôn trọng ý kiến của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đến những năm cuối đời, Người vẫn duy trì họp Bộ Chính trị định kỳ để bàn bạc, trao đổi, cùng góp ý, phê bình chân thành, hiệu quả. Trước khi công bố các bài viết, Người gửi xin ý kiến của các đồng chí lãnh đạo và cả những người phục vụ gần gũi. Thí dụ như xin ý kiến tác phẩm “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, ý kiến về sách “Người tốt, việc tốt”... Trong sinh hoạt hằng ngày, Người luôn trao đổi, lắng

nghe ý kiến mọi người, thể hiện sâu sắc tinh thần dân chủ, khiêm tốn và tôn trọng tập thể trong công việc cũng như trong sinh hoạt đời thường.

2.2.3. Phong cách làm việc khoa học

Làm việc khoa học là nét đặc sắc tiêu biểu trong phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Người làm việc một cách tận tâm, tận lực với lòng nhiệt thành cách mạng, vì nước, vì dân. Cách làm việc của Người hết sức khoa học và hiệu quả, bởi Hồ Chí Minh làm việc phải có mục đích rõ ràng, biết quý trọng thời gian, giờ nào việc nấy, luôn đổi mới, sáng tạo, mang lại hiệu quả cao trong công việc. Phong cách làm việc khoa học của Hồ Chí Minh thể hiện ở một số nội dung sau:

**** Làm việc có mục đích, chương trình, kế hoạch***

Theo Hồ Chí Minh, làm bất cứ làm việc gì đều phải có mục đích rõ ràng, có chương trình, kế hoạch cụ thể, có phương pháp cách thức, tổ chức thực hiện, thì quá trình triển khai làm mới thuận lợi, hạn chế những sai lầm, khuyết điểm, tránh được những rủi ro không đáng có, kết quả thu được sẽ cao. Người cho rằng: “Đích nghĩa là nhằm vào đó mà bắn. Nhiều đích quá thì loạn mắt, không bắn trúng đích nào” [77, tr.463]. Đích ở đây chính là kết quả cần phải đạt được, mà để đạt được kết quả theo yêu cầu đặt ra, thì phải có chương trình, kế hoạch cụ thể, tỉ mỉ, khoa học, có thứ tự việc gì trước, việc gì sau, có nội dung, thời gian cụ thể, chỉ tiêu, biện pháp thực hiện, có phân công người phụ trách rõ ràng, để kiểm tra đôn đốc, quy trách nhiệm. Người đã dạy rằng: “Công việc bất kỳ to nhỏ, đều có điều nên làm trước, làm sau. Nếu không có kế hoạch, điều nên làm trước mà để lại sau, điều nên làm sau mà đưa làm trước, như thế sẽ hao tổn thì giờ, mất công nhiều mà kết quả ít” [78, tr.119], theo Người thì, chương trình kế hoạch đặt ra là để tổ chức thực hiện, chứ không phải làm cho có, làm để treo lên giá chiêm ngưỡng hay cất vào tủ.

Hồ Chí Minh nghiêm khắc phê phán lối làm việc hình thức, xây dựng kế hoạch hoành tráng nhưng hiệu quả công việc thấp, vì không sát với thực tiễn, “chỉ tiêu thì trên trời, biện pháp thì dưới đất”. Người nhấn mạnh hiệu quả công

việc phụ thuộc vào biện pháp tổ chức và ý chí thực hiện: “Kế hoạch một phần, biện pháp hai phần, quyết tâm ba phần” [85, tr.22]. Cán bộ, đảng viên phải bám sát thực tế, làm việc có trọng tâm, trọng điểm, không ôm đồm nhiều việc, phải biết quản lý thời gian và công việc khoa học. Người phê phán “Bệnh cận thị - chỉ chăm việc nhỏ mà không trông xa thấy rộng” [77, tr.297], coi đó là biểu hiện của tư duy hạn hẹp, thiếu tầm nhìn chiến lược. Theo Người, phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo các biện pháp thực hiện, phát huy tinh thần thi đua của quần chúng, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp thực tiễn, thì kế hoạch mới đạt hiệu quả cao và mang lại giá trị thiết thực.

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về phong cách làm việc khoa học, có mục đích, chương trình, kế hoạch rõ ràng, Người làm việc luôn tuân theo kế hoạch mình đã xác định, giờ nào việc nấy, từ việc nhỏ đến việc lớn, từ lúc thức dậy, cho đến lúc đi ngủ, mọi công việc trong ngày Người đều sắp xếp theo kế hoạch một cách khéo léo và khoa học, thời gian cụ thể cho từng công việc, từ tập thể dục, ăn sáng, đọc báo, nghe tin tức, họp trao đổi với các đồng chí lãnh đạo, nhận báo cáo, tiếp khách, đi thăm và làm việc với cơ sở, địa phương, tặng gia, ngủ nghỉ..., tất cả mọi công việc đều đi vào nề nếp, diễn ra theo thứ tự, tuân theo kế hoạch Người đã xác định. Nhưng điều đáng nói ở đây, là mọi công việc trong ngày này diễn ra và được Người thực hiện hết sức nhuần nhuyễn, tự nhiên, không có sự gò bó, gượng ép theo khuôn khổ cố định. Đó là nghệ thuật trong phong cách làm việc khoa học của Hồ Chí Minh.

*** *Làm việc cụ thể, kỹ lưỡng***

Hồ Chí Minh cho rằng, để có quyết định đúng, cán bộ, đảng viên phải làm việc cụ thể, tỉ mỉ, điều tra, tìm hiểu kỹ lưỡng, nắm chắc tình hình thực tế. Người nhấn mạnh: “Nếu không biết rõ tình hình mà đặt chính sách thì kết quả là “nồi vuông úp vung tròn”, không ăn khớp gì hết” [77, tr.307]. Làm việc cụ thể giúp tránh quan liêu, chủ quan, cận thị, đồng thời phải biết sàng lọc thông tin, xác minh báo cáo, phân biệt đúng - sai để đưa ra quyết định khoa học, sát thực tiễn, mang lại hiệu quả cao trong công tác lãnh đạo và quản lý.

Theo Hồ Chí Minh, làm việc cụ thể là phải: “Lãnh đạo phải cụ thể, phải kịp thời, phải thiết thực, phải có trọng điểm và nắm điển hình” [82, tr.213], cán bộ nhất thiết phải: “Chân đi, mắt thấy, tai nghe, miệng nói, tay làm, óc nghĩ” [78, tr.249]. Người yêu cầu cán bộ phải thường xuyên đi sâu, đi sát, điều tra, nghiên cứu, nắm chắc tình hình, con người, công việc ở cơ sở. Chỉ khi nắm chắc thực tiễn, có điều tra và xác minh cẩn trọng, người lãnh đạo mới có quyết sách đúng, sát thực tế, tránh được bệnh chủ quan, hình thức, giấy tờ, không biến mình thành “ông quan cách mạng” rời xa dân, rời xa thực tế.

Bên cạnh làm việc cụ thể, tỉ mỉ, Người còn xem xét, bàn bạc kỹ lưỡng các vấn đề trước khi đưa ra quyết định cuối cùng. Hồ Chí Minh đã có nhiều cách giáo dục, thuyết phục rất sâu sắc và là tấm gương sáng mẫu mực cho cán bộ, đảng viên học tập và noi theo. Người thường xuyên căn dặn: “Bất kỳ việc to việc nhỏ: phải xem xét kỹ lưỡng, phải bàn bạc kỹ lưỡng, phải hỏi dân kỹ lưỡng, phải giải thích kỹ lưỡng cho dân” [78, tr.308]. Tức là, mọi việc dù lớn, dù nhỏ, cán bộ, đảng viên cũng phải xem xét kỹ lưỡng, tránh tình trạng làm việc qua loa, đại khái, làm cho có, cho xong lần, rồi rơi vào căn bệnh chủ quan duy ý trí, dẫn đến căn bệnh làm việc máy móc, kết quả là hỏng việc, mà “phương thuốc” hữu hiệu để chữa lành căn bệnh máy móc chính là làm việc phải cụ thể, kỹ lưỡng, như Người đã yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thực hiện. Làm việc kỹ lưỡng của Hồ Chí Minh còn là cách làm việc phải biết xem xét trước sau, trong những điều kiện hoàn cảnh cụ thể. Người nhắc nhở cán bộ, đảng viên: “Phải cẩn thận”, nhưng “Cẩn thận không phải là nhút nhát, do dự” [77, tr.69], mà phải chủ động nắm thời cơ và chớp thời cơ để làm việc có hiệu quả nhất có thể.

Làm việc kỹ lưỡng của Hồ Chí Minh thể hiện rõ nhất trong những quyết định lịch sử của cách mạng. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đứng trước ba loại giặc: Giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm, Người đưa ra những chủ trương sáng suốt, cụ thể, thiết thực. Với *giặc đói*, Người nêu ra biện pháp khắc phục: “Tôi đề nghị với Chính phủ là phát động một chiến dịch tăng gia sản

xuất... Tôi đề nghị mở một cuộc lạc quyền. Mười ngày một lần, tất cả đồng bào chúng ta nhịn ăn một bữa. Gạo tiết kiệm được sẽ góp lại và phát cho người nghèo” [76, tr.7]. Người phát động phong trào “Tuần lễ vàng”, xây dựng Quỹ độc lập, giải quyết khó khăn tài chính, phát hành tiền Việt Nam. Với *giặc đốt*, Người ký sắc lệnh thành lập Bình dân học vụ (8-9-1945), việc học chữ quốc ngữ bắt buộc và không mất tiền cho tất cả mọi người. Hạn trong một năm, toàn thể dân chúng Việt nam trên 8 tuổi phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ..., nạn mù chữ từng bước được xóa bỏ. Với *giặc ngoại xâm*, Người kiên trì sách lược “hòa để tiến”, hòa hoãn tạm thời có nguyên tắc, với kẻ thù. Lúc thì hòa hoãn với quân Trung hoa dân quốc để rảnh tay đối phó với thực dân Pháp, lúc thì hòa hoãn với Pháp để mượn tay quân Pháp đẩy nhanh 20 vạn quân Trung Hoa dân quốc về nước, tranh thủ thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến. Đồng thời, mở rộng Chính phủ liên hiệp, đoàn kết toàn dân. Khi thực dân Pháp bội ước, ngày 19-12-1946, Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến. Tất cả những hoạt động đó đã thể hiện rõ bản lĩnh, trí tuệ, tầm nhìn chiến lược, phong cách làm việc khoa học, hiệu quả và kiên định mục tiêu độc lập dân tộc của Hồ Chí Minh.

*** *Làm việc tới nơi, tới chốn***

Theo Hồ Chí Minh, làm việc tới nơi, tới chốn là làm việc phải chu đáo, dứt khoát, triệt để, làm đến cùng, không bỏ dở, không ôm đồm nhiều việc, không làm qua loa, đại khái. Người khẳng định: “Đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn” [78, tr.131]. Cán bộ, đảng viên phải giữ vững quyết tâm ấy, không dao động, không chùn bước trước mọi khó khăn, làm việc có trách nhiệm, có kỷ luật, sẽ mang lại hiệu quả cao.

Làm việc tới nơi, tới chốn hoàn toàn trái ngược với lối làm việc theo hứng, thiếu trách nhiệm, vô tổ chức, vô kỷ luật, “đánh trống bỏ dùi”, “đứng núi này trông núi nọ”. Người nghiêm khắc phê phán lối làm việc “qua loa đại khái”, kiểu làm việc hời hợt, chiếu lệ, làm cho có, cho xong, “không biết

nghiên cứu đến nơi đến chốn” [77, tr.282]. Hồ Chí Minh thường căn dặn cán bộ, đảng viên, khi bắt tay vào công việc, phải xem xét kỹ lưỡng, phải làm từ từ, từng khâu, từng bước, theo quy luật từ không đến có, từ ít đến nhiều, từ hẹp đến rộng, từ gốc đến ngọn. Người khẳng định: “từ nay bất kỳ việc gì, chúng ta phải bắt đầu từ gốc, dần dần đến ngọn, từ ít đến nhiều, từ hẹp đến rộng, chớ nên tham mau, tham nhiều trong một lúc” [77, tr.282]. Hồ Chí Minh nghiêm túc nhắc nhở cán bộ, đảng viên, khi tập thể, đơn vị đạt được thành tích khá hay tốt, đều phải nghiên ngẫm, nghiên cứu, phân tích, trả lời cho câu hỏi: vì sao mà có thành tích khá?, nơi nào thành tích tốt nhất?, ai là những người làm được thành tích đó?, thường thì cán bộ, đảng viên phụ trách hay bỏ qua bước này, có thành tích rồi thì vui mừng, quên không phân tích nguyên nhân, rút kinh nghiệm để ngày càng tiến bộ hơn: “Thành thử những cái tốt, cái hay đều không phát triển được. Và công việc xong rồi là thôi, cán bộ không học được kinh nghiệm gì, mà cũng không tiến bộ được mấy” [77, tr.282].

Thực tiễn trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, cách làm việc tới nơi, tới chốn của Hồ Chí Minh là một trong các yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo và uy tín của Đảng, Nhà nước, xây dựng mối quan hệ “máu thịt” giữa Đảng với nhân dân, cũng như góp phần hoàn thiện phẩm chất, nhân cách của người cán bộ, đảng viên. Người là tấm gương mẫu mực, trong sáng nhất, tiêu biểu nhất về cách làm việc tới nơi, tới chốn cho cán bộ, đảng viên học tập và noi theo.

**** Làm việc luôn đổi mới, sáng tạo, tôn trọng quy luật khách quan***

Hồ Chí Minh luôn tiếp cận và giải quyết vấn đề một cách khoa học, sáng tạo, luôn gắn lý luận với thực tiễn và tôn trọng quy luật khách quan. Người không đi theo lối mòn, mà luôn tìm cách làm mới, hiệu quả để đạt mục tiêu cách mạng. Người khẳng định: “Tư tưởng bảo thủ là như những sợi dây cột chân cột tay người ta, phải vắt nó đi. Muốn tiến bộ thì phải có tinh thần mạnh

dạn, dám nghĩ, dám làm” [85, tr.340]. Chính nhờ làm việc đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, mà Hồ Chí Minh đã vượt lên trên các bậc tiền bối về con đường cứu nước, Người nhận ra rằng con đường phong kiến hay dân chủ tư sản đều lỗi thời, lạc hậu, không phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Từ đó, Người quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước, hướng đến là phương Tây để tìm hiểu về tự do, bình đẳng, bác ái, học hỏi con đường cách mạng đúng đắn, khoa học cho dân tộc.

Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải bám sát chương trình, kế hoạch đã đề ra, song cũng phải linh hoạt, sáng tạo trong thực hiện để đạt hiệu quả cao trong công việc. Thực tiễn luôn vận động, phát triển, nên cần vận dụng linh hoạt nguyên tắc “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”, lấy cái không đổi để ứng phó với muôn vàn cái thay đổi, nhưng không xa rời nguyên tắc cốt lõi. Người phê phán lối làm việc rập khuôn, máy móc, coi đó là biểu hiện của tư tưởng bảo thủ, thiếu sáng tạo. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh cũng cảnh báo rằng: sáng tạo phải trong khuôn khổ kỷ luật, tuyệt đối tránh tùy tiện, “vượt rào”, làm trái nguyên tắc. Người nhấn mạnh có cán bộ: “Không coi kỷ luật chính trị vào đâu, muốn làm gì là cứ tự ý làm bừa đi, chẳng bàn hỏi thảo luận với ai” [76, tr.45], đó là biểu hiện của sự nguy hiểm, đi ngược tinh thần cách mạng.

Làm việc luôn đổi mới, sáng tạo, tôn trọng quy luật khách quan của Hồ Chí Minh khi bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin đã hòa quyện vào tính cách mạng, khoa học, triệt để của chủ nghĩa Mác-Lênin, từ đó từng bước hình thành hệ thống luận điểm, quan điểm sáng tạo về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, nhưng Hồ Chí Minh luôn có sự sáng tạo, chỉ học tinh thần, cốt lõi mà không phải ở câu chữ, không rập khuôn, máy móc. Người không coi lý luận Mác là một cái gì đã xong xuôi, mà phải tiếp tục bổ sung, phát triển cho phù hợp với sự vận động, phát triển của thực tiễn. Đặc biệt, với cách làm việc luôn đổi mới, sáng tạo, tôn trọng quy luật khách quan, Hồ Chí Minh đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-

Lênin vào điều kiện thực tiễn cách mạng Việt Nam, mở đường cho những thắng lợi vẻ vang của cách mạng dân tộc.

Mặt khác, nhờ làm việc luôn đổi mới, sáng tạo, tôn trọng quy luật khách quan, Hồ Chí Minh không ngừng học tập nâng cao trình độ mọi mặt, làm giàu tri thức, trí tuệ. Có kiến thức lý luận và năng lực hoạt động thực tiễn phong phú, Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, vận dụng đúng quy luật thành lập các Đảng cộng sản trên thế giới và kết hợp với chủ nghĩa yêu nước Việt Nam cho ra đời ĐCSVN năm 1930, xác định chính xác mục tiêu, nhiệm vụ, phương pháp và lực lượng tiến hành cách mạng, lực lượng lãnh đạo cách mạng, mối quan hệ của cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới. Điều đó, hoàn toàn phù hợp với điều kiện thực tiễn cách mạng Việt Nam, tuân thủ đúng quy luật khách quan, đồng thời nó cũng phù hợp với quy luật phát triển chung của vô sản cách mạng thế giới.

**** Làm việc thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, tổng kết rút kinh nghiệm***

Hồ Chí Minh luôn coi kiểm tra là khâu then chốt trong công tác lãnh đạo và tổ chức thực hiện. Kế thừa tư tưởng của V.I.Lênin: “Lãnh đạo mà không kiểm tra, tức là không lãnh đạo”. Theo Người: “Khi có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ, và do nơi kiểm tra” [77, tr.636], Hồ Chí Minh khẳng định kiểm tra là nhiệm vụ trọng yếu trong công tác xây dựng Đảng, góp phần nâng cao sức chiến đấu của tổ chức. Vì vậy, sau khi ban hành nghị quyết, cán bộ, đảng viên phải nắm vững, thấm nhuần và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, uốn nắn những sai phạm, bảo đảm những chủ trương, đường lối của Đảng thấm thấu vào đời sống nhân dân.

Hồ Chí Minh coi kiểm tra là khâu quyết định trong công tác lãnh đạo, đặc biệt là kiểm tra cán bộ, đảng viên trong thực hiện nghị quyết và nhiệm vụ được giao. Người nhấn mạnh: “Mục đích lựa chọn cán bộ là dùng nhân tài cho hợp lý... Mà muốn biết sự động viên và thực hành ấy đã đến mức nào, thì phải

có kiểm tra” [77, tr.636]. Theo Người, đến chín phần mười khuyết điểm trong công việc là do thiếu công tác kiểm tra, nếu kiểm tra chu đáo thì công việc sẽ tiến bộ gấp mười, gấp trăm lần. Người phê phán gay gắt bệnh hình thức, quan liêu của một số cán bộ: “Nhiều nơi cán bộ lãnh đạo chỉ lo khai hội và thảo nghị quyết, đánh điện và gửi chỉ thị ..., họ quên mất kiểm tra” [77, tr.636]. Bởi vậy, kiểm tra không chỉ là công cụ giám sát, mà còn là biện pháp phát hiện, sửa sai, thúc đẩy công việc đi đến hiệu quả thực chất và cao nhất.

Theo Hồ Chí Minh, muốn làm việc khoa học, sâu sát, chống bệnh quan liêu, bàn giấy, cửa quyền, thì phải thực hiện tốt công tác kiểm soát. Người khẳng định: “Muốn biết các nghị quyết có được thi hành không, thi hành có đúng không; muốn biết ai ra sức làm, ai làm qua chuyện, chỉ có một cách, là khéo kiểm soát” [77, tr.327], mà kiểm soát khéo thì khuyết điểm lộ ra, kiểm tra tốt thì khuyết điểm dần ít đi. Công tác kiểm soát phải được tiến hành thường xuyên, có hệ thống và người đi kiểm soát phải có uy tín cao. Người cũng nêu lên hai phương pháp kiểm soát hiệu quả: “Từ trên xuống” là lãnh đạo kiểm soát cấp dưới và “từ dưới lên” là quần chúng kiểm soát, góp ý, phê bình lãnh đạo. Theo Hồ Chí Minh, cách kiểm soát hai chiều này chính là cách tốt nhất để phát huy dân chủ, nâng cao hiệu lực lãnh đạo và quản lý, bảo đảm công việc đạt hiệu quả thiết thực hơn.

Để kiểm soát hiệu quả, phải thường xuyên tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, đây là chìa khóa để phát triển công việc và giúp cán bộ ngày càng tốt hơn. Theo Người sau mỗi một việc cần phải rút kinh nghiệm thì: “Mỗi cán bộ, mỗi địa phương sẽ học những kinh nghiệm hay, tránh những kinh nghiệm dở” [78, tr.238]. Tổng kết thực tiễn giúp chỉ rõ ưu, khuyết điểm, nguyên nhân, biện pháp khắc phục, từ đó bổ sung, điều chỉnh chủ trương cho phù hợp. Người nhấn mạnh: “Công việc gì bất kỳ thành công hoặc thất bại, chúng ta cần phải nghiên cứu đến cội rễ, phân tích thật rõ ràng rồi kết luận” [77, tr.283].

Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về phong cách làm việc khoa học của người cán bộ, đảng viên. Người luôn cách làm việc khoa học, quý trọng thời gian của mình và của mọi người, nên làm việc luôn đúng giờ, đúng kế hoạch, giờ nào việc nấy, năm 1953 Người quyết định đến thăm lớp chính huấn của anh chị em trí thức, mọi người hồi hộp chờ đợi. Bỗng trời đột ngột đổ mưa hai, ba tiếng đồng hồ không dứt, ai cũng nghĩ Người sẽ không đến. Bất ngờ, Người xuất hiện trong chiếc áo mưa ướt sũng nước, quần xắn đến quá đầu gối, đầu đội nón. Sau này, mọi người mới biết, trời đổ mưa to, có đồng chí đề nghị cho báo hoãn đến một buổi khác hoặc tập trung lớp học ở một địa điểm gần hơn..., Nhưng Người không đồng ý: Đã hẹn thì phải đến, đến cho đúng giờ, đợi trời tạnh thì biết đến khi nào? Thà chỉ một mình Bác và một vài chú nữa chịu ướt còn hơn để cho cả lớp học phải chờ uống công!..., đó chính là phong cách làm việc khoa học mẫu mực và hiệu quả của Hồ Chí Minh.

2.2.4. Phong cách làm việc nêu gương

Kế thừa truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam và văn hóa, đạo đức Phương Đông, đó là coi trọng nghĩa tình, luôn lấy những cái tốt, cái đẹp của người khác làm khuôn mẫu, gương soi, để sửa mình tốt hơn. Người nói: “Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ, một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [73, tr.284]. Theo Người, nêu gương là bản thân mình phải làm gương trước, phải gương mẫu trong lời nói và việc làm, gương mẫu mọi lúc, mọi nơi, đạo đức cách mạng phải thật sự trong sáng.

**** Nêu gương trong giải quyết đúng đắn các mối quan hệ***

Hồ Chí Minh luôn căn dặn cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng thông qua việc nhận thức và xử lý đúng đắn ba mối quan hệ cơ bản: đối với mình, đối với người và đối với việc.

Đối với mình, phải nghiêm khắc, trung thực, không tự cao, tự mãn hay kiêu ngạo, phải luôn học tập, thái độ cầu thị, cầu tiến bộ, không ngừng tự soi, tự sửa

mình. Người ví việc tự phê bình, tự sửa mình, tự rèn rũa mình như “rửa mặt hằng ngày”, đó là một nhu cầu tự nhiên, thường xuyên của người cán bộ cách mạng.

Đối với người, cán bộ, đảng viên phải giữ thái độ chân thành, khiêm tốn và trung thực, biết tôn trọng, đoàn kết, yêu thương đồng chí, đồng đội, đồng nghiệp và đồng bào của mình, tuyệt đối không giả dối, mưu mẹo, hẹp hòi, định kiến. Phải có tinh thần “khoan dung và độ lượng” mà Hồ Chí Minh luôn đề cao, đó chính là thước đo trình độ văn hóa, nhân cách của người cán bộ cách mạng, là sợi dây gắn kết tập thể, tạo nên sức mạnh đoàn kết trong Đảng và trong toàn dân.

Đối với việc, Người luôn đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải lấy lợi ích chung của Tổ quốc, của nhân dân làm trọng, phải luôn “dĩ công vi thượng”, không vì danh lợi, địa vị hay lợi ích cá nhân. Làm việc gì cũng phải xuất phát từ tinh thần trách nhiệm của người cán bộ, đảng viên, sẵn sàng hy sinh lợi ích và tính mạng của bản thân cho Đảng, cho nhân dân và cho sự nghiệp cách mạng cao cả của dân tộc.

Hồ Chí Minh khẳng định, khi giải quyết đúng đắn ba mối quan hệ ấy, người cán bộ cách mạng sẽ giữ được đạo đức cách mạng trong sáng, vượt lên những cám dỗ tầm thường, chống lại chủ nghĩa cá nhân và căn bệnh nguy hiểm làm suy yếu tổ chức, tha hóa con người. Ngược lại, nếu không làm được điều đó, người cán bộ dễ sa vào con đường vụ lợi, hẹp hòi, ích kỷ và mất đi bản chất cách mạng. Ba mối quan hệ ấy không chỉ là chuẩn mực đạo đức cách mạng mà còn là phương pháp tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, năng lực toàn diện, là kim chỉ nam giúp người cán bộ, đảng viên giữ vững phẩm chất, bản lĩnh chính trị, để luôn xứng đáng là người “công bộc của dân”, “người đầy tớ trung thành của nhân dân”, luôn trọn đời phấn đấu vì mục tiêu độc lập dân tộc và hạnh phúc cho nhân dân.

**** Nêu gương nói đi đôi với làm***

Theo Người, trên cương vị càng cao, thì uy tín và trách nhiệm càng lớn, càng phải ra sức tu dưỡng, phấn đấu hoàn thiện bản thân, trở thành tấm gương đạo đức cách mạng mẫu mực để mọi người noi theo. Vì vậy, Hồ Chí Minh cho

rằng: “Nói miệng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành... Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương về cả ba mặt: Tinh thần, vật chất và văn hóa. Không có gì là khó. Khó như cách mạng mà ta đã làm được và đã thành công. Muốn làm được, ta phải: Quyết tâm, tin tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công” [76, tr.171].

Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt càng phải là những người ưu tú nhất trong nhân dân, lời nói phải đi đôi với việc làm để nêu gương cho quần chúng nhân dân noi theo. Nói đi đôi với làm là sự nêu gương tốt của thế hệ đi trước với thế hệ đi sau, của lãnh đạo cấp trên với cấp dưới, của cán bộ, đảng viên với quần chúng nhân dân.

Hồ Chí Minh là tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời cho cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân học tập và noi theo. Phẩm chất nhân cách của Người đã đạt tới sự thống nhất hài hòa giữa lời nói và việc làm, giữa đạo đức và nêu gương, giữa việc công và việc tư, giữa đạo đức chính trị và đạo đức đời thường.

**** Nêu gương trong mọi công việc***

Hồ Chí Minh yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên phải luôn luôn gương mẫu đi đầu trong các công việc: “Cán bộ xung trước, làng nước theo sau, việc khó đến đâu, cũng làm được hết” [87, tr.271]. Theo Hồ Chí Minh, nêu gương trước hết là phải làm gương trong mọi công việc, từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên về mọi mặt, nhất là nêu gương về đạo đức, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đó là phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ, là nhân cách của con người.

Theo Người, kẻ thù của lòng chí công vô tư chính là chủ nghĩa cá nhân, chỉ muốn tự tư tự lợi, chỉ thấy lợi ích riêng của mình, không thấy lợi ích chung của tập thể, của đất nước. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, hình thành phẩm chất đạo đức đúng đắn: “Giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy lực không thể khuất phục”

[79, tr.50]. Trong công việc, Người thường xuyên nhắc nhở cán bộ, đảng viên: “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước” [78, tr.16]. Theo Người thì tự mình phải “chính” trước mới giúp người khác “chính”, mình không “chính”, mà muốn người khác “chính” là vô lý.

Để giáo dục bằng làm việc nêu gương đạt hiệu quả cao, Hồ Chí Minh còn chỉ ra cách thức, phương pháp nêu gương. Theo Người, nêu gương là phương pháp dùng việc tốt, con người điển hình tiên tiến để tác động mạnh mẽ đến người khác, khiến họ khâm phục, tán thành và noi theo. Bản chất của phương pháp nêu gương chính là sự “bắt chước”, đây là sự bắt chước nhau có ý thức, dựa trên những hiểu biết, sự phát triển trí tuệ, kinh nghiệm đạo đức và vốn sống của từng người, nên kết quả đạt được cũng sẽ khác nhau. Vì vậy, Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ, đảng viên: “Nếu gặp khi lợi ích chung của Đảng mâu thuẫn với lợi ích riêng của cá nhân, thì phải kiên quyết hy sinh lợi ích của cá nhân cho lợi ích của Đảng..., cho nên trong Đảng ta đã có những liệt sĩ oanh liệt hy sinh..., mà tiếng thơm để muôn đời” [77, tr.291]. Vì lẽ đó, Người kiên quyết phê phán những cán bộ không tốt, làm gương xấu cho nhân dân, bôi nhọ danh dự của Đảng. Người yêu cầu: “Đảng viên và đoàn viên nào còn lười biếng lao động, trốn tránh nghĩa vụ, thiếu đạo đức cách mạng, nêu gương xấu trong nhân dân, thì phải quyết tâm sửa đổi để trở thành đảng viên và đoàn viên tốt” [86, tr.183]. Đồng thời, phải chủ trương lấy người tốt, việc tốt để giáo dục lẫn nhau, Người nói: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới” [87, tr.672].

Cách làm việc nêu gương của Hồ Chí Minh có sức truyền cảm và lan tỏa tới hàng triệu trái tim nhân dân Việt Nam. Người luôn nêu gương trước cán bộ, đảng viên và nhân dân, Người nói ít, làm nhiều, miệng nói tay làm, thậm chí là có việc Người chỉ cần hành động, không cần nói, để mọi người học tập, bắt chước làm theo. Một trong những biện pháp cấp bách nhất để giải quyết nạn

đói, sau khi đất nước giành được độc lập là Người gương mẫu thực hành đầu tiên “Hũ gạo tiết kiệm”: “Tôi xin thực hành trước” và kêu gọi cả nước đẩy mạnh tăng gia sản xuất để vượt qua nạn đói, dù bận trăm công nghìn việc, Người gương mẫu thực hiện cuốc đất, tăng gia trồng rau, nuôi cá vào cuối buổi làm việc. Người kêu gọi đồng bào cả nước đẩy mạnh phong trào tập thể dục, rèn luyện sức khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, sáng nào Người cũng dậy sớm gương mẫu tập thể dục, ngoài ra Người còn dậy võ tự vệ cho lực lượng vũ trang, dậy mọi người cùng đánh bóng chuyền rèn luyện sức khỏe.

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng, mẫu mực về phong cách làm việc nêu gương cho cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân học tập và làm theo. Đặc biệt, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân đang tiếp tục đẩy mạnh: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, ánh sáng của Người sẽ tiếp tục chiếu rọi vào cốt cách, tâm hồn người dân Việt Nam nói chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng, để họ tự soi, tự sửa, tự tu dưỡng, tự rèn luyện mình, để kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, đẩy lùi tình trạng quan liêu, tham nhũng, để luôn xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân.

2.3. GIÁ TRỊ PHONG CÁCH LÀM VIỆC HỒ CHÍ MINH

2.3.1. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là một trong những cơ sở quan trọng định hướng cho Đảng và Quân ủy Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ quân đội nói riêng

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã kiên trì rèn luyện cho mình phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, khoa học, độc đáo, sáng tạo, hiệu quả và mang tính nhân văn sâu sắc. Phong cách làm việc của Người là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa truyền thống với hiện đại, giữa phương Đông với phương Tây, giữa phương pháp luận khoa học cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin với phương pháp đấu tranh yêu nước của dân tộc Việt Nam.

Thực tiễn cho thấy, thành quả cách mạng Việt Nam đạt được qua các thời kỳ đấu tranh cách mạng phụ thuộc rất nhiều các yếu tố: khách quan, chủ quan, thời cơ, con người, tổ chức, vũ khí trang bị, tinh thần, phẩm chất, năng

lực v.v. Tuy nhiên, còn một yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả của cách mạng, đó là phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ giữ các cương vị lãnh đạo quan trọng, chủ chốt trong Đảng, trong Quân đội.

Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò của phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với cán bộ, đảng viên, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (1951) của Đảng xác định: Toàn Đảng phải ra sức học tập đường lối chính trị, tác phong và đạo đức của Hồ Chủ tịch, coi đó là vấn đề tiên quyết để Đảng vững mạnh, đủ sức lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi hoàn toàn. Đại hội III (1960), Đảng khẳng định: Hãy tìm hiểu và học tập tư tưởng, đạo đức và tác phong của Hồ Chí Minh để phục vụ nhân dân được tốt hơn. Chủ trương này khẳng định giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Các Đại hội IV (1976), V (1982), VI (1986), VII (1991), VIII (1996), IX (2001), X (2006), XI (2011), XII (2016), XIII (2021), XIV (2026) đều nhấn mạnh ý nghĩa, sự cần thiết của việc học tập và làm theo tấm gương phong cách làm việc của Người. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) nêu rõ: Xây dựng Đảng phải gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đặc biệt, các chỉ thị, quy định của Bộ Chính trị, như: Chỉ thị số 05-CT/TW (15-5-2016) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Về nội dung học tập phong cách Hồ Chí Minh, Chỉ thị nêu rõ: Đó là học tập: “phong cách tư duy độc lập tự chủ, sáng tạo, luôn gắn chặt lý luận với thực tiễn; phong cách làm việc dân chủ, khoa học, kỷ lưỡng, cụ thể, tới nói, tới chốn; phong cách ứng xử văn hóa, tinh tế, đầy tính nhân văn, thấm đậm tình thần yêu dân, trọng dân, vì dân; phong cách nói đi đôi với làm, đi vào lòng người; nói và viết ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm; phong cách sống thanh cao, trong sạch, giản dị, phong cách quần chúng, dân chủ, tự mình nêu gương” [27]. Đưa việc học tập và làm theo tấm gương

phong cách làm việc Hồ Chí Minh thành công việc tự giác, thường xuyên của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân; Kết luận số 01-KL/TW (18-5-2021), tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 05, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhằm khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Quy định số 144 QĐ/TW (9-5-2024) về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới (gồm 5 điều: Yêu nước, tôn trọng nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc; Có bản lĩnh đổi mới, sáng tạo, hội nhập; Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm; Gương mẫu, khiêm tốn tu dưỡng rèn luyện học tập suốt đời); Chỉ thị số 42-CT/TW (16-01-2025) “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; Chỉ thị số 07-CT/TW (13-7-2026) về “Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới”. Các chỉ thị, nghị quyết, quy định trên của Trung ương thể hiện sự phát triển nhất quán trong nhận thức của Đảng về giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và rèn luyện phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Những văn kiện trên vừa là nhận thức lý luận, vừa là sự khái quát thực tiễn của ĐCSVN về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Trong đó, xây dựng đội ngũ cán bộ là một vấn đề quan trọng và then chốt để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên quyết định sự trong sạch và vững mạnh của Đảng, nâng tầm uy tín và sức mạnh chiến đấu của Đảng, khẳng định niềm tin của nhân dân với Đảng, với đường lối chính trị và chế độ xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Đối với QĐNDVN, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và nhân dân. Người khẳng định: “Quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng lại có hại” [73, tr.18]. Quan điểm ấy trở thành nền tảng để Đảng lãnh

đạo, xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và không ngừng hoàn thiện cơ chế lãnh đạo đối với Quân đội. Từ Nghị quyết 38/NQ-TW (1948), Nghị quyết 07-NQ/TW (1952), Nghị quyết 07-NQ/TW (1982) đến Nghị quyết 27-NQ/TW (1985), Đảng đã từng bước hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất trong toàn quân. Đặc biệt, Nghị quyết 51-NQ/TW (20-7-2005) tiếp tục hoàn thiện chế độ “một người chỉ huy gắn với chính ủy, chính trị viên”, khẳng định rõ vị trí, vai trò của đội ngũ cán bộ chính trị, tăng cường vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội, xây dựng QĐNDVN vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tiếp đó, Chỉ thị số 87-CT/QUTW (08-7-2016) “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong Đảng bộ Quân đội và toàn quân”, Quy định số 842-QĐ/QUTW (6-8-2018) “Về tiêu chuẩn, chức danh, tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ trong Quân đội”, Chỉ thị 855-CT/QUTW (12-8-2019) “Về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới”, Nghị quyết số 847-NQ/QUTW (28-12-2021) “Về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới”. Đặc biệt, trong bối cảnh mới xây dựng Quân đội theo hướng tinh - gọn - mạnh, sẵn sàng bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong mọi tình huống, đòi hỏi phải xây dựng đội ngũ cán bộ Quân đội có phong cách làm việc thân dân, trọng dân, gần dân; tôn trọng, phát huy vai trò và quyền làm chủ của nhân dân, luôn nêu gương sáng và có trách nhiệm cao, tận tâm, tận lực hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Yêu cầu đối với chính trị viên phải có những phẩm chất cơ bản sau: Có trình độ giác ngộ chính trị cao, bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định với mục tiêu lý tưởng của Đảng, mục tiêu của Quân đội; Có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, thống nhất trong nói và làm, luôn đề cao dân chủ, luôn tôn trọng, giúp đỡ và lắng nghe ý kiến của quần

chúng, ứng xử có văn hóa; Có kiến thức, năng lực toàn diện, cần thiết để thực hiện tốt nhiệm vụ; Có phương pháp và tác phong công tác của người cán bộ lãnh đạo, cán bộ chính trị, thể hiện tính đảng, tính nguyên tắc cao, làm việc dân chủ, cởi mở, sâu sát thực tế, nói đi đôi với làm, giữ vững đoàn kết trong nội bộ, thống nhất trong cấp ủy, tổ chức Đảng và trong đơn vị. Làm việc có kế hoạch, khoa học, chính xác, luôn chủ động, sáng tạo, quyết đoán, có tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Đó là căn cứ khoa học để xây dựng đội ngũ chính trị viên vừa “hồng”, vừa “chuyên”, với phong cách làm việc quần chúng, khoa học, dân chủ, nêu gương, luôn xứng đáng là người cán bộ chủ trì về chính trị ở đơn vị cơ sở.

Hiện nay, đất nước đang tiến hành cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy Nhà nước, sắp xếp lại đơn vị hành chính, cắt giảm biên chế với quy mô lớn chưa từng có, theo tinh thần chỉ đạo quyết liệt của Trung ương và Bộ Chính trị. Đây là một cuộc cách mạng trong tổ chức, quản lý, nhằm tiết kiệm ngân sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, giữ vững sự ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Mục tiêu là thực hiện thắng Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đề ra: “Phấn đấu đến năm 2030 Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao” [35, tr.262]. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và cách mạng công nghiệp 4.0, vai trò của con người trong phát triển đất nước ngày càng được khẳng định, yêu cầu đổi mới phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ càng trở nên cấp thiết và khách quan. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh có giá trị to lớn trong việc định hướng, chỉ đạo hoạt động xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay ngang tầm với nhiệm vụ, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững đất nước, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên hội nhập và phát triển, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Khi bàn đến giá trị tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh, Giáo sư Trần Văn Giàu

cho rằng: “Cụ Hồ như bậc tái tạo lương tri, xây dựng phẩm chất, nhân cách cho các thế hệ cách mạng, cho kháng chiến và xây dựng hòa bình” [50, tr.36].

2.3.2. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là chuẩn mực để cán bộ nói chung, cán bộ Quân đội nói riêng tu dưỡng, rèn luyện, học tập và noi theo

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là phong cách của vị lãnh tụ, anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa kiệt xuất. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh vừa mang tầm vĩ đại, nhưng lại hoàn toàn gần gũi, vừa cao quý nhưng cũng hết sức bình dị, vừa nhân văn những cũng rất đời thường..., là ánh sáng soi đường, là chuẩn mực cho cán bộ tu dưỡng, rèn luyện, học tập nâng cao trình độ, bản lĩnh, trí tuệ, năng lực, phẩm chất đạo đức, phương pháp tác phong công tác.

Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ theo phong cách Hồ Chí Minh không chỉ dừng ở thực hành đạo đức cách mạng mà cần gắn với quá trình tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng thường xuyên, liên tục và bền bỉ, đồng thời kết hợp với phát triển năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị để hoàn thiện phẩm chất, nhân cách của người cán bộ cách mạng trong tình hình mới. Hồ Chí Minh khẳng định: “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước” [78, tr.16]. Do đó, cán bộ, đảng viên phải luôn gương mẫu, luôn tiên phong đi trước, phải nói đi đôi với làm, nêu gương sáng trong công tác và đời sống. Đồng thời, phải kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện thoái hóa, biến chất, chống chủ nghĩa cá nhân. Thực hành và tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng như vậy mới tạo nên phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, khoa học, nêu gương, trong sáng, thiết thực, hiệu quả của người cán bộ, đảng viên, đáp ứng được yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong giai đoạn mới.

Từ giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới hiện nay là: *thứ nhất*, phải “Gần dân, sát dân và giúp dân”, tôn trọng, lắng nghe, học hỏi và phục vụ nhân dân với thái độ cầu thị, ứng xử hài hòa có văn hóa, diễn đạt ngắn

gọn, ngôn phong trong sáng dễ nghe - dễ hiểu - dễ nhớ và luôn sẵn sàng tiếp thu ý kiến phê bình của nhân dân; *thứ hai*, phải luôn tôn trọng và phát huy sức mạnh, trí tuệ của tập thể, kết hợp với mở rộng tối đa dân chủ để cán bộ, đảng viên và quần chúng được tham gia thảo luận, bàn bạc những vấn đề quan trọng, thường xuyên tiến hành tự phê bình và phê bình trong mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị; *thứ ba*, phải có phong cách làm việc khoa học hiệu quả, cụ thể tỉ mỉ, đổi mới sáng tạo, nắm chắc người, nắm chắc việc, nắm chắc tình hình, có chương trình kế hoạch rõ ràng và thực hiện theo chương trình kế hoạch đã xây dựng, giờ nào việc nấy; *thứ tư*, phải luôn nêu gương sáng về mọi mặt và đi đầu trong các công việc, thể hiện rõ bản lĩnh, trí tuệ, phẩm chất, năng lực của người cán bộ, đảng viên của Đảng.

Trên cơ sở nhận thức ngày càng sâu sắc về vai trò, giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh, Quân ủy Trung ương đã ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quy định nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của Quân đội. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là một trong những cơ sở quan trọng để cấp ủy các cấp trong Quân đội xây dựng kế hoạch, xác định tiêu chí cụ thể về xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên, phù hợp với từng cương vị, chức trách được giao. Căn cứ vào kế hoạch của cấp ủy các cấp, đội ngũ chính trị viên đã ra sức học tập, rèn luyện, hình thành cho mình phong cách làm việc khoa học hiệu quả, tập thể dân chủ, gần gũi sâu sát quần chúng, nêu gương nói đi đôi làm, có kế hoạch thời gian học tập, rèn luyện cụ thể, bám sát đơn vị, xử lý linh hoạt các tình huống, tạo niềm tin cho cán bộ, học viên, chiến sĩ trong đơn vị. Qua đó, chính trị viên đã khẳng định được vị trí, vai trò là người cán bộ chủ trì về chính trị của đơn vị và không ngừng hoàn thiện phong cách làm việc cho mình theo phong cách Hồ Chí Minh.

2.3.3. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là hình mẫu có sức lan tỏa và lôi cuốn trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân

Phong cách làm việc khoa học, quần chúng, tập thể-dân chủ, nêu gương của Hồ Chí Minh là kết quả của quá trình tự học, tự rèn luyện kiên trì, bền bỉ

trong suốt hành trình tìm đường cứu nước, lãnh đạo cách mạng, phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân của Người. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là sự kết hợp hài hòa giữa cao quý và bình dị, giữa chính trị và đời thường, giữa truyền thống và hiện đại, tiếp thu tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại, đặc biệt là phong cách lãnh đạo khoa học của V.I. Lênin. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là mẫu mực, là biểu tượng sáng ngời đã và đang lan tỏa mạnh mẽ, truyền cảm hứng và lôi cuốn mọi người, mọi tầng lớp nhân dân trong nước, cũng như những người bạn yêu chuộng hòa bình và yêu mến Người trên thế giới học tập và làm theo.

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là phẩm chất “hình mẫu” cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, học tập và noi theo. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên cần lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp học tập, tu dưỡng, rèn luyện theo phong cách làm việc của Người phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của mình, không ngừng học tập, rèn luyện phong cách làm việc quần chúng, tập thể - dân chủ, khoa học và nêu gương, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

Việc đẩy mạnh học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh theo các Chỉ thị của Bộ Chính trị đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi tổ chức đảng và hệ thống chính trị, đã có nhiều cách làm mới, sáng tạo đạt kết quả tích cực. Thí dụ: Đảng ủy Công an Trung ương phát động phong trào thi đua “Công an nhân dân thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy”; Thành ủy Hà Nội phát động phong trào thi đua xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ; Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh phát động phong trào thi đua “Nghe dân nói, nói dân nghe”..., Các cấp ủy, tổ chức Đảng coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết, tuyên truyền, nhân rộng những điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt” bằng nhiều hình thức phong phú, có tác dụng lan tỏa trong Đảng và trong xã hội. Cán bộ, đảng viên ngày càng nhận thức sâu sắc hơn về những đặc trưng cơ bản, những giá trị to lớn của phong cách làm việc Hồ Chí Minh, tác động hiệu lực, hiệu quả đến việc

thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Kết quả học đạt được đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Năng lực thực thi công vụ, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, tác phong, lễ lối làm việc ngày càng nâng cao, chất lượng hiệu quả công việc được nâng lên.

Chính trị viên là cán bộ chủ trì về chính trị, giữ vai trò nòng cốt trong tiến hành hoạt động CTĐ, CTCT ở đơn vị, phong cách làm việc của Chính trị viên có ảnh hưởng sâu rộng, trực tiếp đến nhận thức, thái độ và hành động của cán bộ, học viên, chiến sĩ. Phong cách làm việc mẫu mực của Hồ Chí Minh luôn là “hình mẫu” sáng ngời để người chính trị viên tự soi, tự sửa, tự học tập, tự tu dưỡng, tự rèn luyện và làm theo, để không ngừng hoàn thiện phong cách làm việc của mình, nâng cao phẩm chất năng lực, phương pháp, tác phong công tác, xứng đáng với niềm tin yêu của cán bộ, học viên, chiến sĩ. Chính trị viên phải xứng đáng là người cán bộ chính trị mẫu mực, thủ lĩnh tinh thần, hạt nhân đoàn kết trong đơn vị và có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, có tinh thần đấu tranh và cảnh giác cách mạng cao.

Cách mạng Việt Nam đã bước qua những thăng trầm của lịch sử, tạo ra những mốc son chói lọi, những chiến công hiển hách trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, những thắng lợi đó như Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa của thế XX. Những chiến công luôn gắn liền với sự hy sinh xương máu của bao lớp cha, anh chiến đấu dũng cảm, kiên cường, mà trong đó có sự hy sinh anh dũng của các thế hệ chính trị viên trong Quân đội, tiêu biểu như: Chính trị viên Lê Gia Định cảm tử đập kíp bom ba càng tiêu diệt cả tiểu đội địch ở Bắc Bộ Phủ, anh dũng hy sinh; Chính trị viên Lê Chí Thực cùng cán bộ, chiến sĩ chiến đấu đến hơi thở cuối cùng trong 60 ngày đêm giam chân địch ở Hà Nội; Chính trị viên Nguyễn Viết Xuân đã bị thương dập nát chân trái dưới làn mưa bom đạn của Mỹ, anh vẫn hô to “phản lực Mỹ không có gì đáng sợ, nhằm thắng quân thù mà bắn”, câu nói của anh đã trở thành mệnh lệnh tiếp thêm sức mạnh cho cán bộ, chiến sĩ anh dũng chiến đấu, câu nói ấy cũng đã trở thành khẩu

hiệu trong phong trào tiêu diệt máy bay Mỹ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có nhiều đồng chí chính trị viên là tấm gương tiêu biểu trong học tập tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh, có phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, năng lực chuyên môn tốt, trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân. Nhiều đồng chí tu dưỡng phấn đấu không ngừng, phát triển lên chính ủy các cấp, được phong quân hàm cao, bổ nhiệm chức vụ quan trọng trong Đảng, Nhà nước và Quân đội; nhiều đồng chí được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân, anh hùng lao động, nhiều đồng chí là tiến sĩ, phó giáo sư, giáo sư khi tuổi đời còn rất trẻ, cùng chung tay xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Quân ủy Trung ương phát động phong trào thi đua “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh bộ đội cụ Hồ” và Chương trình “Hồ Chí Minh - Hành trình khát vọng” do Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức, đã trở thành dấu ấn sâu sắc, nhằm tôn vinh các điển hình tiêu biểu toàn quốc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là học tập tấm gương phong cách làm việc của Người. Những tấm gương bình dị mà cao quý ấy, bằng những việc làm cụ thể, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đã góp phần lan tỏa tinh thần cống hiến, đổi mới và phụng sự Tổ quốc. Họ là minh chứng sinh động cho giá trị và sức sống bền vững của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và phong cách làm việc của Người nói riêng trong thời đại mới. Chính từ những “bông hoa việc tốt” ấy mà hành trình hiện thực hóa lý tưởng và khát vọng của Người tiếp tục được thắp sáng, để hun đúc niềm tin, ý chí vươn lên trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Việc học tập phong cách làm việc của Người không chỉ là dịp để mọi người lĩnh hội và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp dân tộc, tìm về những giá trị chuẩn mực đạo đức cách mạng, mà còn là cơ hội để mọi người tự soi, tự sửa, tự hoàn thiện phong cách làm việc của mình, để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ mà bản thân đang đảm nhiệm.

Tiểu kết chương 2

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là một hệ thống tương đối ổn định, bao gồm: Phong cách làm việc quần chúng, tập thể-dân chủ, khoa học và nêu gương. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là sự kết tinh thống nhất giữa tư tưởng cách mạng, đạo đức trong sáng và phương pháp hành động khoa học, phản ánh tầm cao trí tuệ, bản lĩnh chính trị vững vàng và nhân cách văn hóa của người chiến sĩ Cộng sản. Phong cách ấy đã trở thành thành tố quan trọng của văn hóa chính trị trong Đảng, giữ vai trò định hướng trong giáo dục, rèn luyện phẩm chất, nhân cách và năng lực cho đội ngũ cán bộ, đảng viên qua các giai đoạn cách mạng. Việc thấm nhuần và vận dụng sáng tạo phong cách làm việc của Người là nhân tố quan trọng góp phần vào những thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Đối với đội ngũ chính trị viên ở cấp phân đội, việc học tập và vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi họ là lực lượng trực tiếp gắn bó với cán bộ, học viên, chiến sĩ ở cơ sở. Phong cách làm việc của chính trị viên, tác động trực tiếp đến quá trình hình thành phẩm chất, nhân cách của học viên sĩ quan tương lai. Trước tập thể đơn vị, họ chính là hình ảnh cụ thể, sinh động về đội ngũ cán bộ của Đảng và Quân đội. Do đó, xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn mang ý nghĩa chiến lược, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đồng thời giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong bối cảnh phát triển mới của đất nước.

Chương 3

ĐẶC ĐIỂM, THỰC TRẠNG XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. ĐẶC ĐIỂM CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

3.1.1. Vài nét khái quát các Trường sĩ quan Quân đội

Xuất phát từ thực tiễn đấu tranh cách mạng và yêu cầu xây dựng Quân đội đủ sức chiến đấu, chiến đấu thắng lợi trong kháng chiến và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, các trường sĩ quan Quân đội từng bước được thành lập, đào tạo sĩ quan chỉ huy, cán bộ chính trị, sĩ quan có chuyên môn kỹ thuật..., cung cấp cho các đơn vị trên chiến trường, trực tiếp chỉ huy và tham gia chiến đấu. Hiện nay các nhà trường Quân đội tiếp tục đào tạo và cung cấp cán bộ cho các đơn vị trong toàn quân.

Các trường sĩ quan Quân đội gồm 11 trường, cơ bản các trường đã nâng lên đào tạo trình độ bậc đại học quân sự, một số trường đã đào tạo sau đại học.

Trường sĩ quan Lục quân 1 (Đại học Trần Quốc Tuấn), được thành lập ngày 15-4-1945, là trường quân sự đầu tiên trong Quân đội. Hiện nay, trường đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu binh chủng hợp thành cấp phân đội, trình độ đại học quân sự và sau đại học, bao gồm các ngành đào tạo: Bộ binh, Bộ binh cơ giới, Trinh sát Lục quân.

Trường sĩ quan Thông tin (Trường Đại học Thông tin liên lạc), được thành lập ngày 11-11-1951, trường được giao nhiệm vụ đào tạo sĩ quan thông tin cấp phân đội, trình độ đại học quân sự, bao gồm các chuyên ngành: Chỉ huy tham mưu thông tin (chuyên ngành thông tin: Lục quân, Hải quân, Phòng không - Không quân), chỉ huy tham mưu tác chiến không gian mạng.

Trường sĩ quan công binh (Đại học Ngô Quyền), được thành lập ngày 26-12-1955, trường được giao nhiệm vụ đào tạo sĩ quan chỉ huy công binh cấp phân đội, trình độ đại học quân sự, chuyên ngành đào tạo: Chỉ huy kỹ thuật công binh.

Trường sĩ quan Pháo binh, được thành lập ngày 18-2-1957, có nhiệm vụ đào tạo sĩ quan chỉ huy kỹ thuật Pháo binh cấp phân đội, trình độ đại học quân sự, chuyên ngành đào tạo: Chỉ huy tham mưu Pháo binh.

Trường sĩ quan không quân, được thành lập ngày 20-8-1959, chuyên đào tạo phi công quân sự, sĩ quan kỹ thuật hàng không, trình độ đại học quân sự và cao đẳng kỹ thuật, các chuyên ngành đào tạo: Phi công quân sự, sĩ quan dù - tìm kiếm cứu nạn đường không.

Trường sĩ quan Lục quân 2 (Đại học Nguyễn Huệ), được thành lập ngày 27-8-1961, trực tiếp đào tạo, bổ sung cán bộ cho chiến trường miền Nam trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Trường đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu binh chủng hợp thành, trình độ đại học quân sự và sau đại học, bao gồm các ngành đào tạo: Binh chủng hợp thành, Trinh sát bộ binh, Trinh sát đặc nhiệm.

Trường sĩ quan Tăng - Thiết giáp, được thành lập ngày 22-6-1965, Trường đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu tăng và thiết giáp, trình độ đại học quân sự và cao đẳng, chuyên ngành đào tạo: Chỉ huy tham mưu - Tăng thiết giáp.

Trường sĩ quan Đặc công, được thành lập ngày 20-7-1967, có nhiệm vụ đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu đặc công cấp phân đội, trình độ đại học quân sự, bao gồm các ngành đào tạo: Đặc công bộ, Đặc công nước, Đặc công biệt động.

Trường sĩ quan kỹ thuật quân sự Vin-hem-Pích (Đại học Trần Đại Nghĩa), được thành lập ngày 12-5-1975, có nhiệm vụ đào tạo sĩ quan chỉ huy kỹ thuật cấp phân đội, trình độ đại học quân sự, chuyên ngành đào tạo: Chỉ huy tham mưu kỹ thuật, Công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật ô tô, Công nghệ kỹ thuật cơ khí.

Trường sĩ quan Chính trị (Đại học Chính trị), được thành lập 14-1-1976, Trường được giao nhiệm vụ đào tạo cán bộ chính trị, giáo viên khoa học xã hội và nhân văn quân sự, trình độ đại học và sau đại học, bao gồm các chuyên ngành: Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Chính trị học, các chuyên ngành đào tạo giáo viên khoa học xã hội và nhân văn (Triết học, Kinh tế chính trị, chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử, Tâm lý học, giáo dục học).

Trường sĩ quan Phòng hóa, được thành lập ngày 21-9-1976, có nhiệm vụ đào tạo sĩ quan chỉ huy kỹ thuật hóa học cấp phân đội, trình độ đại học quân sự, chuyên ngành đào tạo: Chỉ huy kỹ thuật hóa học.

3.1.2. Khái quát về chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội

3.1.2.1. Đặc điểm, vai trò của chính trị viên

Một là, đội ngũ chính trị viên trong các trường sĩ quan Quân đội có sự đa dạng về nguồn đào tạo, tuổi đời tương đối trẻ, được đào tạo cơ bản, kinh nghiệm thực tiễn khá phong phú, nhưng không đồng đều.

Nhìn chung, chính trị viên trong các trường Quân đội đa phần được đào tạo cơ bản tại Trường sĩ quan Chính trị - Bộ Quốc phòng, hằng năm tổ chức tuyển sinh quân sự và cử tuyển theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Bộ Quốc phòng. Tuy nhiên, có một số đào tạo chuyển loại chính trị 6 tháng đến 1 năm tại các TSQQĐ, đối tượng là sĩ quan chỉ huy tham mưu, sĩ quan binh chủng, quân chủng. Ngoài ra, có chính trị viên từ nguồn đào tạo đại học văn bằng 2 chính trị. Vì vậy, đối tượng khác nhau, cơ sở đào tạo khác nhau, nên trình độ, năng lực, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn cũng khác nhau.

Ngày 17-01-2020, Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư số 08/2020/TT-BQP “Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Điều 13 và Điều 16 Luật Sĩ quan QĐNDVN về hạn tuổi của sĩ quan giữ chức vụ chỉ huy, quản lý; kéo dài thời hạn phục vụ tại ngũ của sĩ quan, phong quân hàm học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan tại ngũ”, độ tuổi và quân hàm của chính trị viên trong các TSQQĐ theo

quy định chung là: chính trị viên Đại đội, tuổi cao nhất 37 đến 40, quân hàm từ thiếu úy đến thiếu tá, cấp úy chiếm đa số; chính trị viên Tiểu đoàn, tuổi cao nhất là 42 đến 45 tuổi, quân hàm đến trung tá (trừ trường hợp được vận dụng về quân hàm và độ tuổi), về trình độ học vấn cơ bản là có trình đại học, cử nhân chính trị, một số có trình độ sau đại học.

Chính trị viên ở các TSQQĐ có tuổi đời tương đối trẻ, có tinh thần nhiệt huyết, năng động, linh hoạt, sáng tạo, có trách nhiệm cao trong công việc. Tuy nhiên, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn còn hạn chế, thói quen, lối sống, phong cách làm việc chưa thực sự khoa học..., đòi hỏi chỉ huy, cấp ủy cấp trên cần động viên, khuyến khích kịp thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ chính trị viên có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng công tác, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đơn vị.

Hai là, chính trị viên trong các trường sĩ quan Quân đội là cán bộ chủ trì về chính trị của đơn vị, có trình độ chuyên môn sâu về CTĐ, CTCT.

Chính trị viên là Bí thư Chi bộ, Bí thư Đảng ủy Tiểu đoàn phải thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định chung, khối lượng công việc tương đối nhiều, thực hiện theo kế hoạch thời gian đã xác định. Chính trị viên trực tiếp quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện, đảm bảo cho mọi cá nhân, tổ chức, các lực lượng của đơn vị thực hiện đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội, quy định Nhà trường và đơn vị, kịp thời định hướng tư tưởng chính trị cho đơn vị trước những nhận thức chính trị sai lệch.

Trên cương vị Bí thư Chi bộ, Bí thư Đảng ủy Tiểu đoàn, chính trị viên trực tiếp chủ trì công tác xây dựng Chi bộ, Đảng bộ của đơn vị, có đồng chí là ủy viên ban kiểm tra hoặc là đảng ủy viên cấp trên..., thực hiện nhiệm vụ CTĐ, CTCT do cấp ủy cấp trên phân công. Chính trị viên có trình độ kiến thức chuyên môn sâu về CTĐ, CTCT, trực tiếp tổ chức tiến hành các hoạt động CTĐ, CTCT ở đơn vị và tham gia cùng với người chỉ huy trong quản lý, điều hành, duy trì đơn vị thực hiện mọi nhiệm vụ thường xuyên cũng như đột xuất.

Ba là, điều kiện hoàn cảnh, thời gian làm việc, đời sống vật chất tinh thần, chế độ chính sách của chính trị viên đã có nhiều cải thiện trong những năm qua, nhưng so với thực tiễn vẫn còn nhiều khó khăn.

Chính trị viên được phân công về các TSQQĐ ở các vùng miền khác nhau, cơ bản là xa gia đình, đa số đã lập gia đình và tự lập, vợ trẻ, con đang độ tuổi đi học, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn, đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả công việc của chính trị viên ở đơn vị. Cấp ủy các cấp và cơ quan cấp trên cần nắm chắc đặc điểm này, quan tâm đến cán bộ các cấp, thực hiện tốt chính sách hậu phương Quân đội, để đội ngũ cán bộ, chính trị viên an tâm công tác, cống hiến trí tuệ và sức lực, không ngừng nâng cao trình độ, năng lực và phương pháp tác phong công tác, xứng đáng là người cán bộ chủ trì về chính trị ở đơn vị cơ sở.

Ngoài những đặc điểm chung ở trên, thì đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ còn có những đặc điểm mang tính đặc thù, như:

Thứ nhất, đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ thường được vận dụng về độ tuổi và quân hàm cao hơn so với quy định. Chính trị viên Đại đội, Lớp phó chính trị có thể vận dụng quân hàm lên đến trung tá, tuổi đời lên tới 54, chính trị viên Tiểu đoàn, Hệ quản lý học viên có thể vận dụng quân hàm lên đến thượng tá, tuổi đời lên đến 56 (Tính theo mức trần quân hàm và độ tuổi nghỉ hưu theo quân hàm hiện hành).

Thứ hai, đối tượng giáo dục, rèn luyện, quản lý của đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ là học viên đào tạo sĩ quan bậc đại học, hoàn thiện đại học, chuyển loại chính trị, văn bằng 2 chính trị, sau đại học và một số đối tượng khác, lực lượng này có trình độ và nhận thức cao, nên đội ngũ chính trị viên phải có trình độ, phẩm chất, năng lực toàn diện, hiểu biết sâu sắc kiến thức chuyên ngành và nắm chắc kiến thức liên ngành để giáo dục, quản lý, giúp đỡ học viên trong học tập.

Thứ ba, do mục tiêu, yêu cầu giáo dục và đào tạo ngày càng cao của các nhà trường Quân đội, cùng với xu hướng phát triển của chính trị viên là lên làm giảng viên các Khoa khoa học xã hội - nhân văn quân sự và các phòng, ban, cơ quan, vì vậy cơ bản họ được gửi đi đào tạo ở các trường trong và ngoài Quân đội, nên chính trị viên có trình độ đại học và sau đại học.

Những đặc điểm trên vừa tạo ra những thuận lợi cho đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ, vừa là khó khăn trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên hiện nay. Vì vậy, trong quá trình xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ thời gian tới theo phong Hồ Chí Minh, các chủ thể cần nắm vững các đặc điểm trên, nhằm phát huy tối đa những điều kiện thuận lợi, khắc phục những mặt còn khó khăn trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ, không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong công tác cho họ, để họ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị, góp phần xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

3.1.2.2. Nhiệm vụ, yêu cầu phẩm chất năng lực của chính trị viên

**** Nhiệm vụ của chính trị viên***

Chức trách nhiệm vụ của chính trị viên nói chung được quy định cụ thể ở Điều 28 Điều lệ CTĐ, CTCT trong QĐNDVN, ban hành kèm theo Quyết định số 115-QĐ/QUTW ngày 30-11-2017 và được cụ thể hóa ở đại đội và tiểu đoàn theo Quyết định số 236/QĐ-CT ngày 21-2-2019 của chủ nhiệm Tổng cục Chính trị như sau:

“Chính trị viên là người chủ trì về chính trị, chịu trách nhiệm trước cấp ủy, chính ủy, người chỉ huy cấp trên trực tiếp, chỉ ủy chi bộ Đại đội và Đảng ủy, Đảng bộ Tiểu đoàn về toàn bộ hoạt động CTĐ, CTCT trong đơn vị, cùng với người chỉ huy đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo để Chi bộ, Đảng ủy quyết định, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các mặt công tác và cùng chịu trách nhiệm trước cấp trên, Chi bộ Đại đội và Đảng bộ Tiểu đoàn về toàn

bộ hoạt động của đơn vị, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Nghiên cứu, đề xuất cấp ủy cấp mình quyết định chủ trương, biện pháp lãnh đạo mọi hoạt động, các mặt công tác của đơn vị đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên. Chỉ đạo, hướng dẫn, xây dựng, phê duyệt kế hoạch và trực tiếp tiến hành CTĐ, CTCT trong đơn vị, đề xuất với chính ủy, chính trị viên cấp trên nội dung, biện pháp tiến hành CTĐ, CTCT.

Chỉ đạo và trực tiếp tiến hành công tác tuyên huấn, xây dựng đội ngũ cán bộ trong đơn vị tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, với nhân dân, có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý chí chiến đấu cao, kỷ luật tự giác nghiêm minh; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng trong Quân đội; sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo và trực tiếp tiến hành xây dựng cấp ủy, tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu cao, đoàn kết, thống nhất, giữ nghiêm kỷ luật Đảng, lãnh đạo đơn vị thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ trong mọi tình huống.

Chỉ đạo và trực tiếp tiến hành xây dựng đội ngũ cán bộ trong đơn vị có đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu cả trước mắt và lâu dài.

Chỉ đạo và trực tiếp tiến hành công tác bảo vệ chính trị nội bộ, xây dựng đơn vị trong sạch về chính trị, an toàn về mọi mặt, xây dựng đơn vị an toàn gắn với xây dựng địa bàn an toàn. Chỉ đạo công tác đối ngoại quân sự.

Chỉ đạo và tiến hành công tác dân vận, tham gia thực hiện các cuộc vận động chính trị cách mạng, góp phần xây dựng cơ sở chính trị, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương nơi đơn vị đóng quân vững mạnh, củng cố vững chắc

mối quan hệ đoàn kết máu thịt Quân đội với nhân dân. Chỉ đạo công tác tuyên truyền đặc biệt.

Chỉ đạo đơn vị thuộc quyền chấp hành nghiêm chính sách của Đảng, Nhà nước, thực hiện đúng chế độ chính sách đối với các đối tượng trong đơn vị và chính sách hậu phương Quân đội; nghiên cứu đề xuất với cấp trên hoàn thiện chế độ, chính sách với các đối tượng trong đơn vị và chính sách hậu phương Quân đội.

Chỉ đạo, xây dựng đơn vị cấp mình và đơn vị cấp dưới vững mạnh toàn diện, chỉ đạo, hướng dẫn và trực tiếp tiến hành công tác quần chúng, hội đồng quân nhân và thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị cơ sở.

Chỉ đạo và tiến hành CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ, trọng tâm là nhiệm vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện; xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật; phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”; duy trì, thực thi pháp luật, phòng, chống tội phạm, vi phạm, khủng bố, thiên tai thảm họa, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn.

Chỉ đạo và trực tiếp tham gia nghiên cứu khoa học xã hội nhân văn quân sự, tham gia chỉ đạo nghiên cứu khoa học nghệ thuật quân sự, khoa học kỹ thuật, công nghệ quân sự, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả CTĐ, CTCT trong đơn vị.

Phê duyệt kế hoạch phân phối kinh phí, trang bị, vật tư CTĐ, CTCT, tham gia chỉ đạo, kiểm tra các đơn vị, sử dụng các nguồn kinh phí, tài chính đảm bảo đúng quy chế, đúng pháp luật” [37, tr.92-97].

Đây là quy định chung về chức năng, nhiệm vụ đối với đội ngũ chính trị viên trong Quân đội. Tuy nhiên, chính trị viên tiểu đoàn có vị trí, phạm vi lãnh đạo và quyền hạn cao hơn một cấp so với chính trị viên đại đội. Thực tiễn công tác, họ có thể được tin nhiệm bầu vào đảng ủy hoặc ban kiểm tra đảng ủy, tham gia vào các hoạt động lãnh đạo của nhà trường. Vì vậy, yêu cầu về bản lĩnh chính trị,

phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo và phong cách làm việc của chính trị viên tiểu đoàn phải toàn diện, sâu sắc và chín chắn hơn so với chính trị viên đại đội.

** Yêu cầu phẩm chất năng lực của chính trị viên*

Căn cứ vào Nghị quyết số 51-NQ/TW, ngày 20-7-2005 của Bộ Chính trị “Về việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam”; Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04-8-2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”; Quy định số 842-QĐ/QUTW, ngày 06-8-2018 của Quân ủy Trung ương “Về tiêu chuẩn, chức danh, tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam”, chính trị viên cần hội tụ đầy đủ các tiêu chuẩn cán bộ Quân đội được xác định trong Luật sĩ quan QĐNDVN, tiêu chuẩn cán bộ chính trị trong Điều lệ CTĐ, CTCT trong QĐNDVN. Căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, chính trị viên cần có những phẩm chất tiêu biểu sau:

Một là, về phẩm chất chính trị. Chính trị viên có trình độ giác ngộ chính trị cao, bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng của Đảng, mục tiêu chiến đấu của Quân đội; có tinh thần cách mạng triệt để, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhận diện và đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, phản động, thù địch; không suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, có ý chí, quyết tâm vượt khó vươn lên, không nản chí, dao động, nghiêng ngả, cơ hội xét lại.

Hai là, về phẩm chất đạo đức. Chính trị viên cần mẫu mực về đạo đức, lối sống, luôn đặt lợi ích của Đảng, của giai cấp, của dân tộc lên trên hết, nêu gương trách nhiệm, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách

Hồ Chí Minh; thống nhất trong nói và làm theo đúng đường lối, quan điểm của Đảng, nghị quyết, chỉ thị của các cấp; là hạt nhân chính trị, trung tâm đoàn kết trong cấp ủy, tổ chức Đảng và đơn vị; luôn đề cao dân chủ, luôn tôn trọng, giúp đỡ và lắng nghe ý kiến của quần chúng, ứng xử có văn hóa; nắm chắc chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tận tâm trong công việc, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của Đảng, của Quân đội giao cho. Có nếp sống trong sạch, giản dị, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, không có tư tưởng thực dụng, vụ lợi, chủ nghĩa cá nhân, tham ô, tham nhũng, lãng phí. Có ý thức tổ chức kỷ luật cao, chấp hành nghiêm điều lệnh, điều lệ của Quân đội, quy định, quy chế của tổ chức.

Ba là, về kiến thức và năng lực. Chính trị viên cần có kiến thức, năng lực toàn diện, cần thiết, đủ để thực hiện vị trí, vai trò chủ trì về chính trị và tổ chức hoạt động CTĐ, CTCT. Kiến thức toàn diện của chính trị viên được thể hiện ở trình độ hiểu biết sâu sắc về lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững cương lĩnh đường lối, quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ của cách mạng, của Quân đội, của đơn vị; có kiến thức khoa học nghệ thuật quân sự, chuyên môn kỹ thuật, về quân sự, hậu cần, kiến thức về kinh tế, văn hóa xã hội, pháp luật, về tâm lý học, giáo dục học quân sự; đặc biệt, phải có kiến thức vững vàng, chuyên sâu về công tác xây dựng Đảng, về CTĐ, CTCT trong Quân đội, luôn giữ vững định hướng chính trị đúng đắn cho cá nhân và tổ chức trong mọi mặt hoạt động và nhiệm vụ của đơn vị; có năng lực tư duy lý luận khoa học, năng lực nắm bắt thực tiễn, năng lực xây dựng cấp ủy, tổ chức Đảng và các tổ chức trong đơn vị; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các kế hoạch công tác chung của đơn vị, có năng lực tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận và năng lực đấu tranh tư tưởng lý luận.

Bốn là, về phương pháp và tác phong. Chính trị viên cần có phương pháp, tác phong công tác của người cán bộ lãnh đạo, cán bộ chính trị, thể hiện tính Đảng, tính nguyên tắc cao, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh

đạo đi đôi với phân công cá nhân phụ trách; có phương pháp giáo dục, thuyết phục, nêu gương, làm việc dân chủ, cởi mở, hòa đồng, sâu sát thực tế bộ đội, nói đi đôi với làm, giữ vững đoàn kết nội bộ thống nhất trong cấp ủy, tổ chức Đảng và trong đơn vị; làm việc có kế hoạch, khoa học, chính xác, luôn chủ động, sáng tạo, quyết đoán, có tinh thần trách nhiệm, dám làm, dám chịu trách nhiệm; giải quyết các nhiệm vụ, công việc cụ thể, tỉ mỉ, sâu sát, thấu tình đạt lý, ứng xử có văn hóa, gắn với thực hiện các nội dung văn hóa công vụ trong Quân đội, xây dựng mối quan hệ với cấp trên, cùng cấp, cấp dưới và mối quan hệ giữa đơn vị với cấp ủy, với chính quyền địa phương nơi đóng quân tốt đẹp.

Như vậy, chính trị viên là “mạch sống”, là “linh hồn” trong đơn vị, là người trực tiếp tham gia vào tất cả mọi hoạt động công tác của đơn vị. Phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong công tác đó được hình thành và phát triển qua quá trình đào tạo, hoạt động thực tiễn và tự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi người chính trị viên. Vì thế, chính trị viên cần thường xuyên phấn đấu, ra sức học tập rèn luyện về mọi mặt, để không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong công tác, xứng đáng với vị trí là người cán bộ chủ trì về chính trị của đơn vị, người gương cao ngon cờ lãnh đạo của Đảng trong các đơn vị Quân đội.

3.2. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2016 - 2025

3.2.1. Thành tựu và nguyên nhân

3.2.1.1. Những thành tựu

** Về chủ thể xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh*

Một là, nhiều Đảng ủy các trường sĩ quan Quân đội luôn có nhận thức đúng đắn, trách nhiệm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị và Cục Nhà trường QĐNDVN, các TSQQĐ đã quán triệt, triển khai nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, quy định các cấp và cụ thể hóa vào nghị quyết lãnh đạo năm học của nhà trường, tạo nên sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, học viên, chiến sĩ. Đội ngũ chính trị viên tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, đổi mới phương pháp, tác phong công tác, hình thành phong cách làm việc khoa học, sáng tạo, hiệu quả. Báo cáo tổng kết của Trường Sĩ quan Lục quân 1 nêu: “Việc học tập và làm theo Bác được cụ thể hóa bằng hành động, công việc hằng ngày, từ đó làm cho mỗi cán bộ, giảng viên, học viên có chuyển biến tích cực về nhận thức, động cơ, thái độ, ý thức trách nhiệm trong học tập, rèn luyện, phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ” [45, tr.15]. Báo cáo Tổng kết của Đảng ủy Trường sĩ quan Pháo binh nêu rõ: “Đảng ủy và Ban giám hiệu nhà trường đã quán triệt sâu sắc và tổ chức xây dựng kế hoạch học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới một cách cụ thể, sát với từng đối tượng, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả” [43, tr.3]. Tổng kết 10 năm thực hiện cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” (2014-2024) đạt được những kết quả cụ thể: “Đã có 21 nghìn tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến được tôn vinh, khen thưởng ở các cơ quan, đơn vị, 203 tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, 04 tập thể, cá nhân được tôn vinh cấp toàn quốc” [142, tr.10]. Báo cáo của Quân ủy Trung ương cũng khẳng định: “Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã chỉ đạo 100% cán bộ, đảng viên đăng ký phấn đấu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới” [104, tr.9]. Cụ thể: “Toàn quân đã xuất hiện 284 mô hình, cách làm sáng tạo, trong đó tiêu biểu là mô hình “Tự soi, Tự sửa”, “Làm theo chức trách, nêu gương trong hành động”, “Đảng bộ, chi bộ 4 tốt”, “Nâng bước em đến trường” [104, tr.13].

Kết quả khảo sát ở 5 TSQQĐ cho thấy: về công tác tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, có 57% số người được hỏi đánh giá “Rất tốt”, có 42,6 % đánh giá “Tốt”, số liệu này phản ánh các nhà trường Quân đội đã thực hiện nghiêm túc, thường xuyên và có chiều sâu trong việc tuyên truyền, giáo dục, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua đó góp phần nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và tác phong công tác cho cán bộ, giảng viên, học viên [xem phụ lục 4.10]. Nhận thức của cán bộ, học viên về phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong các nhà trường khá sâu sắc và thống nhất, có 90,7% số người được hỏi đánh giá mức độ nhận thức là “tốt” [xem phụ lục 2.4]. Có 70,8% cán bộ, học viên được hỏi cho rằng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “Thường xuyên được đổi mới về nội dung và hình thức”, điều đó cho thấy rõ sự sáng tạo, linh hoạt trong học tập Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị tại các nhà trường [xem phụ lục 3.7]; có 26,2% số người được hỏi cho rằng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “Được tiến hành thường xuyên, chất lượng tốt”, điều này phản ánh phần lớn học viên và cán bộ tại nhà trường đánh giá cao sự ổn định và chất lượng các hoạt động giáo dục đạo đức [xem phụ lục 3.7]. Những kết quả trên cho thấy phong trào học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh đã lan tỏa sâu rộng, mạnh mẽ, cổ vũ toàn quân phấn đấu, vươn lên lập thành tích và luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Vì vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ và đội ngũ chính trị viên hiện nay không chỉ dừng lại ở việc hình thành phong cách làm việc khoa học, quần chúng, dân chủ, khoa học, nêu gương, mà còn phải rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, kiên định, liêm chính, kiên quyết đấu tranh với biểu hiện suy thoái, tiêu cực, đáp ứng yêu cầu cách mạng trong tình hình mới.

Quan triệt quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ là khâu then chốt, Đảng ủy các TSQQĐ đã triển khai thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW của

Bộ Chính trị “Về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”, Nghị quyết 1657-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về “Đổi mới công tác giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội trong tình hình mới”, cùng Kế hoạch 2765/KH-TM của Bộ Tổng tham mưu về “Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong Quân đội giai đoạn 2023 - 2030 và những năm tiếp theo” cho phù hợp với nhiệm vụ của nhà trường. Đội ngũ chính trị viên ở các trường vừa là người lãnh đạo, quản lý, vừa là người giảng dạy giáo dục chính trị, vừa là người đồng hành với học viên trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt. Nên đội ngũ chính trị viên là cán bộ khung cũng được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt theo kế hoạch của nhà trường và của Quân ủy Trung ương. Đây là cơ hội để đội ngũ chính trị viên tích cực, tự giác học tập, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, phương pháp, tác phong công tác, xây dựng cho mình phong cách làm việc quần chúng, khoa học, dân chủ, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của nhà trường và Quân đội trong giai đoạn mới. Báo cáo Tổng kết năm học 2022 - 2023 của Trường sĩ quan lục quân 2 nêu: “Đã tổ chức tập huấn giữa hai học kỳ cho hơn 2500 lượt cán bộ, giảng viên đạt chất lượng tốt; phối hợp với Cục nhà trường tổ chức Tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho 85 đ/c, chứng chỉ tin học cơ bản và nâng cao cho 185 đ/c” [124, tr.3]. Báo cáo Tổng kết năm học 2023 - 2024 của Bộ Tổng tham mưu chỉ rõ: “Đã tổ chức 24 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 4.881 nhà giáo, cán bộ quản lý về chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra..., nghiệp vụ sư phạm, phương pháp giảng dạy hiện đại” [15, tr.5].

Hai là, đa số các tổ chức, các lực lượng trong nhà trường luôn phát huy tinh thần trách nhiệm trong tham gia xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy, Ban giám hiệu, đa số các cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ sở trong các TSQQĐ đã thực hiện nghiêm túc việc quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản, chỉ thị, nghị

quyết của cấp trên đến toàn thể cán bộ, học viên gắn với nhiệm vụ xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Việc triển khai được cụ thể hóa trong nghị quyết năm học, kế hoạch CTĐ, CTCT và được tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Các nội dung này thường xuyên được lồng ghép trong sinh hoạt chi bộ, ngày chính trị - văn hóa tinh thần, ngày pháp luật, bảo đảm tính thực chất, có chiều sâu và hiệu quả cao. Chính ủy, chỉ huy, cơ quan, khoa giáo viên tích cực phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giúp đỡ các đơn vị xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Đa số cán bộ, học viên tự nguyện viết bản cam kết phấn đấu rèn luyện, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là phong cách làm việc của Người, gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao. Thường xuyên phát huy vai trò tham mưu, giám sát, phản biện của các tổ chức quần chúng cho cấp ủy, góp phần đánh giá khách quan, toàn diện kết quả học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của các đối tượng trong toàn trường. Các trường lấy kết quả thực hiện Chỉ thị số 05, Kết luận số 01, Chỉ thị số 87 là một trong những tiêu chí quan trọng trong bình xét thi đua, khen thưởng, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị chỉ rõ: “Từ năm 2021 đến 2024, các cấp ủy trong Trường sĩ quan Chính trị đã ban hành hơn 100 kế hoạch, hướng dẫn, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện gắn với từng đối tượng, nhiệm vụ cụ thể ở mỗi cơ quan, khoa, đơn vị” [42, tr.2]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan lục quân 2 nêu: “Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng về vị trí, vai trò của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới” [46, tr.1]. Báo cáo của Trường sĩ quan Chính trị chỉ rõ: “Đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ Nhà trường có bản lĩnh chính trị vững vàng” [136, tr.5]. Báo cáo của

Quân ủy Trung ương cũng đánh giá: “Cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị chủ động lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 01, Nghị quyết 847 vào thực hiện nhiệm vụ xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện” [104, tr.2].

Kết quả khảo sát cán bộ, học viên tại 5 TSQQĐ về ban hành các nghị quyết và chỉ thị của cấp ủy, tổ chức Đảng: có 13,8% cán bộ, học viên được hỏi cho rằng “Nghiên cứu, quán triệt sâu sắc nghị quyết các cấp”, có 65,4% cho rằng “Bám sát đặc điểm, tình hình cơ quan, đơn vị”, điều này cho thấy các cấp ủy các cấp tập trung nghiên cứu, quán triệt sâu sắc nghị quyết cấp trên và tình hình thực tiễn cụ thể của mỗi đơn vị trong quá trình xây dựng và triển khai các nghị quyết [xem phụ lục 3.4]. Việc cụ thể hoá nội dung, tiêu chí xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh cho thấy: có 86,0% số người được hỏi cho rằng “nội dung, tiêu chí cụ thể hóa phù hợp, sát với đối tượng” [xem phụ lục 2.7]. Điều này phản ánh sự đúng đắn và hiệu quả của các cấp ủy trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

**** Về nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh***

Một là, đa số chính trị viên có phong cách làm việc gần gũi, quan tâm, chăm lo, giúp đỡ học viên

Quán triệt sâu sắc huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh về người chính trị viên “Đối với bộ đội, chính trị viên phải thân thiết như một người chị, công bình như một người anh, hiểu biết như một người bạn” [77, tr.484], các TSQQĐ xác định việc giáo dục, rèn luyện và xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là chính trị viên, là nhân tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, xây dựng chính quy, giữ vững kỷ luật và sức mạnh chiến đấu của các tổ chức trong nhà trường Quân đội. Phong cách làm việc gần gũi, thấu hiểu và quan tâm tới cấp dưới là nền

tăng quan trọng hàng đầu trong hình thành phong cách làm việc của chính trị viên, góp phần củng cố niềm tin và sự gắn kết trong tập thể.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban giám hiệu và cấp ủy các cấp, đa số chính trị viên các TSQQĐ thể hiện phong cách làm việc quần chúng rất rõ trong công tác chuyên môn, luôn phát huy tinh thần trách nhiệm, gần gũi, quan tâm, động viên và hướng dẫn học viên rèn luyện, phấn đấu học tập. Nhờ đó, mối quan hệ giữa chính trị viên và học viên ngày càng gắn bó, góp phần củng cố niềm tin, tạo chuyển biến tích cực trong học tập, rèn luyện của học viên và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT của nhà trường. Kết quả khảo sát 5 TSQQĐ cho thấy có 91,5% cán bộ, học viên được hỏi cho rằng chính trị viên luôn “Sâu sát quần chúng, lắng nghe, chia sẻ, giúp đỡ cán bộ, học viên”, điều này khẳng định yếu tố gần gũi, thấu hiểu và quan tâm tới cấp dưới là nền tảng quan trọng hàng đầu trong hình thành phong cách làm việc của người chính trị viên, góp phần củng cố niềm tin và sự gắn kết trong tập thể [xem phụ lục 3.2].

Thực hiện Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư và Quy chế số 718-QC/QUTW (2021) của Quân ủy Trung ương về công tác dân vận trong QĐNDVN, đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ luôn phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động quần chúng. Thông qua nhiều hoạt động thiết thực, họ tích cực giáo dục, thuyết phục nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh, trật tự tại địa bàn đóng quân, củng cố mối quan hệ đoàn kết quân - dân, góp phần xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc và nền quốc phòng toàn dân vững mạnh. Hình ảnh chính trị viên, người cán bộ làm công tác quần chúng, dân vận luôn bám sát địa bàn, gần gũi với người dân, phát huy vai trò tin cậy của nhân dân khi bộ đội xuất hiện, là điểm tựa tinh thần khi nhân dân gặp khó khăn, họa nạn, tạo dấu ấn tốt đẹp về hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong lòng nhân dân. Báo cáo của Trường sĩ quan Chính trị đánh giá: Đa số

chính trị viên “tích cực phối hợp với cấp uỷ, chính quyền, ban ngành, đoàn thể địa phương trên địa bàn đóng quân triển khai linh hoạt, sáng tạo Đề án: Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” [135, tr.3]. Báo cáo của Trường sĩ quan Thông tin chỉ rõ: “Đội ngũ chính trị viên phối hợp với các cơ quan và chính quyền địa phương tổ chức “đợt hành quân dã ngoại làm công dân vận, hè tình nguyện năm 2023, với quân số 302 đ/c tham gia trên địa bàn 05 xã, thuộc 02 huyện của tỉnh Khánh Hòa” [130, tr.5]. Báo cáo của Trường sĩ quan Pháo binh đánh giá: “Đội ngũ chính trị viên, cán bộ đơn vị cùng các cơ quan phối hợp với chính quyền địa phương “tổ chức cho học viên hành quân dã ngoại làm công dân vận năm 2024 chặt chẽ, hiệu quả, an toàn tuyệt đối tại xã Việt Thắng, giúp đỡ đơn vị hết nghĩa tại xã Trung Sơn Trầm, xã Thanh Mỹ tổng 1.450 ngày công, ủng hộ tết nhân ái 6.000.000 đồng...” [129, tr.6]. Báo cáo tại Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XII cũng khẳng định: “Công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt được triển khai tích cực, tiếp tục là điểm sáng trong công tác dân vận của Đảng, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, mối quan hệ gắn bó máu thịt quân dân, xây dựng thế trận lòng dân vững chắc” [144, tr.5].

Hai là, phần lớn chính trị viên có phong cách làm việc dân chủ, đoàn kết, tôn trọng tập thể và quyết đoán

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Quân uỷ Trung ương và Đảng uỷ các TSQQĐ, trên cơ sở nhận thức, học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đội ngũ chính trị viên luôn chấp hành nghiêm nguyên tắc sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, giải quyết đúng đắn các mối quan hệ, giữ vững sự công tâm, khách quan trong công việc. Nhờ đó, dân chủ, kỷ cương trong đơn vị được củng cố, đoàn kết nội bộ được tăng cường, góp phần nâng cao sức mạnh tập thể. Đội chính trị viên trong các TSQQĐ đã từng bước hình thành phong cách làm việc dân chủ, luôn gương

mẫu trong lời nói và việc làm, nói và làm theo đúng chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước, cũng như kỷ luật của Quân đội và quy định của đơn vị. Chấp hành nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt, trung thực, thẳng thắn, quyết đoán, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong công việc, làm gương cho cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị. Báo cáo của Trường sĩ quan Chính trị đánh giá: “Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức linh hoạt các hình thức đối thoại dân chủ, giải quyết vướng mắc nảy sinh ngay từ cơ sở, tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong tập thể” [119, tr.4]. Báo cáo của Trường sĩ quan Thông tin chỉ rõ: “Quy chế dân chủ ở cơ sở được quán triệt, thực hiện tốt ở các cấp, kịp thời giải đáp, giải quyết các vấn đề nảy sinh, góp phần tăng cường đoàn kết nội bộ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong thực hiện nhiệm vụ” [128, tr.4]. Báo cáo tại Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XII cũng khẳng định: “Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đối thoại, giải quyết kịp thời các vướng mắc nảy sinh từ cơ sở” [144, tr.23].

Kết quả khảo sát cán bộ, học viên tại 5 TSQQĐ cho thấy, có 98,5% số người được hỏi cho rằng đội ngũ chính trị viên luôn “Kiên định, vững vàng”, điều này cho thấy sự ổn định và vững chắc trong tư tưởng chính trị của phần lớn đội ngũ chính trị viên và cán bộ, học viên trong nhà trường [xem phụ lục 3.5]. Có 81,3% số người được hỏi cho rằng đội ngũ chính trị viên luôn “phát huy dân chủ - tập thể, cởi mở, quyết đoán” [xem phụ lục 2.3]. Trong xây dựng, ban hành nghị quyết của cấp ủy, có 20,0% số người được hỏi cho rằng cấp ủy: “Luôn lấy ý kiến dân chủ rộng rãi của cán bộ, đảng viên, quần chúng” [xem phụ lục 3.4]. Đây là một phương thức quan trọng của cấp ủy (mà bí thư cấp ủy là chính trị viên), phản ánh tính dân chủ rộng rãi của trong quy trình xây dựng và ban hành nghị quyết cấp ủy.

Đội ngũ chính trị viên luôn gắn bó với tập thể, với tổ chức, mọi công việc trong đơn vị đều đưa ra tập thể dân chủ bàn bạc, có những công việc đột

xuất thì trao đổi trực tiếp với người chỉ huy, hội ý cấp ủy để đưa ra phương án giải quyết tốt nhất, hiệu quả nhất. Chính trị viên thường xuyên xây dựng tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau trong công việc cũng như trong cuộc sống đời thường, thường xuyên quan tâm đến đời sống, vật chất tinh thần và sức khỏe của bộ đội. Báo cáo của Trường sĩ quan Thông tin đánh giá: “Quan tâm chăm sóc sức khỏe cho bộ đội, 100% được khám sức khỏe định kỳ, duy trì quân số khỏe đạt 99,5%; đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, học viên được cải thiện” [128, tr.4]. Báo cáo Tổng kết năm học 2021 - 2022 của Bộ Tổng tham mưu cũng chỉ rõ: “Quản lý chăm sóc tốt sức khỏe cho bộ đội, tỉ lệ quân số khỏe luôn đạt 99% trở lên” [11, tr.7], “Luôn chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, điều kiện làm việc, học tập của các đối tượng” [12, tr.4]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên tại 5 TSQQĐ cho thấy, có 69,7% số người được hỏi cho rằng đội ngũ chính trị viên luôn “đoàn kết và khéo léo, nhạy bén trong giải quyết các mối quan hệ” [xem phụ lục 2.3]. Yếu tố này là sự đề cao kỹ năng lãnh đạo mềm, khả năng quản trị con người và xử lý linh hoạt của chính trị viên trong môi trường tập thể.

Phần lớn chính trị viên có tinh thần kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực trong đơn vị và những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Báo cáo của Trường sĩ quan Chính trị chỉ rõ: chính trị viên được giao phụ trách và kiểm duyệt các nội dung đấu tranh chống các quan điểm sai trái của các đơn vị “tổ chức lực lượng 47, lực lượng 1401 đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng ở nhiều cấp độ, cả diện rộng và chiều sâu...” [136, tr.4]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Thông tin xác định: “Chủ động phối hợp với Tập đoàn viễn thông Quân đội cử chuyên gia, cán bộ công nghệ thông tin đến tập huấn kỹ năng viết bài..., đấu tranh trên không gian mạng cho cán bộ chủ trì và lực lượng 47 trong nhà trường” [44, tr.8]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên ở 5 TSQQĐ trong đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, quan điểm sai trái, thù địch trong bảo vệ

nền tảng tư tưởng của Đảng cho thấy, có 12,6% số người được hỏi cho rằng đội ngũ chính trị viên luôn “Đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo”, có 77,7% số người được hỏi cho rằng đội ngũ chính trị viên luôn “quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có sức thuyết phục, hiệu quả cao” [xem phụ lục 3.9]. Điều này cho thấy việc thực hiện công tác này một cách thực chất và hiệu quả là ưu tiên hàng đầu hiện nay của các cấp ủy và phản ánh một bức tranh khá rõ ràng về công tác nhận diện và đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái trong nhà trường.

Ba là, đa số chính trị viên có phong cách làm việc khoa học, linh hoạt, sáng tạo

Thấm nhuần phong cách làm việc của Hồ Chí Minh, đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ luôn chủ động nghiên cứu, tu dưỡng, rèn luyện, đổi mới phương pháp, tác phong công tác, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Để xây dựng chương trình, kế hoạch công tác đúng đắn, sát thực tiễn, đội ngũ chính trị viên luôn sâu sát cơ sở, tỉ mỉ, cụ thể trong nắm chắc người và việc và xây dựng kế hoạch công tác một cách khoa học. Trên cơ sở chương trình, kế hoạch đã xác định, chính trị viên thường xuyên phối hợp chặt chẽ với người chỉ huy trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm, giao việc phù hợp với năng lực, sở trường của từng cá nhân, xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, thứ tự ưu tiên từng việc, bảo đảm mọi hoạt động diễn ra khoa học, đồng bộ, hiệu quả, tránh tình trạng né tránh, dùn dầy hoặc làm hình thức, đối phó. Đồng thời, chính trị viên thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, xử lý hiệu quả các tình huống phát sinh, chủ động đề xuất những biện pháp lãnh đạo phù hợp và hiệu quả trong thực tiễn. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Lục quân 2 xác định: “Chú trọng xác định khâu đột phá, các tiêu chí cụ thể, xây dựng mô hình, cách làm sáng tạo, điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện thống nhất, toàn diện, đồng bộ, chặt chẽ, có chiều sâu, sát với chức trách, nhiệm vụ của cơ quan, khoa, đơn vị” [45, tr.3]. Báo cáo của Trường sĩ quan Chính trị nêu rõ: “Việc lựa chọn nội dung trọng tâm, khâu đột phá, nhất là về sửa đổi lề lối tác phong công tác, xây dựng nền nếp chính quy, ý

thức chấp hành pháp luật, kỷ luật của cán bộ, giảng viên, học viên” [136, tr.3]. Báo cáo Nghị quyết Đảng bộ Quân đội lần thứ XII cũng khẳng định: “Tinh thần chủ động, sáng tạo của cán bộ chủ trì trong xây dựng và tổ chức thực hiện nghị quyết được phát huy, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở” [144, tr.13]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên ở 5 TSQQĐ cho thấy, có 75,4 số người được hỏi cho rằng phẩm chất, năng lực lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, điều hành của chính trị viên “Tốt”, có 23,1% đánh giá là “Khá”, những số liệu trên cho thấy phần lớn đội ngũ chính trị viên ở nhà trường Quân đội được đánh giá cao về phẩm chất và năng lực lãnh đạo, chỉ huy [xem phụ lục 3.10]. Có 65,9% số người được hỏi cho rằng đội ngũ chính trị viên có phong cách làm việc “độc lập, tự chủ, linh hoạt, sáng tạo trong suy nghĩ và hành động” [xem phụ lục 2.3]. Điều đó phản ánh yêu cầu cao về năng lực tư duy độc lập và khả năng thích ứng của chính trị viên trong bối cảnh yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao của các Nhà trường Quân đội hiện nay.

Đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ không chỉ lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, mà còn trực tiếp tham gia các đề tài, sáng kiến cải tiến CTĐ, CTCT, viết bài cho các tạp chí, hội thảo khoa học trong và ngoài Quân đội. Nhiều công trình khoa học có giá trị lý luận, thực tiễn cao được công nhận, góp phần củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, đồng thời nâng cao phong cách làm việc khoa học, sáng tạo, hiệu quả cho đội ngũ chính trị viên, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của đơn vị. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Lục quân 1 nêu rõ: “Triển khai thực hiện công tác khoa học quân sự, kế hoạch chuyển đổi số đồng bộ, hiệu quả; đề tài, tài liệu, giáo trình, cải tiến, sáng kiến có phạm vi nghiên cứu toàn diện, đa dạng, được nâng lên cả về số lượng và chất lượng” [40, tr.2]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị đánh giá: “Hoạt động nghiên cứu khoa học đã có những bước tiến vững chắc, phát triển mạnh mẽ, toàn diện; thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các công trình nghiên cứu, kết quả nghiệm thu có 100% đạt Khá trở lên, trong đó có nhiều công trình đạt xuất sắc” [39, tr.6]. Báo cáo Tổng kết năm học 2023 - 2024 của Bộ Tổng tham mưu

cũng khẳng định: “Công tác khoa học quân sự được các nhà trường triển khai nghiên cứu đồng bộ..., đúng tiến độ, nội dung sát với yêu cầu thực tiễn..., trong năm có 2.035 đề tài, sáng kiến các cấp” [15, tr.6].

Bốn là, khá nhiều chính trị viên có phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm

Đội ngũ chính trị viên có vai trò quan trọng, tác động trực tiếp đến quá trình hình thành phẩm chất, nhân cách, năng lực của đội ngũ học viên, những sĩ quan tương lai của Quân đội. Vì vậy, mỗi chính trị viên phải thực sự là tấm gương mẫu mực trong lời nói và hành động, thể hiện sinh động phẩm chất cao quý “Bộ đội Cụ Hồ”. Đội ngũ chính trị viên cùng cấp ủy xây dựng chủ trương, biện pháp lãnh đạo phù hợp, chủ động phối hợp với chỉ huy để nâng cao chất lượng giáo dục, quản lý, duy trì nền nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật, kịp thời định hướng tư tưởng, giữ vững sự ổn định và đoàn kết nội bộ. Trong thực tiễn, 100% chính trị viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, gương mẫu đi đầu trong học tập và làm theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh, nói đi đôi với làm, ứng xử đúng đắn, công tâm, liêm chính, tạo uy tín, sự tin tưởng và cảm hóa sâu sắc đối với cán bộ, học viên và cấp trên, nên chính trị viên luôn được tin nhiệm cao bầu vào bí thư cấp ủy, đó là minh chứng sinh động cho phong cách làm việc nêu gương của họ. Chính sự gương mẫu, quyết đoán và hiệu quả trong công việc của chính trị viên là nguồn động lực to lớn, cổ vũ cán bộ, học viên không ngừng phấn đấu, hoàn thiện phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Báo cáo của Trường Sĩ quan Chính trị nhấn mạnh: “Tính tiên phong, gương mẫu, nói đi đôi với làm được phát huy tương đối đồng đều ở các đơn vị; nhiều cán bộ vừa đảm nhận giảng dạy giáo dục chính trị, vừa tham gia huấn luyện thực hành, trực tiếp sinh hoạt, học tập tại đơn vị với học viên, tạo sự lan tỏa tích cực” [120, tr.5]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan lục quân 2 đánh giá: “Đa số chính trị viên đề cao trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và

dám hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp” [38, tr.11]. Báo cáo của Tổng cục Chính trị đánh giá: “Chính trị viên các cấp gương mẫu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ, sâu sát, tỉ mỉ, cụ thể; nói đi đôi với làm..., đã nêu tấm gương sáng để cán bộ, chiến sĩ học tập noi theo” [143, tr.10]. Báo cáo Nghị quyết Đảng bộ Quân đội lần thứ XI cũng nhấn mạnh: “Đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ chủ trì lãnh đạo, chỉ huy các cấp tự giác, nêu gương trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; hình ảnh, phẩm chất “Bộ đội cụ Hồ” tiếp tục được giữ vững và làm sâu sắc hơn trong lòng nhân dân” [138, tr.10]. Khảo sát cán bộ, học viên ở 5 TSQQĐ cho thấy, có 0,75% số người được hỏi cho rằng đội ngũ chính trị viên luôn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, có 98,5% đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, điều đó phản ánh tinh thần thái độ trách nhiệm và sự gương mẫu của đội ngũ chính trị viên rất cao [xem phụ lục 3.12]. Có 90,7% số người được hỏi cho rằng đội ngũ chính trị viên “Đa số có ý thức tu dưỡng, rèn luyện tốt”, điều này phản ánh tinh thần tự giác, gương mẫu và ý chí rèn luyện của chính trị viên, những người giữ vai trò nòng cốt trong tiến hành CTĐ, CTCT tại đơn vị [xem phụ lục 2.5]. Có 75,9% số người được hỏi cho rằng đội ngũ chính trị viên “Luôn nêu gương mẫu trong lời nói và việc làm” [xem phụ lục 2.3]. Điều này phản ánh sự cần thiết và thể hiện nhận thức sâu sắc về vai trò nêu gương của chính trị viên trong xây dựng uy tín, niềm tin và sự thuyết phục đối với cán bộ, học viên.

**** Về biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh***

Một là, hình thức, biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên khá phong phú, thiết thực

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng và Quân ủy Trung ương, cấp ủy các cấp đã được triển khai đồng bộ, quyết liệt, toàn diện trên mọi lĩnh vực. Trọng tâm là xây dựng phong cách làm việc quần chúng, khoa học, dân chủ, sáng tạo, hiệu quả cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh luôn được Đảng ủy, Ban giám hiệu lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chính trị cụ thể hóa thành hệ thống tiêu chí phù hợp với chức trách, nhiệm vụ. Cơ quan chính trị trực tiếp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời phát hiện những hạn chế để điều chỉnh, bổ sung nội dung phù hợp với thực tiễn. Quá trình đó được tiến hành theo phương châm thiết thực, hiệu quả, “thiếu nội dung nào tập trung khắc phục nội dung đó”, tạo sức lan tỏa sâu rộng và trở thành động lực tinh thần to lớn trong toàn trường.

Cấp ủy, tổ chức Đảng ở cơ sở và đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy các TSQQĐ luôn chú trọng đổi mới các hình thức và biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và đi vào chiều sâu. Việc học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết được triển khai thường xuyên với nhiều hình thức linh hoạt như học trực tiếp, trực tuyến, qua báo cáo viên và giảng viên chuyên trách. Sinh hoạt tự phê bình và phê bình, cùng với công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành nền nếp, góp phần nâng cao tính chiến đấu của tổ chức đảng. Bên cạnh đó, các hoạt động tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, hội thi tìm hiểu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được tổ chức đa dạng, gắn với phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo chuyển biến tích cực trong rèn luyện phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ và chính trị viên. Qua đó, tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy chính trị viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, học tập và làm theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Trong báo cáo của Trường sĩ quan Chính trị nêu: “từ năm 2016 đến nay đã tổ chức học tập 56 chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bảo đảm chặt chẽ, nghiêm túc” [136, tr.3]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Lục quân 1 khẳng định: “Từ năm 2016 đến nay đã có hơn 150 tin, bài tuyên truyền về các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến được đăng trên các báo, phát thanh, truyền hình trong và

ngoài Quân đội” [45, tr.10]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Pháo binh chỉ rõ: “Công tác giáo dục, tuyên truyền về Chỉ thị 05, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” đã được tiến hành thường xuyên với nhiều hình thức, biện pháp phù hợp như thông qua học tập chính trị, hoạt động phòng Hồ Chí Minh, tổ chức sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn, tọa đàm, thi tìm hiểu, kể chuyện về Bác gắn với hoạt động sách báo, tạp chí, xem truyền hình, pano, bảng ảnh, truyền thanh nội bộ...” [43, tr.7]. Báo cáo của Tổng cục Chính trị cũng khẳng định: “Đã cụ thể hóa Chỉ thị 05 vào kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết các cấp, tập trung vào thực hiện nhiệm vụ chính trị, với nhiều hình thức, biện pháp phù hợp, tiêu chí cụ thể, thiết thực, sát thực tiễn, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cơ quan, đơn vị, xây dựng nhận thức đúng đắn về vị trí, tầm quan trọng của học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” [143, tr.2]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên ở 5 TSQQĐ về các hình thức xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, có 67,4% số người được hỏi cho rằng, các trường đã tổ chức “thông qua các hoạt động thực tiễn tại đơn vị”; có 24,4% số người được hỏi cho rằng “thông qua các buổi sinh hoạt tập trung”; có 8,1% số người được hỏi cho rằng thông qua “hội thi, hội thao” [xem phụ lục 4.12].

Sự phong phú đa dạng về hình thức, biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, là điều kiện thuận lợi để chính trị viên học tập và làm theo, không ngừng nâng cao trình độ, năng lực, đổi mới phương pháp, tác phong công tác, từng bước hoàn thiện phong cách làm việc của mình theo phong cách Hồ Chí Minh, thúc đẩy quá trình nâng cao nhận thức, ý thức tự giác trong quá trình tự tu dưỡng, rèn luyện, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các TSQQĐ.

Hai là, về điều kiện vật chất để xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên được đảm bảo khá đầy đủ, chất lượng

Cấp ủy, tổ chức Đảng, lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong các TSQQĐ thường xuyên quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi về vật chất và tinh thần

cho cán bộ, học viên có điều kiện tốt nhất để làm việc, học tập và sinh hoạt, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của Quân đội.

Hệ thống nhà ở, giảng đường, phòng chuyên dụng, khu liên hiệp thể thao, thao trường, bãi tập thường xuyên được lãnh đạo các TSQQĐ đặc biệt quan tâm, đề nghị xin kinh phí xây dựng mới, kết hợp với tu sửa, nên cơ sở vật chất của các trường sĩ quan phục vụ cho cán bộ, giảng viên, học viên trong học tập, sinh hoạt và vui chơi giải trí ngày càng khang trang, sạch đẹp hơn. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị khẳng định: “Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học” [41, tr.4]. Báo cáo của Trường sĩ quan Thông tin nêu: “Đảm bảo vật chất hậu cần, kỹ thuật, tài chính cho các hoạt động của Nhà trường. Nắm chắc chất lượng các công trình, cơ sở vật chất các loại, kịp thời duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa. Tổ chức hội thi *Xây dựng và quản lý doanh trại chính quy, xanh, sạch, đẹp năm 2026*” [131, tr.9]. Báo cáo Tổng kết năm học 2022 - 2023 của Bộ Tổng tham mưu chỉ rõ: “Hệ thống nhà ở, điều kiện làm việc, học tập của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học viên tiếp tục được quan tâm, từng bước được cải thiện góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của các đối tượng” [14, tr.8].

Việc xây dựng kế hoạch, ban hành hướng dẫn, in ấn tài liệu, biên soạn các chuyên đề phục vụ cho việc học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh cũng được các trường chú trọng. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan lục Quân 2 chỉ rõ: “Cơ quan Chính trị đã xây dựng 09 kế hoạch, ban hành 09 hướng dẫn; nhà trường, các cơ quan, khoa, đơn vị đã xác định 39 chuyên đề về học tập Chỉ thị 05 và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới” [46, tr.3]. Báo cáo của Tổng cục Chính trị chỉ rõ: “Nhà Xuất bản QĐND: Xuất bản được 171 đầu sách về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; 76 đầu sách về xây dựng, chỉnh đốn Đảng cấp cho các đầu mối đơn vị” [143, tr.10]. Báo cáo Nghị

quyết Đảng bộ Quân đội lần thứ XII cũng khẳng định: “Toàn quân đã phát hành 36.580 tin bài, xuất bản 3,350 tấn ấn phẩm, tôn vinh 573 mô hình hay, cách làm hiệu quả, có 761 tác phẩm tham gia dự thi...” [144, tr.12]. Báo cáo của Quân ủy Trung ương nêu rõ: “Giai đoạn 2021 - 2023 phát hành 18.500 cuốn; biên soạn 08 chuyên đề giáo dục chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với 50.000 cuốn, phát hành sách và tài liệu 284 mô hình mới, cách làm hiệu quả” [104, tr.10]. Những tài liệu này đều được cấp phát đến các trường sĩ quan Quân đội để cán bộ, học viên nghiên cứu, học tập.

Cấp ủy, tổ chức Đảng, lãnh đạo, chỉ huy các TSQQĐ luôn quan tâm xây dựng và phát huy hiệu quả hoạt động của “Phòng Hồ Chí Minh”, coi đây là nơi giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, lịch sử, truyền thống quan trọng của các đơn vị. Các “Phòng Hồ Chí Minh” được đầu tư bài bản, trang bị đầy đủ tài liệu lịch sử, truyền thống, hình ảnh, hiện vật về thân thế, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; các văn bản, chỉ thị, hướng dẫn học tập được thường xuyên cập nhật, bổ sung. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị đánh giá: “Mạng lưới Thư viện điện tử được mở đến phòng Hồ Chí Minh các đơn vị, giữa Khu A và B, kết nối với mạng toàn quân, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo” [41, tr.6]. Nhờ đó, “Phòng Hồ Chí Minh” trở thành môi trường giáo dục và rèn luyện cho các đối tượng, góp phần xây dựng, hoàn thiện phong cách làm việc quần chúng, khoa học, dân chủ, nêu gương hiệu quả cho đội ngũ chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Ba là, môi trường văn hóa quân sự chính quy, mẫu mực thường xuyên được quan tâm

Xây dựng môi trường văn hóa quân sự là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược, trực tiếp góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp của QĐNDVN trong giai đoạn mới. Môi trường văn hóa quân sự không chỉ là hệ thống chuẩn mực ứng xử, lối sống, nền nếp chính quy trong đơn vị, mà còn là không gian tinh thần

nuôi dưỡng bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và ý chí chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ. Vì vậy, xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh giữ vai trò quan trọng trong việc bồi dưỡng, phát triển phẩm chất chính trị, tinh thần, đạo đức và lối sống cho cán bộ, học viên trong các TSQQĐ.

Nhận thức sâu sắc điều đó, Đảng ủy, Ban giám hiệu, cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong các trường thường xuyên quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 855-CT/QUTW, Nghị quyết 847-NQ/QUTW của QUTW và Kế hoạch 1349/KH-CT của Tổng cục Chính trị về phát triển văn hóa trong QĐNDVN. Các văn kiện này được cụ thể hóa thành phong trào thi đua “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ thời kỳ mới”, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng xây dựng môi trường văn hóa quân sự dân chủ, đoàn kết, kỷ luật, sáng tạo, góp phần hình thành phẩm chất, tác phong, phong cách làm việc mẫu mực cho đội ngũ chính trị viên hiện nay.

Việc xây dựng môi trường này cần được tiến hành toàn diện, đồng bộ, trước hết ở việc củng cố nền tảng chính trị - tư tưởng, làm cho mỗi quân nhân thấm nhuần mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Môi trường văn hóa quân sự lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, kỷ luật là nền tảng quan trọng để xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Cần phát huy tốt các mối quan hệ đoàn kết, dân chủ, kỷ luật, kỷ cương, bảo đảm sự thống nhất giữa chỉ huy và đơn vị, giữa cấp trên và cấp dưới trên cơ sở tình thương yêu đồng chí, đồng đội và tinh thần trách nhiệm cao. Đó là môi trường mà mỗi cán bộ, đảng viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến vào các vấn đề chung, được cung cấp thông tin kịp thời, được động viên, chia sẻ, giúp đỡ khi khó khăn và nghiêm túc phê bình khi có khuyết điểm. Cùng với đó, hệ thống thiết chế văn hóa quân sự phải được quy hoạch, đầu tư và phát huy hiệu quả, các phong trào thi đua, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể

thao, tọa đàm, sinh hoạt dân chủ, sinh hoạt đảng, “Ngày văn hóa tinh thần”, “Ngày pháp luật” hay thông qua bài giảng..., là những hình thức sinh động giúp mọi người học hỏi, hoàn thiện phong cách làm việc của mình. Đồng thời, sự công tâm, khách quan của cấp ủy, chỉ huy các cấp cùng việc chăm lo xây dựng cảnh quan doanh trại xanh, sạch, đẹp, tổ chức phong phú các hoạt động thực tiễn..., sẽ tạo môi trường tích cực, góp phần hình thành, phát triển phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh và một môi trường văn hóa quân sự chuẩn mực sẽ tạo động lực tinh thần to lớn, góp phần bồi dưỡng phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, hình thành phong cách làm việc khoa học, chính quy, mẫu mực, hiện đại cho cán bộ, học viên, từ đó nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của Quân đội trong mọi tình huống. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị chỉ rõ: “Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, phong phú, lành mạnh, mẫu mực, tiêu biểu, giàu tính giáo dục, nhân văn trong các cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị” [42, tr.7]. Nghị quyết Đảng bộ trường sĩ quan Lục quân 1 đánh giá: “Công tác thông tin, tuyên truyền và hệ thống thiết chế văn hóa phát huy hiệu quả, góp phần giữ vững định hướng chính trị, đáp ứng ngày càng tốt hơn đời sống tinh thần của bộ đội” [40, tr.4]. Tổng cục Chính trị khẳng định: “Giáo dục thông qua các thiết chế văn hóa, thực hiện Ngày Chính trị văn hóa tinh thần, Ngày Đảng, Ngày Pháp luật..., Hướng dẫn, triển khai đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng về xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị với chủ đề “tự soi, tự sửa” [143, tr.4]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên một số TSQQĐ về các biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, có 71,5% số người được hỏi cho rằng “Xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh” góp phần giáo dục đạo đức lối sống cho chính trị viên và các đối tượng [xem phụ lục 3.14]. Điều này phản ánh nhận thức rõ ràng về tầm quan trọng của môi trường văn hóa tập thể trong việc hình thành và duy trì phong cách làm việc chuẩn mực của chính trị viên và các đối tượng.

3.2.1.2. Nguyên nhân của những thành tựu

Thứ nhất, Đảng và Quân ủy Trung ương đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, quy định về công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Quân đội và khẳng định rõ vai trò lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng và Quân ủy Trung ương về công tác cán bộ, thể hiện sự chủ động và cụ thể hóa kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và Quân ủy Trung ương vào điều kiện, nhiệm vụ Quân đội. Đây là những căn cứ quan trọng để Đảng ủy các TSQQĐ đề ra các chủ trương, giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ nói chung và đội ngũ chính trị viên nói riêng theo phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ hai, sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời, quyết liệt của Đảng ủy các TSQQĐ trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Thông qua việc thường xuyên quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết về xây dựng đội ngũ cán bộ đến các cấp ủy, chỉ huy và toàn thể cán bộ, giảng viên. Trên cơ sở nắm chắc đặc điểm, trình độ, phẩm chất và năng lực của cán bộ, các nhà trường chủ động đề ra chủ trương, giải pháp phù hợp nhằm xây dựng phong cách làm việc cho họ. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ được triển khai bài bản. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh ở các nhà trường.

Thứ ba, sự phối hợp có hiệu quả của các cơ quan chuyên môn, các tổ chức, các lực lượng trong các TSQQĐ. Cơ quan chính trị giữ vai trò tham mưu cho Đảng ủy nhà trường trong xác định chủ trương, biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh; đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cấp dưới triển khai kế hoạch phù hợp với nhiệm vụ từng đơn vị. Chính ủy, cấp ủy cơ sở, chỉ huy phối hợp chặt chẽ trong quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên và các đối tượng. Các

đơn vị tăng cường phối hợp với khoa giáo viên, cơ quan chuyên môn tổ chức hoạt động phong phú, phù hợp với thực tiễn. Các tổ chức quần chúng tham gia, giám sát, phản biện, giúp cho cấp ủy, chỉ huy đánh giá khách quan hoạt động trên, qua đó nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ tư, đội ngũ chính trị viên chất lượng ngày càng cao, được tuyển chọn kỹ, đào tạo bài bản trong các học viện, nhà trường Quân đội, có phẩm chất đạo đức trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực tổ chức hoạt động CTĐ, CTCT tốt, biết vận dụng linh hoạt kiến thức được trang bị vào thực tiễn quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên và luôn khẳng định được năng lực, uy tín, thái độ làm việc cần mẫn, đây là điều kiện hết sức thuận lợi để họ lĩnh hội nội dung và giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho mình theo phong cách Hồ Chí Minh hiện nay.

Đại đa số chính trị viên luôn phát huy tinh thần tích cực, tự giác, tự tu dưỡng, tự học tập, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Họ luôn chủ động nghiên cứu, tìm tòi, biến quá trình học tập thành quá trình tự tu dưỡng, học tập, rèn luyện, tự đổi mới phong cách làm việc theo hướng khoa học, sáng tạo, hiệu quả trong công việc. Đó là một trong các yếu tố quan trọng, trực tiếp quyết định đến quá trình hình thành phong cách làm việc cho họ theo phong cách Hồ Chí Minh thời gian qua.

Thứ năm, nội dung, hình thức, biện pháp, các điều kiện vật chất, môi trường văn hóa đảm bảo cho xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh ngày càng đa dạng và phong phú. Các nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên phù hợp, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Các hình thức, biện pháp tổ chức xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh phong phú, đa dạng. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục được phát huy,

góp phần hoàn thiện phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Kinh phí, điều kiện vật chất phục vụ xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh được đồng bộ và ngày càng hoàn thiện. Môi trường văn hóa quân sự được cấp ủy các cấp quan tâm, các chuẩn mực ứng xử văn hóa được duy trì, tạo môi trường làm việc nhân văn, cởi mở, đoàn kết, sáng tạo. Đây là những yếu tố tích cực góp phần nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh trong những năm qua.

3.2.2. Những hạn chế và nguyên nhân

3.2.2.1. Những hạn chế

** Về chủ thể xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh*

Một là, một số cấp ủy, Ban giám hiệu nhà trường chưa nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh

Trong những năm qua, Đảng ủy các TSQQĐ đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh và đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy vẫn còn một số cấp ủy, Ban giám hiệu nhà trường chưa thật sự coi trọng và chưa nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh và nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên. Có cấp ủy, Ban giám hiệu còn quan niệm phiến diện, cho rằng nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường là giáo dục, đào tạo, quản lý, rèn luyện học viên, còn việc xây dựng phong cách làm việc là quá trình tự giác, tự rèn, mang tính cá nhân của cán bộ. Chính từ nhận thức chưa đầy đủ đó, nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động học tập và làm theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh và việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở một số TSQQĐ còn thiếu quyết liệt, thiếu chiều sâu; việc xây dựng chương trình, kế hoạch vẫn còn hình thức,

chung chung, chủ yếu dựa vào các chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên để triển khai, mà chưa cụ thể hóa thành các mục tiêu, biện pháp, tiêu chí cụ thể phù hợp với thực tiễn từng đơn vị. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Lục quân 2 chỉ rõ: “Quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 05, Kết luận 01, Chỉ thị 87, Chỉ thị 855, Nghị quyết số 847 ở số ít cấp ủy, tổ chức quần chúng có thời điểm, có nội dung chưa sát với thực tiễn và hiệu quả chưa cao, chưa có mô hình học tập và làm theo lời Bác” [46, tr.9]. Báo cáo của Đảng ủy trường sĩ quan Chính trị đánh giá: “Việc triển khai xây dựng, nhân rộng một số mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số đơn vị chưa cao” [4242, tr.7]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Pháo binh cũng nêu rõ: “Một số cấp ủy, chi bộ chưa thật sự chủ động, sáng tạo trong việc cụ thể hóa các nội dung chỉ thị, kết luận vào thực tiễn đơn vị... Việc xây dựng, nhân rộng mô hình mới, cách làm sáng tạo, gương điển hình tiên tiến chưa đồng đều, có nơi còn mang tính hình thức, chưa tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ [43, tr.10]. Báo cáo Tổng kết năm học 2021 - 2022 của Bộ Tổng tham mưu khẳng định: “Vai trò của một số cấp ủy, cán bộ chủ trì trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chưa chủ động, chưa kiên quyết, quyết liệt. Công tác quản lý, giải quyết tư tưởng học viên một số cơ quan, đơn vị và cán bộ quản lý của một số trường chưa kịp thời” [13, tr.11]. Báo cáo của Quân ủy Trung ương cũng chỉ rõ: “Nhận thức về vị trí vai trò, tầm quan trọng của việc thực hiện Kết luận số 01, Nghị quyết 847 ở một số cấp ủy, chỉ huy đơn vị còn chưa đầy đủ. Việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động còn chung chung, thiếu cụ thể, xác định nội dung, biện pháp có nội dung chưa sát với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ” [104, tr.13-14]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên ở 5 TSQQĐ về những hạn chế còn tồn tại trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, cho thấy: Có 8,5% số người được hỏi cho rằng “Nhận thức trách nhiệm các cấp về sự cần thiết xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên còn chưa quan tâm đúng mức”, có 32,6% đánh giá “Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng còn hạn chế” [xem phụ lục 2.6]. Có

12,4% số người được hỏi cho rằng “một số nội dung, tiêu chí xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên chưa thật sự sát thực”, có 3,1% đánh giá “Phải bổ sung thêm” [xem phụ lục 2.7]. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong Hồ Chí Minh trong nhà trường, còn 4,6% số người được hỏi cho rằng “Còn hình thức, chiều lệ” [xem phụ lục 4.5]. Điều đó cho thấy vẫn tồn tại về nhận thức, về tiêu chí cụ thể, sao cho phù hợp hơn với bối cảnh và nhiệm vụ đào tạo hiện nay.

Hai là, các tổ chức đoàn thể, các lực lượng ở một số trường chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh

Có TSQQĐ, nhận thức của các tổ chức đoàn thể, các lực lượng đôi khi chưa thật đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò của việc xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên nói chung, cho chính trị viên nói riêng theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Một số tổ chức đoàn thể, lực lượng đôi khi còn quan niệm đơn giản rằng việc học tập, quán triệt tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ là trách nhiệm của cấp ủy, Ban giám hiệu hoặc do ý thức tự học tập, rèn luyện của mỗi cá nhân. Do đó, có tổ chức, lực lượng chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch, cũng như chưa đề xuất các chủ trương, biện pháp thiết thực nhằm xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị đánh giá: “Việc xác định nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động của các mô hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số cơ quan, khoa giáo viên, đơn vị có thời điểm chưa sát thực tiễn, thiếu tính hấp dẫn” [42, tr.8]; “Vai trò của một số cơ quan chức năng phát huy chưa tốt; phối hợp, hiệp đồng chưa chặt chẽ; chất lượng tham mưu, đề xuất có nội dung thiếu chủ động, sáng tạo” [41, tr.18]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Lục quân 2 chỉ rõ: “Việc lựa chọn khâu đột phá; xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến ở

một số cơ quan, khoa, đơn vị còn thụ động, chưa có sức lan tỏa mạnh mẽ [46, tr.9]. Báo cáo của Quân ủy Trung ương cũng nêu rõ: “Chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng trong tham mưu, hướng dẫn, triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại một số trường, cơ quan, đơn vị” [104, tr.14]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên ở 5 TSQQĐ về nguyên nhân làm ảnh hưởng đến kết quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, cho thấy có 36,9% số người được hỏi cho rằng “Do nhận thức chưa đầy đủ về những nội dung và giá trị của phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cấp ủy, tổ chức Đảng”; có 5,4% số người được hỏi cho rằng “Thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng, cơ quan chính trị cấp trên”, có 17,7% cho rằng “Thiếu kinh nghiệm trong tổ chức xây dựng, bồi dưỡng, rèn luyện”, có 16,9% cho rằng “Năng lực, kinh nghiệm lãnh đạo của cấp ủy còn hạn chế” và có 8,5% cho rằng “Sự tác động mặt trái nền kinh tế thị trường” [xem phụ lục 2.13]. Kết quả trên cho thấy, còn một số tổ chức đoàn thể, lực lượng vẫn xem nhẹ vai trò nhận thức, ý thức rèn luyện phong cách phong cách làm việc cho chính trị viên trong công tác chính trị - tư tưởng hiện nay.

Khi có chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên về học tập và xây dựng phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh, việc quán triệt, triển khai ở một số cơ quan, đơn vị có lúc vẫn còn hình thức, thiếu chủ động, linh hoạt, sáng tạo. Một số cán bộ lãnh đạo, chỉ huy vẫn còn nể nang, né tránh trong phê bình, chưa thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân của sự trì trệ trong công việc. Công tác quản lý, rèn luyện cán bộ, học viên có thời điểm còn lỏng lẻo, việc kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc có lúc chưa thường xuyên, thiếu dự báo và biện pháp ngăn ngừa kịp thời. Các tổ chức đoàn thể, lực lượng quần chúng vẫn chưa phát huy hết vai trò giám sát, phản biện, thậm chí còn coi đó là nhiệm vụ riêng của cấp ủy, chỉ huy. Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị đánh giá: “Tinh thần nỗ lực, cố gắng, tính chủ động tích cực, tự giác..., của một số cán bộ, đảng viên, quần chúng có thời điểm còn hạn chế, còn biểu hiện

ngại khó, ngại khổ, ngại rèn luyện” [44, tr.8]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Pháo binh chỉ rõ: “Việc nắm, dự báo, giải quyết tình hình tư tưởng của một số cấp ủy, chỉ huy đơn vị chưa nhạy bén, chưa phù hợp” [43, tr.15]. Báo cáo Tổng kết năm học 2019 - 2020 của Bộ Tổng tham mưu khẳng định: “Công tác giáo dục, quán triệt, nắm bắt và giải quyết tư tưởng của cán bộ cấp phân đội với học viên, một số học viên, nhà trường có thời điểm, có lúc còn chưa tốt..., công tác kiểm tra, đôn đốc của chỉ huy các cấp có lúc, có thời điểm còn chưa chặt chẽ; chưa kết hợp tốt công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất..., có lúc còn nặng về hình thức” [12, tr.9]. Báo cáo của Quân ủy Trung ương cũng đánh giá: “Chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng; công tác tham mưu, hướng dẫn tổ chức thực hiện..., có nơi còn hạn chế, chưa đề xuất được nhiều biện pháp thiết thực, hiệu quả” [104, tr.14]. Những hạn chế này đã ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên ở 5 TSQQĐ về nguyên nhân ngại đấu tranh phê bình trong đơn vị, có 0,4% số người được hỏi cho rằng “Do tổ chức và cá nhân được phê bình không sửa chữa” [xem phụ lục 4.4]. Công tác nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, có 2.3% số người được hỏi cho rằng “Còn thụ động, hình thức” [xem phụ lục 3.9].

**** Về nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh***

Một là, một bộ phận chính trị viên vẫn chưa thực sự phát huy được phong cách làm việc quần chúng

Đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ là cán bộ chủ trì về chính trị, phải luôn là tấm gương tiêu biểu, mẫu mực để cán bộ, học viên noi theo. Tuy nhiên, vẫn còn một số chính trị viên chưa thật sự gần gũi, lắng nghe, chia sẻ, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, học viên. Một vài chính trị viên còn làm việc theo lối mệnh lệnh, hành chính, làm giảm tính giáo dục,

thuyết phục và nêu gương của người chính trị viên, đôi khi chưa tạo được niềm tin, sự kỳ vọng và tình cảm gắn bó của cán bộ, học viên đối với họ. Báo cáo của Trường sĩ quan Chính trị nêu rõ: “Một số cán bộ quản lý học viên còn máy móc, cứng nhắc trong thực hiện nhiệm vụ, nặng về mệnh lệnh hành chính, thiếu sâu sát, gương mẫu, chất lượng quản lý còn hạn chế” [119, tr.6]. Báo cáo của Trường sĩ quan Lục quân 2 đánh giá: “Cán bộ chủ trì còn đơn giản, chưa chủ động, chưa sâu sát quần chúng trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ để khắc phục hạn chế; hiệu quả công tác nắm, đánh giá, dự báo và giải quyết tư tưởng có lúc, có nơi chưa kịp thời, hiệu quả” [126, tr.9]. Báo cáo của Trường sĩ quan Pháo binh cũng chỉ rõ: “Phương pháp làm việc của một số đồng chí cán bộ chủ trì chưa tích cực, chủ động, chưa sâu sát bám người bán việc, quản lý, chỉ huy chưa kiên quyết” [134, tr.9]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên ở 5 TSQQĐ về những biểu hiện tiêu cực của đội ngũ chính trị viên cho thấy: Có 2,1% số người được hỏi cho rằng chính trị viên “làm việc còn thực dụng cá nhân chủ nghĩa” và có 2,3% số người được hỏi cho rằng trong đội ngũ chính trị viên có biểu hiện “chạy chức, chạy quyền”, tuy nhiên đây mới chỉ là có biểu hiện, chưa phải là hiện tượng; có 89,4% số người lựa chọn cho rằng chính trị viên còn “Dĩ hòa vi quý, không dám đấu tranh” [xem phụ lục 4.2]. Đây là những vấn đề khá nghiêm trọng về mặt đạo đức công vụ và văn hóa tổ chức, làm suy yếu tính chiến đấu và hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức.

Trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng và xây dựng mối quan hệ đoàn kết quân - dân, một số chính trị viên vẫn chưa thực sự phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình, việc tiếp xúc, xử lý các mối quan hệ với nhân dân đôi khi còn thiếu tinh tế, chưa thật sự khéo léo, sâu sát. Ở một vài địa bàn, công tác dân vận chưa đạt hiệu quả do một số chính trị viên chưa am hiểu phong tục, tập quán, đời sống văn hóa của nhân dân, nên có thời điểm chưa giáo dục, thuyết phục, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối

của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thậm chí có nơi còn dễ xảy ra va chạm, làm giảm uy tín, ảnh hưởng đến mối quan hệ truyền thống đoàn kết quân - dân. Báo cáo Tổng kết 10 năm (2010 - 2020) thực hiện Quyết định 290-QĐ/TW của Tổng cục Chính trị chỉ rõ: “Kiến thức, kinh nghiệm, phương pháp tác phong công tác của một số cán bộ, chiến sĩ trong tiến hành công tác dân vận có mặt còn hạn chế, nhất là kiến thức về kinh tế, văn hóa, xã hội, pháp luật, dân tộc, tôn giáo, phong tục tập quán và tiếng của dân tộc thiểu số; còn cán bộ, chiến sĩ vi phạm kỷ luật khi làm công tác dân vận” [139, tr.7].

Hai là, một số chính trị viên đôi lúc chưa thể hiện rõ phong cách làm việc tập thể - dân chủ, bàn bạc, trao đổi.

Nhìn chung đội ngũ chính trị viên trong các TSQQĐ đã phát huy được phong cách làm việc tập thể - dân chủ, tôn trọng tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân trong thảo luận và quyết định các công việc chung. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận chính trị viên chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, ý nghĩa và sức mạnh của phong cách làm việc tập thể - dân chủ, dẫn đến việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đôi khi còn hình thức; việc bàn bạc, hội ý trong cấp ủy chưa thường xuyên. Đôi lúc vẫn tồn tại biểu hiện quan liêu, độc đoán, chuyên quyền, thiếu tôn trọng ý kiến tập thể, áp đặt chủ quan trong lãnh đạo, điều hành, có nơi chưa thực sự lắng nghe, chia sẻ, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên. Điều đó làm giảm tinh thần đoàn kết, dân chủ trong đơn vị, khiến sinh hoạt trở nên nặng nề, làm suy giảm sức chiến đấu, tinh thần phê bình và lòng tin của cán bộ, đảng viên vào tổ chức đảng và người lãnh đạo, chỉ huy. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên 05 TSQQĐ về những biểu hiện tiêu cực của đội ngũ chính trị viên cho thấy: Có 2,5% số người được hỏi cho rằng vấn đề “độc đoán, chuyên quyền” vẫn tồn tại trong đội ngũ chính trị viên [xem phụ lục 4.2]. Về nguyên nhân của tình trạng ngại đấu tranh tự phê bình và phê bình với các biểu hiện hạn chế: có 68,5% số người được hỏi cho rằng “sợ ảnh hưởng tới lợi ích cá nhân” [xem phụ lục 4.4]. Điều này cho thấy những biểu hiện quan

liêu, độc đoán, thiếu tôn trọng tập thể, tâm lý ngại va chạm và đặt lợi ích cá nhân lên trên trách nhiệm tập thể vẫn đang là rào cản trong việc thực hiện tự phê bình - phê bình và trong xây dựng phong cách làm việc tập thể-dân chủ ở đội ngũ chính trị viên.

Có đơn vị đôi khi còn tình trạng mất đoàn kết nội bộ, mối quan hệ giữa chính trị viên và người chỉ huy nảy sinh mâu thuẫn, thiếu sự tin tưởng, không thể ngồi lại bàn bạc, trao đổi công việc cùng nhau. Tinh thần đoàn kết bị rạn nứt, kéo theo biểu hiện chia rẽ, bè phái, tranh chấp quyền lợi, dân chủ trong đơn vị trở nên hình thức, đối phó. Những biểu hiện ấy không bộc lộ gay gắt nhưng âm thầm, kéo dài, làm suy giảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu của chi bộ, triệt tiêu sức mạnh tập thể, tinh thần trách nhiệm cá nhân, kết quả thực hiện nhiệm vụ giảm sút, ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên 5 TSQQĐ về những biểu hiện tiêu cực còn tồn tại ở đội ngũ chính trị viên, cho thấy: Có 3,8% số người được hỏi cho rằng “việc mất đoàn kết nội bộ” vẫn còn tồn tại [xem phụ lục 4.2]; có 7.7% số người được hỏi cho rằng “Xử lý trên nhẹ, dưới nặng” và có 21,5% số người được hỏi cho rằng “Sợ trù dập, thành kiến” [xem phụ lục 4.4].

Ba là, một số chính trị viên có phong cách làm việc chưa thực sự khoa học, hiệu quả trong công việc

Thực tiễn cho thấy, một số chính trị viên đôi khi còn chậm đổi mới, chưa linh hoạt, sáng tạo trong phương pháp, tác phong công tác, dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Một bộ phận chính trị viên có thời điểm còn thiếu chủ động, sáng tạo trong đổi mới phong cách làm việc, có lúc còn biểu hiện bảo thủ, trì trệ, ngại đổi mới, rập khuôn theo lối mòn, thiếu tinh thần dấn thân, chưa tạo được bước đột phá trong công việc. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch rèn luyện phong cách làm việc đôi khi còn hình thức, kiểm tra, đôn đốc chưa có chiều sâu, năng lực dự báo và xử lý các tình huống của một số chính trị viên đôi lúc còn hạn chế,

dẫn đến bị động, lúng túng trong thực hiện các nhiệm vụ. Báo cáo của Trường sĩ quan Chính trị chỉ rõ: “Một số cấp uỷ, chính trị viên, cán bộ đảm nhiệm CTĐ, CTCT chưa thật chủ động, nhạy bén, linh hoạt trong tiến hành công tác tư tưởng, giáo dục chính trị” [123, tr.5]; “Một số cán bộ thiếu sâu sát, cụ thể, tỉ mỉ trong quản lý, chỉ huy, bám nắm bộ đội, cá biệt có đồng chí còn biểu hiện chủ quan, đơn giản trong nhận thức và hành động” [127, tr.7]. Báo cáo của Trường sĩ quan Lục quân 2 đánh giá: “Việc nắm bắt, đánh giá, dự báo và giải quyết tư tưởng có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, có thời điểm còn bất ngờ, bị động trong công tác tư tưởng của đơn vị” [121, tr.11]. Báo cáo Tổng kết năm học 2023 - 2024 của Bộ Tổng tham mưu khẳng định: “Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chưa kịp thời, quyết liệt..., việc nắm, giải quyết tư tưởng cho bộ đội của cán bộ quản lý chưa tốt” [15, tr.10]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên 5 TSQQĐ về việc quản lý, nắm bắt, giải quyết tình hình tư tưởng của chính trị viên, cho thấy: Có 5,4% số người được hỏi cho rằng một bộ phận chính trị viên “có lúc còn thiếu nhạy bén, luôn bất ngờ, bị động” [Phụ lục 3.8]. Đánh giá về bản lĩnh chính trị của cán bộ, học viên trong nhà trường, có 0,5% số người được hỏi cho rằng là “Bình thường”, còn 0,5 % cho rằng “Còn thiếu vững vàng, dao động trước khó khăn” [xem phụ lục 3.5]. Điều này cho thấy vẫn tồn tại một số hạn chế trong khả năng ứng phó với các tình huống phát sinh tại nhà trường.

Công tác nghiên cứu khoa học tuy được Đảng uỷ, Ban giám hiệu quan tâm, song một số chính trị viên vẫn chưa nhận thức đầy đủ vai trò của hoạt động này, nên chưa thật sự chủ động nghiên cứu, số lượng và chất lượng công trình, sáng kiến, bài báo khoa học còn thấp, làm giảm uy tín, vị thế của đội ngũ cán bộ trong môi trường học thuật của nhà trường Quân đội.

Bốn là, vẫn còn một số chính trị viên chưa thực sự nói đi đôi với làm, nêu gương trong công việc

Vẫn còn một số chính trị viên chưa thực sự phát huy tinh thần nêu gương, chưa thể hiện hết tinh thần trách nhiệm cá nhân và sự lan tỏa trong thực hiện

nhiệm vụ, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Một số chính trị viên đôi khi còn biểu hiện ngại khó, ngại khổ, thiếu tinh thần vượt khó khi được giao nhiệm vụ phức tạp, chưa thật sự nêu gương trong lời nói và hành động, chưa gần gũi, quan tâm, chia sẻ, động viên cấp dưới và học viên. Có trường hợp chính trị viên còn làm việc thiếu trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao, thậm chí suy thoái về phẩm chất đạo đức, sa vào cám dỗ danh lợi, vi phạm kỷ luật Quân đội và pháp luật Nhà nước, làm tổn hại đến uy tín, danh dự của nhà trường và hình ảnh cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ” trong lòng nhân dân. Báo cáo của Trường sĩ quan Chính trị khẳng định: “Việc tự học, tự nghiên cứu, tự tu dưỡng, rèn luyện và trách nhiệm nêu gương của một số cán bộ, đảng viên chưa tốt, thiếu tự giác, nói chưa đi đôi với làm” [136, tr.7]. Báo cáo của Trường sĩ quan Lục quân 2 chỉ rõ: “Còn có cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng rèn luyện, vi phạm pháp luật, kỷ luật Quân đội và các quy định của nhà trường” [126, tr.9]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Pháo binh đánh giá: “Một số cán bộ, đảng viên chưa thật sự gương mẫu, trách nhiệm nêu gương của một số người đứng đầu của một số đơn vị chưa cao, còn biểu hiện học tập, làm theo mang tính đối phó, chưa đi vào thực chất” [43, tr.10]. Báo cáo của Quân ủy Trung ương cũng đánh giá: “Việc tự học, tự nghiên cứu và trách nhiệm nêu gương trong thực hiện Kết luận số 01, Nghị quyết số 847 của một số cán bộ, đảng viên và quần chúng chưa tốt, thiếu tự giác, nói chưa đi đôi với làm” [104, tr.14]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên 5 TSQQĐ về tinh thần trách nhiệm và ý thức tự giác chính trị viên trong tu dưỡng, rèn luyện, cho thấy: Còn 8,5% ý kiến cho rằng “một bộ phận chính trị viên chưa có ý thức rèn luyện tốt” và còn 0,8% cho rằng “Phần lớn ý thức tu dưỡng, rèn luyện chưa tốt” [xem phụ lục 2.5]. Có 12,3% số người được hỏi cho rằng “Chính trị viên có rèn luyện nhưng chưa thường xuyên” [xem phụ lục 4.6]; có 9,4% cho rằng sự gương mẫu về đạo đức và lối sống của chính trị viên ở mức “Bình thường” [xem phụ lục 4.7]. Điều này cho thấy, các nhà trường cần tiếp tục tăng cường giáo dục,

bồi dưỡng, kiểm tra và tạo điều kiện hỗ trợ cho chính trị viên trong rèn luyện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh.

**** Về biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh***

Một là, hình thức, biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở một số trường sĩ quan đôi khi còn lúng túng, chưa đổi mới, sáng tạo, chưa tạo được bước đột phá

Thực tiễn cho thấy, việc xác định nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh ở một số TSQQĐ vẫn còn chung chung, dàn trải, thiếu trọng tâm, chưa gắn chặt với đặc thù chức trách, nhiệm vụ của chính trị viên. Quá trình cụ thể hóa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành chỉ tiêu hành động cụ thể vẫn còn hạn chế, dẫn đến hiệu quả vận phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào thực tiễn chưa thật sự sâu sắc. Các giải pháp thực hiện chưa thật sự hướng vào những khâu yếu, mặt yếu mang tính đột phá để khắc phục hạn chế trong công tác giáo dục, quản lý, rèn luyện học viên, duy trì kỷ luật và sẵn sàng chiến đấu. Các hình thức như thi tìm hiểu, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm hay mời chuyên gia nói chuyện, truyền đạt phương pháp, kinh nghiệm thực tiễn tuy đã được triển khai, nhưng chưa thường xuyên, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn và nguyện vọng của cán bộ, học viên. Công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, phổ biến và nhân rộng điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh vẫn còn hình thức, dừng lại ở tuyên dương, khen thưởng. Đáng chú ý, hình thức học tập trên chủ yếu áp dụng chung cho các đối tượng trong Quân đội, chưa có chương trình chuyên biệt cho chính trị viên, nên việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh chưa thật sự tạo được bước đột phá rõ nét. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị đánh giá: “Việc xác định nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động của các mô hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh ở một số cơ quan, khoa, đơn vị có thời điểm chưa sát thực tiễn, thiếu hấp dẫn” [42, tr.8]. Báo cáo của Đảng ủy Trường sĩ quan Pháo binh nêu rõ: “Công tác tuyên truyền có nơi chưa được chú trọng, hình thức chưa được phong phú, chưa khai thác tốt nền tảng công nghệ, chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả” [43, tr.11]. Báo cáo của Tổng cục Chính trị cũng chỉ rõ: “Biện pháp triển khai thực hiện chung chung, chất lượng, hiệu quả còn mức độ” [135, tr.13, 14]. Báo cáo của Quân ủy Trung ương cũng đánh giá: “Một số cấp ủy, cơ quan đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình hành động còn chung chung, thiếu cụ thể, xác định biện pháp có nội dung chưa sát với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị” [104, tr.14]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên 5 TSQQĐ về những hạn chế còn tồn tại trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, cho thấy: Có 19,4% số người được hỏi cho rằng “Nội dung, hình thức giáo dục, rèn luyện phong cách làm việc chưa phong phú” [xem phụ lục 2.6]. Có 12,4 % số người được hỏi cho rằng “Một số nội dung, tiêu chí chưa sát thực” [xem phụ lục 2.7]. Việc tiến hành bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ, học viên trong nhà trường, có 17,7% số người được hỏi cho rằng “Tiến hành thường xuyên nhưng nội dung chưa thiết thực”, còn 0,8% cho rằng “Ít quan tâm, nội dung, hình thức chưa phong phú, thiết thực” [xem phụ lục 3.6]. Điều đó cho thấy việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên cần được đổi mới cả về phương pháp lẫn cách thức tiếp cận.

Hai là, ở một số trường điều kiện vật chất đảm bảo trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo

Mặc dù lãnh đạo, chỉ huy các TSQQĐ đã quan tâm, bảo đảm tốt nhất các điều kiện vật chất, tinh thần phục vụ xây dựng phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh cho các đối tượng, song vẫn còn hạn chế, như: Hệ thống doanh trại, nơi ăn ở sinh hoạt cho cán bộ, học viên, giảng đường, phòng chuyên dụng, khu phức hợp văn hóa - thể thao thiếu đồng bộ và chưa được đầu tư đúng

mức. Tài liệu chuyên sâu phục vụ xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh còn rất ít, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng, xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Phòng Hồ Chí Minh một số đơn vị còn nhỏ, thiếu thống nhất về mô hình và nội dung hoạt động, công tác quản lý, khai thác có lúc chưa chặt chẽ, đội ngũ phụ trách chưa được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu. Chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa Phòng Hồ Chí Minh với thư viện và nhà truyền thống của nhà trường. Nguồn tài liệu phục vụ học tập đôi khi còn hạn chế, chủ yếu là văn bản chỉ đạo, thiếu sách chuyên khảo, công trình nghiên cứu về thân thế, sự nghiệp và phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Báo cáo của Đảng bộ Trường sĩ quan Lục quân 1 đánh giá: “Công tác bảo đảm doanh trại, quân nhu, quân y có thời điểm, có nội dung hiệu quả chưa cao” [40, tr.8]. Báo cáo của Trường sĩ quan Lục quân 2 chỉ rõ: “Chất lượng thi công một số công trình chưa cao, chậm tiến độ bàn giao so với kế hoạch như: Phòng Hồ Chí Minh tiểu đoàn 5, tiểu đoàn 8, tiểu đoàn 9, hệ 3...” [133, tr.9]. Báo cáo của Bộ Tổng tham mưu khẳng định: “Bảo đảm tài liệu, giáo trình còn hạn chế; hệ thống thư viện chưa hiện đại hóa; một số phòng học chuyên ngành, phòng thí nghiệm chưa được đầu tư; hệ thống thao trường, trường bắn chưa đáp ứng, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng huấn luyện thực hành, diễn tập...” [10, tr.10]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên 5 TSQQĐ về nguyên nhân làm ảnh hưởng đến kết quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, cho thấy: Có 23,2% số người được hỏi cho rằng “điều kiện vật chất đảm bảo cho xây dựng phong cách làm việc chưa đầy đủ” [xem phụ lục 2.8]. Có 41,1% số người được hỏi cho rằng “Khối lượng công việc nhiều, điều kiện cơ sở vật chất chưa đảm bảo” [xem phụ lục 2.9]. Có 65,4% số người được hỏi cho rằng: “Cơ sở vật chất đảm bảo còn yếu và thiếu” [xem phụ lục 3.11]. Điều này cho thấy sự thiếu thốn cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động là vấn đề khá quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến

chất lượng, hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Ba là, môi trường văn hóa quân sự chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của nhà trường và Quân đội trong tình hình mới

Thực tiễn cho thấy, một số cấp ủy các cấp chưa có nghị quyết chuyên đề về xây dựng môi trường văn hóa quân sự; việc quy hoạch, xây dựng cảnh quan doanh trại có khi còn bị xem nhẹ, hệ thống cây xanh, pano, khẩu hiệu, áp phích tuy có bố trí, sắp xếp trong doanh trại, nhưng chưa được tu sửa, chỉnh trang thường xuyên. Nền nếp văn hóa ứng xử, chào hỏi trong đơn vị vẫn chưa thật sự trở thành thói quen văn hóa quân nhân. Công tác chính sách, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, học viên có lúc chưa kịp thời, các hoạt động giao lưu, hội diễn, vui chơi giải trí đôi khi còn đơn điệu và hình thức, chưa tạo được không khí sôi nổi, gắn kết trong đơn vị, chưa hoàn thiện được một thiết chế văn hóa quân sự mang tính thống nhất để cho các đơn vị tổ chức thực hiện. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công việc và hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Báo cáo của Tổng cục Chính trị cũng nhận định: “Hệ thống thiết chế văn hóa hoạt động chưa thực sự đi vào nền nếp, chưa phát huy hết tiềm năng bộ đội vào xây dựng môi trường văn hóa quân sự ở các đơn vị cơ sở” [142, tr.8]. Kết quả khảo sát cán bộ, học viên một số TSQQĐ về những khó khăn trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên cho thấy: Có 37,7% số người được hỏi cho rằng: “Điều kiện môi trường làm việc chưa tốt, mất đoàn kết, cục bộ” [xem phụ lục 3.11]. Điều này cho thấy sự ảnh hưởng không nhỏ của điều kiện môi trường văn hóa đến hiệu quả công việc và sự phát triển phong cách làm việc của chính trị viên.

Tóm lại, những hạn chế, yếu kém trên đã và đang tác động trực tiếp đến quá trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, rèn luyện học viên của nhà trường Quân đội nói chung, các TSQQĐ nói riêng, đặc biệt, nó

ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh.

3.2.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

Thứ nhất, cấp ủy, Ban giám hiệu một số TSQQĐ chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động này có lúc chưa chủ động, nhận thức chưa đầy đủ, thiếu tầm nhìn chiến lược. Các giải pháp triển khai còn thiếu đồng bộ. Công tác quy hoạch, kế hoạch có lúc còn hình thức; việc quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết chưa được cụ thể hóa thành tiêu chí phù hợp với đặc điểm đối tượng và đơn vị. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc có thời điểm chưa thường xuyên, việc khắc phục hạn chế còn chậm. Bên cạnh đó, tổ chức biên chế chưa hợp lý, chính trị viên phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, khối lượng công việc lớn nhưng không biên chế chính trị viên phó, dẫn đến quá tải, ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện nhiệm vụ và hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở nhà trường.

Thứ hai, sự phối hợp của các cơ quan chuyên môn, các tổ chức, các lực lượng ở một số TSQQĐ vẫn chưa hiệu quả; kế hoạch đôi lúc còn chồng chéo, nặng hành chính, chưa phát huy tính chủ động, sáng tạo của mọi đối tượng. Một số cán bộ chủ chốt chưa thật sự gương mẫu, thiếu quyết liệt trong chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả chung của đơn vị. Một số tổ chức, lực lượng đôi khi coi đây là nhiệm vụ của cấp ủy và cơ quan nên việc tham gia vào hoạt động này còn hình thức, thụ động, ảnh hưởng tới chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh thời gian qua.

Thứ ba, phẩm chất, trình độ, năng lực chính trị viên ở một số TSQQĐ còn hạn chế, do đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ xuất phát từ nhiều nguồn đào tạo khác nhau, nên phẩm chất, năng lực, kinh nghiệm và phong cách làm việc không

đồng đều. Lực lượng được đào tạo cơ bản có nền tảng lý luận vững, phương pháp khoa học nhưng còn hạn chế về trải nghiệm thực tiễn. Đội ngũ chuyển loại chính trị có ưu thế về kinh nghiệm, song còn nặng hành chính. Trong khi đó, cán bộ đào tạo văn bằng hai có kiến thức tổng hợp, nhưng hạn chế về mặt quân sự. Đặc biệt, sự chênh lệch về tuổi đời, kinh nghiệm với chỉ huy cùng cấp khiến một số chính trị viên còn thiếu chủ động, quyết đoán.

Thứ tư, nội dung, hình thức, biện pháp, các điều kiện vật chất, môi trường văn hóa quân sự một số TSQQĐ chưa đáp ứng được thực tiễn xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên: Ở một số trường việc xác định nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên còn dàn trải, thiếu trọng tâm, chưa gắn chặt với đặc điểm đối tượng và yêu cầu, nhiệm vụ; giải pháp đề ra chưa thật sự toàn diện, thiếu tính đột phá. Việc cụ thể hóa tiêu chí còn hạn chế, chủ yếu dừng ở quán triệt chỉ thị, nghị quyết cấp trên, chưa có nghị quyết chuyên đề. Hình thức bồi dưỡng còn đơn điệu, thiếu hấp dẫn; điều kiện cơ sở vật chất phục vụ CTĐ, CTCT chưa đồng bộ. Môi trường văn hóa quân sự ở một vài đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, hoạt động văn hóa tinh thần còn hạn chế, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ năm, tính tích cực, tự giác, tự học tập, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh của một bộ phận chính trị viên còn hạn chế về bản lĩnh, năng lực và phong cách làm việc, thiếu tự giác trong học tập, rèn luyện, nên việc tu dưỡng đôi khi mang tính hình thức, đối phó. Cá biệt, có trường hợp suy thoái về đạo đức, lối sống, vi phạm kỷ luật.

3.3. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Từ thực tiễn xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ (2016 - 2025) cho thấy, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một

số hạn chế. Vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu, giải quyết để khắc phục những hạn chế, đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới. Trong bối cảnh tinh giảm biên chế, xây dựng Quân đội “tinh, gọn, mạnh” và hội nhập sâu rộng, việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh trở thành yêu cầu cấp thiết, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy và uy tín của người chính trị viên trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

3.3.1. Vấn đề nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể xây dựng với thực trạng hạn chế về nhận thức, trách nhiệm của một số chủ thể trong các Trường sĩ quan Quân đội

Giải quyết mối quan hệ giữa yêu cầu nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể xây dựng với thực trạng còn hạn chế về nhận thức, trách nhiệm của một số chủ thể trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh, đòi hỏi cần có cách tiếp cận toàn diện, đồng bộ và có trọng tâm.

Trước hết, cần tiếp tục quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng và Quân ủy Trung ương về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đặc biệt, cần nhận thức rõ vị trí, ý nghĩa, nội dung và giá trị của phong cách làm việc Hồ Chí Minh, làm cho các chủ thể tham gia xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh nhận thức đúng đắn, đầy đủ các nội dung trên và coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đội ngũ chính trị viên của nhà trường. Đồng thời, cần gắn nâng cao nhận thức với trách nhiệm cụ thể của từng cấp ủy, tổ chức, cá nhân, khắc phục tình trạng nhận thức lệch lạc, thiếu chiều sâu, dẫn đến xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên mang hình thức.

Thứ hai, cần đổi mới nội dung, phương thức giáo dục theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát chức trách, nhiệm vụ, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời uốn nắn những lệch lạc trong nhận thức và hành động. Phát huy

vai trò nêu gương của cán bộ chủ trì, lấy kết quả xây dựng phong cách làm việc cho các đối tượng làm tiêu chí đánh giá năng lực, phẩm chất của cán bộ. Chỉ khi nhận thức của các chủ thể xây dựng được nâng lên một cách thực chất thì tinh thần trách nhiệm mới được phát huy và sự tự giác, tích cực sẽ thể hiện rõ trong hành động; từ đó, việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh mới đạt hiệu quả bền vững, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

3.3.2. Mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục đào tạo của nhà trường Quân đội đặt ra yêu cầu ngày càng cao trong khi phong cách làm việc của đội ngũ chính trị viên vẫn còn hạn chế

Để xây dựng QĐNDVN cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, mục tiêu, yêu cầu giáo dục - đào tạo trong các nhà trường Quân đội là tập trung đào tạo cán bộ cấp chiến lược, chiến dịch, chiến thuật, cán bộ quân sự địa phương, sau đại học, hạ sĩ quan, nhân viên chuyên môn kỹ thuật, sĩ quan dự bị, học viên quốc tế, đào tạo phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh. Hiện nay, mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo của các nhà trường Quân đội đang đặt ra nhiều vấn đề mới, đòi hỏi ngày càng cao đối với đội ngũ chính trị viên. Bởi vì, chính trị viên là người chủ trì về chính trị, vừa giữ vai trò trung tâm đoàn kết, hạt nhân chính trị, vừa là người trực tiếp giáo dục, định hướng tư tưởng, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực, bản lĩnh chính trị cho học viên. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, sự tác động phức tạp của mặt trái nền kinh tế thị trường, sự chống phá của các thế lực thù địch, cùng với yêu cầu cao về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, phong cách làm việc của đội ngũ chính trị viên vẫn còn bộc lộ một số hạn chế: Một bộ phận nhỏ chính trị viên đôi khi còn biểu hiện phong cách làm việc hành chính mệnh lệnh, thiếu tính sáng tạo, nặng về hình thức, hiệu quả công việc chưa cao, năng lực dự báo, xử lý tình huống tư tưởng phát sinh, khả năng

nắm bắt tâm lý cán bộ, học viên chưa nhanh nhạy và vận dụng các hình thức, phương pháp giáo dục mới đôi lúc chưa linh hoạt, sáng tạo.

Trong điều kiện chuyển đổi mô hình tổ chức, tinh gọn các đầu mối, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ thông tin vào xây dựng “nhà trường thông minh - hiện đại”, đội ngũ chính trị viên cần có phong cách làm việc quần chúng, khoa học, dân chủ, nêu gương, sâu sát thực tiễn, biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa “lý luận - thực tiễn - công nghệ - con người” trong điều kiện quản lý số hóa hiện nay. Điều đó đòi hỏi chính trị viên phải tích cực tự học tập, rèn luyện và hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh, lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo phẩm chất và năng lực công tác của bản thân. Việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là yêu cầu khách quan, cấp thiết, mà còn là điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần xây dựng nhà trường Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

3.3.3. Vấn đề giữa phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của đội ngũ chính trị viên với thực trạng còn tồn tại hạn chế

Xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên theo định hướng chuẩn mực hiện nay đặt ra yêu cầu cao về phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác trong tự học tập, rèn luyện và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Đây vừa là động lực nội sinh, vừa là điều kiện quyết định để hình thành phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn và nêu gương. Tuy nhiên, thực tiễn ở một số đơn vị cho thấy, một bộ phận chính trị viên chưa thật sự tự giác, tích cực, còn biểu hiện trông chờ, ỷ lại; việc tự tu dưỡng, rèn luyện chưa thường xuyên, thiếu kế hoạch cụ thể, dẫn đến hiệu quả chuyển biến chậm, chưa bền vững. Sự thiếu chủ động trong nghiên cứu, nắm bắt tình hình và tổ chức hoạt động thực tiễn làm hạn chế vai trò nòng cốt, chủ trì về chính trị của chính trị viên.

Giải quyết mâu thuẫn giữa yêu cầu cần phát huy cao độ tính tích cực, tự giác với thực trạng còn hạn chế nêu trên đang trở thành vấn đề cần tập trung giải quyết. Nếu không được nhận diện đúng và có giải pháp đồng bộ, sẽ làm suy giảm chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT của đơn vị. Vì vậy, đặt ra yêu cầu cấp thiết cần tăng cường giáo dục, rèn luyện, hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát và tạo môi trường thuận lợi, nhằm khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tính chủ động, tích cực, tự giác của đội ngũ chính trị viên trong tự học tập, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc của mình theo phong cách Hồ Chí Minh.

3.3.4. Vấn đề bảo đảm các điều kiện trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên với thực trạng hạn chế về cơ sở vật chất, môi trường văn hóa quân sự

Hiện nay, trong quá trình đẩy mạnh đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội, việc xây dựng đội ngũ chính trị viên vững vàng về bản lĩnh, mẫu mực về đạo đức, khoa học trong phong cách làm việc vừa là yêu cầu trước mắt, vừa là mục tiêu lâu dài. Tuy nhiên, để hiện thực hóa mục tiêu ấy đã và đang phát sinh nhiều vấn đề cần giải quyết, đặc biệt là mâu thuẫn giữa yêu cầu cao trong các nhiệm vụ và những hạn chế về điều kiện vật chất, môi trường văn hóa, cơ chế, chính sách bảo đảm cho đội ngũ chính trị viên đơn vị hiện nay.

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là hình mẫu kết tinh giữa lý luận và thực tiễn, giữa tính khoa học và tính nhân văn sâu sắc. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên, nhất là người làm công tác chính trị, phải “óc nghĩ, mắt thấy, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”, phải sâu sát, gần gũi quần chúng, dân chủ, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm và làm việc khoa học, có kế hoạch, có đổi mới, có hiệu quả. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh đang gặp rất nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, cơ chế chính sách, môi trường. Biểu

hiện: Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động CTĐ, CTCT ở đơn vị các nhà trường Quân đội vẫn còn nhiều thiếu thốn; chế độ, chính sách đãi ngộ chưa tương xứng với cường độ và lao động trí tuệ mang tính đặc thù của đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ; điều kiện môi trường làm việc còn chịu tác động của cơ chế hành chính quân sự, đôi khi thiên về hình thức, chưa thật sự tạo điều kiện thuận lợi để chính trị viên phát huy đầy đủ năng lực, sự sáng tạo, cũng như tính chủ động, tự giác, tích cực của mỗi cá nhân.

Để giải quyết được những mâu thuẫn giữa yêu cầu mới đặt ra với thực trạng hạn chế trên, đòi hỏi chủ thể xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh cần có cách tiếp cận đồng bộ và thực chất hơn: Một mặt, tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng, bồi dưỡng nhận thức, khơi dậy tinh thần tự học, tự rèn luyện phong cách làm việc của chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh; mặt khác, các TSQQĐ cần vận dụng linh hoạt, sáng tạo cơ chế, chính sách phù hợp với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của từng trường để bảo đảm đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, tinh thần và môi trường làm việc nhân văn cho đội ngũ chính trị viên yên tâm công tác, cống hiến lâu dài cho nhà trường và Quân đội. Chỉ làm được như thế, thì việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh mới thực sự đi vào thực chất, có chiều sâu và trở thành động lực nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, chỉ huy các cấp, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp của nhà trường và Quân đội trong giai đoạn mới.

Tiểu kết chương 3

Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh là quá trình toàn diện, lâu dài, có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh đẩy mạnh đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội. Thực tiễn cho thấy, phong cách làm việc không chỉ là yêu cầu về phẩm chất đạo đức, mà còn là tiêu chí phản ánh chuẩn mực của chính trị viên trong môi trường sư phạm quân sự đặc thù, nơi truyền thụ tri thức luôn gắn chặt với giáo dục nhân cách, đạo đức, bản lĩnh chính trị và lối sống.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh đã được các nhà trường Quân đội quan tâm và đạt được những thành tựu tích cực, góp phần quan trọng vào nâng cao phẩm chất, năng lực, phong cách làm việc cho chính trị viên, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuy đã đạt được những thành tựu nhất định, quá trình xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh vẫn bộc lộ những hạn chế về nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể; về nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức và điều kiện bảo đảm. Những bất cập này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó yếu tố chủ quan giữ vai trò chủ yếu. Sự đan xen giữa thành tựu đạt được và hạn chế đặt ra những vấn đề cần được nhận diện đầy đủ, giải quyết một cách khoa học, hiệu quả. Việc xác định đúng bản chất các vấn đề có ý nghĩa quan trọng trong đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ, khả thi, góp phần xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo hướng khoa học, hiệu quả, mang đậm dấu ấn phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng nhà trường và Quân đội trong tình hình mới.

Chương 4

DỰ BÁO NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG, YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC SĨ QUAN QUÂN ĐỘI THỜI GIAN TỚI THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

4.1. DỰ BÁO NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỞNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI TRONG THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Tình hình thế giới và khu vực

Thế giới đang diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, nhiều thay đổi khó dự báo

Hòa bình, hợp tác, phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Đại hội XIV của Đảng nhận định: “Trong bối cảnh mới đang biến chuyển khôn lường, khó dự báo, tác động đến sự phát triển đất nước, đưa lại thời cơ và đặt ra thách thức đối với sự nghiệp xây dựng đất nước” [35, tr.289].

Tình hình xung đột Nga - Ucraina tiếp tục kéo dài, phức tạp, cùng với sự can dự của NATO và các nước phương Tây; căng thẳng tại Trung Đông gia tăng, dự báo tiềm ẩn nguy cơ lan rộng. Bên cạnh đó, nhiều vấn đề toàn cầu như suy thoái kinh tế, tranh chấp chủ quyền, xung đột sắc tộc, tôn giáo, khủng bố, chiến tranh mạng diễn biến khó lường, đe dọa hòa bình thế giới. Trong quan hệ quốc tế, các nước lớn tiếp tục chi phối trật tự thế giới, định hình “luật chơi” và xử lý các vấn đề toàn cầu. Mỹ vẫn giữ vị thế siêu cường, song sự vươn lên của Trung Quốc, Ấn Độ, cùng việc Nga đang khẳng định vị trí của mình, Khối BRICS nổi lên, đã làm cục diện chuyển dịch theo hướng đa cực. Quan hệ quốc tế vừa hợp tác, vừa cạnh tranh gay gắt và dự báo vẫn còn tiếp diễn.

Tình hình trên tác động trực tiếp đến đường lối đối ngoại, quốc phòng và hội nhập của Việt Nam và tạo ra những thời cơ: Với đường lối đối ngoại

kiên định, linh hoạt, Việt Nam ngày càng nâng cao vị thế và uy tín trong quan hệ với các nước lớn. Tuy nhiên, bối cảnh đó đặt ra nhiều thách thức, nhất là trong dự báo chiến lược, lựa chọn đối tác và triển khai hợp tác quốc phòng phải phù hợp. Sự xuất hiện của các hình thái chiến tranh và phương thức tác chiến mới tác động mạnh đến nhận thức, tư tưởng, tình cảm của cán bộ, chiến sĩ. Điều đó đòi hỏi đội ngũ chính trị viên không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực và rèn luyện phong cách làm việc khoa học, dân chủ, đổi mới, sáng tạo góp phần giữ vững ổn định chính trị, tư tưởng trong đơn vị.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế diễn ra mạnh mẽ

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0), với các công nghệ cốt lõi như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (blockchain), dữ liệu lớn (Big Data), internet vạn vật (IoT), in 3D, công nghệ thực tế ảo (AR/VR), đang và sẽ tiếp tục tạo ra sự thay đổi sâu sắc trong đời sống xã hội. Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 gắn với hội nhập quốc tế tạo động lực thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất toàn cầu, tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực của các quốc gia và dự báo vẫn tiếp tục diễn biến sâu sắc. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng nhận định: “Sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang đặt ra những vấn đề mới đối với sản xuất, thương mại và an sinh xã hội” [35, tr.21]. Vì vậy, các quốc gia cần chú trọng hợp tác giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, làm chủ khoa học - công nghệ và thúc đẩy sản xuất hiện đại.

Sự phát triển của khoa học, công nghệ hiện đại mở ra nhiều thời cơ cho đất nước trong thu hút đầu tư, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đối với Quân đội, đây là điều kiện thúc đẩy phát triển công nghiệp quốc phòng, tiếp nhận công nghệ tiên tiến, nâng cao trình độ cán bộ và ứng dụng khoa học - công nghệ vào quản lý, huấn luyện, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp của Quân đội. Tuy nhiên, đất nước đối mặt nhiều thách thức

nếu thiếu chiến lược phù hợp, dễ rơi vào bẫy phụ thuộc và tụt hậu. Đối với Quân đội, nguy cơ chiến tranh công nghệ cao đặt ra yêu cầu cấp thiết về giáo dục chính trị, tư tưởng và nâng cao năng lực ứng phó. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng khẳng định: “Sự xuất hiện của các loại vũ khí, công nghệ tác chiến, trang bị kỹ thuật quân sự hiện đại đã làm thay đổi cơ bản tổ chức quân đội, hình thái, phương thức tiến hành chiến tranh, can thiệp từ bên ngoài” [35, tr.13]. Vì vậy, các nhà trường quân đội cần đổi mới giáo dục - đào tạo, rèn luyện cán bộ toàn diện, xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, đáp ứng yêu cầu mới.

Tình hình khu vực Châu Á - Thái Bình Dương diễn biến phức tạp

Tình hình châu Á - Thái Bình Dương diễn biến phức tạp, xung đột và bất ổn gia tăng và dự báo sẽ vẫn tiếp diễn ngày càng sâu sắc. Tuy nhiên, Đông Nam Á, với vai trò trung tâm của ASEAN, vẫn duy trì được hòa bình và thúc đẩy hợp tác. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng nhận định: “Khu vực châu Á - Thái Bình Dương nổi lên trở thành khu vực quan trọng của thế giới cả về kinh tế và chính trị - an ninh” [35, tr.9]. Xu hướng tăng chi tiêu quốc phòng, hiện đại hóa quân đội và cạnh tranh chiến lược của các nước làm gia tăng căng thẳng. Tranh chấp chủ quyền, biên giới, nhất là ở Biển Đông, dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, gay gắt, đe dọa an ninh, ổn định khu vực.

Tình hình trên tạo thời cơ để Việt Nam nâng tầm quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với nhiều nước, tăng cường đoàn kết ASEAN, giữ vững ổn định chính trị và nâng cao uy tín quốc tế. Đối với Quân đội, mở rộng hợp tác quốc phòng, trao đổi quân sự, củng cố tiềm lực và sức mạnh phòng thủ. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Tuy nhiên, cũng đặt ra thách thức đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Yêu cầu giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền biển đảo và giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình ngày càng cấp thiết. Trong bối

cảnh đó, cần xây dựng Quân đội có sức mạnh tổng hợp, cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh vững vàng; yêu cầu xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên mang tính khoa học, sáng tạo, linh hoạt, có khả năng dự báo, định hướng chính trị cho đơn vị.

4.1.2. Tình hình trong nước

Thành quả của sự nghiệp đổi mới đất nước đã mang lại diện mạo mới về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại

Sau 40 năm đổi mới, đất nước đạt nhiều thành tựu có ý nghĩa lịch sử: chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng, văn hóa - xã hội phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, quốc phòng - an ninh được giữ vững, đối ngoại mở rộng; vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam ngày càng được nâng cao và dự báo những năm tiếp theo chính trị vẫn ổn định vững chắc, kinh tế tăng trưởng, văn hóa - xã hội phát triển nhanh, bền vững, đời sống nhân dân được tiếp tục được nâng cao. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng nhấn mạnh: “Sau 40 năm đổi mới cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước được nâng lên, là nền tảng quan trọng để đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới” [35, tr.79].

Những thành tựu của đất nước tạo thế và lực mới, củng cố niềm tin của của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường xã hội chủ nghĩa. Đây là nền tảng tinh thần quan trọng hình thành phẩm chất, niềm tin và hành vi tích cực. Đối với đội ngũ chính trị viên, đó là động lực thúc đẩy họ học tập, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, đất nước vẫn đối mặt nhiều nguy cơ, thách thức: một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái tư tưởng, đạo đức, xuất hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng tinh vi. Kinh tế tăng trưởng nhưng thiếu bền vững, một số mục tiêu chưa đạt. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định: “Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn tồn tại, có mặt dần được khắc phục, song có mặt còn gay gắt hơn. Nền kinh tế vẫn đứng trước nguy cơ tụt hậu, khả năng rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn...” [35,

tr.20]. Nhận thức về quốc phòng, an ninh và kết hợp kinh tế với quốc phòng - an ninh ở một bộ phận còn hạn chế. Nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân tuy có chuyển biến nhưng chưa vững chắc, toàn diện. Nghiên cứu chiến lược, dự báo còn hạn chế; cụ thể hóa nghị quyết thiếu đồng bộ. Chất lượng, sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang được nâng lên nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Những hạn chế trên tác động không nhỏ đến quá trình xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

Ảnh hưởng của mặt trái nền trái kinh tế thị trường

Thực hiện đổi mới toàn diện, Việt Nam từng bước vượt qua khó khăn, đạt tăng trưởng khá, đời sống nhân dân cải thiện, niềm tin vào Đảng và Nhà nước được củng cố. Những thành tựu đó tác động sâu sắc đến tư duy, phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên trong Quân đội, thúc đẩy đội ngũ chính trị viên tích cực rèn luyện phong cách làm việc quân chúng, dân chủ, khoa học, nêu gương theo phong cách Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, mặt trái của kinh tế thị trường, như xu thế phân hoá giàu nghèo, tâm lý sùng bái đồng tiền, vì đồng tiền mà chà đạp lên đạo đức, nhân phẩm... đã tác động tiêu cực đến một bộ phận cán bộ, đảng viên trong Quân đội. Vẫn còn tình trạng thiếu tự giác, giảm nhiệt huyết, chạy theo lợi ích cá nhân, ảnh hưởng đến đoàn kết, sức chiến đấu. Đáng lo ngại, một số trường hợp suy thoái phẩm chất, vi phạm kỷ luật, tham nhũng và dự báo tình trạng này vẫn còn tiếp diễn, ngày càng tinh vi hơn. Điều đó làm giảm uy tín Quân đội và ảnh hưởng đến kết quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”

Trước những thành tựu của công cuộc đổi mới, các thế lực thù địch gia tăng chống phá bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, đẩy mạnh “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để xuyên tạc, kích động,

chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây rối, bạo loạn, mong muốn tiến hành một cuộc “Cách mạng màu” ở Việt Nam. Chúng phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng, đòi đa nguyên, “phi chính trị hóa” Quân đội. Trên không gian mạng, chúng lan truyền những quan điểm sai trái, làm suy giảm niềm tin, đe dọa nền tảng tư tưởng của Đảng, đòi hỏi cán bộ, đảng viên kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu chống phá của chúng và dự báo thời gian tới chúng sẽ vẫn tiếp tục đẩy mạnh chống phá trên mọi lĩnh vực. Trước sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, trong Quân đội vẫn xuất hiện một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tình trạng tham nhũng, quan liêu, chạy theo lợi ích cá nhân làm suy giảm niềm tin của cán bộ, chiến sĩ, ảnh hưởng đến chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ngày càng đi vào chiều sâu và thực chất

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ngày càng đi vào chiều sâu, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động, có ý nghĩa thiết thực trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ và dự báo hoạt động trên vẫn tiếp tục được đẩy mạnh trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Quá trình này góp phần hoàn thiện phong cách làm việc khoa học, dân chủ, gắn lý luận với thực tiễn, nói đi đôi với làm, phát huy vai trò nêu gương. Đồng thời, giúp nhận thức rõ giá trị và tính thống nhất giữa nguyên tắc với linh hoạt, giữa tính Đảng với tính nhân văn, làm cơ sở để rèn luyện phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Thông qua học tập và làm theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đội ngũ chính trị viên từng bước khắc phục lối làm việc hình thức, hành chính, hướng tới phong cách làm việc quần chúng, giản dị, thiết thực, hiệu

quả. Qua đó, nâng cao năng lực lãnh đạo, tổ chức hoạt động CTĐ, CTCT, xây dựng môi trường sư phạm quân sự mẫu mực, kỷ cương, nhân văn. Tuy nhiên, vẫn còn hạn chế như xác định khâu đột phá chưa rõ, thực hiện thiếu đồng bộ; nội dung cam kết tu dưỡng còn hình thức; công tác tuyên truyền, nhân rộng điển hình, kiểm tra, giám sát chưa kịp thời, ảnh hưởng đến sự lan tỏa của phong trào và chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh.

Yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao của Quân đội trong tình hình mới

Tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xung đột, đòi hỏi tăng cường quốc phòng, an ninh và hiện đại hóa Quân đội và dự báo Quân đội tiếp tục phát triển theo hướng tinh-gọn-mạnh và hiện đại hóa. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng khẳng định: “Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, ổn định để phát triển đất nước” [35, tr.278]. Từ đó, cần chủ động bảo vệ Tổ quốc từ sớm, đẩy mạnh đối ngoại quốc phòng, phát triển công nghiệp quốc phòng, hiện đại hóa các lực lượng. Quân đội tiếp tục điều chỉnh tổ chức theo hướng tinh, gọn, mạnh; nâng cao chất lượng sẵn sàng chiến đấu, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, bảo vệ nền tảng tư tưởng, góp phần bảo vệ Tổ quốc vững chắc trong mọi tình huống.

Trong bối cảnh yêu cầu, nhiệm vụ Quân đội ngày càng cao và sự chuyển tiếp thế hệ cán bộ, việc xây dựng đội ngũ kế cận đặt ra nhiều thách thức. Cán bộ giàu kinh nghiệm thực tiễn giảm dần, trong khi thế hệ trẻ tuy có trình độ nhưng còn hạn chế trải nghiệm. Điều đó đòi hỏi các nhà trường cần gắn đào tạo với rèn luyện thực tiễn, bồi dưỡng bản lĩnh, phong cách làm việc. Trước nhiệm vụ đa dạng, đội ngũ chính trị viên cần nâng cao phẩm chất, năng lực, rèn luyện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay.

4.2. YÊU CẦU XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Các TSQQĐ là trung tâm đào tạo sĩ quan chỉ huy cấp phân đội, cung cấp cán bộ cho toàn quân. Quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng và QUTW, các nhà trường cần chú trọng xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Bởi phong cách làm việc của chính trị viên có ảnh hưởng trực tiếp đến việc hình thành phẩm chất, nhân cách, phương pháp, tác phong của học viên sĩ quan. Chính trị viên phải là hình mẫu về bản lĩnh, trí tuệ, đạo đức và phong cách làm việc. Do đó, việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh là yêu cầu cấp thiết, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của các nhà trường hiện nay.

4.2.1. Chủ thể xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên cần quán triệt và cụ thể hóa các quan điểm của Đảng và Quân ủy Trung ương về xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay

Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh hiện nay đòi hỏi các chủ thể lãnh đạo, chỉ huy, cơ quan chức năng và các đoàn thể trong các nhà trường Quân đội cần quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng và Quân ủy Trung ương về công tác cán bộ. Đây là cơ sở chính trị, tư tưởng định hướng cho việc hoàn thiện phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, tập thể, khoa học học và nêu gương cho đội ngũ chính trị viên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đối với Đảng ủy, Ban giám hiệu các TSQQĐ cần quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về công tác cán bộ, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, toàn diện. Nổi bật là các quy định, nghị quyết như: Quy định số 496-QĐ/QUTW (2017) về thẩm quyền,

quy trình quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ, Quyết định số 548-QĐ/QUTW (2018) ban hành Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, Nghị quyết số 1659-NQ/QUTW (2022) “Về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2023 - 2030 và những năm tiếp theo”, Kế hoạch số 2765/KH-TM của Bộ Tổng tham mưu (2023) về xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2023-2030, tạo cơ sở vững chắc cho việc nâng cao chất lượng và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Quân đội trong tình hình mới. Quá trình cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, quy định của Trung ương và Bộ Quốc phòng, Đảng ủy, Ban giám hiệu các TSQQĐ trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh cần gắn chặt với thực tiễn hoạt động của từng nhà trường, bảo đảm thống nhất giữa nhận thức và hành động, giữa yêu cầu chung và đặc thù nhiệm vụ. Đồng thời, cần chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giáo dục, rèn luyện, kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo cơ bản với bồi dưỡng tại chức, giữa lý luận với thực tiễn, qua đó nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực tổ chức và phương pháp công tác cho đội ngũ chính trị viên. Bên cạnh đó, cần phát huy vai trò nêu gương của cán bộ chủ trì, tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời uốn nắn lệch lạc, bảo đảm việc thực hiện các quan điểm của Đảng đi vào chiều sâu, hiệu quả.

Đối với cơ quan chuyên môn, mà nòng cốt là cơ quan chính trị, trên cơ sở quán triệt sâu sắc chỉ thị, nghị quyết các cấp, cần chủ động tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện thống nhất việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Nội dung tham mưu cần sát chức trách, nhiệm vụ và đặc điểm hoạt động của từng nhà trường; chú trọng rèn luyện phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát cơ sở, nói đi đôi với làm và nêu gương. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, sơ kết, đánh giá, kịp thời điều chỉnh nội dung, biện pháp, bảo đảm quá trình xây dựng, rèn luyện đạt thực chất, bền vững.

Đối với cấp ủy cơ sở cần quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết cấp trên và vị trí, vai trò của chính trị viên, bám sát yêu cầu nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và đặc điểm đội ngũ cán bộ để xác định đúng nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh. Trọng tâm là định hướng chính trị, nâng cao ý thức trách nhiệm, phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, nói đi đôi với làm và nêu gương trong công tác. Đồng thời, cấp ủy cần tăng cường lãnh đạo, kiểm tra, đánh giá thường xuyên, kịp thời uốn nắn hạn chế, tạo môi trường thuận lợi để chính trị viên tự giác rèn luyện, từng bước hình thành phong cách làm việc chuẩn mực, hiệu quả.

Đối với tổ chức chỉ huy đơn vị cần quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết cấp trên và cụ thể hóa nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh thành những chuẩn mực phù hợp chức trách, nhiệm vụ và thực tiễn nhà trường. Chú trọng tạo môi trường công tác dân chủ, kỷ luật, khoa học; đề cao trách nhiệm, tính chủ động, sâu sát và hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, cơ quan chính trị trong kiểm tra, đánh giá, uốn nắn và phát huy kết quả rèn luyện phong cách làm việc của chính trị viên.

Đối với các tổ chức đoàn thể và các lực lượng trong đơn vị, cần quán triệt sâu sắc chỉ thị, nghị quyết các cấp và phát huy vai trò tham gia xây dựng, giám sát, góp ý trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Thông qua hoạt động thực tiễn, cần phản ánh khách quan tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ; góp phần giúp chính trị viên rèn luyện tác phong dân chủ, sâu sát, gần gũi, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của bộ đội, qua đó nâng cao hiệu quả công tác.

Đối với người chính ủy và phó chính ủy cấp trên, trên cơ sở quán triệt sâu sắc chỉ thị, nghị quyết các cấp, cần nêu cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo,

hướng dẫn và kiểm tra việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Thường xuyên sâu sát cơ sở, kịp thời phát hiện, định hướng, uốn nắn hạn chế; đồng thời, phát huy vai trò nêu gương, truyền cảm hứng và tạo động lực để chính trị viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện phong cách làm việc.

Đây là yêu cầu quan trọng nhằm xây dựng đội ngũ chính trị viên có phong cách làm việc mẫu mực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng nhà trường và Quân đội vững mạnh về chính trị trong giai đoạn hiện nay.

4.2.2. Nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội cần bám sát mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục đào tạo của nhà trường

Việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh cần tiến hành chủ động, sáng tạo, khoa học và vận dụng linh hoạt, phù hợp với đặc điểm, chức trách, nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng CTĐ, CTCT, thực hiện tốt mục tiêu giáo dục - đào tạo của các Nhà trường, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong thời kỳ mới.

Để đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy cấp phân đội có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, năng lực toàn diện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng Quân đội và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, việc xây dựng và rèn luyện phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Phong cách làm việc của chính trị viên không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giáo dục, rèn luyện học viên mà còn góp phần hình thành nhân cách, bản lĩnh, tác phong công tác của người sĩ quan tương lai. Vì vậy, đặt ra yêu cầu cao trong bồi dưỡng, rèn luyện phong cách làm việc quân chúng, dân chủ, khoa học, đổi mới, sáng tạo, lý luận gắn với thực tiễn, bám sát nhiệm vụ của cách mạng, Quân đội và Nhà trường. Quá trình đó cần tiến hành chủ động, có kế hoạch, bảo đảm tính khoa học, đồng bộ, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, khoa giáo viên, phát huy vai trò nêu gương, chỉ đạo, định

hướng của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy trong giáo dục, rèn luyện, góp phần xây dựng đội ngũ chính trị viên mẫu mực theo phong cách Hồ Chí Minh.

Việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên cần gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT trong Quân đội. Đây là yêu cầu cơ bản, có ý nghĩa chiến lược, góp phần thực hiện tốt nguyên tắc: Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội. Mục tiêu là xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, có sức chiến đấu cao, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân; lấy xây dựng chính trị làm cơ sở để nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu. Điều đó thể hiện rõ bản chất giai cấp công nhân, mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của Quân đội, lấy bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng làm nền tảng để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội được thể hiện thông qua cơ chế lãnh đạo, thực tiễn lịch sử đã chứng minh, khi nào cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội phù hợp thì hoạt động CTĐ, CTCT được nâng cao, bản lĩnh chính trị và tinh thần của cán bộ, chiến sĩ được giữ vững, chế độ CTĐ, CTCT được duy trì chặt chẽ, hiệu quả, hệ thống cơ quan chính trị, cán bộ chính trị được củng cố, đồng thời vị trí, vai trò của cán bộ chính trị, chính ủy, chính trị viên cũng được nâng lên rõ rệt.

Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh thực chất là quá trình bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ chính trị viên có được phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, khoa học, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả và nêu gương, là tấm gương sáng cho cán bộ, học viên, chiến sĩ học tập và noi theo; có sức ảnh hưởng, cảm hóa, thuyết phục các đối tượng trong đơn vị; là hạt nhân đoàn kết và giải quyết đúng đắn các mối quan hệ trong và ngoài đơn vị, góp phần xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội, từng bước hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội trong tình hình mới.

Để xây dựng đội ngũ chính trị viên vừa “hồng”, vừa “chuyên”, trong quá trình lập chương trình, kế hoạch xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, cần gắn việc nâng cao hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT tại đơn vị cơ sở, với bồi dưỡng, trang bị những kiến thức khoa học quân sự, quản lý chỉ huy, tham mưu, điều lệnh..., góp phần nâng cao trình độ mọi mặt cho chính trị viên, thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ trong giáo dục, quản lý, chỉ huy, điều hành đơn vị. Cần đẩy mạnh công tác giáo dục, khơi dậy tinh thần nhiệt huyết, tinh thần trách nhiệm của chính trị viên vừa là “người thầy thứ nhất”, vừa là “người thầy thứ hai” trong sự nghiệp giáo dục đào tạo của các nhà trường Quân đội.

4.2.3. Biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội cần được tiến hành thường xuyên, liên tục gắn với sự tích cực, tự giác của chính trị viên

Xuất phát từ thực tiễn giáo dục, đào tạo luôn vận động, phát triển, các học viện, nhà trường Quân đội cần chủ động điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục cho phù hợp với yêu cầu của nền giáo dục quốc dân và nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới. Vì vậy, việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh cũng cần được đổi mới, phát triển, hoàn thiện phù hợp với đặc điểm, thực tiễn của nhà trường và đội ngũ chính trị viên. Việc xây dựng này cần lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, tiến hành thường xuyên, liên tục, bằng nhiều hình thức, biện pháp sáng tạo, thiết thực, có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của cấp ủy, bảo đảm đi vào chiều sâu và đạt hiệu thực chất.

Việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh cần gắn với vai trò của tổ chức Đảng, hệ thống chỉ huy, cơ quan chính trị, các khoa giáo viên, cùng các tổ chức quần chúng như: đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội đồng quân nhân, công đoàn..., đặt toàn bộ hoạt động đó dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy, bảo đảm đúng định hướng chính trị, đạt chất lượng và hiệu quả cao.

Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh cần kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng, bồi dưỡng của cấp ủy, các tổ chức, các lực lượng với sự tích cực, tự giác của đội ngũ chính trị viên. Đội ngũ chính trị viên không có quyết tâm, không tích cực tự giác, không có tinh thần ham học hỏi, cầu thị, không tự nỗ lực phấn đấu học tập, rèn luyện, tu dưỡng thì phẩm chất, năng lực, đạo đức, phương pháp, phong cách làm việc không thể nâng lên và không đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của nhà trường và Quân đội hiện nay.

4.3. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH TRỊ VIÊN CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI THỜI GIAN TỚI THEO PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

4.3.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Chất lượng hiệu quả của xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên đơn vị phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, trong đó có vai trò, trách nhiệm của chủ thể các TSQQĐ.

4.3.1.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể lãnh đạo, quản lý

Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường cần phát huy vai trò, trách nhiệm trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh

Trong hoạt động thực tiễn, nhận thức giữ vai trò định hướng hành động, tư duy đúng thì hành động mới đúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được” [82, tr.360]. Vì vậy, để xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh đi vào nền nếp, chất lượng, hiệu quả, Đảng ủy, Ban Giám hiệu các TSQQĐ cần nhận thức sâu sắc vị trí, vai

trò, yêu cầu và nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Cần đưa nội dung đó vào nghị quyết lãnh đạo, xác định đó là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, học viên của nhà trường.

Đảng ủy, Ban Giám hiệu các TSQQĐ cần quán triệt sâu sắc, triển khai nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và Tổng cục Chính trị, coi đó là nền tảng định hướng cho mọi hoạt động lãnh đạo, quản lý, giáo dục, đào tạo. Trên cơ sở đó, việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh cần xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và xuyên suốt trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay. Quá trình tổ chức thực hiện cần gắn chặt với yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo của từng nhà trường; đồng thời cụ thể hóa thành các tiêu chí, nội dung, biện pháp phù hợp, bảo đảm tính thiết thực và hiệu quả. Cùng với đó, cần phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ chủ trì, tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, xây dựng đội ngũ chính trị viên có phong cách làm việc khoa học, chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Cơ quan chính trị, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy các TSQQĐ, cần phát huy vai trò cơ quan tham mưu chiến lược, chủ động nghiên cứu, nắm vững và cập nhật kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương và cấp trên. Trên cơ sở đó, cơ quan cần tham mưu, đề xuất hệ thống nội dung, hình thức và biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh bảo đảm tính khoa học, đồng bộ và sát với đặc thù nhiệm vụ của từng nhà trường. Đồng thời, cơ quan chính trị cần làm tốt chức năng hướng dẫn, cụ thể hóa các chủ trương thành kế hoạch, chương trình hành động thiết thực; tổ chức quán triệt sâu rộng trong toàn trường; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc và kịp thời uốn nắn những hạn

chế trong quá trình thực hiện. Cùng với đó, cần chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tạo sự thống nhất, đồng thuận cao, phát huy sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo trong tình hình mới.

Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường lãnh đạo, chỉ đạo tốt các hoạt động học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ đảm bảo chất lượng và hiệu quả

Đây là giải pháp có ý nghĩa quan trọng, góp phần thiết thực đẩy mạnh việc học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh trong toàn quân nói chung, các học viện, nhà trường Quân đội nói riêng. Đòi hỏi cấp ủy, người chỉ huy phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chính trị xây dựng chuyên đề, lập kế hoạch, tổ chức học tập, nghiên cứu sâu cho cán bộ, đảng viên. Qua đó, giúp đội ngũ chính trị viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh, để không ngừng rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc của mình, từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của nhà trường và Quân đội hiện nay.

Trên cơ sở kế hoạch học tập các chuyên đề theo Chỉ thị của Bộ Chính trị và QUTW, cơ quan chính trị các TSQQĐ căn cứ tình hình thực tiễn, quân số, thời gian, địa điểm để lựa chọn hình thức tổ chức học tập phù hợp. Có thể tổ chức học tập riêng theo từng lớp, từng đợt hoặc lồng ghép nội dung chuyên đề với nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên vào các buổi sinh hoạt chính trị, sinh hoạt Đảng, sinh hoạt pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ. Quá trình tổ chức học tập phải tuân thủ chặt chẽ quy trình giảng dạy, từ xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp đến kiểm tra, đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm, đồng thời cần biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu và nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Để việc tổ chức học tập các chuyên đề đi vào nền nếp, đúng quy trình, đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra, cần đặt dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự quản lý, chỉ đạo của người chỉ huy, bảo đảm chặt chẽ từ xây dựng nội dung, hệ thống tài liệu, cơ sở vật chất, đến lựa chọn đội ngũ giảng viên có đủ trình độ, phẩm chất, uy tín, trách nhiệm. Nội dung chuyên đề phải sát với thực tiễn, phân tích sâu sắc nội dung, nêu bật giá trị to lớn của phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đặc biệt là ý nghĩa đối với việc xây dựng, hoàn thiện phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

Đảng ủy, Ban giám hiệu các trường cần làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ chính trị viên

Trong QĐNDVN công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là bộ phận quan trọng của công tác tư tưởng, là một mặt hoạt động cơ bản của CTĐ, CTCT, có ý nghĩa quyết định đến việc xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, làm cơ sở để nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của Quân đội. Vì vậy, Đảng ủy các TSQQĐ cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục toàn diện, bao gồm: giáo dục chính trị, chuyên môn, đạo đức, phương pháp và phong cách làm việc. Trong đó, cần đặc biệt coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, QUTW, Bộ Quốc phòng, tăng cường giáo dục pháp luật, kỷ luật, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, Quân đội và nhà trường. Đồng thời, gắn giáo dục chính trị với rèn luyện phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, qua đó hoàn thiện phẩm chất, nhân cách người quân nhân cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, góp phần xây dựng đội ngũ chính trị viên vững vàng, mẫu mực, xứng đáng là người cán bộ chủ trì về chính trị trong đơn vị.

Để nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ, trước hết Đảng ủy, Ban Giám hiệu cần xác

định rõ nội dung giáo dục theo hướng cụ thể, thiết thực, bám sát chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên. Nội dung triển khai cần tập trung vào những vấn đề cốt lõi, cấp thiết, đồng thời hướng trọng tâm vào khắc phục dứt điểm các khâu yếu, mặt yếu còn tồn tại, bảo đảm tính toàn diện và chiều sâu. Cùng với đó, cần khắc phục nhận thức phiến diện, coi công tác này chỉ là nhiệm vụ riêng của cấp ủy, cơ quan chính trị; phát huy đầy đủ vai trò lãnh đạo của cấp ủy, sự quản lý điều hành của chỉ huy và sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức, lực lượng trong nhà trường. Đồng thời, chú trọng bồi dưỡng cho đội ngũ chính trị viên về phương pháp, kỹ năng nắm bắt, phân tích và xử lý các vấn đề tư tưởng nảy sinh. Quá trình thực hiện cần gắn kết chặt chẽ giữa quản lý con người với quản lý tổ chức, vũ khí, trang bị, qua đó góp phần giữ vững trận địa tư tưởng, lý luận của Đảng trong nhà trường và Quân đội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đảng ủy, Ban giám hiệu thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, biểu dương khen thưởng kịp thời

Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, biểu dương khen thưởng vừa là yêu cầu bắt buộc, vừa là nằm trong quy trình công tác lãnh đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, nó ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả cuối cùng là hoàn thành nhiệm vụ đó ở mức nào. Trong công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, biểu dương khen thưởng trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh là trách nhiệm của người đứng đầu các nhà trường, cụ thể là Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường, trách nhiệm tiếp theo là cấp ủy các cấp, các cơ quan, các tổ chức, các lực lượng trong toàn trường.

Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và khen thưởng trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh cần tiến hành nghiêm túc, chặt chẽ, có hệ thống. Hằng năm, Đảng ủy các

TSQQĐ cần đưa nội dung này vào nghị quyết lãnh đạo năm học và coi đây là tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả chất hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên. Cơ quan chính trị chủ trì tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo cấp trên, đề xuất khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả cần gắn với việc phân loại cán bộ, đảng viên, trong bản tự kiểm điểm và cam kết tu dưỡng, rèn luyện của từng người cần thể hiện rõ nội dung tự nhận mức phân loại cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở đó, các cấp ủy tiến hành phân tích, nhận xét, đánh giá, phân loại cán bộ, đảng viên cho các đối tượng; đồng thời, rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình, tạo động lực để đội ngũ chính trị viên không ngừng học tập, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh.

Trong quá trình sơ kết, tổng kết, cần tập trung đánh giá khách quan, toàn diện kết quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, đồng thời làm rõ những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả gắn với các phong trào thi đua và việc học tập, làm theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, kịp thời phát hiện, biểu dương và khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu có đóng góp thiết thực, tạo động lực thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và hoàn thiện phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên. Cùng với việc tôn vinh điển hình, cần chú trọng công tác tổng kết kinh nghiệm, lựa chọn những nhân tố tích cực để tiếp tục bồi dưỡng, phát triển và nhân rộng trong toàn đơn vị. Việc lan tỏa các điển hình tiên tiến cần được tiến hành thường xuyên, có kế hoạch, bảo đảm có chiều sâu và tính bền vững, qua đó tạo sức cổ vũ mạnh mẽ đối với đội ngũ chính trị viên rèn luyện, học tập và làm theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Từ đó, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên, từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng nhà trường và Quân đội trong tình hình mới.

Phát huy tốt vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo, chỉ huy trong Ban giám hiệu và phòng, ban, đơn vị các nhà trường

Cán bộ lãnh đạo, chỉ huy của nhà trường là người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đoàn thể xã hội cần gương mẫu trong lời nói và việc làm cho cấp dưới và quần chúng noi theo; đặc biệt trong học tập phong cách làm việc nêu gương của Hồ Chí Minh, cần thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm cao trong mọi nhiệm vụ với tinh thần dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung, cống hiến hết mình để xây dựng xây dựng nhà trường, cơ quan và đơn vị; đồng thời, phải kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng, nhất là các nguyên tắc nền tảng của Đảng. Đây vừa là yêu cầu bắt buộc, vừa là phương châm làm việc nêu gương của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy nhà trường hiện nay, đặc biệt là lãnh đạo Ban giám hiệu, đội ngũ cán bộ chủ chốt với tinh thần: “trên trước, dưới sau” và “làm mực thước cho người ta bắt chước”, đây cũng là ý thức tự giác của người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phong trào học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và phong cách làm việc nêu gương của Người nói riêng. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

4.3.1.2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng trong tham gia xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội

Đây là một trong những giải pháp có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đảm bảo mọi hoạt động xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh được tổ chức thực hiện thông suốt, đồng bộ, phát triển đúng hướng, đồng thời phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp của mọi tổ chức, mọi lực lượng, mọi cá nhân trong xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên đơn vị.

Đối với tổ chức Đảng cơ sở và các tổ chức đoàn thể

Đảng lãnh đạo Quân đội tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt thông qua cơ chế lãnh đạo của Đảng trong Quân đội, thông qua hệ thống tổ chức Đảng từ Đảng ủy quân sự Trung ương đến chi bộ cơ sở. Do vậy, cấp ủy trực tiếp lãnh đạo toàn bộ mọi hoạt động ở đơn vị, trong đó việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh tất yếu phải đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng cơ sở.

Để xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh đạt hiệu quả thiết thực, cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở cần thường xuyên quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Đảng, QUTW, Bộ Quốc phòng và Nhà trường đến toàn thể cán bộ, học viên. Trên cơ sở đó, lãnh đạo, chỉ huy các cấp cần chủ động tạo điều kiện để đội ngũ chính trị viên thực hiện hiệu quả kế hoạch tự học tập, rèn luyện phong cách làm việc đã đề ra. Đồng thời, cấp ủy cơ sở cần tăng cường công tác tổng kết thực tiễn, đánh giá đúng thực trạng phong cách sống, làm việc, ứng xử, tư duy của đội ngũ chính trị viên, làm cơ sở xác định nội dung, chỉ tiêu, biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên phù hợp. Quá trình tổ chức thực hiện cần nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm, phân công rõ trách nhiệm, gắn với công tác kiểm tra, thi đua, khen thưởng và đánh giá cán bộ, coi đó là tiêu chí quan trọng trong đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh, cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở cần làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, định hướng nhận thức, thống nhất tư tưởng và hành động trong đơn vị, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát huy vai trò của mọi tổ chức, mọi lực lượng và các cá nhân trong tham gia xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Công tác này cần làm cho mọi cán bộ, đảng viên nhận thức rõ rằng:

xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên không chỉ là nhiệm vụ của cấp ủy cơ sở, cán bộ chính trị mà là trách nhiệm chung của toàn đơn vị, trực tiếp góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, các tổ chức quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội đồng quân nhân, Công đoàn, Hội Phụ nữ..., giữ vai trò quan trọng trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Đây vừa là lực lượng trực tiếp tham gia, vừa là kênh giám sát, phản biện các hoạt động của cán bộ, chỉ huy và cấp ủy cơ sở trong đơn vị. Vì vậy, cần thường xuyên nâng cao nhận thức, trách nhiệm, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các tổ chức đoàn thể, tạo sức mạnh tổng hợp của mọi lực lượng trong đơn vị tham gia vào xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh, thì hoạt động xây dựng đó mới đi vào thực chất, hiệu quả và đúng định hướng.

Đối với các cơ quan chuyên môn

Là thành phần đóng vai trò chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi kiểm tra, đôn đốc, giúp đỡ toàn bộ quá trình xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh. Để phát huy tốt vai trò trách nhiệm, các cơ quan chuyên môn cần căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan để thực hiện và tham gia vào xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó, Cơ quan chính trị với chức năng tham mưu đề xuất cho cấp trên, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, giúp đỡ cấp dưới thực hiện. Vì vậy, Cơ quan chính trị cần nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của cấp trên và căn cứ vào tình hình thực tiễn nhiệm vụ của đơn vị, căn cứ vào chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên của nhà trường, kịp thời báo cáo, tham mưu và đề xuất với Thường vụ Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều chỉnh, bổ sung những biện pháp phù hợp với từng tổ chức đảng, từng đối tượng

và từng giai đoạn cụ thể. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc xây dựng, bồi dưỡng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, tiến hành sơ tổng kết, rút kinh nghiệm, kịp thời phổ biến những kinh nghiệm sâu sắc được rút ra từ thực tiễn, những cách làm hiệu quả, các cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh của nhà trường, kịp thời động viên, đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu làm tốt trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh và phổ biến kinh nghiệm hay cho các đơn vị trong toàn trường, để tiếp tục lan tỏa phong trào học tập và làm theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho các đối tượng.

Đối với tổ chức chỉ huy

Tổ chức chỉ huy của đơn vị là một trong những chủ thể xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh hiện nay, tổ chức chỉ huy có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Xuất phát từ vị trí, vai trò quan trọng của tổ chức chỉ huy trong đơn vị hiện nay, cần phải nâng cao nhận thức, trách nhiệm của họ trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Cần quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết, các văn bản hướng dẫn của các cấp; các kế hoạch của người chỉ huy cần căn cứ vào các văn bản hướng dẫn cấp trên và tình hình thực tiễn của đơn vị. Trong quá trình xây dựng kế hoạch chung của đơn vị, người chỉ huy cần trao đổi, bàn bạc trực tiếp với người chính ủy, chính trị viên của đơn vị để đi đến thống nhất. Trong kế hoạch chung của đơn vị do người chỉ huy xây dựng, nhất thiết nên đưa nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh vào kế hoạch, để sắp xếp thời gian, lực lượng, vật chất, giám sát, giúp đỡ và tránh tình trạng chồng chéo kế hoạch, hoặc người chỉ huy không nắm được hoạt động này tại đơn vị. Đồng

thời, quá trình tổ chức thực hiện cần nghiêm túc, đúng quy trình, từng khâu, từng bước theo kế hoạch; tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, khắc phục những hạn chế, thiếu sót và rút kinh nghiệm kịp thời. Thường xuyên trao đổi với người chính ủy, chính trị viên về những kinh nghiệm hay trong giáo dục, quản lý, chỉ huy, rèn luyện cán bộ, học viên tại đơn vị, truyền thụ những kinh nghiệm mới, cách quản lý, chỉ huy hiệu quả cho đội ngũ chính trị viên. Bên cạnh đó, người chỉ huy cần thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện mọi mặt, kinh phí, vật chất, lực lượng, thời gian để người chính trị viên đơn vị thực hiện theo kế hoạch xây dựng phong cách làm việc của người chính ủy cấp trên và kế hoạch tự tu dưỡng rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh của mình đã xây dựng.

Đối với người chính ủy, phó chính ủy cấp trên

Xuất phát từ vị trí, vai trò đặc thù của chính ủy, chính trị viên trong QĐNDVN, những người đại diện cho ý chí, đường lối của Đảng trong lực lượng vũ trang, giữ vai trò định hướng chính trị, tinh thần cho đơn vị - việc xây dựng phong cách làm việc cho họ theo phong cách Hồ Chí Minh có ý nghĩa then chốt đối với nâng cao chất lượng hoạt động CTĐ, CTCT và sức mạnh tổng hợp của nhà trường cũng như toàn quân. Phong cách làm việc của đội ngũ này không chỉ tác động trực tiếp đến hiệu quả lãnh đạo, chỉ huy mà còn lan tỏa, định hình nếp nghĩ, cách làm của tập thể. Trong đó, chính ủy, phó chính ủy cấp trên với cương vị là cán bộ chủ trì về chính trị giữ vai trò nòng cốt trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và bồi dưỡng cấp dưới. Thông qua hoạt động thực tiễn, họ có trách nhiệm định hướng, rèn luyện đội ngũ chính trị viên hình thành phong cách làm việc dân chủ, gần gũi quần chúng, khoa học, linh hoạt, hiệu quả và nêu gương. Để thực hiện tốt chức trách, bản thân đội ngũ này phải thật sự mẫu mực về phẩm chất đạo đức, có năng lực thực tiễn vững vàng, là tấm gương tiêu biểu trong học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh, tạo uy tín và sức thuyết phục cao trong đơn vị. Đồng thời, cần

thường xuyên quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng; chủ động nắm chắc thực tiễn, tham mưu, đề xuất với Đảng ủy nhà trường xây dựng chương trình, kế hoạch sát đúng, khả thi. Quá trình tổ chức thực hiện cần gắn với kiểm tra, giám sát chặt chẽ, kịp thời uốn nắn, hỗ trợ cấp dưới, bảo đảm việc xây dựng và hoàn thiện phong cách làm việc cho chính trị viên đi vào nền nếp, thực chất, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

4.3.2. Phát huy tính tích cực tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc của chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng tinh thần tự giác, tự học tập của cán bộ, đảng viên, coi đó là nền tảng của sự trưởng thành và phát triển. Người nhấn mạnh: “Cách học tập: lấy tự học làm cốt” [81, tr.312]. Theo Người, học tập phải gắn với thực tiễn, tự rèn luyện, tu dưỡng trong công tác và cuộc sống. Đối với đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ thì tự học, tự rèn là con đường chủ yếu để hoàn thiện phong cách làm việc của mình theo phong cách Hồ Chí Minh, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Nhà trường và Quân đội trong tình hình mới.

Chính trị viên cần nhận thức đúng vị trí, ý nghĩa, nội dung và giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ, chính trị viên trước hết cần tự giác nhận thức đầy đủ, đúng đắn vị trí, ý nghĩa, đặc trưng và giá trị bền vững phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Đây không chỉ là di sản tinh thần quý báu của Đảng, Nhà nước và dân tộc, mà còn là chuẩn mực phương pháp, tác phong lãnh đạo khoa học, nhân văn, hiệu quả đối với người cán bộ chính trị trong Quân đội. Nhận thức đúng giúp chính trị viên thấy rõ phong cách làm việc Hồ Chí Minh là sự thống nhất giữa tư duy chiến lược và hành động thực

tiền, giữa tính nguyên tắc và tính linh hoạt, giữa vai trò nêu gương của người lãnh đạo với tinh thần tôn trọng, phát huy sức mạnh tập thể.

Trên cơ sở nhận thức và có sự hiểu biết sâu sắc về vị trí, ý nghĩa, vai trò, nội dung và giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh, giúp cho đội ngũ chính trị viên hiểu rằng, phong cách làm việc Hồ Chí Minh có được phải thông qua quá trình đấu tranh gian khổ, rèn luyện bền bỉ hằng ngày, hằng giờ mới có được. Từ đó, họ xác lập được động cơ học tập đúng đắn, chuyển hóa từ nhận thức thành nhu cầu tự thân, xây dựng quyết tâm cao trong học tập, nghiên cứu, tìm tòi, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc cho mình với thái độ nghiêm túc, tích cực, chủ động, cầu thị thì mới đem lại kết quả khả quan, hình thành và hoàn thiện cho mình phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, khoa học, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn của nhà trường và Quân đội trong tình hình mới.

Việc tự nhận thức đầy đủ vị trí, ý nghĩa, vai trò, đặc trưng, giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh còn là tiền đề quan trọng để đội ngũ chính trị viên không ngừng tự soi, tự sửa, khắc phục biểu hiện chủ quan, hình thức, mệnh lệnh hành chính trong công việc. Từ đó, đội ngũ chính trị viên luôn kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách và luôn gương mẫu về đạo đức, lối sống, phong cách làm việc và giữ trọn phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết đấu tranh bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, đồng thời hình thành cho mình phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, khoa học, đổi mới, hiệu quả và nêu gương, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của Quân đội.

Chính trị viên cần chủ động, tích cực, tự giác tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh

Mỗi cán bộ, đảng viên cần xây dựng kế hoạch tự học tập khoa học, hiệu quả, thường xuyên trau dồi tri thức, rèn luyện bản lĩnh, nâng cao trình độ lý luận, chính trị, khoa học, quân sự và năng lực thực tiễn. Coi tự học, tự rèn luyện là quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm thiêng liêng của người cán bộ,

đảng viên. Mọi biểu hiện trì trệ, ngại học, ngại rèn, bảo thủ, tự mãn..., tất yếu sẽ bị đào thải, bởi thực tiễn luôn đổi mới, phát triển không ngừng. Do đó, cần thường xuyên động viên, khích lệ, xây dựng động cơ, thái độ trách nhiệm đúng đắn cho họ trong học tập, nghiên cứu, rèn luyện phong cách làm việc của mình, đồng thời khắc phục triệt để “bệnh trung bình chủ nghĩa”, giúp họ hình thành và hoàn thiện phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, khoa học, đổi mới, hiệu quả và nêu gương theo phong cách Hồ Chí Minh.

Trên cơ sở nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò, đặc trưng và giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh, chính trị viên cần thường xuyên tự soi, tự sửa, tự đánh giá những ưu điểm và hạn chế trong quá trình học tập, rèn luyện, xây dựng phong cách làm việc cho mình theo phong cách Hồ Chí Minh. Từ đó, biết phát huy điểm mạnh, khắc phục hạn chế, vượt qua khó khăn, rèn luyện ý chí kiên định, tinh thần cầu thị, tự giác học tập, tu dưỡng, hoàn thiện bản thân. Mỗi chính trị viên cần xác định rõ việc tự học tập, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc cho mình vừa là nghĩa vụ, vừa là quyền lợi và trách nhiệm chính trị đối với đơn vị, nhà trường, Quân đội và xã hội, góp phần xây dựng QĐNDVN cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Đồng thời, kiên quyết khắc phục những biểu hiện trung bình chủ nghĩa, ngại khó, ngại đổi mới, lười học, lười nghiên cứu, thiếu ý thức tự rèn, chủ động cập nhật tri thức mới, nâng cao phẩm chất và năng lực toàn diện, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của nhà trường và Quân đội hiện nay.

Chính trị viên cần xây dựng kế hoạch tự học và tổ chức thực hiện kế hoạch, nội dung, biện pháp học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Xây dựng kế hoạch tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc của mình theo phong cách Hồ Chí Minh là khâu quyết định đến chất lượng, hiệu quả của quá trình xây dựng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc của chính trị viên các TSQQĐ. Xây dựng kế hoạch tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh của chính trị viên cần đảm bảo tính khoa học, chặt chẽ, cụ thể, tỉ mỉ và

thể hiện rõ từng mục, từng nội dung, mục tiêu, yêu cầu, biện pháp, thời gian, địa điểm, kết quả.

Trong quá trình xây dựng kế hoạch tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện và hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh, đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ cần bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ với việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng. Đây không chỉ là yêu cầu mang tính nguyên tắc mà còn là cơ sở định hướng để xác lập nội dung, mục tiêu và phương pháp rèn luyện phù hợp, thống nhất với nhiệm vụ chính trị của từng nhà trường. Quá trình tự học, tự rèn cần được tiến hành một cách toàn diện, đồng bộ trên các phương diện phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn và năng lực công tác. Đồng thời, cần đặt trong khuôn khổ các chuẩn mực đạo đức cách mạng mới, đề cao tinh thần cầu thị, ý thức tự giác học tập, rèn luyện không ngừng. Mỗi chính trị viên cần chủ động đổi mới tư duy, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá sáng tạo trong thực tiễn công tác. Bên cạnh đó, cần kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; chủ động bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong mọi tình huống. Thông qua quá trình rèn luyện bền bỉ, nghiêm túc và có định hướng, từng bước hoàn thiện phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, khoa học, sâu sát thực tiễn và nêu gương, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng nhà trường và Quân đội trong tình hình mới.

Khi xây dựng kế hoạch tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện và hoàn thiện phong cách làm việc của mình theo phong cách Hồ Chí Minh, chính trị viên cần xác định mục tiêu phù hợp với năng lực bản thân và yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị. Nếu mục tiêu quá cao sẽ tạo áp lực, dễ dẫn đến căng thẳng, giảm tính sáng tạo; nhưng nếu mục tiêu quá thấp lại triệt tiêu động lực phấn đấu, làm con người dễ bằng lòng, thụt lùi, không đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Nội dung kế hoạch cần toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn

trải, hình thức. Thực tiễn ở các TSQQĐ cho thấy, nhiều chính trị viên đã chú trọng xây dựng kế hoạch tự rèn luyện, thường xuyên theo dõi, điều chỉnh, bổ sung kịp thời; song vẫn còn trường hợp làm kế hoạch học tập mang tính đối phó, nội dung, hình thức còn chung chung, chưa sát thực tế nhiệm vụ và đặc điểm đơn vị, dẫn đến hiệu quả thấp, chưa thể hiện được tinh thần tự giác, khoa học, sáng tạo theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Đội ngũ chính trị viên các TSQQĐ cần căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ, cũng như đặc điểm đơn vị để xây dựng và vận dụng linh hoạt các hình thức, biện pháp tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc của mình theo phong cách Hồ Chí Minh. Có thể tự học từ sách vở, báo chí, các tấm gương tiêu biểu, những kinh nghiệm của cán bộ cấp trên, những mô hình hay, những tấm gương điển hình tiên tiến, đồng thời biết vận dụng sâu sắc nguyên tắc “tự phê bình và phê bình” trong xây dựng Đảng kiểu mới mà Hồ Chí Minh đã xác định. Chính trị viên cần tự kiểm điểm, nhận rõ ưu điểm, hạn chế, cầu thị lắng nghe sự góp ý, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng; giữ gìn phong cách làm việc hòa nhã, gần gũi, nắm chắc tư tưởng, tâm lý học viên và thường xuyên rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn nhạy bén, linh hoạt trong xử lý các tình huống, không ngừng hoàn thiện phong cách làm việc của mình theo phong cách Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, cấp ủy, cán bộ chủ trì, chỉ huy các cấp cần thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ, định hướng kịp thời cho chính trị viên trong quá trình tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh, kịp thời uốn nắn những sai sót, để nâng cao hiệu quả tự học tập, rèn luyện phong cách làm việc của chính trị viên. Đồng thời, cần tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả khách quan, trung thực, chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và biện pháp khắc phục, từ đó giúp cấp ủy nắm chắc quá trình tự rèn luyện phong cách làm việc của chính trị viên để có chủ trương, biện

pháp lãnh đạo phù hợp. Mặt khác, cần quan tâm bảo đảm điều kiện vật chất, tinh thần, tạo môi trường thuận lợi, cổ vũ, khích lệ, động viên kịp thời để chính trị viên tích cực tự học tập, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh.

4.3.3. Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh

4.3.3.1. Đổi mới nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh

Phong cách làm việc của chính trị viên là tổng hợp các hình thức, biện pháp sử dụng hàng ngày để giải quyết công việc tại đơn vị sao cho đạt kết quả tốt nhất. Trên cơ sở quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của các cấp, các đặc trưng, giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh, gắn với chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chính trị viên và tình hình thực tiễn nhiệm vụ của đơn vị. Nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh cần tập trung vào các nội dung sau:

Xây dựng phong cách làm việc gần gũi, sâu sát quần chúng

Trên cơ sở vận dụng phong cách làm việc quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc bồi dưỡng cho đội ngũ chính trị viên cần tập trung vào nâng cao năng lực tổ chức, vận động, giáo dục và thuyết phục quần chúng một cách khoa học, linh hoạt và hiệu quả. Đây là yêu cầu có ý nghĩa nền tảng nhằm giúp đội ngũ chính trị viên thực hiện tốt chức trách, tập hợp, quy tụ cán bộ, học viên, chiến sĩ vào các tổ chức, xây dựng khối đoàn kết thống nhất và phát huy vai trò lãnh đạo của các tổ chức trong đơn vị.

Mỗi chính trị viên phải thực sự là trung tâm đoàn kết, có khả năng cảm hóa, thu phục và định hướng đúng đắn các mối quan hệ trong đơn vị. Để đạt được điều đó, cần xây dựng phong cách làm việc gần gũi, chân thành, sâu sát thực tiễn, luôn quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho bộ đội.

Đồng thời, phải thường xuyên lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, kịp thời chia sẻ, động viên, tạo niềm tin và sự gắn bó trong đơn vị. Bên cạnh đó, chính trị viên cần thể hiện thái độ trân trọng đối với những nỗ lực, tiến bộ của cán bộ, học viên; kiên quyết khắc phục biểu hiện thờ ơ, vô cảm trước khó khăn của tập thể và cá nhân. Trong xử lý các vấn đề nảy sinh, phải bảo đảm khách quan, công tâm, không định kiến, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cá nhân khắc phục hạn chế, phấn đấu vươn lên. Việc biểu dương, khích lệ cần được thực hiện kịp thời, đúng mức, qua đó góp phần củng cố niềm tin, tăng cường sự đoàn kết và nâng cao hiệu quả công tác trong đơn vị.

Xây dựng phong cách làm việc tập thể, dân chủ

Từ tám gương mẫu mực của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phong cách làm việc tôn trọng tập thể, đề cao dân chủ, việc bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ chính trị viên cần tiếp tục được triển khai theo hướng xây dựng phong cách làm việc khoa học, dân chủ và giàu tính thuyết phục. Trước hết, mỗi chính trị viên cần nhận thức sâu sắc vai trò của tập thể, coi trọng việc phát huy trí tuệ tập thể trong mọi hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Thực hành dân chủ không chỉ dừng lại ở hình thức mà cần được thể hiện bằng hành động cụ thể, thông qua việc tạo điều kiện để cán bộ, học viên tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất sáng kiến và tham gia giải quyết các vấn đề của đơn vị.

Chính trị viên cần rèn luyện phương pháp lắng nghe tích cực, biết tiếp thu có chọn lọc các ý kiến khác nhau, kể cả những ý kiến trái chiều, trên cơ sở đó tổng hợp, phân tích và báo cáo cấp có thẩm quyền theo đúng quy định. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, phải kiên quyết khắc phục biểu hiện áp đặt, chủ quan, duy ý chí; đồng thời, luôn tuân thủ nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Mỗi cá nhân cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, sẵn sàng nhận và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, không né tránh, không đùn đẩy cho tập thể hoặc cá nhân khác. Bên cạnh đó, cần xây dựng thái độ ứng xử chuẩn mực, công bằng, tôn trọng nhân cách

và giá trị của mỗi con người, không phân biệt vị trí, cương vị. Kiên quyết loại bỏ các biểu hiện tiêu cực như cửa quyền, hách dịch, xu nịnh cấp trên hoặc coi nhẹ cấp dưới. Việc tu dưỡng phong cách làm việc cần gắn với đạo lý “trân trọng nghĩa tình” nhưng đồng thời phải bảo đảm tính nguyên tắc, kỷ luật, qua đó góp phần xây dựng môi trường đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị trong tình hình mới.

Xây dựng phong cách làm việc khoa học, cụ thể, tỉ mỉ

Từ phong cách làm việc khoa học của Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc vận dụng vào xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên cần được tiến hành theo hướng cụ thể, tỉ mỉ, có kế hoạch và kỷ luật chặt chẽ. Trước hết, cần bồi dưỡng cho mỗi chính trị viên phương pháp làm việc khoa học, biết tổ chức công việc theo chương trình, kế hoạch rõ ràng, bảo đảm “giờ nào việc nấy”, tránh tình trạng tùy tiện, thiếu trật tự, làm việc theo cảm tính. Hệ thống sổ sách, văn bản, kế hoạch công tác cần được sắp xếp khoa học, ngăn nắp, dễ tra cứu, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành. Đồng thời, kiên quyết khắc phục lối làm việc tùy hứng, thiếu chuẩn bị, chạy theo xử lý tình huống bị động hoặc chỉ tập trung khắc phục hậu quả.

Trong thực tiễn công việc, chính trị viên cần duy trì thái độ làm việc nghiêm túc, thận trọng, coi trọng khâu nghiên cứu, nắm vững các văn bản chỉ đạo, cũng như phân tích sâu sắc đặc điểm tình hình, đối tượng quản lý, giáo dục. Trên cơ sở đó, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác sát thực tiễn, xác định rõ nội dung trọng tâm, trọng điểm và lộ trình triển khai phù hợp. Đồng thời, cần nâng cao năng lực dự báo, chủ động nhận diện những vấn đề có thể phát sinh để chuẩn bị phương án xử lý kịp thời, không để rơi vào thế bị động, bất ngờ, ảnh hưởng đến nhiệm vụ chung của đơn vị. Bên cạnh đó, chính trị viên cần thường xuyên bám sát cơ sở, sâu sát đơn vị để chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và giúp đỡ cán bộ, học viên thực hiện nhiệm vụ một cách cụ thể, hiệu quả. Công tác kiểm tra, đôn đốc cần được tiến hành chặt

chẽ, tỉ mỉ, gắn với rút kinh nghiệm và kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch khi cần thiết. Đồng thời, cần kiên quyết khắc phục các biểu hiện làm việc hình thức, qua loa, đại khái, thiếu chiều sâu; chống lối làm việc thiếu bản lĩnh, “gió chiều nào theo chiều đó” hoặc làm việc đối phó. Qua đó, từng bước hình thành phong cách làm việc khoa học, chuẩn mực, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trong đơn vị, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xây dựng phong cách làm việc đổi mới, sáng tạo, quyết đoán

Trên cương vị là cán bộ chủ trì về chính trị của đơn vị, chính trị viên nên thường xuyên rèn luyện và hoàn thiện phong cách làm việc theo hướng đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, thể hiện rõ bản lĩnh dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể và cấp trên. Đây không chỉ là yêu cầu về phẩm chất cá nhân mà còn là đòi hỏi khách quan từ thực tiễn hoạt động của nhà trường và Quân đội - môi trường đặc thù quân sự, nơi thường xuyên xuất hiện những tình huống phức tạp, đòi hỏi xử trí nhanh chóng, chính xác và hiệu quả.

Trong điều kiện thực hiện nhiệm vụ đặc biệt, khi không thể triệu tập cấp ủy hoặc xin ý kiến chỉ đạo từ cấp trên, chính trị viên cần phát huy cao độ vai trò chủ trì về chính trị, chủ động phối hợp chặt chẽ với người chỉ huy để phân tích tình hình, thống nhất phương án và đưa ra quyết định kịp thời. Mỗi quyết định không chỉ cần bảo đảm đúng đắn về chính trị, quân sự mà còn phải phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Đồng thời, chính trị viên luôn sẵn sàng nhận và chịu trách nhiệm toàn diện trước cấp ủy, chỉ huy cấp trên và cấp ủy cấp mình về những quyết định đã ban hành. Bên cạnh đó, việc rèn luyện phương pháp xử lý tình huống linh hoạt, mềm dẻo nhưng vẫn giữ vững nguyên tắc là yêu cầu xuyên suốt. Chính trị viên cần tránh tư tưởng thụ động, ỷ lại, trông chờ chỉ đạo của cấp trên; đồng thời khắc phục tâm lý e ngại, không dám vượt qua “ngưỡng an

toàn”, làm hạn chế tính chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo. Trong mọi hoàn cảnh, cần biết nắm bắt thời cơ, chủ động hành động đúng lúc, đúng cách; nếu chậm trễ hoặc thiếu quyết đoán sẽ dẫn đến giảm sút hiệu quả, thậm chí gây hậu quả nghiêm trọng. Thông qua quá trình rèn luyện liên tục, đội ngũ chính trị viên sẽ từng bước hình thành và hoàn thiện phong cách làm việc năng động, sáng tạo, bản lĩnh và trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới hiện nay.

Xây dựng phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm

Từ tám gương mẫu mực của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm, việc xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên cần xác định là nội dung cốt lõi, có ý nghĩa định hướng và lan tỏa sâu rộng trong toàn đơn vị. Mỗi chính trị viên phải thực sự là trung tâm đoàn kết, là hình mẫu tiêu biểu để cán bộ, học viên noi theo, thông qua sự thống nhất giữa lời nói và hành động, giữa nhận thức và thực tiễn công tác.

Trước hết, chính trị viên cần luôn giữ vững tính Đảng trong mọi phát ngôn và hành vi, bảo đảm sự nhất quán với quan điểm, đường lối của Đảng. Trong thực hiện nhiệm vụ, phải đi đầu về tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong tìm tòi cách làm phù hợp, hiệu quả; đồng thời kiên quyết khắc phục khó khăn, tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao. Vai trò nêu gương không chỉ thể hiện ở kết quả công việc mà còn ở phương pháp tổ chức, lãnh đạo và tinh thần dám chịu trách nhiệm. Trong sinh hoạt, chính trị viên cần nghiêm túc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, tôn trọng ý kiến của cán bộ, học viên, tránh biểu hiện áp đặt, chủ quan. Đồng thời, cần duy trì phương pháp làm việc linh hoạt, mềm dẻo nhưng chặt chẽ, hiệu quả. Trong giao tiếp và diễn đạt, cần bảo đảm ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, ngôn ngữ trong sáng, giản dị nhưng có sức thuyết phục, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục, tuyên truyền.

Bên cạnh đó, chính trị viên cần xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực, hài hòa, chân thành, không biểu hiện xu nịnh cấp trên hay coi thường cấp dưới; luôn tôn trọng nhân cách con người và giữ gìn mối quan hệ đoàn kết nội bộ. Trong quan hệ với nhân dân, cần thể hiện thái độ kính trọng, lễ phép, gần gũi, qua đó củng cố và phát huy mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Quân đội với nhân dân. Thông qua quá trình tu dưỡng bền bỉ, đội ngũ chính trị viên sẽ hình thành phong cách làm việc nêu gương tiêu biểu, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc trong tình hình mới.

4.3.3.2. Linh hoạt, sáng tạo các hình thức, biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh, cần vận dụng linh hoạt, sáng tạo một số hình thức, biện pháp xây dựng sau:

Một là, chuẩn bị chu đáo và tổ chức tốt tập huấn cho chính trị viên

Đây là hình thức, biện pháp quan trọng, thường xuyên được vận dụng trong toàn quân, việc thực tốt hình thức, biện pháp này sẽ cung cấp những nội dung, kiến thức mới, kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả, tạo sự thống nhất cao từ trên xuống dưới, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Hằng năm, Quân đội tổ chức các đợt tập huấn thống nhất trong toàn quân; trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia đầy đủ, nghiêm túc. Sau khi hoàn thành tập huấn cấp toàn quân, cấp ủy và chỉ huy các cấp cần căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ và thực trạng phong cách làm việc của đội ngũ chính trị viên để xây dựng kế hoạch tập huấn ở đơn vị một cách sát thực, phù hợp, bảo đảm tính thiết thực và hiệu quả. Nội dung tập huấn không chỉ dừng lại ở việc cập nhật kiến thức mới, phổ biến kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả trong công tác giáo dục, quản lý, chỉ huy bộ đội, mà cần chú

trọng lòng ghép bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ CTĐ, CTCT gắn với chức trách, nhiệm vụ của chính trị viên. Thông qua đó, kịp thời phát hiện, uốn nắn và khắc phục những hạn chế trong phong cách làm việc của chính trị viên, góp phần nâng cao năng lực toàn diện cho đội ngũ này.

Để công tác tập huấn đạt chất lượng, cần chuẩn bị chu đáo, đồng bộ trên tất cả các mặt: từ xây dựng kế hoạch, xác định nội dung, bố trí thời gian, địa điểm, đến bảo đảm lực lượng, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ. Đồng thời, cần làm tốt công tác giáo dục, quán triệt, xây dựng động cơ, ý thức trách nhiệm cho các đối tượng tham gia; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự điều hành của chỉ huy, phân công nhiệm vụ rõ ràng, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các cơ quan chức năng, đội ngũ giảng viên và đơn vị. Kết thúc mỗi đợt tập huấn, cần tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm nghiêm túc, chỉ rõ những ưu điểm cần phát huy và những hạn chế cần khắc phục, làm cơ sở nâng cao chất lượng cho các đợt tập huấn tiếp theo. Thông qua hoạt động tập huấn ở các cấp, không chỉ trực tiếp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng mà còn góp phần rèn luyện phong cách làm việc khoa học, cụ thể, tỉ mỉ và phong cách làm việc nêu gương của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, qua đó từng bước rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Hai là, tổ chức các hội thi ở đơn vị cơ sở sát thực, phù hợp

Hình thức hội thi thường xuyên được tổ chức trong toàn quân, mà ban đầu là tổ chức tại các đơn vị cơ sở, lựa chọn thành viên thành lập đội, luyện tập để tham gia thi toàn quân, nhằm bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất, năng lực, trí tuệ, bản lĩnh chính trị, đặc biệt là rèn luyện phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên.

Thứ nhất, hội thi chính trị viên giỏi, bí thư chi bộ giỏi. Các hội thi được tổ chức tại cơ sở dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy, bảo đảm thống nhất, nghiêm túc, chất lượng. Cơ quan chính trị chủ trì xây dựng kế hoạch, xác

định nội dung, tiêu chí đánh giá, phân công người phụ trách, bảo đảm đầy đủ kinh phí, vật chất, hướng dẫn và kiểm tra chặt chẽ quá trình thực hiện. Công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt được tiến hành sâu rộng, để xây dựng động cơ, quyết tâm cao cho chính trị viên, bí thư chi bộ, công tác chuẩn bị, ôn luyện của chính trị viên được tổ chức khoa học, nghiêm túc. Mỗi nội dung thi phản ánh toàn diện phẩm chất, năng lực, bản lĩnh, khả năng vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào thực tiễn, qua đó đánh giá kết quả khách quan, công tâm và biểu dương những cá nhân có thành tích tốt, nhân rộng những gương điển hình. Thông qua hội thi này để rèn luyện phong cách làm việc quần chúng, khoa học, dân chủ, cụ thể, sáng tạo và nêu gương cho đội ngũ chính trị viên.

Thứ hai, thi kể chuyện CTĐ, CTCT. Hội thi được tổ chức nhằm tái hiện những câu chuyện chiến đấu hào hùng, tấm gương anh dũng của chính trị viên trong các trận chiến ác liệt, góp phần làm nên thắng lợi vĩ đại của dân tộc trong kháng chiến chống Thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ. Cơ quan chính trị xây dựng kế hoạch cụ thể, hướng dẫn chặt chẽ, cấp ủy các cấp quán triệt, chuẩn bị chu đáo, lựa chọn những câu chuyện tiêu biểu, chỉ đạo chính trị viên luyện tập và tổ chức thi kể chuyện CTĐ, CTCT, đánh giá kết quả khách quan, khen thưởng kịp thời những cá nhân tiêu biểu và chọn tiết mục xuất sắc dự thi cấp trên. Thông qua kể chuyện CTĐ, CTCT, không chỉ bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, tình yêu nước, lòng tự hào dân tộc, mà còn rèn luyện phong cách làm việc khoa học, quần chúng, nêu gương cho đội ngũ chính trị viên, giúp họ ngày càng trưởng thành về mọi mặt.

Thứ ba, hội thi văn nghệ quần chúng. Đây là hoạt động được tổ chức thường xuyên trong các đơn vị, nhà trường Quân đội, nhất là vào các ngày lễ lớn của Đảng, Nhà nước, Quân đội và ngày truyền thống đơn vị. Đây là một nội dung quan trọng trong hoạt động CTĐ, CTCT do chính trị viên trực tiếp phụ trách. Cơ quan chính trị xây dựng kế hoạch, hướng dẫn cụ thể, các cấp ủy, đơn vị tổ chức triển khai nghiêm túc. Chính trị viên cần chủ động xây

dụng kế hoạch luyện tập khoa học, lựa chọn các hạt nhân văn nghệ, phân công nhiệm vụ cụ thể, tổ chức luyện tập chu đáo, tổ chức hội thi đánh giá kết quả khách quan, trung thực, lựa chọn tiết mục xuất sắc tham gia hội thi cấp trên và công diễn cho toàn trường. Thông qua hội thi văn nghệ quần chúng, chính trị viên được rèn luyện phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát quần chúng và thể hiện vai trò nêu gương trong tổ chức và chỉ đạo hoạt động phong trào.

Ba là, cấp trên giáo dục bồi dưỡng cấp dưới linh hoạt, sáng tạo

Đây là hình thức được triển khai rộng rãi, có tính thực tiễn cao trong toàn quân, phù hợp với quan điểm giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc “giáo dục lẫn nhau” trong tập thể. Thông qua cơ chế cán bộ cấp trên trực tiếp quản lý, theo dõi và dìu dắt cấp dưới, việc nắm chắc đặc điểm, ưu điểm và những hạn chế trong phong cách làm việc của từng chính trị viên được thực hiện một cách cụ thể, sát thực. Trên cơ sở đó, các cấp ủy, chỉ huy xác định đúng mục tiêu, nội dung và lựa chọn biện pháp bồi dưỡng, rèn luyện phù hợp, bảo đảm tính thiết thực và hiệu quả.

Đội ngũ cán bộ chủ trì giữ vai trò then chốt, phải thường xuyên sâu sát đơn vị, tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, kịp thời uốn nắn, giúp đỡ cấp dưới. Việc đánh giá cần khách quan, toàn diện, phản ánh đúng thực chất, làm cơ sở để bổ sung, điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục, rèn luyện phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và đặc điểm thực tiễn. Quá trình này đòi hỏi sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đồng thời giữ vững nguyên tắc Đảng, bảo đảm định hướng chính trị rõ ràng. Cùng với đó, cần chú trọng xây dựng phong cách làm việc khoa học, dân chủ, gần gũi quần chúng, tôn trọng và phát huy trí tuệ tập thể. Mỗi cán bộ, nhất là cán bộ chủ trì, phải thực sự gương mẫu trong lời nói và hành động, tạo sức lan tỏa tích cực trong đơn vị. Những nội dung trên cần được tổ chức giáo dục, quán triệt thường xuyên, liên tục, góp phần từng bước rèn luyện, hoàn thiện phong cách

làm việc cho đội ngũ chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bốn là, tổ chức cho chính trị viên tham gia công tác dân vận hiệu quả

Hành quân đi làm công tác dân vận, giúp đỡ nhân dân là một hình thức, biện pháp hoạt động phổ biến, mang ý nghĩa chính trị - xã hội sâu sắc của QĐNDVN. Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận: “Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công” [82, tr.234]. Hằng năm, các đơn vị, đặc biệt là các nhà trường Quân đội, đều tổ chức hành quân đến những địa bàn khó khăn để giúp nhân dân phát triển kinh tế, cải tạo các công trình phúc lợi, củng cố mối quan hệ đoàn kết máu thịt “quân - dân”, góp phần xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc. Để công tác dân vận đạt hiệu quả cao, cơ quan chính trị cần phối hợp với cấp ủy, chỉ huy đơn vị và chính quyền địa phương, đi trước một bước xuống địa phương nghiên cứu nắm chắc địa bàn, phong tục, tập quán, văn hóa của nhân dân. Từ đó, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác dân vận cụ thể và tổ chức thực hiện chặt chẽ, thống nhất. Trong quá trình thực hiện công tác dân vận, cán bộ, học viên phải tuyệt đối chấp hành nghiêm kỷ luật, giữ gìn tác phong chuẩn mực, nhưng luôn hòa đồng, gần gũi, giúp đỡ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, cụ thể, thể hiện đúng phương châm “đi dân nhớ, ở dân thương”. Thông qua các hoạt động làm công tác dân vận, đội ngũ chính trị viên được rèn luyện phong cách làm việc quần chúng, sâu sát thực tiễn, giàu tính nhân văn, góp phần hoàn thiện phong cách làm việc của mình theo phong cách Hồ Chí Minh.

Năm là, bồi dưỡng chính trị viên thông qua sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động CTĐ, CTCT

Sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm hoạt động CTĐ, CTCT là một nội dung lãnh đạo thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng trong nâng cao chất lượng toàn diện của các tổ chức đảng trong Quân đội. Thông qua hoạt động này, cấp ủy các cấp không chỉ đánh giá đúng thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo mà còn trực tiếp góp phần giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất, năng lực,

bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, nhất là chính trị viên. Đây đồng thời là một hình thức thiết thực để xây dựng và hoàn thiện phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Yêu cầu đặt ra đối với công tác sơ kết, tổng kết là cần bảo đảm tính khoa học, khách quan, toàn diện, gắn chặt với việc quán triệt và vận dụng đúng đắn các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và phong cách làm việc của Người. Nội dung báo cáo cần phản ánh trung thực kết quả đạt được, chỉ rõ những ưu điểm, hạn chế và phân tích sâu nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, từ đó đề ra phương hướng, biện pháp khắc phục thiết thực, khả thi. Thông qua quá trình này, nhận thức và năng lực tổ chức thực tiễn của đội ngũ chính trị viên từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong điều kiện mới.

Quá trình tổ chức sơ kết, tổng kết cần phát huy dân chủ rộng rãi, khuyến khích các ý kiến đóng góp thẳng thắn, xây dựng; coi trọng việc lắng nghe, tiếp thu những ý kiến xác đáng để hoàn thiện nội dung đánh giá. Đồng thời, cần xem xét đầy đủ vai trò, trách nhiệm của chính trị viên trong lãnh đạo, chỉ đạo CTĐ, CTCT, qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm có giá trị thực tiễn cao. Những kinh nghiệm tốt cần được tổng hợp, phổ biến, nhân rộng trong toàn đơn vị. Qua đó, đội ngũ chính trị viên không chỉ được củng cố về nhận thức mà còn được rèn luyện phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn. Đây là cơ sở quan trọng để tiếp tục rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT, đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà trường và Quân đội trong tình hình mới.

Ngoài những hình thức, biện pháp cơ bản trên, các nhà trường Quân đội cần vận dụng nhiều cách làm sáng tạo, thiết thực nhằm bồi dưỡng, rèn luyện phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh, như: hội thi bí thư chi đoàn giỏi, trong đó chính trị viên vừa lãnh đạo, chỉ đạo, vừa tham gia chấm thi, thông qua đó rèn luyện phong cách làm việc tập thể, dân chủ,

quần chúng và nêu gương; tham gia cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và viết về “Những tấm gương bình dị mà cao quý”, tham gia hội thảo khoa học, từ đó rèn luyện phong cách làm việc khoa học, tư duy logic và năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn. Ngoài ra, các hội thi tuyên truyền viên trẻ, giảng giáo dục chính trị giỏi, cán bộ quản lý giỏi, hội thao điều lệnh, thể dục thể thao..., đều góp phần rèn luyện bản lĩnh, tác phong, tinh thần đoàn kết và ý chí vượt khó cho chính trị viên. Đặc biệt, các phong trào như “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Đảng viên đi đầu dắt quần chúng”, “Ngôi nhà 100 đồng”, “Nâng bước em tới trường”... đã trở thành môi trường thực tiễn sinh động để bồi dưỡng, rèn luyện toàn diện phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh hiện.

4.3.4. Xây dựng đơn vị vững mạnh, toàn diện gắn với xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh và cơ sở vật chất chính quy, hiện đại

Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu” có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần quyết định vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các nhà trường Quân đội. Môi trường sư phạm quân sự chính quy, mẫu mực, kỷ luật và văn hóa lành mạnh là điều kiện trực tiếp để hình thành, bồi dưỡng và rèn luyện phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Trong môi trường đó, đội ngũ chính trị viên được hun đúc niềm tin, bản lĩnh, tinh thần trách nhiệm và củng cố mối quan hệ đồng chí, đồng đội, đồng nghiệp, qua đó phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực và phong cách làm việc của người cán bộ chính trị trong Quân đội.

Để xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện gắn với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, mẫu mực và cơ sở vật chất chính quy, hiện đại cần tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

4.3.4.1. Xây dựng đơn vị cơ sở vững mạnh, toàn diện, chú trọng xây dựng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức

Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện là một nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ của mọi tổ chức, mọi lực lượng trong đơn vị, đặc

biệt là vai trò nòng cốt của tổ chức đảng, chỉ huy và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trọng tâm là xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị, tư tưởng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT, nhất là trong giáo dục và đào tạo, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu. Các nhà trường đã gắn việc thực hiện tốt Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị giai đoạn mới” với tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, đồng thời đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, chống sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống. Quá trình xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện cần bám sát phương châm “gần bộ đội, hiểu bộ đội, tin bộ đội”, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, xây dựng đơn vị đoàn kết, thống nhất, kỷ luật nghiêm, qua đó bồi dưỡng, rèn luyện phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh.

Nhận thức sâu sắc rằng công tác xây dựng Đảng là khâu then chốt, quyết định chất lượng chính trị của đơn vị, Thường vụ Đảng ủy nhà trường cần tập trung kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, nhất là năng lực quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghị quyết. Trọng tâm là nâng cao chất lượng, quy trình xây dựng nghị quyết lãnh đạo thường kỳ, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Cùng với đó, gắn xây dựng đội ngũ cán bộ với xây dựng đảng viên, lấy kết quả hoàn thành nhiệm vụ làm tiêu chí đánh giá, phân loại và bổ nhiệm cán bộ. Các cấp ủy cần chú trọng đổi mới phong cách làm việc, phát huy tính chủ động, sáng tạo, nêu gương và tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ chủ trì, nhất là chính trị viên. Nhờ đó, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và phong cách làm việc của chính trị viên ngày càng được bồi dưỡng, hoàn thiện theo phong cách Hồ Chí Minh.

Để đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội “tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại”, các nhà trường Quân đội cần tập trung kiện toàn tổ chức biên chế, nâng

cao chất lượng giáo dục, đào tạo, huấn luyện và khả năng sẵn sàng chiến đấu theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị và Cục Nhà trường, kiên quyết tinh giản quân số dôi dư, sắp xếp lại tổ chức biên chế khoa học, hợp lý. Hằng năm, Thường vụ Đảng ủy nhà trường đã ban hành nghị quyết chuyên đề lãnh đạo nhiệm vụ huấn luyện, giáo dục, đào tạo với chỉ tiêu, yêu cầu, biện pháp phù hợp với đặc điểm, nhiệm vụ từng đơn vị, nơi nào yếu thì tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng điểm. Nhà trường cần làm công tác chuẩn bị huấn luyện chu đáo, thực hiện phương châm huấn luyện “Cơ bản, Thiết thực, Vững chắc”, gắn huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật với rèn luyện thể lực, tác phong, kỷ luật, qua đó góp phần nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, các nhà trường Quân đội cần coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ thực sự tiêu biểu về phẩm chất, năng lực và đạo đức, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cán bộ. Quán triệt lời dạy của Hồ Chí Minh: “Cán bộ là gốc của mọi công việc..., muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém” [80, tr.313]. Vì vậy, các cấp ủy, chỉ huy của các nhà trường cần tập trung vào công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là chính trị viên, để họ trở thành tấm gương sáng về bản lĩnh chính trị, đạo đức, tác phong, năng lực công tác, qua đó góp phần nâng cao chất lượng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

4.3.4.2. Xây dựng môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết và kỷ luật nghiêm minh

Thực tiễn khẳng định: Dân chủ và kỷ luật là sức mạnh của một tập thể, dân chủ được phát huy sẽ khơi dậy trí tuệ, tinh thần trách nhiệm và sức sáng tạo của mỗi cá nhân, kỷ luật, kỷ cương nghiêm minh tạo nên sự thống nhất, tự giác và sức mạnh tập thể được nâng lên. Dân chủ gắn với kỷ luật sẽ hình thành môi trường làm việc đoàn kết, trong sạch, lành mạnh, giúp mọi người cùng hướng tới mục tiêu chung vì sự phát triển tập thể. Vì vậy, các nhà trường Quân

đội cần đẩy mạnh phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, xây dựng môi trường làm việc chính quy, mẫu mực, góp phần rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Trước hết, cần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, học viên về mối quan hệ biện chứng giữa dân chủ và kỷ luật trong Quân đội. Dân chủ đúng đắn sẽ củng cố kỷ luật, kỷ luật nghiêm minh sẽ bảo đảm dân chủ được thực thi có hiệu quả. Vì vậy, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp phải kết hợp đúng đắn giữa dân chủ và kỷ luật; đồng thời coi đây là yêu cầu thường xuyên trong công tác xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật của nhà trường và đơn vị. Các cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy cần đẩy mạnh công tác giáo dục, duy trì nền nếp tự phê bình và phê bình, thường xuyên phát huy tinh thần tự giác, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, qua đó tăng cường xây dựng đoàn kết, thống nhất trong đơn vị, xây dựng môi trường làm việc dân chủ, kỷ cương, góp phần bồi dưỡng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh.

Song song với đó, cần thực hiện tốt sự công bằng, dân chủ và bình đẳng về mọi mặt trong đơn vị, mọi cán bộ, học viên đều bình đẳng về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm theo chức trách, nhiệm vụ được giao. Hồ Chí Minh đã từng dạy: “Không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng”. Việc thực hiện công bằng, dân chủ và bình đẳng về mọi lĩnh vực trong đơn vị sẽ tạo ra động lực thúc đẩy mỗi cán bộ, học viên phát huy tính chủ động, tự giác, tích cực, sáng tạo và tinh thần nhiệt huyết, trách nhiệm trong thực hiện các nhiệm vụ, cũng như trong cuộc sống, sinh hoạt, học tập. Để làm được điều đó, cần thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt để mỗi cán bộ, học viên nắm chắc chức trách, nhiệm vụ, quyền lợi và nghĩa vụ của mình; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện công bằng, bình đẳng ở trong đơn vị. Tạo ra môi trường làm việc thật sự công bằng, bình đẳng để mọi cán bộ, học viên tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hoàn thiện phương pháp, tác phong công tác, góp phần tích cực vào quá trình xây

dụng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của nhà trường và Quân đội trong tình hình mới.

4.3.4.3. Xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Những năm qua, QUTW, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị và cấp ủy, chỉ huy các cấp trong toàn quân đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng môi trường văn hóa quân sự đạt nhiều kết quả thiết thực. Môi trường văn hóa quân sự ngày càng phát triển toàn diện, giàu tính giáo dục, góp phần bồi dưỡng phẩm chất, nhân cách người quân nhân cách mạng, phát huy và lan tỏa hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới. Các đơn vị đã chủ động đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội, xây dựng doanh trại chính quy, xanh, sạch, đẹp và đẩy mạnh các hoạt động văn hóa tinh thần gắn kết tình “quân - dân”, kiên quyết đấu tranh các quan điểm sai trái, thù địch. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng chính trị, sức mạnh chiến đấu của Quân đội và bồi dưỡng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Môi trường văn hóa quân sự tại các TSQQĐ là nơi trực tiếp quản lý, giáo dục, rèn luyện, định hướng nhận thức, thái độ, hành vi hoạt động cho mỗi cán bộ, học viên của nhà trường. Khi xây dựng được môi trường văn hóa quân sự lành mạnh sẽ góp phần định hướng những giá trị văn hóa, đạo đức, lối sống lành mạnh, xây dựng và hoàn thiện các phẩm chất nhân cách, phong cách làm việc cho cán bộ, học viên trong đơn vị. Từ đó, giúp họ hình thành và phát triển những phẩm chất chính trị, tư tưởng và đạo đức, lối sống một cách đúng đắn, đồng thời tạo môi trường thuận lợi để đội ngũ chính trị viên tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc theo phong cách Hồ Chí Minh và góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Xây dựng môi trường văn hóa quân sự trong sạch, lành mạnh cần gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, học viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là đặc trưng và giá trị phong cách làm việc của Người. Đồng thời, gắn nội dung học tập trên với các phong trào thi đua, xây dựng các mô hình điểm, tiến hành sơ kết, tổng kết, biểu dương kịp thời các điển hình tiên tiến, kiên quyết khắc phục những tư tưởng hình thức, chiếu lệ, qua loa, từng bước làm cho việc học tập và làm theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh đi vào chiều sâu và thực chất, góp phần nâng cao hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Xây dựng môi trường văn hóa quân sự trong sạch, lành mạnh phải bắt đầu từ việc củng cố các mối quan hệ chính trị - xã hội tốt đẹp trong đơn vị: giữa cá nhân với tổ chức, lãnh đạo với chỉ huy, cấp trên với cấp dưới, đồng chí với đồng đội. Các mối quan hệ đó cần được xây dựng trên cơ sở nền tảng pháp luật, điều lệnh, kỷ luật quân đội, gắn với các đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và các giá trị văn hóa dân tộc. Đồng thời, phải chăm lo đời sống chính trị, tinh thần và khơi dậy tính sáng tạo, tinh thần tự giác của cán bộ, học viên trong đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Để xây dựng môi trường văn hóa quân sự trong sạch, lành mạnh, cấp ủy Đảng các cấp cần gắn chặt nhiệm vụ này với công tác đấu tranh tư tưởng, kiên quyết chống lại mọi quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Công tác đấu tranh này cần chủ động nhận diện, vạch rõ âm mưu, thủ đoạn chống phá Đảng, Nhà nước và Quân đội. Đồng thời, phát huy hiệu quả vai trò của lực lượng bảo vệ chính trị nội bộ, lực lượng 47 và đội ngũ cán bộ, giảng viên trong đấu tranh trên không gian mạng, góp phần củng cố “trận địa tư tưởng”, nâng cao hiệu quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

4.3.4.4. Xây dựng cơ sở vật chất đồng bộ, chính quy, hiện đại đảm bảo tốt việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên

Thường xuyên quan tâm xây dựng cơ sở vật chất đồng bộ, chính quy là giải pháp quan trọng, trực tiếp tạo nền tảng vững chắc bảo đảm cho việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh được tiến hành thông suốt. Cơ sở vật chất không chỉ là điều kiện kỹ thuật phục vụ giảng dạy, học tập, sinh hoạt, mà còn là môi trường tác động bền bỉ đến nhận thức, thái độ, hành vi và tác phong công tác của cán bộ, học viên. Vì vậy, cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy các cấp cần có nhận thức thống nhất, coi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất là nhiệm vụ lâu dài, gắn chặt với yêu cầu xây dựng nhà trường chính quy, mẫu mực. Trọng tâm là quy hoạch, củng cố hệ thống doanh trại, phòng Hồ Chí Minh, nhà truyền thống, thư viện, thao trường, giảng đường, khu sinh hoạt văn hóa - thể thao theo hướng khoa học, hiện đại, đồng bộ, đáp ứng nhu cầu giáo dục, bồi dưỡng và rèn luyện phong cách làm việc cho chính trị viên. Đồng thời, cần bảo đảm đầy đủ trang thiết bị, phương tiện phục vụ CTĐ, CTCT, bổ sung tài liệu nghiên cứu, học tập về phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Việc quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất cần được thực hiện theo mô hình quản lý số và vận dụng công nghệ thông tin vào thực tiễn, đồng thời gắn với trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân. Qua đó, tạo dựng môi trường làm việc chính quy, khoa học, giàu tính giáo dục, góp phần hình thành và hoàn thiện phong cách làm việc mẫu mực, hiệu quả cho đội ngũ chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Tiểu kết chương 4

Xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội hiện nay phong cách Hồ Chí Minh là một quá trình mang tính hệ thống, chịu sự tác động toàn diện của nhiều yếu tố cả khách quan lẫn chủ quan. Đây không chỉ là nội dung có ý nghĩa nền tảng trong đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong nhà trường Quân đội, mà còn là yêu cầu tất yếu xuất phát từ nhiệm vụ xây dựng QĐNDVN theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện mới của đất nước.

Để việc xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên đạt hiệu quả thiết thực, trước hết cần quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, QUTW về xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay, đặc biệt là quy định về chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở đó, cần cụ thể hóa thành phương hướng phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ các Trường sĩ quan Quân đội; gắn chặt với việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đội ngũ chính trị viên. Quá trình xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ này cần triển khai toàn diện, đồng bộ, thường xuyên, có trọng tâm, lộ trình rõ ràng, bước đi vững chắc, với nội dung và hình thức thiết thực, nhằm bảo đảm hiệu quả bền vững trong thực tiễn.

Quá trình xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh đạt được kết quả vững chắc, cần thực hiện thống nhất, đồng bộ các giải pháp xây dựng. Trong đó, trọng tâm là nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên; Phát huy tính tích cực tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc cho chính trị viên; tiếp tục cụ thể hóa các nội dung xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên; Linh hoạt, sáng tạo các hình thức, biện pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên; Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện gắn với xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh và cơ sở vật chất chính quy, hiện đại.

KẾT LUẬN

1. Phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh là di sản tinh thần vô giá, có ý nghĩa đặc biệt trong xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Quân đội nói riêng. Đây là vấn đề mang tính thời sự, đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu và vận dụng vào các ngành, các lĩnh vực, các đối tượng khác nhau, điều đó chứng tỏ hướng đi của luận án là hoàn toàn đúng đắn có tính khả thi cao. Trong đó, đội ngũ chính trị viên trong Quân đội đã thu hút một số nhà khoa học quan tâm ở một mức độ nhất định. Tuy nhiên, thông qua việc tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án cho thấy hướng nghiên cứu về xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh là vấn đề mới và không trùng lặp với các công trình đã công bố trước đó. Nhất là nghiên cứu vận dụng vào các Trường sĩ quan Quân đội, là môi trường quân sự đặc thù, lại mang tính thực tiễn cao, đặc biệt trong bối cảnh xây dựng Quân đội theo hướng tinh - gọn - mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh là quá trình tiếp thu, thẩm nhuần và vận dụng sáng tạo những nội dung, giá trị cốt lõi phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào thực tiễn giáo dục, bồi dưỡng và rèn luyện phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên. Đây vừa là yêu cầu khách quan nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực, hiệu quả làm việc của đội ngũ chính trị viên, vừa thể hiện sinh động việc học tập và làm theo tấm gương phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong Quân đội. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh trở thành nền tảng định hướng để rèn luyện phong cách làm việc quân chúng, khoa học, dân chủ, tập thể, gắn lý luận với thực tiễn, lời nói đi đôi với việc làm. Quá trình này đòi hỏi sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp ủy, Ban giám hiệu, chỉ huy, sự nêu gương của

chính trị viên và sự phối hợp đồng bộ của các tổ chức, lực lượng, qua đó lan tỏa những giá trị tích cực trong môi trường sư phạm quân sự.

3. Đội ngũ chính trị viên có vai trò đặc biệt quan trọng trong xây dựng nhà trường và Quân đội vững mạnh về chính trị, họ là cán bộ chủ trì về chính trị, trực tiếp tiến hành hoạt động CTĐ, CTCT và tham gia vào tất cả các hoạt động của đơn vị, Trong thời gian qua, việc xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh đạt được những thành tựu quan trọng, nhưng vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Trên cơ sở tham chiếu khung lý luận, luận án đã tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, xác định những vấn đề đặt ra và cần có những giải pháp tổng thể, đồng bộ, phù hợp với đặc thù của đội ngũ chính trị viên trong các Trường sĩ quan Quân đội hiện nay.

4. Trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân phong cách làm việc của chính trị viên trong các trường sĩ quan Quân đội, tác giả dự báo chính xác những nhân tố tác động trong thời gian tới, xác định rõ 03 yêu cầu: đối với chủ thể xây dựng, nội dung xây dựng và biện pháp xây dựng và 04 giải pháp: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể xây dựng; thực hiện tốt các nội dung, biện pháp xây dựng; phát huy tính tích cực tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc; xây dựng đơn vị vững mạnh, toàn diện gắn với xây dựng môi trường văn hóa quân sự chính quy hiện đại. Các giải pháp này mang tính toàn diện và khả thi nhằm xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Các giải pháp này không chỉ giải quyết hiệu quả những vấn đề thực tiễn hiện nay, mà còn có ý nghĩa lâu dài trong xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ chính trị viên, phù hợp với

những định hướng của Đảng và Quân ủy Trung ương về xây QĐNDVN trong tình hình mới.

Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các Trường sĩ quan Quân đội theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh là một vấn đề khoa học mới, có nội dung phong phú, đa dạng và mang tính cấp thiết trong giai đoạn hiện nay. Đây không chỉ là yêu cầu của thực tiễn hoạt động CTĐ, CTCT trong Quân đội, mà còn là nhiệm vụ quan trọng góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”. Kết quả nghiên cứu của luận án mới chỉ là bước đầu mở ra hướng tiếp cận khoa học mới, rất cần các nhà khoa học trong và ngoài Quân đội tiếp tục quan tâm, nghiên cứu. Qua đó, góp phần đẩy mạnh đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong nhà trường Quân đội, xây dựng đội ngũ chính trị viên mẫu mực về mọi mặt, luôn xứng đáng là “người anh, người chị, người bạn” của cán bộ, học viên trong đơn vị. Góp phần xây dựng QĐNDVN cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới hiện nay.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ
ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Vũ Văn Nghị (2024), “Bồi dưỡng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ nhà trường Quân đội theo phong cách Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, số 62, tr.83-89.
2. Vũ Văn Nghị (2024), “Xây dựng phong cách làm việc vì nước, vì dân trong các nhà trường Quân đội theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, số đặc biệt quý IV năm 2024, tr.110-116.
3. Vũ Văn Nghị (2025), “Xây dựng phong cách làm việc quần chúng cho cán bộ, đảng viên theo phong cách Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Thanh Niên*, số 87, tr.24-26.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Ngọc Anh (Chủ biên 2015), *“Phong cách làm việc Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn”*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
2. Báo Nhân dân (2000), “Chủ tịch Hồ Chí Minh với trí thức” của GS Đinh Xuân Lâm, *số cuối tuần ngày 1/4/2000*.
3. Ban Tuyên giáo Trung ương (2017), *“Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Ban Tuyên giáo Trung ương (2021), *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Hiện thực hóa khát vọng phát triển Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Bảo tàng Hồ Chí Minh (2025), *“Phong cách ứng xử Hồ Chí Minh”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Lê Huy Bình (2021), *“Sự thống nhất biện chứng của tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
7. Trần Thái Bình (2007), *“Hồ Chí Minh sự hình thành nhân cách lớn”*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
8. Bộ Quốc phòng (2004), *“Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam”*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
9. Bộ Chính trị (2005) - Nghị quyết số 51-NQ/TW *“Về việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam”*, Hà Nội.
10. Bộ Tổng Tham mưu (2019), *“Báo cáo Tổng kết năm học 2018 - 2019, phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 - 2020”*, Hà Nội.
11. Bộ Tổng Tham mưu (2020), *“Báo cáo Tổng kết năm học 2019 - 2020, phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 - 2021”*, Hà Nội.
12. Bộ Tổng Tham mưu (2021), *“Báo cáo Tổng kết năm học 2020 - 2021, phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 - 2022”*, Hà Nội.

13. Bộ Tổng Tham mưu (2022), “*Báo cáo Tổng kết năm học 2021 - 2022, phương hướng nhiệm vụ năm học 2022 - 2023*”, Hà Nội.
14. Bộ Tổng Tham mưu (2023), “*Báo cáo Tổng kết năm học 2022 - 2023, phương hướng nhiệm vụ năm học 2023 - 2024*”, Hà Nội.
15. Bộ Tổng Tham mưu (2024), “*Báo cáo Tổng kết năm học 2023 - 2024, phương hướng nhiệm vụ năm học 2024 - 2025*”, Hà Nội.
16. Lương Cường (2020), “*Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới*”, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
17. Ép-ghê-nhi Ca-bê-lép (1985), “*Đồng chí Hồ Chí Minh*”, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
18. David Halberstam (1971), “*Ho*”, Nxb Random House, New York, Mỹ.
19. Trần Thị Quỳnh Diễm (2021), “*Xây dựng phong cách làm việc của những người hành nghề khám, chữa bệnh theo phong cách Hồ Chí Minh*”, Luận án Tiến sĩ Chính trị học, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
20. Trần Nhật Duật (2012), “*Quan điểm Hồ Chí Minh về phong cách người cán bộ*”, *Tạp chí Lý Luận chính trị*, Hà Nội.
21. Nguyễn Thị Kim Dung (2014), “*Phong cách Hồ Chí Minh thể hiện qua lối sống*”, *Tạp chí Tuyên Giáo*, Hà Nội.
22. Nguyễn Thị Thanh Dung (2010), “*Phong cách tư duy Hồ Chí Minh với việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
23. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư “Về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới”*, Hà Nội.
24. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, Hà Nội.

25. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, Hà Nội.
26. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
27. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Hà Nội.
28. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
29. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Hà Nội.
30. Đảng Cộng sản Việt Nam (2023), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Hà Nội.
31. Đảng Cộng sản Việt Nam (2024), *Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị “Về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”*, Hà Nội.
32. Đảng Cộng sản Việt Nam (2025), *Quy định số 332-QĐ/TW, ngày 24/6/2025, “về Tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam”*, Hà Nội.
33. Đảng Cộng sản Việt Nam (2025), *Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”*, Hà Nội.
34. Đảng Cộng sản Việt Nam (2025), *Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị “Về công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”*, Hà Nội.
35. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

36. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), Chỉ thị số 07-CT/TW của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới”*, Hà Nội.
37. Đảng ủy Quân sự Trung ương (2009), *“Điều lệ công tác đảng, công tác chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam”* (sửa đổi), Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
38. Đảng bộ trường sĩ quan Lục quân 2 (2024), *Nghị quyết lãnh đạo năm học 2024 - 2025*, Đồng Nai.
39. Đảng bộ Trường sĩ quan Chính trị (2024), *Báo cáo Tổng kết thi đua khen thưởng năm 2024*, Hà Nội.
40. Đảng bộ trường sĩ quan Lục Quân 1 (2025), *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường sĩ quan Lục quân 1 lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030*, Hà Nội.
41. Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị (2023), *Báo cáo kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng theo nội dung kiểm tra của Ban thường vụ Quân ủy Trung ương, số 611-BC/ĐU, ngày 8/6/2023*, Hà Nội.
42. Đảng ủy Trường sĩ quan Chính trị (2024), Báo cáo Sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; 02 năm thực hiện Nghị quyết số 847-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về *phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới*.
43. Đảng ủy Trường sĩ quan Pháo binh (2025), *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, Hà Nội.
44. Đảng ủy Trường sĩ quan Thông tin (2025), *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, Khánh Hoà.

45. Đảng ủy Trường Sĩ quan Lục quân 1 (2025), *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, số 628/BC-ĐU, ngày 16/5/2025, Hà Nội.
46. Đảng ủy Trường Sĩ quan Lục quân 2 (2025), *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, số 587/BC-ĐU, ngày 16/5/2025, Đồng Nai.
47. Lê Gia Đồng (2019), “Xây dựng phong cách làm việc của chính ủy, chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh”, *Tạp chí quốc phòng toàn dân*, (4), tr.26-27.
48. Trần Hiếu Đức (2012), “Phong cách Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, Hà Nội, Tr.12-17.
49. Võ Nguyên Giáp (2015), *“Thế giới còn đổi thay nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
50. Trần Văn Giàu (2009), *“Hồ Chí Minh - vĩ đại một con người”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
51. Đỗ Ngọc Hạnh (2018), *“Vấn đề Phát triển tư duy lý luận của chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay”*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
52. Phan Trọng Hào (2014), “Đổi mới phong cách làm việc của chính ủy, chính trị viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự*, số 2, tr.42 - 44.
53. Hellmut Kapfenberger (2009), *“Tiểu sử chính trị Hồ Chí Minh - Từ một thuyền viên trở thành Chủ tịch nước”*, Nxb Verlag Neues Leben - Berlin, Đức.
54. Học viện Chính trị Quân sự - Khoa tư tưởng Hồ Chí Minh (2018), *“Phong cách Hồ Chí Minh lý luận và vận dụng”*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

55. Lê Thị Hồng, Nguyễn Huy Hùng (2019), “Bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở hiện nay”, *Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị*, (54), tr.69-74.
56. Lê Thị Thu Hồng (2024), “*Tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương và sự vận dụng vào xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay*”, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội.
57. Hội hữu nghị Nga - Việt (2020), “*Người Nga viết về Hồ Chí Minh*”, Nxb Thông tin và truyền thông, Hà Nội.
58. Trần Thị Hợi - Vi Thị Lại (2015), “Phong cách làm việc khoa học của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, *Đặc san Hồ Chí Minh*, tr.27-32.
59. Phạm Thị Huyền (2018), “*Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc theo phong cách Hồ Chí Minh*”, Luận án tiến sĩ khoa học chính trị, chuyên ngành Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
60. Trần Thu Huyền (2014), “*Bồi dưỡng phương pháp tác phong công tác của đội ngũ chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*”, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
61. Phạm Văn Huynh (2010), “*Bồi dưỡng phương pháp công tác tư tưởng của đội ngũ chính trị viên đơn vị cơ sở trong Quân đội hiện nay*”, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
62. Khoa tư tưởng Hồ Chí Minh (2018), “*Phong cách Hồ Chí Minh Lý luận và vận dụng*”, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
63. Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch (2010), “*Mỗi câu chuyện nhỏ một bài học lớn*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
64. Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch (2016), “*Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của Sửa đổi lối làm việc*”, Nxb Thông tin và truyền thông, Hà Nội.
65. Đặng Xuân Kỳ (Chủ biên, 2013), “*Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*”, Nxb Lao Động, Hà Nội.

66. Nguyễn Văn Kỳ (2022), “*Nâng cao năng lực chủ trì về chính trị của chính trị viên đại đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam*”, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
67. Nguyễn Tùng Lâm - Lê Văn Thuật (2026), “Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh - Đặc trưng và giá trị lan tỏa”, *Tạp chí Lý luận Chính trị điện tử*, ngày 13/01/2026, Hà Nội.
68. Nguyễn Hữu Lập (2010), “Rèn luyện phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ chính trị viên hiện nay”, *Tạp chí giáo dục lý luận chính trị quân sự*, (4).
69. Đỗ Hoàng Linh và Vũ Kim Yên (2014), “*Phong cách Hồ Chí Minh*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
70. Hà Tiến Linh (2024), “Dân chủ với nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Net đặc trưng trong phong cách làm việc của lực lượng Công an nhân dân”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, số đặc biệt quý VI, tr.138 - 145, Hà Nội.
71. Hà Đức Long (2019), “*Phát triển nhân cách chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh*”, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
72. Đặng Sỹ Lộc (2010), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về tư cách của người chính trị viên và việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng chính trị viên hiện nay”, *Tạp chí giáo dục lý luận chính trị quân sự*, (4), Hà Nội.
73. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
74. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
75. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
76. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
77. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
78. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
79. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
80. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
81. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
82. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

83. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
84. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
85. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
86. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
87. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
88. Hồ Chí Minh (2016), *Biên niên tiểu sử*, Tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
89. Ngô Kim Ngân - Lâm Quốc Tuấn (2010), “*Phong cách làm việc của người bí thư huyện ủy hiện nay - Qua khảo sát vùng đồng bằng Sông Hồng*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
90. Nguyễn Khắc Nho (2020), “*Phong cách Hồ Chí Minh*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
91. Phạm Văn Nhuận (2011), “*Phẩm chất đạo đức của chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam*”, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
92. Nguyễn Quang Phát (2006), “*Xây dựng đội ngũ chính ủy, chính trị viên trong quân đội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*”, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
93. Hoàng Phê (Chủ biên, 2015), “*Từ điển tiếng Việt*”, Trung tâm từ điển học, Nxb Đà Nẵng, Hà Nội.
94. Bùi Đình Phong (2013), “*Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên hiện nay theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Đặc san Hồ Chí Minh học, Hà Nội.
95. Trần Văn Phòng (2001), “*Học tập phong cách tư duy Hồ Chí Minh*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
96. Thang Văn Phúc (1998), “*Đạo đức, phong cách, lễ lối làm việc của cán bộ, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
97. Trần Đình Quảng - Nguyễn Quốc Bảo (1997), “*phong cách làm việc Lêninít - Phong cách Hồ Chí Minh với cán bộ công đoàn*”, Nxb Lao động, Hà Nội.

98. Lý Việt Quang - Trần Thị Hợi (Đồng chủ biên, 2019), *“Phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà nội.
99. Quân ủy Trung ương (2016), *Chỉ thị 87-CT/QUTW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong Đảng bộ Quân đội và toàn quân”*, Hà Nội.
100. Quân ủy Trung ương (2018), *Quy định số: 842 - QĐ/QU về “Tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ trong QĐNDVN”*, Hà Nội.
101. Quân ủy Trung ương (2019), *Nghị quyết số: 109 - NQ/QUTW về “Xây dựng đội ngũ cán bộ Quân đội, nhất là cấp chiến dịch, chiến lược đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”*, Hà Nội.
102. Quân ủy Trung ương (2019), *Chỉ thị số 855-CT/QUTW “Về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động (CVD) “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới”*, Hà Nội.
103. Quân ủy Trung ương (2021), *Nghị quyết số: 847-NQ/QUTW về “Phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong giai đoạn mới”*, Hà Nội.
104. Quân ủy Trung ương (2024), *“Báo cáo Tổng kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 CT/TW của Bộ Chính trị “Về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và 02 năm thực hiện Nghị quyết số 847-NQ/QUTW ngày 28/12/2021 của QUTW “về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong giai đoạn mới”*, Hà Nội.
105. Nguyễn Tiến Quốc (2011) *“Nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ Chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay”*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
106. Đinh Ngọc Quý (2022), *“Phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh và sự vận dụng trong sự nghiệp đổi mới hiện nay”*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

107. Phùng Thanh (2021), *“Xây dựng phong cách lãnh đạo của chính trị viên trong quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh”*, Luận án tiến sĩ Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
108. Phùng Thanh - Vũ Văn Tám (2021), *“Xây dựng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ sĩ quan trẻ trong Quân đội hiện nay”*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
109. Hoàng Văn Thanh (2009), *“Bồi dưỡng nhân cách chính trị cho đội ngũ cán bộ chính trị cấp phân đội hiện nay”*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
110. Nhâm Cao Thành (2012), *“Xây dựng phong cách làm việc của Chính ủy trung đoàn bộ binh Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn hiện nay”*, Luận án tiến sĩ khoa học chính trị, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
111. Lương Trọng Thành (2017), *“Xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”*, *Tạp chí Tổ chức nhà nước điện tử*, tại trang <https://tcnn.vn>, [truy cập ngày 15/5/2023].
112. Mạch Quang Thắng (2017), *“Góp phần tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội.
113. Nguyễn Thế Thắng (2010), *“Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
114. Nguyễn Văn Thế (2009), *“Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh và vấn đề đổi mới phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong giai đoạn hiện nay”*, *Tạp Chí Giáo dục lý luận Chính trị quân sự*, (3).
115. Trần Thị Thanh Thủy (2024), *“Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay”*, Luận án tiến sĩ Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
116. Nguyễn Thị Thu Trang (2018), *“Quán triệt chỉ dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phong cách làm việc cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân”*, *Tạp chí Lý luận chính trị Công an nhân dân*, (31), tr.27-31

117. Nguyễn Thị Thu Trang (2019), “*Xây dựng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho cán bộ, giảng viên các Học viện Công an nhân dân hiện nay*”, Luận án tiến sĩ khoa học chính trị, chuyên ngành Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
118. Trần Thu Truyền (2018), “*Bồi dưỡng phương pháp, tác phong công tác của đội ngũ chính trị viên trong Quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh*”, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
119. Trường sĩ quan Chính trị (2020), *Báo cáo Tổng kết năm học 2020 - 2021*, Hà Nội.
120. Trường Sĩ quan Pháo binh (2020), *Báo cáo Tổng kết năm học 2020 - 2021*, Hà Nội.
121. Trường sĩ quan Lục quân 2 (2021), *Báo cáo Tổng kết năm học 2021 - 2022*, Đồng Nai.
122. Trường Sĩ quan Pháo binh (2021), *Báo cáo Tổng kết năm học 2021 - 2022*, Hà Nội.
123. Trường Sĩ quan Chính trị (2022), *Báo cáo Kết quả hoạt động CTĐ, CTCT năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ CTĐ, CTCT năm 2023*, Số: 3133/BC-SQCT, ngày 26/10/2022, Hà Nội.
124. Trường sĩ quan Lục quân 2 (2022), *Báo cáo Tổng kết năm học 2022 - 2023*, Đồng Nai.
125. Trường Sĩ quan Pháo binh (2022), *Báo cáo Tổng kết năm học 2022 - 2023*, Hà Nội.
126. Trường sĩ quan Lục quân 2 (2023), *Báo cáo Tổng kết năm học 2023 - 2024*, Đồng Nai.
127. Trường Sĩ quan Chính trị (2023), *Báo cáo Tổng kết năm học 2023 - 2024*, Hà Nội.
128. Trường Sĩ quan Thông tin (2023), *Báo cáo Tổng kết năm học 2023 - 2024*, Khánh Hòa.
129. Trường Sĩ quan Pháo binh (2023), *Báo cáo Tổng kết năm học 2023 - 2024*, Hà Nội.

130. Trường Sĩ quan Thông tin (2023), *Báo cáo Tổng kết CTĐ, CTCT năm học 2023 - 2024*, Khánh Hòa.
131. Trường Sĩ quan Thông tin (2024), *Báo cáo Tổng kết năm học 2024 - 2025*, Khánh Hòa.
132. Trường Sĩ quan Thông tin (2024), *Báo cáo Tổng kết CTĐ, CTCT năm học 2024 - 2025*, Khánh Hòa.
133. Trường sĩ quan Lục quân 2 (2024), *Báo cáo Tổng kết năm học 2024 - 2025*, Đồng Nai.
134. Trường sĩ quan Pháo binh (2024), *Báo cáo Tổng kết năm học 2024 - 2025*, Hà Nội.
135. Trường Sĩ quan Chính trị (2024), *Báo cáo tổng kết phong trào thi đua quyết thắng giai đoạn 2019 - 2024*, Hà Nội.
136. Trường sĩ quan Chính trị (2025), “*Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị Khóa XIII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* (2016 - 2025), Hà Nội.
137. Tổng cục Chính trị (2019), “*Báo cáo Tổng kết 5 năm thực hiện cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* (2014 - 2019), số 1628/BC-CT, Hà Nội.
138. Tổng cục Chính trị (2020), “*Tài liệu học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025*”, Hà Nội.
139. Tổng cục Chính trị (2020), “*Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW về Quy chế Công tác dân vận của hệ thống Chính trị*”, Hà Nội.
140. Tổng cục Chính trị (2021), “*Tài liệu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” (dùng cho cán bộ Quân đội nhân dân), Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

141. Tổng cục Chính trị (2023), “*Báo cáo Tổng kết 30 năm thực hiện Chỉ thị 143/CT về tiến hành Cuộc vận động xây dựng môi trường văn hóa trong các đơn vị Quân đội; sơ kết hai năm thực hiện Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa trong Quân đội nhân dân Việt Nam*”, Hà Nội.
142. Tổng cục Chính trị (2024), “*Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ”, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (2014 -2024), số 1628/BC-CT, Hà Nội.*
143. Tổng cục Chính trị (2025), “*Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị Khóa XIII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (2016 - 2025), Hà Nội.*
144. Tổng cục Chính trị (2025), “*Báo cáo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030*”, Hà Nội.
145. Trần Thị Minh Tuyết (2017), “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách làm việc của người cán bộ*”, *Tạp chí Tổ chức nhà nước điện tử*, tại trang <https://tcnn.vn>, [truy cập ngày 15/5/2023].
146. Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Ngôn ngữ học (1998), “*Từ điển Tiếng Việt*”, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
147. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng (1993), “*Hồ Chí Minh sống mãi trong trái tim nhân loại*”, Nxb Lao động, Hà Nội.
148. Nguyễn Xuyên (2015), “*Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhân sĩ, trí thức thời lập nước*”, *Báo điện tử Đắk Lắk*, ngày 25-8-2015.
149. Nguyễn Như Ý (2010), “*Đại từ điển tiếng việt*”, Nxb Đại học quốc gia, TP Hồ Chí Minh.
150. William J. Duiker (2000), “*Hồ Chí Minh - một cuộc đời*”, Nxb Hyperion, New York, Mỹ.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

BÁO CÁO TỔNG QUAN KẾT QUẢ KHẢO SÁT

(Kèm theo bảng kết quả tổng hợp số liệu khảo sát)

1. Đối tượng điều tra

Nghiên cứu sinh xác định khảo sát 3 đối tượng chủ yếu liên quan trực tiếp đến quá trình xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh bao gồm: 1) Bí thư, phó bí thư cấp ủy và cấp ủy viên; 2) Cán bộ quản lý học viên ở các đơn vị và giảng viên khối khoa, chính trị viên đơn vị; 3) Học viên đào tạo dài hạn bậc đại học và công nhân viên.

2. Thời gian điều tra

Do các trường sĩ quan Quân đội nằm phân tán ở ba miền Bắc, Trung, Nam, việc di chuyển, tiếp xúc và ở khoảng cách xa nên nghiên cứu sinh phải thực hiện việc khảo sát số liệu kéo dài trong thời gian từ tháng 6/2025 đến tháng 12/2025.

3. Địa điểm điều tra

Việc khảo sát được nghiên cứu sinh trực tiếp tiến hành tại 05 trường gồm: Trường sĩ quan Chính trị; Trường sĩ quan Lục Quân 1; Trường sĩ quan Pháo binh; Trường sĩ quan Lục quân 2; Trường sĩ quan thông tin.

4. Số lượng người tham gia khảo sát

Để đảm bảo cho kết quả khảo sát đạt được tính khách quan, nghiên cứu sinh đã sử dụng 900 phiếu khảo sát ở 05 trường, cụ thể:

- Về đối tượng và số lượng phiếu khảo sát

Bí thư, phó bí thư cấp ủy và cấp ủy viên: 150 phiếu; Cán bộ quản lý học viên, giảng viên các khoa và chính trị viên đơn vị: 150 phiếu; Học viên, công nhân viên: 600 phiếu.

- Số lượng đối tượng, phiếu khảo sát ở các trường sĩ quan Quân đội

1. Trường sĩ quan Chính trị: 200 phiếu (Bí thư, Phó bí thư cấp ủy và cấp ủy viên: 35 phiếu; cán bộ quản lý, giảng viên và chính trị viên: 35 phiếu; học viên và công nhân viên: 130 phiếu).

2. Trường sĩ quan Lục Quân 1: 200 phiếu (Bí thư, Phó bí thư cấp ủy và cấp ủy viên: 35 phiếu; cán bộ quản lý, giảng viên và chính trị viên: 35 phiếu; học viên và công nhân viên: 130 phiếu).

3. Trường sĩ quan Lục quân 2: 200 phiếu (Bí thư, Phó bí thư cấp ủy và cấp ủy viên: 35 phiếu; cán bộ quản lý, giảng viên và chính trị viên: 35 phiếu; học viên và công nhân viên: 130 phiếu).

4. Trường sĩ quan Pháo binh: 160 phiếu (Bí thư, Phó bí thư cấp ủy và cấp ủy viên: 25 phiếu; cán bộ quản lý, giảng viên, chính trị viên: 25 phiếu; học viên và công nhân viên: 110 phiếu).

5. Trường sĩ quan Thông tin: 140 phiếu (Bí thư, Phó bí thư cấp ủy và cấp ủy viên: 20 phiếu; cán bộ quản lý và giảng viên: 20 phiếu; học viên và công nhân viên: 100 phiếu).

5. Nội dung khảo sát

Thứ nhất, khảo sát nhận thức của bí thư, cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên, học viên, công nhân viên ở các TSQQĐ về nội dung, giá trị và sự cần thiết phải xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ hai, khảo sát những ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân của ưu điểm, khuyết điểm và những vấn đề đặt ra trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ ba, khảo sát các yếu tố tác động, yêu cầu trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh và các giải pháp nhằm xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh.

Ở mỗi nội dung khảo sát, nghiên cứu sinh đều xây dựng những nội dung, tiêu chí cụ thể và tùy theo từng đối tượng khảo sát mà nghiên cứu sinh đưa ra những nội dung khác nhau để phân tích, đánh giá kết quả phù hợp, chính xác hơn đối với từng đối tượng.

6. Phương pháp khảo sát

Trên cơ sở phương pháp điều tra xã hội học, nghiên cứu sinh đã xây dựng bảng hỏi bằng hình thức trắc nghiệm khách quan. Mỗi vấn đề khảo sát được chia thành nhiều câu hỏi chi tiết và tương ứng với nó là các phương án lựa chọn để bảo đảm cấp độ đánh giá cho chính xác.

Quá trình thực hành khảo sát, sau khi được lãnh đạo, chỉ huy cùng cơ quan chức năng ở từng TSQQĐ cho phép, giới thiệu; nghiên cứu sinh đã trực tiếp gặp gỡ từng nhóm đối tượng khảo sát liên quan để trao đổi, nêu mục đích, đặt vấn đề, giới thiệu khái quát về nội dung và hướng dẫn cách trả lời các câu hỏi trong phiếu khảo sát. Quá trình làm việc với cả 3 đối tượng liên quan, nghiên cứu sinh nhận thấy đại đa số đều có nhận thức tốt và quan tâm đến việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh. Bí thư, cấp ủy viên, cán bộ, giảng viên, chính trị viên, học viên, công nhân viên khi tham gia trả lời đều thể hiện thái độ nghiêm túc, nhiệt tình và trách nhiệm. Những nội dung câu hỏi trong phiếu khảo sát được tích hoặc điền đầy đủ, rõ ràng... điều đó tạo thuận lợi cho khâu cập nhật và xử lý số liệu sau này.

Phiếu khảo sát sau khi các đối tượng trả lời được nghiên cứu sinh trực tiếp thu hồi, quản lý và tập trung xử lý. Quá trình nhập dữ liệu và phân tích, đánh giá dữ liệu, nghiên cứu sinh đã sử dụng phần mềm SPSS-V16.0 là phần mềm chuyên dụng để xử lý số liệu thống kê xã hội học nhằm bảo đảm độ khách quan, chính xác, tin cậy cao nhất cho kết quả khảo sát.

Kết quả phân tích số liệu khảo sát sẽ được tính theo tỷ lệ % tương ứng với từng nội dung câu hỏi dùng riêng cho từng đối tượng khảo sát cụ thể.

7. Đánh giá chung về kết quả khảo sát

Về tổng thể, kết quả khảo sát cho thấy nhận thức của đa số đối tượng được khảo sát là thống nhất với nhau. Kết quả trả lời trong mỗi phiếu khảo sát cũng phản ánh sự thống nhất về nội dung các vấn đề liên quan đến xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh, cũng như tính logic giữa các vấn đề nghiên cứu mà nghiên cứu

sinh đưa ra, lấy ý kiến khảo sát là phù hợp với thực tiễn của hoạt động xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh. Trong từng nội dung khảo sát, tỷ lệ phân bố lựa chọn giữa các phương án đưa ra thường có sự chênh lệch lớn (hoặc theo hướng tích cực, hoặc theo hướng hạn chế một cách rõ ràng), điều này thể hiện nhận thức và quan điểm khá rõ ràng của các đối tượng khảo sát trong từng vấn đề cụ thể liên quan đến xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

Cũng qua kết quả khảo sát cho thấy, nhận thức về vấn đề xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh của nhóm đối tượng là bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên, của cán bộ, giảng viên, chính trị viên thường có hiểu biết sâu sắc, toàn diện, đầy đủ hơn so với các đối tượng còn lại. Đồng thời, nhận thức về xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh: Trường sĩ quan Chính trị, Trường sĩ quan Lục quân 1, Trường sĩ quan Lục quân 2 thường cao hơn học viên ở 2 trường còn lại.

Tóm lại, những kết quả thu được từ quá trình khảo sát là khách quan, trung thực phản ánh khá toàn diện và chính xác thực trạng xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh. Đây là một trong những nguồn tư liệu chủ yếu, chứa đựng những thông tin rất giá trị để nghiên cứu sinh phối hợp với những số liệu trong các Báo cáo Tổng kết của các TSQQĐ hằng năm, các nghị quyết nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2025 - 2030 của các TSQQĐ, Báo cáo Tổng kết năm học từ 2019 đến 2025 của Bộ tổng Tham mưu, báo cáo thống kê chất lượng cán bộ, học viên các nhà trường, cùng với các báo cáo của Tổng cục Chính trị để từ đó đánh giá đúng thực trạng, chỉ ra nguyên nhân, xác định những vấn đề cấp thiết đang đặt ra và đề xuất đồng bộ những giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các TSQQĐ theo phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

Phụ lục 2**KẾT QUẢ ĐIỀU TRA BẢNG PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN ĐỐI VỚI BÍ THƯ,
PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY, ỦY VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI**

- Số lượng và đối tượng điều tra: 150 phiếu; bí thư, phó bí thư Cấp ủy, ủy viên ở các trường sĩ quan Quân đội.
- Đơn vị điều tra: Trường sĩ quan Chính trị; Trường sĩ quan Lục Quân 1; Trường sĩ quan Pháo binh; Trường sĩ quan Lục quân 2; Trường sĩ quan thông tin.
- Số phiếu điều tra phát ra: 150 phiếu.
- Số phiếu thu về hợp lệ: 129 phiếu.
- Người lập phiếu điều tra: Nghiên cứu sinh (7/2025).

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
1	Theo đồng chí việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở các trường sĩ quan Quân đội hiện nay có ảnh hưởng như thế nào đến chất lượng giáo dục đào tạo học viên của các nhà trường?		
	Trực tiếp quyết định chất lượng giáo dục, đào tạo học viên	4	3.1
	Tích cực góp phần nâng cao chất lượng đào tạo học viên	124	96.1
	Có ảnh hưởng nhưng không nhiều	1	0.8
	Không ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đào tạo học viên	0	0
	Khó trả lời	0	0
2	Đồng chí đánh giá như thế nào về việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh?		
	Rất cần thiết	74	57.4
	Cần thiết	55	42.6
	Không cần thiết	0	0
	Khó trả lời	0	0

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
3	Theo đồng chí xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh, thì nội dung nào dưới đây quan trọng và cần thiết? (có thể chọn nhiều phương án)		
	Sâu sát quần chúng, lắng nghe, chia sẻ, giúp đỡ cán bộ, học viên	111	86.0
	Phát huy dân chủ - tập thể, cởi mở - quyết đoán	105	81.3
	Độc lập, tự chủ, linh hoạt, sáng tạo trong suy nghĩ, hành động	85	65.9
	Đoàn kết và khéo léo, nhạy bén trong giải quyết các mối quan hệ	90	69.7
	Gương mẫu trong lời nói và việc làm	98	75.9
4	Theo đồng chí nhận thức của đội ngũ cán bộ, học viên về phong cách làm việc của chính trị viên ở nhà trường hiện nay như thế nào?		
	Tốt	117	90.7
	Khá	12	9.3
	Trung bình	0	0
	Yếu	0	0
5	Theo đồng chí ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện phong cách làm việc của đội ngũ chính trị viên ở nhà trường hiện nay thế nào?		
	Đa số có ý thức tu dưỡng, rèn luyện tốt	117	90.7
	Phần lớn ý thức tu dưỡng, rèn luyện chưa tốt	1	0.8
	Một bộ phận ý thức, tu dưỡng rèn luyện chưa tốt	11	8.5
	Khó trả lời	0	0

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
6	Đồng chí cho biết ý kiến của mình về những hạn chế còn tồn tại trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở nhà trường hiện nay?		
	Nhận thức trách nhiệm các cấp còn chưa quan tâm đúng mức	11	8.5
	Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng còn hạn chế	42	32.6
	Ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện còn chưa tích cực, chủ động	16	12.4
	Nội dung, hình thức giáo dục, rèn luyện chưa phong phú	25	19.4
	Biện pháp tổ chức thực hiện chưa toàn diện, chưa hiệu quả	35	27.1
7	Theo đồng chí việc cụ thể hoá nội dung, tiêu chí xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh như thế nào? (có thể chọn nhiều phương án)		
	Nội dung, tiêu chí cụ thể hoá phù hợp, sát với đối tượng	111	86.0
	Một số nội dung, tiêu chí chưa sát thực	16	12.4
	Cần phải bổ sung thêm	4	3.1
	Khó trả lời		
8	Theo đồng chí những nguyên nhân nào dưới đây làm ảnh hưởng đến kết quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh?(có thể chọn nhiều phương án)		
	Do nhận thức chưa đầy đủ về những nội dung và giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh	47	34.4
	Do chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên	24	18.6

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
	Do trình độ, năng lực của đội ngũ chính trị viên còn hạn chế	10	7.7
	Do ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện của chính trị viên chưa cao	8	6.2
	Do nội dung, biện pháp xây dựng có thời điểm chưa phù hợp	10	7.7
	Do điều kiện vật chất đảm bảo chưa đầy đủ	30	25.4
9	Theo đồng chí việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay thường gặp những khó khăn nào? (có thể chọn nhiều phương án).		
	Do nhận thức chưa đầy đủ về ý nghĩa quan trọng của phong cách làm việc	34	26.4
	Còn gặp nhiều khó khăn trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác	79	61.2
	Kỹ năng tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm chưa nhiều	32	24.8
	Khả năng triển khai các nhiệm vụ và công tác kiểm tra đôn đốc	63	48.8
	Khối lượng công việc nhiều, điều kiện cơ sở vật chất chưa đảm bảo	53	41.1
	Khả năng giáo dục, thuyết phục và nêu gương	17	13.2
10	Theo đồng chí những yếu tố nào sau đây có tác động tiêu cực đến việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh?		
	Sự bất ổn và căng thẳng trên thế giới, khu vực ngày càng gia tăng	4	3.1
	Mặt trái của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, cách mạng khoa học và công nghệ	24	18.6
	Mặt trái của nền kinh tế thị trường	50	38.8
	Khó khăn, trở ngại trong đời sống nội tại của đất nước	33	25.6
	Âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch	18	14.0

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
11	Theo đồng chí để xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh cần thực hiện những giải pháp nào? (có thể chọn nhiều phương án)		
	Nâng cao nhận thức cho các chủ thể lãnh đạo	85	65.9
	Phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng tham gia xây dựng	52	40.3
	Đổi mới nội dung, hình thức xây dựng	90	69.8
	Đổi mới mạnh mẽ công tác giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng ở các trường sĩ quan Quân đội	71	55.0
	Phát huy tính tự giác tích cực, chủ động, sáng tạo trong tự rèn luyện của chính trị viên	52	40.3
	Xây dựng môi trường văn hóa quân sự trong sạch, lành mạnh	17	13.2
	Tổ chức tốt các hoạt động thực tiễn	75	58.1
	Gắn xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	22	17.1
12	Thông tin đối tượng khảo sát		
Cấp bậc	Cấp úy	103	79.8
	Cấp tá	26	20.2
Chức vụ Đảng	Phó Bí thư cấp ủy	29	22.5
	Bí thư cấp ủy	45	34.9
	Cấp ủy viên	55	42.6
Trình độ học vấn	Đại học	92	71.3
	Sau đại học	37	28.7
	Cao đẳng	0	0

Phụ lục 3

KẾT QUẢ ĐIỀU TRA BẰNG PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN ĐỐI VỚI CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIẢNG VIÊN, CHÍNH TRỊ VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI QUÂN ĐỘI

- Số lượng và đối tượng điều tra: 150 phiếu; cán bộ quản lý, giảng viên, chính trị viên ở các trường sĩ quan Quân đội.

- Đơn vị điều tra: Trường sĩ quan Chính trị; Trường sĩ quan Lục Quân 1; Trường sĩ quan Pháo binh; Trường sĩ quan Lục quân 2; Trường sĩ quan Kỹ thuật quân sự; Trường sĩ quan thông tin.

- Số phiếu điều tra phát ra: 150 phiếu.

- Số phiếu thu về hợp lệ: 130 phiếu.

- Người lập phiếu điều tra: Nghiên cứu sinh (7/2025)

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
1	Theo đồng chí, phong cách làm việc của chính trị viên có vai trò như thế nào trong hình thành nhân cách người học viên sĩ quan tương lai?		
	Rất quan trọng	92	70.8
	Khá quan trọng	36	27.7
	Quan trọng	2	1.5
	Không quan trọng	0	0
	Khó trả lời	0	0
2	Theo đồng chí, trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở các nhà trường, cần quan tâm nội dung nào dưới đây? (có thể chọn nhiều phương án).		
	Sâu sát quần chúng, lắng nghe, chia sẻ, giúp đỡ cán bộ, học viên	119	91.5
	Phát huy dân chủ - tập thể, cởi mở - quyết đoán	92	70.7
	Sự độc lập, tự chủ, nhạy bén, linh hoạt	82	63.1
	Khéo léo sử dụng và phát huy vai trò đội ngũ cán bộ, học viên thuộc quyền	97	74.6
	Luôn nêu gương trong lời nói và việc làm	94	72.3

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
3	Đồng chí đánh giá niềm tin của đội ngũ cán bộ, học viên ở nhà trường vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới hiện nay như thế nào?		
	Rất cao	82	63.1
	Khá cao	45	34.6
	Bình thường	3	2.3
	Thấp	0	0
	Có biểu hiện dao động	0	0
	Khó trả lời	0	0
4	Theo đồng chí, việc xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp ở nhà trường hiện nay như thế nào?		
	Nghiên cứu, quán triệt sâu sắc nghị quyết các cấp	18	13.8
	Bám sát đặc điểm, tình hình cơ quan, đơn vị	85	65.4
	Lấy ý kiến dân chủ rộng rãi của cán bộ, đảng viên, quần chúng	26	20.0
	Còn chung chung, thiếu cụ thể	1	0.8
	Khó trả lời	0	0
5	Đồng chí đánh giá như thế nào về bản lĩnh chính trị của cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay?		
	Kiên định, vững vàng	128	98.5
	Bình thường	1	0.75
	Còn thiếu vững vàng, dao động trước khó khăn	1	0.75
	Khó trả lời	0	0
6	Theo đồng chí việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay như thế nào?		
	Được tiến hành thường xuyên, chất lượng tốt	106	81.5
	Tiến hành thường xuyên nhưng nội dung chưa thiết thực	23	17.7
	Ít quan tâm, nội dung, hình thức chưa phong phú, thiết thực	1	0.8
	Khó trả lời	0	0

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
7	Đồng chí đánh giá như thế nào về việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở nhà trường hiện nay?		
	Được tiến hành thường xuyên, chất lượng tốt	34	26.2
	Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức	92	70.8
	Nội dung, hình thức còn đơn điệu, thiếu sinh động	4	3.0
	Khó trả lời	0	0
8	Theo đồng chí việc quản lý, nắm bắt, giải quyết tình hình tư tưởng của chính trị viên cho cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay như thế nào?		
	Được tiến hành thường xuyên, chất lượng tốt	22	16.9
	Chủ động, nhạy bén trong mọi tình huống	101	77.7
	Còn thiếu nhạy bén, luôn bất ngờ, bị động	7	5.4
	Khó trả lời	0	0
9	Đồng chí đánh giá như thế nào về việc nhận diện, đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực phản động, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng của đội ngũ chính trị viên trong nhà trường hiện nay?		
	Đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo	21	16.2
	Quan tâm và có tính thuyết phục, hiệu quả cao	101	77.7
	Ít quan tâm, hình thức, phương pháp đấu tranh hiệu quả chưa cao	5	3.8
	Còn thụ động, hình thức	3	2.3
	Khó trả lời	0	0
10	Theo đồng chí thực trạng về phẩm chất, năng lực lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, điều hành của chính trị viên ở nhà trường hiện nay như thế nào?		
	Tốt	98	75.4
	Khá	30	23.1
	Trung bình	2	1.5
	Yếu, kém	0	0
	Khó trả lời	0	0

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
11	Theo đồng chí trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở nhà trường có các hiện tượng nào dưới đây? (có thể chọn nhiều phương án).		
	Công tác giáo dục, tuyên truyền còn hạn chế	90	69.2
	Nội dung, hình thức giáo dục, rèn luyện còn đơn điệu	68	52.3
	Tư tưởng trung bình chủ nghĩa, ngại khó khăn, gian khổ	25	19.2
	Thụ động, dựa dẫm ỷ lại	28	21.5
	Cơ sở vật chất đảm bảo còn yếu và thiếu	85	65.4
	Điều kiện môi trường làm việc chưa tốt, mất đoàn kết, cục bộ	49	37.7
	Khó trả lời	0	0
12	Đồng chí cho biết mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ chính trị viên trong nhà trường hiện nay?		
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	1	0.75
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	128	98.5
	Hoàn thành nhiệm vụ	1	0.75
	Không hoàn thành nhiệm vụ	0	0
	Khó trả lời	0	0
13	Theo đồng chí, nguyên nhân nào dưới đây làm ảnh hưởng đến việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở nhà trường chưa tốt?		
	Sự tác động mặt trái nền kinh tế thị trường	11	8.5
	Thiếu kinh nghiệm trong tổ chức xây dựng, bồi dưỡng, rèn luyện	23	17.7
	Thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng, cơ quan chính trị cấp trên	7	5.4
	Nhận thức về nội dung, giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cấp ủy, tổ chức đảng ở nhà trường chưa đầy đủ, chưa sâu sắc	48	36.9

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
	Năng lực, kinh nghiệm lãnh đạo của cấp ủy còn hạn chế	22	16.9
	Một bộ phận chính trị viên thiếu tự giác tu dưỡng, rèn luyện chưa phát huy tốt vai trò tự rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc của mình	19	14.6
14	Để làm tốt xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, góp phần xây dựng Đảng bộ nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, hiện nay theo đồng chí cần thực hiện tốt những giải pháp gì? (có thể chọn nhiều phương án).		
	Nâng cao nhận thức trách nhiệm của Thường vụ, Đảng ủy nhà trường trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên	107	82.3
	Đổi mới nội dung, hình thức xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh	69	53.1
	Xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh	93	71.5
	Phát huy vai trò, đề cao trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng trong tham gia xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên	60	46.2
	Gắn xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên với thực hiện mục tiêu, yêu cầu đào tạo	58	44.6
15	Thông tin đối tượng khảo sát		
Cấp bậc	Cấp úy	78	60.0
	Cấp tá	52	40.0
Chức vụ	Giảng viên	32	24.7
	Cán bộ quản lý	41	31.5
	Chính trị viên	57	43.8
Trình độ học vấn	Đại học	87	66.9
	Sau đại học	43	33.1

Phụ lục 4

KẾT QUẢ ĐIỀU TRA BẰNG PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN ĐỐI VỚI HỌC VIÊN, CÔNG NHÂN VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI

- Số lượng và đối tượng điều tra: 600 phiếu; học viên, công nhân viên ở các trường sĩ quan Quân đội.

- Đơn vị điều tra: Trường sĩ quan Chính trị; Trường sĩ quan Lục Quân 1; Trường sĩ quan Pháo binh; Trường sĩ quan Lục quân 2; Trường sĩ quan Kỹ thuật quân sự; Trường sĩ quan thông tin.

- Số phiếu điều tra phát ra: 600 phiếu

- Số phiếu thu về hợp lệ: 479 phiếu

- Người lập phiếu điều tra: Nghiên cứu sinh (7/2025)

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
1	Ở đơn vị của đồng chí, đội ngũ chính trị viên có các biểu hiện tích cực nào dưới đây? (có thể chọn nhiều phương án)		
	Luôn phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ huy, quản lý đơn vị	172	35.9
	Có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất năng lực tốt	378	78.9
	Luôn chấp hành nghị quyết của cấp ủy các cấp và tin tưởng tuyệt đối sự lãnh đạo của Đảng	159	33.2
	Có tinh thần chủ động, tự giác cao trong thực hiện nhiệm vụ	341	71.2
	Có tinh thần đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ cán bộ, học viên	323	67.4
	Tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình tốt	162	33.8
2	Ở đơn vị đồng chí thường có các biểu hiện tiêu cực nào dưới đây trong đội ngũ chính trị viên?		
	Độc đoán, chuyên quyền	12	2.5

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
	Mất đoàn kết nội bộ	18	3.8
	Vi phạm đạo đức lối sống	0	0
	Thực dụng cá nhân chủ nghĩa	11	2.3
	Dĩ hòa vi quý, không dám đấu tranh	428	89.4
	Chạy chức, chạy quyền	10	2.0
3	Lãnh đạo, chỉ huy ở cơ quan, đơn vị đồng chí có thường xuyên quan tâm đến việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên không?		
	Thường xuyên	432	90.2
	Có làm nhưng thiếu thường xuyên	46	9.6
	Chưa bao giờ làm	1	0.2
	Khó trả lời	0	0
4	Theo đồng chí nguyên nhân của tình trạng ngại đấu tranh tự phê bình và phê bình với các biểu hiện tiêu cực ở đơn vị quản lý học viên là gì?		
	Sợ trù dập, thành kiến	103	21.5
	Xử lý trên nhẹ, dưới nặng	37	7.7
	Sợ ảnh hưởng tới lợi ích cá nhân	328	68.5
	Khó trả lời	9	1.9
	Do tổ chức và cá nhân được phê bình không sửa chữa	2	0.4
5	Theo đồng chí việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay thế nào?		
	Rất tốt	106	22.1
	Tốt	348	72.7
	Bình thường	3	0.6
	Còn hình thức, chiếu lệ	22	4.6
	Khó trả lời	0	0

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
6	Đồng chí đánh giá thế nào về mức độ thường xuyên tự rèn luyện phong cách làm việc của chính trị viên ở nhà trường hiện nay?		
	Thường xuyên	420	87.7
	Chưa thường xuyên	59	12.3
	Khó trả lời	0	0
7	Đồng chí đánh giá tính gương mẫu về đạo đức, lối sống của chính trị viên ở nhà trường hiện nay như thế nào?		
	Tốt	99	35,5
	Bình thường	117	41,9
	Khó trả lời	36	12,9
8	Đồng chí đánh giá thế nào về việc nhận diện và đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay?		
	Rất tốt	117	24.4
	Tốt	355	74.1
	Bình thường	7	1.5
	Khó trả lời	0	0
9	Theo đồng chí, việc quan tâm xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp ở Đảng bộ nhà trường hiện nay như thế nào?		
	Rất tốt	191	39.9
	Tốt	279	58.2
	Bình thường	9	1.9
	Khó trả lời	0	0
10	Đồng chí cho biết ý kiến về việc tuyên truyền, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở nhà trường hiện nay?		
	Rất tốt	273	57.0
	Tốt	204	42.6

TT	Nội dung điều tra và phương án trả lời	Tổng số ý kiến trả lời	Tỷ lệ % trên tổng số
	Bình thường	2	0.4
	Khó trả lời	0	0
11	Đồng chí cho biết việc đấu tranh với các tư tưởng, nhận thức lệch lạc, sai trái, tiêu cực ở nhà trường hiện nay như thế nào?		
	Rất tốt	106	22.1
	Tốt	357	74.5
	Bình thường	16	3.3
	Khó trả lời	0	0
12	Đồng chí cho biết ở đảng bộ, chi bộ đồng chí việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên thường gắn với hoạt động nào sau đây?		
	Hội thi, hội thao	39	8.1
	Các buổi sinh hoạt tập trung	117	24.4
	Các hoạt động thực tiễn ở đơn vị	323	67.4
	Khó trả lời	0	0
13	Xin đồng chí vui lòng cho biết một số thông tin về bản thân		
Đồng chí là	Đảng viên	183	38.2
	Đoàn viên	296	61.8
	Thành phần khác	0	0

Phụ lục 5

MẪU PHIẾU

(Dùng cho bí thư và phó bí thư Cấp uỷ đảng và cấp uỷ viên)

Để tạo điều kiện cho chúng tôi trong việc nghiên cứu đề tài “*Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh*”.

Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến về một số nội dung dưới đây. Nhất trí ý kiến nào đồng chí đánh dấu (x) vào ô trống (□) bên phải phương án trả lời. Đồng chí không phải ghi tên đơn vị vào phiếu này.

1. Theo đồng chí việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở các trường sĩ quan Quân đội hiện nay có ảnh hưởng như thế nào đến chất lượng giáo dục đào tạo học viên của các nhà trường?

- Trực tiếp quyết định chất lượng giáo dục, đào tạo học viên □
- Tích cực góp phần nâng cao chất lượng đào tạo học viên □
- Có ảnh hưởng nhưng không nhiều □
- Không ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đào tạo học viên □

2. Đồng chí đánh giá như thế nào về việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh?

- Rất cần thiết □
- Cần thiết □
- Không cần thiết □

3. Theo đồng chí xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh, thì nội dung nào dưới đây quan trọng và cần thiết? (có thể chọn nhiều phương án)

- Sâu sát quần chúng, lắng nghe, chia sẻ, giúp đỡ cán bộ, học viên □
- Phát huy dân chủ - tập thể, cởi mở - quyết đoán □
- Độc lập, tự chủ, linh hoạt, sáng tạo trong suy nghĩ, hành động □

- Đoàn kết và khéo léo, nhạy bén trong giải quyết các mối quan hệ ☐
- gương mẫu trong lời nói và việc làm ☐

4. Theo đồng chí nhận thức của đội ngũ cán bộ, học viên về phong cách làm việc ở nhà trường hiện nay như thế nào?

- Tốt ☐ - Trung bình ☐
- Khá ☐ - Yếu ☐

5. Theo đồng chí ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện phong cách làm việc của đội ngũ chính trị viên ở nhà trường hiện nay thế nào?

- Đa số có ý thức tu dưỡng, rèn luyện tốt ☐
- Phần lớn ý thức tu dưỡng, rèn luyện chưa tốt ☐
- Một bộ phận ý thức, tu dưỡng rèn luyện chưa tốt ☐

6. Đồng chí cho biết ý kiến của mình về những hạn chế còn tồn tại trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở nhà trường hiện nay?

- Nhận thức trách nhiệm các cấp còn chưa quan tâm đúng mức ☐
- Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng còn hạn chế ☐
- Ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện còn chưa tích cực, chủ động ☐
- Nội dung, hình thức giáo dục, rèn luyện chưa phong phú ☐
- Biện pháp tổ chức thực hiện chưa toàn diện, chưa hiệu quả ☐

7. Theo đồng chí việc cụ thể hoá nội dung, tiêu chí xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh như thế nào? (có thể chọn nhiều phương án)

- Nội dung, tiêu chí cụ thể hoá phù hợp, sát với đối tượng ☐
- Một số nội dung, tiêu chí chưa sát thực ☐
- Cần phải bổ sung thêm ☐

8. Theo đồng chí những nguyên nhân nào dưới đây làm ảnh hưởng đến kết quả xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh?

- Do nhận thức chưa đầy đủ về những nội dung và giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh ☐

- Do chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ☐
- Do trình độ, năng lực của đội ngũ chính trị viên còn hạn chế ☐
- Do ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện của chính trị viên chưa cao ☐
- Do nội dung, biện pháp xây dựng có thời điểm chưa phù hợp ☐
- Do điều kiện vật chất đảm bảo chưa đầy đủ

9. Theo đồng chí việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay thường gặp những khó khăn nào?
(có thể chọn nhiều phương án).

- Do nhận thức chưa đầy đủ về ý nghĩa quan trọng của phong cách làm việc ☐
- Còn gặp nhiều khó khăn trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác ☐
- Kỹ năng tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm chưa nhiều ☐
- Khả năng triển khai các nhiệm vụ và công tác kiểm tra đôn đốc ☐
- Khối lượng công việc nhiều, điều kiện cơ sở vật chất chưa đảm bảo ☐
- Khả năng giáo dục, thuyết phục và nêu gương ☐

10. Theo đồng chí những yếu tố nào sau đây có tác động tiêu cực đến việc đến việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh?

- Sự bất ổn và căng thẳng trên thế giới, khu vực ngày càng gia tăng ☐
- Mặt trái của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, cách mạng khoa học và công nghệ ☐
- Mặt trái của nền kinh tế thị trường ☐
- Khó khăn, trở ngại trong đời sống nội tại của đất nước ☐
- Âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch ☐

11. Theo đồng chí để xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh cần thực hiện những giải pháp nào? (có thể chọn nhiều phương án).

- Nâng cao nhận thức cho các chủ thể lãnh đạo ☐
- Phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng tham gia xây dựng ☐
- Đổi mới nội dung, hình thức xây dựng ☐

- Đổi mới mạnh mẽ công tác giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng ở các trường sĩ quan Quân đội ☐
- Phát huy tính tự giác tích cực, chủ động, sáng tạo trong tự rèn luyện của chính trị viên ☐
- Xây dựng môi trường văn hóa quân sự trong sạch, lành mạnh ☐
- Tổ chức tốt các hoạt động thực tiễn ☐
- Gắn xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ☐

12. Đồng chí vui lòng cho biết thêm về cá nhân đồng chí?

- Cấp bậc

- | | | | |
|----------|--------------------------|-----------------------|--------------------------|
| + Cấp úy | ☐ | + Công nhân viên chức | ☐ |
| + Cấp tá | ☐ | + Cấp khác | ☐ |

- Chức vụ:

- | | | | |
|---------------------|--------------------------|---------------|--------------------------|
| + Phó Bí thư cấp ủy | ☐ | + Cấp uỷ viên | ☐ |
| + Bí thư cấp uỷ | ☐ | + Chức khác | ☐ |

- Trình độ học vấn

- | | |
|---------------|--------------------------|
| + Đại học | ☐ |
| + Sau đại học | ☐ |

Một lần nữa xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của đồng chí!

Phụ lục 6

MẪU PHIẾU

(Dùng cho cán bộ quản lý học viên, giảng viên và chính trị viên)

Để tạo điều kiện cho việc nghiên cứu đề tài “*Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh*”.

Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến về một số nội dung dưới đây. Nhất trí ý kiến nào đồng chí đánh dấu (x) vào ô trống (□) bên phải phương án trả lời. Đồng chí không ghi tên, đơn vị vào phiếu này. Chúng tôi rất mong được sự giúp đỡ, cộng tác của các đồng chí.

1. Theo đồng chí, phong cách làm việc của chính trị viên có vai trò như thế nào trong hình thành nhân cách người học viên sĩ quan tương lai?

- Rất quan trọng □
- Khá quan trọng □
- Quan trọng □
- Không quan trọng □
- Khó trả lời □

2. Theo đồng chí, trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở các nhà trường, cần quan tâm nội dung nào dưới đây? (có thể chọn nhiều phương án).

- Sâu sát quần chúng, lắng nghe, chia sẻ, giúp đỡ cán bộ, học viên □
- Phát huy dân chủ - tập thể, cởi mở - quyết đoán □
- Sự độc lập, tự chủ, nhạy bén, linh hoạt □
- Khéo léo sử dụng và phát huy vai trò đội ngũ cán bộ, học viên thuộc quyền □
- Luôn nêu gương trong lời nói và việc làm □

3. Đồng chí đánh giá niềm tin của đội ngũ cán bộ, học viên ở nhà trường vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới hiện nay như thế nào?

- Rất cao □
- Khá cao □
- Bình thường □
- Thấp □
- Có biểu hiện dao động □
- Khó trả lời □

4. Theo đồng chí, việc xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp ở nhà trường hiện nay như thế nào?

- Nghiên cứu, quán triệt sâu sắc nghị quyết các cấp ☐
- Bám sát đặc điểm, tình hình cơ quan, đơn vị ☐
- Lấy ý kiến dân chủ rộng rãi của cán bộ, đảng viên, quần chúng ☐
- Còn chung chung, thiếu cụ thể ☐
- Khó trả lời ☐

5. Đồng chí đánh giá như thế nào về bản lĩnh chính trị của cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay?

- Kiên định, vững vàng ☐
- Bình thường ☐
- Còn thiếu vững vàng, dao động trước khó khăn ☐
- Khó trả lời ☐

6. Theo đồng chí việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay như thế nào?

- Được tiến hành thường xuyên, chất lượng tốt ☐
- Tiến hành thường xuyên nhưng nội dung chưa thiết thực ☐
- Ít quan tâm, nội dung, hình thức chưa phong phú, thiết thực ☐
- Khó trả lời ☐

7. Đồng chí đánh giá như thế nào về việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở nhà trường hiện nay?

- Được tiến hành thường xuyên, chất lượng tốt ☐
- Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức ☐
- Nội dung, hình thức còn đơn điệu, thiếu sinh động ☐
- Khó trả lời ☐

8. Theo đồng chí việc quản lý, nắm bắt, giải quyết tình hình tư tưởng của chính trị viên cho cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay như thế nào?

- Được tiến hành thường xuyên, chất lượng tốt ☐
- Chủ động, nhạy bén trong mọi tình huống ☐
- Còn thiếu nhạy bén, luôn bất ngờ, bị động ☐
- Khó trả lời ☐

9. Đồng chí đánh giá như thế nào về việc nhận diện, đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực phản động, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng của đội ngũ chính trị viên trong nhà trường hiện nay?

- Đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo ☐
- Quan tâm và có tính thuyết phục, hiệu quả cao ☐
- Ít quan tâm, hình thức, phương pháp đấu tranh hiệu quả chưa cao ☐
- Còn thụ động, hình thức ☐
- Khó trả lời ☐

10. Theo đồng chí thực trạng về phẩm chất, năng lực lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, điều hành của chính trị viên ở nhà trường hiện nay như thế nào?

- Tốt ☐
- Khá ☐
- Trung bình ☐
- Yếu, kém ☐
- Khó trả lời ☐

11. Theo đồng chí trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở nhà trường có các hiện tượng nào dưới đây? (có thể chọn nhiều phương án).

- Công tác giáo dục, tuyên truyền còn hạn chế ☐
- Nội dung, hình thức giáo dục, rèn luyện còn đơn điệu ☐
- Tư tưởng trung bình chủ nghĩa, ngại khó khăn, gian khổ ☐
- Thụ động, dựa dẫm ỷ lại ☐
- Cơ sở vật chất đảm bảo còn yếu và thiếu ☐
- Điều kiện môi trường làm việc chưa tốt, mất đoàn kết, cục bộ ☐
- Khó trả lời ☐

12. Đồng chí cho biết mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ chính trị viên trong nhà trường hiện nay?

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ☐
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ ☐
- Hoàn thành nhiệm vụ ☐
- Không hoàn thành nhiệm vụ ☐
- Khó trả lời ☐

13. Theo đồng chí, nguyên nhân nào dưới đây làm ảnh hưởng đến việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ở nhà trường chưa tốt?

- Sự tác động mặt trái nền kinh tế thị trường ☐
- Thiếu kinh nghiệm trong tổ chức xây dựng, bồi dưỡng, rèn luyện ☐
- Thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng, cơ quan chính trị cấp trên ☐
- Nhận thức về nội dung, giá trị phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cấp ủy, tổ chức đảng ở nhà trường chưa đầy đủ, chưa sâu sắc ☐
- Năng lực, kinh nghiệm lãnh đạo của cấp ủy còn hạn chế ☐
- Một bộ phận chính trị viên thiếu tự giác tu dưỡng, rèn luyện chưa phát huy tốt vai trò tự rèn luyện, hoàn thiện phong cách làm việc của mình ☐

14. Để làm tốt xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên, góp phần xây dựng Đảng bộ nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, hiện nay theo đồng chí cần thực hiện tốt những giải pháp gì? (có thể chọn nhiều phương án).

- Nâng cao nhận thức trách nhiệm của Thường vụ, Đảng ủy nhà trường trong xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ☐
- Đổi mới nội dung, hình thức xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên theo phong cách Hồ Chí Minh ☐
- Xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh ☐
- Phát huy vai trò, đề cao trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng trong tham gia xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên ☐
- Gắn xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên với thực hiện mục tiêu, yêu cầu đào tạo ☐

15. Các đồng chí vui lòng cho biết thêm một số thông tin cá nhân

- Cấp bậc
- + Cấp úy ☐ + Cấp tá ☐
- Chức vụ:
- + Cán bộ quản lý ☐ + Chính trị viên ☐ + Giảng viên ☐
- Trình độ học vấn
- + Đại học ☐ + Sau đại học ☐

Một lần nữa xin chân thành cảm ơn đồng chí!

Phụ lục 7

MẪU PHIẾU

(Dùng cho học viên đào tạo sĩ quan và công nhân viên chức)

Đồng chí thân mến!

Đề tạo điều kiện cho việc nghiên cứu đề tài “*Xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên các trường sĩ quan Quân đội hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh*”

Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến về một số nội dung dưới đây. Nhất trí ý kiến nào đồng chí đánh dấu (x) vào ô trống (□) bên phải phương án trả lời.

Đồng chí không phải ghi tên đơn vị vào phiếu này.

1. Ở đơn vị của đồng chí, đội ngũ chính trị viên có các biểu hiện tích cực nào dưới đây? (có thể chọn nhiều phương án).

- Luôn phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ huy, quản lý đơn vị □
- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất năng lực tốt □
- Luôn chấp hành nghị quyết của cấp ủy các cấp và tin tưởng tuyệt đối sự lãnh đạo của Đảng □
- Có tinh thần chủ động, tự giác cao trong thực hiện nhiệm vụ □
- Có tinh thần đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ cán bộ, học viên □
- Tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình tốt □

2. Ở đơn vị đồng chí thường có các biểu hiện tiêu cực nào dưới đây trong đội ngũ chính trị viên?

- Độc đoán, chuyên quyền □
- Mất đoàn kết nội bộ □
- Vi phạm đạo đức lối sống □
- Thực dụng cá nhân chủ nghĩa □
- Dĩ hòa vi quý, không dám đấu tranh □
- Chạy chức, chạy quyền □

3. Lãnh đạo, chỉ huy ở cơ quan, đơn vị đồng chí có thường xuyên quan tâm đến việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên không?

- Thường xuyên □
- Có làm nhưng thiếu thường xuyên □
- Chưa bao giờ làm □

4. Theo đồng chí nguyên nhân của tình trạng ngại đấu tranh tự phê bình và phê bình với các biểu hiện tiêu cực ở đơn vị quản lý học viên là gì?

- Sợ trù dập, thành kiến ☐
- Xử lý trên nhẹ, dưới nặng ☐
- Sợ ảnh hưởng tới lợi ích cá nhân ☐
- Khó trả lời ☐
- Do tổ chức và cá nhân được phê bình không sửa chữa ☐

5. Theo đồng chí việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay thế nào?

- Rất tốt ☐
- Tốt ☐
- Bình thường ☐
- Còn hình thức, chiếu lệ ☐
- Khó trả lời ☐

6. Đồng chí đánh giá thế nào về mức độ thường xuyên tự rèn luyện phong cách làm việc của chính trị viên ở nhà trường hiện nay?

- Thường xuyên ☐
- Chưa thường xuyên ☐
- Khó trả lời ☐

7. Đồng chí đánh giá tính gương mẫu về đạo đức, lối sống của chính trị viên ở nhà trường hiện nay như thế nào?

- Rất tốt ☐
- Tốt ☐
- Bình thường ☐
- Khó trả lời ☐

8. Đồng chí đánh giá thế nào về việc nhận diện và đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của cán bộ, học viên ở nhà trường hiện nay?

- Rất tốt ☐
- Tốt ☐
- Bình thường ☐
- Khó trả lời ☐

9. Theo đồng chí, việc quan tâm xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp ở Đảng bộ nhà trường hiện nay như thế nào?

- Rất tốt ☐
- Tốt ☐
- Bình thường ☐
- Khó trả lời ☐

10. Đồng chí cho biết ý kiến về việc tuyên truyền, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở nhà trường hiện nay?

- Rất tốt ☐
- Tốt ☐
- Bình thường ☐
- Khó trả lời ☐

11. Đồng chí cho biết việc đấu tranh với các tư tưởng, nhận thức lệch lạc, sai trái, tiêu cực ở nhà trường hiện nay như thế nào?

- Rất tốt ☐
- Tốt ☐
- Bình thường ☐
- Khó trả lời ☐

12. Đồng chí cho biết ở đảng bộ, chi bộ đồng chí việc xây dựng phong cách làm việc cho chính trị viên thường gắn với hoạt động nào sau đây?

- Hội thi, hội thao ☐
- Các buổi sinh hoạt tập trung ☐
- Các hoạt động thực tiễn ở đơn vị ☐
- Khó trả lời ☐

13. Xin đồng chí vui lòng cho biết một số thông tin về bản thân

- Đồng chí là:

+ Đảng viên ☐

+ Đoàn viên ☐

+ Thành phần khác ☐

Một lần nữa xin chân thành cảm ơn đồng chí!

Phụ lục 8
DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN TRONG QUÂN ĐỘI

Số TT	Tên trường	Trực thuộc
1	Trường Sĩ quan Lục quân 1	Bộ Quốc phòng
2	Trường Sĩ quan Lục quân 2	Bộ Quốc phòng
3	Trường Sĩ quan Chính trị	Bộ Quốc phòng
4	Trường Sĩ quan Pháo binh	Bộ tư lệnh Pháo binh - Tên lửa
5	Trường Sĩ quan Thông tin	Binh chủng Thông tin
6	Trường Sĩ quan Tăng - Thiết giáp	Binh chủng Tăng - Thiết giáp
7	Trường Sĩ quan Công binh	Binh chủng Công binh
8	Trường Sĩ quan Đặc công	Binh chủng Đặc công
9	Trường Sĩ quan Phòng hóa	Binh chủng Hóa học
10	Trường Sĩ quan Không quân	Quân chủng Phòng không - Không quân
11	Trường sĩ quan kỹ thuật quân sự	Binh chủng Kỹ thuật

Nguồn: Cục Nhà trường; các TSQ (tháng 7/2025)

Phụ lục 9
KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN ĐẠI HỌC QUÂN SỰ
CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI TỪ NĂM 2020 - 2025

Năm học	Tổng số	Kết quả học tập									
		G		K		TBK		TB		KPL	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Trường Sĩ quan Chính trị											
2020 - 2021	2251	40	1,7	1861	82,67	437	19,41	03	0,13	00	00
2021 - 2022	2238	46	2,05	1780	79,89	408	18,23	04	0,18	00	00
2022 - 2023	2245	53	2,36	1590	70,82	412	18,35	03	0,13	00	00
2023 - 2024	2256	64	2,83	1587	70,34	413	18,30	04	0,19	00	00
2024 - 2025	2253	52	2,30	1875	83,22	321	14,24	05	0,24	00	00
Trường Sĩ quan Pháo binh											
2020 - 2021	930	26	2,79	758	81,50	138	14,83	08	0,88	00	00
2021 - 2022	886	18	2,03	672	75,84	196	22,13	00	00	00	00
2022 - 2023	896	30	3,35	698	77,91	165	18,41	03	0,33	00	00
2023 - 2024	893	30	3,36	749	8,88	108	12,09	06	0,67	00	00
2024 - 2025	898	20	2,22	763	84,96	112	12,47	03	0,35	00	00
Trường Sĩ quan Lục quân 1											
2020 - 2021	2615	48	1,83	1882	71,96	680	17,31	05	0,19	00	00
2021 - 2022	2673	55	2,05	2068	77,36	547	14,23	03	0,11	00	00
2022 - 2023	2794	35	1,25	2309	82,64	444	11,65	06	0,21	00	00
2023 - 2024	2819	37	1,31	2315	82,11	460	12,02	07	0,24	00	00
2024 - 2025	2924	38	1,29	2443	83,54	438	14,97	05	0,20	00	00
Trường Sĩ quan Lục quân 2											
2020 - 2021	2330	52	2,23	2190	93,99	87	3,74	01	0.04	00	00
2021 - 2022	2433	38	1,56	2239	92,03	156	6,41	00	00	00	00
2022 - 2023	2411	76	3,15	2166	89,84	168	6,97	00	00	00	00
2023 - 2024	2258	65	2,88	2109	93,5	78	3,45	00	00	00	00
2024 - 2025	2431	50	2,05	2352	96,75	27	1,11	02	0.09	00	00
Trường Sĩ quan Thông tin											
2020 - 2021	1033	16	1,55	635	61,47	280	27,10	10	9,87	00	00
2021 - 2022	765	14	1,83	525	51,63	129	16,84	13	1,70	00	00
2022 - 2023	473	13	2,74	425	89,85	24	5,07	11	2,32	00	00
2023 - 2024	216	04	1,85	182	84,26	23	10,64	07	3,25	00	00
2024 - 2025	323	06	1,85	295	91,93	17	5,26	05	1,54	00	00

(Nguồn: Ban Kế hoạch, Phòng Đào tạo Trường SQCT, SQPB, SQLQ1, SQLQ2, SQTT, tháng 9/2025)

Phụ lục 10
KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC VIÊN ĐẠI HỌC QUÂN SỰ
CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI TỪ NĂM 2020 - 2025

Năm học	Tổng số	Kết quả rèn luyện							
		T		K		TBK		KXL	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Trường Sĩ quan Chính trị									
2020 - 2021	2251	1820	80,85	426	18,92	05	0,23	00	00
2021 - 2022	2238	1836	82,03	395	17,64	07	0,33	00	00
2022 - 2023	2245	1714	76,34	525	23,38	06	0,28	00	00
2023 - 2024	2256	1815	80,45	438	19,41	03	0,14	00	00
2024 - 2025	2253	1810	80,33	439	19,48	04	0,19	00	00
Trường Sĩ quan Pháo binh									
2020 - 2021	930	677	75,72	191	12,38	03	0,33	00	00
2021 - 2022	886	723	79,27	164	18,00	05	0,54	00	00
2022 - 2023	896	702	79,86	159	18,08	02	0,24	00	00
2023 - 2024	893	692	79,81	153	17,64	04	0,48	00	00
2024 - 2025	898	720	80,17	172	19,15	06	0,68	00	00
Trường Sĩ quan Lục quân 1									
2020 - 2021	2615	2150	82,21	462	17,66	03	0,13	00	00
2021 - 2022	2673	2133	79,79	537	20,08	03	0,13	00	00
2022 - 2023	2794	2162	77,38	608	21,76	04	0,14	00	00
2023 - 2024	2819	2204	78,18	612	21,70	03	0,12	00	00
2024 - 2025	2924	2335	79,85	584	19,97	05	0,18	00	00
Trường Sĩ quan Lục quân 2									
2020 - 2021	2330	2157	92,57	153	6,56	15	0,87	00	00
2021 - 2022	2433	2299	94,49	122	5,01	07	0,5	00	00
2022 - 2023	2411	2324	96,39	74	3,07	10	0,54	00	00
2023 - 2024	2258	2191	97,03	54	2,39	09	0,58	00	00
2024 - 2025	2441	2295	94,01	141	5,77	05	0,22	00	00
Trường Sĩ quan Thông tin									
2020 - 2021	1033	788	76,29	234	22.65	11	1,06	00	00
2021 - 2022	765	609	76,61	139	18.17	17	2,22	00	00
2022 - 2023	473	307	64,90	143	40.23	23	4,86	00	00
2023 - 2024	216	151	69,91	52	24.07	13	6,02	00	00
2024 - 2025	323	275	85,13	39	12.07	09	2,78	00	00

(Nguồn: Ban Kế hoạch, Phòng Đào tạo Trường SQCT, SQPB, SQLQ1, SQLQ2, SQT, tháng 9/2025)

Phụ lục 11
KẾT QUẢ PHÂN LOẠI ĐẢNG VIÊN CỦA CHÍNH TRỊ VIÊN
CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI TỪ NĂM 2020 - 2025

Năm học	Tổng số	Kết quả phân loại							
		HTXSNV		HTTNV		HTNV		KHTNV	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Trường Sĩ quan Chính trị									
2020 - 2021	60	5	8,34	55	91,66	00	00	00	00
2021 - 2022	60	4	6,67	56	93,33	00	00	00	00
2022 - 2023	59	7	11,87	52	88,13	00	00	00	00
2023 - 2024	59	6	10,17	53	89,83	00	00	00	00
2024 - 2025	58	5	8,63	53	91,37	00	00	00	00
Trường Sĩ quan Pháo binh									
2020 - 2021	24	3	12,50	21	87,50	00	00	00	00
2021 - 2022	25	4	16,00	21	84,00	00	00	00	00
2022 - 2023	25	4	16,00	20	80,00	01	4,00	00	00
2023 - 2024	25	3	12,00	22	88,00	00	00	00	00
2024 - 2025	24	3	12,59	21	87,50	00	00	00	00
Trường Sĩ quan Lục quân 1									
2020 - 2021	61	4	6,56	57	93,44	00	00	00	00
2021 - 2022	61	5	8,19	55	90,16	01	1,65	00	00
2022 - 2023	60	4	6,66	56	93,34	00	00	00	00
2023 - 2024	60	3	5,00	56	93,33	01	1,67	00	00
2024 - 2025	61	6	9,84	55	91,16	00	00	00	00
Trường Sĩ quan Lục quân 2									
2020 - 2021	65	5	7,69	60	92,31	00	00	00	00
2021 - 2022	65	6	9,23	59	90,77	00	00	00	00
2022 - 2023	63	5	7,95	57	90,47	01	1,58	00	00
2023 - 2024	64	6	8,38	57	90,06	01	1,56	00	00
2024 - 2025	65	7	2,05	58	96,75	00	00	00	00
Trường Sĩ quan Thông tin									
2020 - 2021	32	3	9,37	29	90,63	00	00	00	00
2021 - 2022	32	4	12,50	28	87,50	00	00	00	00
2022 - 2023	31	3	9,67	28	90,33	00	00	00	00
2023 - 2024	32	2	6,25	29	90,63	01	3,12	00	00
2024 - 2025	32	3	9,37	29	90,63	00	00	00	00

(Nguồn: Ban Cán bộ, Cơ quan chính trị trường SQCT, SQPB, SQLQ1, SQLQ2, SQT, tháng 9/2025)

Phụ lục 12
KẾT QUẢ PHÂN CÁN BỘ CỦA CHÍNH TRỊ VIÊN
CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI TỪ NĂM 2020 - 2025

Năm học	Tổng số	Kết quả phân loại							
		HTXSCTNV		HTTCTNV		HTCTNV		KHTCTNV	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Trường Sĩ quan Chính trị									
2020 - 2021	60	3	5,00	57	95,00	00	00	00	00
2021 - 2022	60	2	3,33	58	96,67	00	00	00	00
2022 - 2023	59	4	6,67	55	93,33	00	00	00	00
2023 - 2024	59	3	5,08	56	94,92	00	00	00	00
2024 - 2025	58	3	5,17	55	94,83	00	00	00	00
Trường Sĩ quan Pháo binh									
2020 - 2021	24	2	8,44	22	91,66	00	00	00	00
2021 - 2022	25	2	8,00	23	92,00	00	00	00	00
2022 - 2023	25	3	12,00	21	84,00	01	4,00	00	00
2023 - 2024	25	2	8,00	23	92,00	00	00	00	00
2024 - 2025	24	2	8,44	22	91,66	00	00	00	00
Trường Sĩ quan Lục quân 1									
2020 - 2021	61	3	6,56	57	93,44	00	00	00	00
2021 - 2022	61	4	6,55	56	91,80	01	1,65	00	00
2022 - 2023	60	3	5,00	57	95,00	00	00	00	00
2023 - 2024	60	3	5,00	56	93,33	01	1,67	00	00
2024 - 2025	61	5	8,20	56	91,80	00	00	00	00
Trường Sĩ quan Lục quân 2									
2020 - 2021	65	3	4,91	62	95,09	00	00	00	00
2021 - 2022	65	3	4,91	62	95,09	00	00	00	00
2022 - 2023	63	3	4,77	59	93,65	01	1,58	00	00
2023 - 2024	64	4	6,26	59	92,18	01	1,56	00	00
2024 - 2025	65	4	6,15	61	93,83	00	00	00	00
Trường Sĩ quan Thông tin									
2020 - 2021	32	2	6,25	30	93,75	00	00	00	00
2021 - 2022	32	3	9,37	29	90,63	00	00	00	00
2022 - 2023	31	2	6,45	29	93,55	00	00	00	00
2023 - 2024	32	2	6,25	29	90,63	01	3,12	00	00
2024 - 2025	32	3	9,37	29	90,63	00	00	00	00

(Nguồn: Ban Cán bộ, Cơ quan chính trị trường SQCT, SQPB, SQLQ1, SQLQ2, SQT, tháng 9/2025)

Phụ lục 13
TỔNG HỢP CƠ CẤU ĐỘI NGŨ CHÍNH TRỊ VIÊN
CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI

Năm học	Tổng số	Cơ cấu							
		Tuổi đời		Quân hàm		Trình độ		Dân tộc	
		25 - 40	40 - 55	Cấp úy	Cấp tá	Cử nhân	Sau đại học	Kinh	Thiểu số
Trường Sĩ quan Chính trị									
2020 - 2021	60	46	14	38	22	44	16	57	03
2021 - 2022	60	45	15	36	24	43	17	57	03
2022 - 2023	59	41	18	37	22	41	18	56	03
2023 - 2024	59	43	16	39	20	45	14	57	02
2024 - 2025	58	43	15	38	20	42	16	56	02
Trường Sĩ quan Pháo binh									
2020 - 2021	24	16	08	14	10	17	07	24	00
2021 - 2022	25	17	08	15	10	18	07	25	00
2022 - 2023	25	16	09	16	09	17	08	25	00
2023 - 2024	25	16	09	15	10	16	09	24	01
2024 - 2025	24	14	10	15	09	16	08	24	01
Trường Sĩ quan Lục quân 1									
2020 - 2021	61	48	13	38	23	47	14	56	05
2021 - 2022	61	47	14	36	25	46	15	57	04
2022 - 2023	60	45	15	34	26	44	16	56	04
2023 - 2024	60	47	13	37	23	45	15	56	04
2024 - 2025	61	48	13	36	25	44	17	58	03
Trường Sĩ quan Lục quân 2									
2020 - 2021	65	49	16	39	26	52	13	63	02
2021 - 2022	65	47	18	36	29	50	15	63	02
2022 - 2023	63	48	15	37	21	48	15	62	01
2023 - 2024	64	48	16	39	25	46	18	63	01
2024 - 2025	65	50	15	40	25	49	16	65	00
Trường Sĩ quan Thông tin									
2020 - 2021	32	19	13	21	11	24	08	32	00
2021 - 2022	32	17	15	20	12	23	09	32	00
2022 - 2023	31	18	13	18	13	23	08	31	00
2023 - 2024	32	19	13	20	12	23	09	31	01
2024 - 2025	32	20	12	21	11	23	09	31	01

(Nguồn: Ban Cán bộ, Cơ quan chính trị trường SQCT, SQPB, SQLQ1, SQLQ2, SQT, tháng 9/2025)